Lời giới thiệu

Hiện nay, tìm hiểu lịch sử nói chung và lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam nói riêng đang trở thành nhu cầu của đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đáp ứng nhu cầu chính đáng đó, trong quá trình thực hiện Đề tài cấp Nhà nước Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam tập I (1920-1954), Viện Lịch sử Đảng biên soạn cuốn *Lịch sử biên niên Đảng Cộng sản Việt Nam tập 1 (1911- 1929) - Nguyễn Ái Quốc tìm đường giải phóng dân tộc và các tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam.*

Cuốn sách là tập hợp những sự kiện lịch sử được lựa chọn, biên soạn với những tư liệu mới, những kết quả nghiên cứu mới, những nhận định, đánh giá mới mang tính khoa học. Những sự kiện được trình bày tập trung phản ánh quá trình tìm đường giải phóng dân tộc của Nguyễn Ái Quốc, tiếp thu và truyền bá chủ nghĩa Mác- Lênin, thông qua những luận điểm về con đường cách mạng giải phóng dân tộc của Người vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước ở Việt Nam và Đông Dương; làm rõ quá trình ra đời, phát triển từ tự phát lên tự giác của giai cấp công nhân Việt Nam và phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân cũng như những phong trào đấu tranh yêu nước và cách mạng của nhân dân ta trong thời kỳ vận động thành lập Đảng; sự chuẩn bị về chính trị, tư tưởng và tổ chức cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, cụ thể là quá trình ra đời và phát triển của các tổ chức tiền thân và cuộc đấu tranh dẫn đến sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Mặc dù các tác giả đã có nhiều cố gắng trong việc sưu tầm, khai thác tư liệu và cập nhật những kết quả nghiên cứu mới, nhưng do nguồn tư liệu còn chưa được khai thác hết và do những bất cập khác nên những nội dung trình bày trong cuốn sách không tránh khỏi những hạn chế. Chúng tôi rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của đông đảo bạn đọc để cuốn sách được đầy đủ, chính xác và đạt chất lượng cao hơn khi tái bản.

Xin chân thành cảm ơn.

Năm 1911

NGÀY 5-6

Người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành rời Việt Nam tìm đường cứu nước

Nguyễn Tất Thành, lúc còn nhỏ tên là Nguyễn Sinh Cung, sinh ngày 19-5-1890, tại làng Hoàng Trù (làng Trùa), quê mẹ, thuộc xã Chung Cự, tổng Lâm Thịnh, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (nay thuộc xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An). Phụ thân là ông Nguyễn Sinh Sắc, đỗ phó bảng năm 1901, quê làng Kim Liên (làng Sen) xã Chung Cự, cùng tổng, huyện với làng Hoàng Trù. Mẫu thân là bà Hoàng Thị Loan. Chị gái của Nguyễn Sinh Cung là Nguyễn Thị Thanh

và anh trai là Nguyễn Sinh Khiêm cả hai người đều tham gia nhiều hoạt động chống Pháp, bị chính quyền thuộc địa giam giữ, quản thúc nhiều năm.

Từ tuổi ấu thơ đến khi ra nước ngoài tìm đường cứu nước, Nguyễn Tất Thành đã tích luỹ được nhiều tri thức văn hoá dân tộc, văn hoá phương Đông qua những lớp học chữ Hán, và một mức độ nhất định văn minh Pháp tại nhiều trường tiểu học và Quốc học Huế. Đồng thời, Nguyễn Tất Thành còn được tiếp xúc, tiếp nhận tinh thần yêu nước của nhiều thầy học và nhiều chí sĩ cách mạng, tiêu biểu là Phan Bội Châu. Người chứng kiến nhiều phong trào yêu nước những năm đầu thế kỷ XX và chính Người tham gia phong trào chống thuế tại Huế năm 1908. Nhưng tất cả đều bị thất bại, đồng bào ta càng thêm khổ cực dưới ách thống trị của chế độ thuộc địa.

Năm 1909, Nguyễn Tất Thành theo cha vào Bình Định, khi ông Nguyễn Sinh Sắc làm tri huyện Bình Khê, nhưng đến năm 1910, ông bị cách chức tri huyện và triệu hồi về Huế. Lúc này, lòng yêu nước nồng nàn và khát vọng giải phóng dân tộc càng thúc giục Nguyễn Tất Thành sang phương Tây, như Người đã nói với nhà báo, nhà thơ Nga Ôxíp Manđenxtam, năm 1923: “Vào trạc tuổi mười ba, lần đầu tiên tôi được nghe những từ Pháp Tự do - Bình đẳng - Bác ái. Đối với chúng tôi, người da trắng nào cũng là người Pháp. Người Pháp đã nói thế. Và từ thuở ấy, tôi rất muốn làm quen với nền văn minh Pháp, muốn xem những gì ẩn giấu đằng sau những từ ấy".

Ý định của mình ra nước ngoài tìm cách cứu nước cũng được Người nói rõ với nhà văn Mỹ Anna Luy Xtorông: "Tôi thấy phải đi ra nước ngoài xem cho rõ. Sau khi xem xét họ làm ăn ra sao, tôi sẽ trở về giúp đồng bào tôi”. Điều đó khiến Nguyễn Tất Thành quyết định không cùng cha trở lại Huế, mà đến Phan Thiết dạy học tại Trường Dục Thanh khoảng 4-5 tháng, rồi vào Sài Gòn để thực hiện cuộc hành trình tìm đường cứu nước, mở đầu từ ngày 5-6-1911 trên tàu Amiran Latuso Tơrêvin (Amiral Latouche Tréville). Người làm phụ bếp và mang tên gọi mới là Văn Ba.

Con tàu đã đưa người thanh niên yêu nước đó rời bến cảng Sài Gòn đến Xingapo (8-6-1911), Côlômbô, Xrilanca (14-6-1911), cảng Xaít (Ai Cập, 30-6-1911), Mácxây (Pháp, 6-7-1911) rồi cập bến Lơ Havrơ (15-7-1911).

Đi đến đâu, Nguyễn Tất Thành cũng cố gắng quan sát nhận biết sâu sắc diện mạo thế giới tư bản chủ nghĩa để tích luỹ tri thức, nghiên cứu và đối chiếu lý luận với thực tế, tham gia các hoạt động xã hội để tìm cho ra những đặc trưng cơ bản của sự phân hoá, đối địch giữa người giàu với người nghèo, giữa những người bị áp bức và bị bóc lột với kẻ thống trị, giữa các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc với đế quốc chủ nghĩa xâm lược và thống trị.

-Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch,* Nxb. Trẻ, 1999, tr.8-15.

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb. Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992, t.1, tr.17-35.

- Tiểu ban Nghiên cứu lịch sử Đảng - Tỉnh uỷ Nghệ An: *Nghệ An - Những tấm gương cộng sản,* Nxb. Nghệ An, 1998, t.1, tr.7-8.

Năm 1912

ĐẦU THÁNG 2

Việt Nam Quang phục Hội thành lập và hoạt động

Phan Bội Châu sinh năm 1867 tại Nam Đàn, Nghệ An, trong một gia đình nhà nho có truyền thống yêu nước. Sau khi đậu Giải nguyên tại khoa thi hương Nghệ An (1900), ông bắt đầu chuyên tâm vào việc tìm đường cứu nước. Năm 1904, ông cùng Cường Để và 20 đồng chí thành lập một tổ chức bí mật lấy tên là *Hội Duy tân* để tập hợp lực lượng đánh Pháp, giành độc lập cho đất nước. Năm 1905, ông lại đứng ra tổ chức phong trào *Đông Du* tuyển chọn được 200 du học sinh bí mật đưa sang Nhật học khoa học - kỹ thuật và quân sự. Ở trong nước, Phan Bội Châu bàn bạc với Đề Thám phối hợp các hoạt động vũ trang. Đông Kinh nghĩa thục dùng nhiều tác phẩm của ông như *Hải ngoại huyết thư, Việt Nam vong quốc sử* làm tài liệu học tập. Từ tháng 9-1908, tại Nhật Bản, thực dân Pháp thương lượng với Chính phủ Nhật Bản giải tán nhiều tổ chức chống Pháp và trục xuất du học sinh Việt Nam.

Giữa lúc ấy, Trung Quốc Đồng minh Hội, chính đảng tư sản đầu tiên ở Trung Quốc lãnh đạo cách mạng Tân Hợi (1911) thành công, thành lập *Trung Hoa Dân quốc,* tác động mạnh mẽ tới Phan Bội Châu. Tháng 11-1912, ông cùng nhiều đồng chí từ Xiêm (Thai Lan) đến Trung Quốc gặp hội viên Hội Duy tân và những người Đông Du từ trong nước sang để bàn phương châm hoạt động. Đầu tháng 2-1912, tại nhà Lưu Vĩnh Phúc ở Quảng Đông, Phan Bội Châu tuyên bố thành lập *Việt Nam Quang phục Hội* với tôn chỉ đánh đuổi giặc Pháp, khôi phục nước Việt Nam, thành lập nước Cộng hoà Dân quốc Việt Nam.

Việt Nam Quang phục Hội thực sự là một đảng chính trị kiểu hiện đại, xây dựng được cơ quan lãnh đạo bao gồm *Bộ Tổng vụ, Bộ Binh nghị, Bộ Chấp hành* và lập ra *Quang phục quân;* thông qua quốc kỳ tương lai, phát hành phiếu quân dụng. Phan Bội Châu còn cùng các chí sĩ Trung Hoa lập *Chấn Hoa hưng Á* để tạo thêm uy tín cho Việt Nam Quang phục Hội.

Để tạo ra tiếng vang *kinh thiên động địa,* Việt Nam Quang phục Hội quyết định phái người về nước tiến hành một số cuộc ám sát những tên thực dân đầu sỏ và tay sai đắc lực của chúng. Nhóm Hà Dương Nhân, Đặng Từ Vũ về Trung Kỳ; Bùi Chính Lộ về Nam Kỳ không hoàn thành nhiệm vụ. Nguyễn Hải Thần về Nam Định để hạ sát viên Toàn quyền Đông Dương là Xarô nhân dịp tuyên bố kết quả kỳ thi

hương (11-1912), cũng thất bại. Mãi tới tháng 4-1913 Phạm Văn Tráng mới hạ sát được Nguyễn Duy Hàn - Tuần phủ Thái Bình và Nguyễn Khắc Cần ném lựu đạn giết chết hai thiếu tá Pháp đã hồi hưu ở khách sạn Hà Nội trên đường Pôn Bê (Paul Bert, nay là phố Tràng Tiền).

- Dương Kinh Quốc: *Việt Nam – những sự kiện lịch sử (1858-1918),* Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 1999, tr.334.

- Nguyễn Quang Ngọc (chủ biên): *Tiến trình lịch sử Việt Nam,* Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2000, tr. 235-236.

- Đinh Xuân Lâm (chủ biên): *Đại cương lịch sử Việt Nam*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 1999, t.2, tr.175-181.

- Phan Bội Châu: *Toàn tập,* Nxb. Thuận Hoá, Huế, 1990, t.3, tr. 132 – 150.

ĐẦU NĂM

N’ Trang Lơng khởi nghĩa đánh Pháp

N’ Trang Lơng tên thật là N’ Trang (Lơng có nghĩa là “đầu làng"), nguồn gốc bộ lạc Biệt, sinh năm 1870, tại Buôn Pu Par - một làng M’ Nông Biệt thuộc lưu vực suối Dak Nha phía bắc cao nguyên M’ Nông. Ngoài các đức tính của người *Đầu lòng* cần phải có như sản xuất giỏi, am hiểu dân tình, có tài xử sự, quan hệ với quần chúng tốt, được mọi người kính yêu và tin cậy, N’Trang Lơng còn là một con người có uy thế lớn trong vùng.

Từ khi chiếm được Tây Nguyên, thực dân Pháp ra sức bóc lột nhân dân địa phương, cướp đất lập đồn điền. Phụ nữ và các *Đầu làng* cũng bị bắt đi xâu nhiều lần trong một năm. Chẳng những thế, chúng còn bắt họ phải nộp thuế voi, thuế súc vật, thuế thân, thuế nóc nhà và nộp phạt nhiều khoản vô lý (đốt rẫy, làm hỏng đường).

Không cam chịu ách thống trị hà khắc và sự bóc lột tàn tệ của thực dân Pháp, đầu năm 1912, N’ Trang Lơng đứng dậy kêu gọi mọi người khởi nghĩa.

Nghĩa quân đã tấn công đồn Bu Poustra - chỉ huy sở của Pháp đặt ở chân núi Nam Lyr, tổ chức chặn đánh các đoàn xe tiếp tế của Pháp từ Krachiê, thuộc lãnh thổ Campuchia đến. Từ giữa năm 1912 đến năm 1913, nghĩa quân bị khủng bố dữ dội. Vợ và con của N’ Trang Lơng bị giặc Pháp sát hại. Mặc dù vậy, trong những năm 1914, 1915, nghĩa quân vẫn chủ động tấn công nhiều đồn địch tại Tây Nguyên và Krachiê. Cuộc khởi nghĩa này tồn tại đến tháng 5-1935 khi N’ Trang Lơng hy sinh[1].

Cuộc khởi nghĩa N’ Trang Long thể hiện lòng yêu nước sâu sắc, chí khí quật khởi của nhân dân các dân tộc Tây Nguyên.

- Nguyễn Hữu Thấu: *Phong trào N’ Trang Lơng (1912-1935),* Tạp chí *Nghiên cứu lịch sử,* số 69,1964, tr. 55-62.

- Viện Sử học, Trung tâm Khoa học xã hội và nhân văn quốc gia: *Lịch sử Việt Nam (1897-1918),*Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội,1999, tr.326-329.

- PGS, TS. Nguyễn Ngọc Cơ: *Khởi nghĩa N' Trang Lơng trong phong trào đấu tranh vũ trang chống Pháp của nhân dân Việt Nam đầu thế kỷ XX, Tạp chí Lịch sử quân sự, số 183, 3-2007.*

TRONG NĂM

Công nhân lò nung xi măng Hải Phòng bãi công và đòi tăng lương

Sau khi buộc triều đình nhà Nguyễn ký *Hoà ước Giáp Tuất* cho phép mở tô giới - nhượng địa gần biển Ninh Hải, thực dân Pháp lại tiến tới*Thương ước* 31-8-1874 để chính thức hoá việc mở cửa biển Hải Phòng, thúc đẩy việc ra đời của thành phố cảng này. Mở đầu cho công cuộc khai thác quy mô lớn là việc tư bản Pháp xây dựng các nhà máy xi măng, nhà máy sợi (1891), nhà máy điện, nhà máy nước (1892), nhà máy phốt phát, hoá chất, gạch ngói, xay xát và nhà máy in. Nhiều công ty và hãng buôn của Pháp cũng đặt trụ sở ở đây.

Ngoài số cư dân gốc thuộc làng An Biên, Gia Viên, Hạ Lý, Thượng Lý, An Lộc, Hàng Kênh, quá trình xây dựng đô thị và nhà máy... đã cuốn hút hàng vạn nông dân Kiến An, Hải Dương, Thái Bình. Họ trở thành công nhân trong các nhà máy, thuỷ thủ cho các tàu buôn hoặc làm nghề thủ công, buôn bán để sinh sống.

Bị áp bức bóc lột ngày càng nặng nề, ngay từ cuối thế kỷ XIX công nhân Hải Phòng tiến hành nhiều cuộc đấu tranh đòi tăng lương, chống đánh đập. Đầu thế kỷ XX, phong trào đấu tranh của công nhân Hải Phòng mạnh mẽ hơn mà điển hình là cuộc đấu tranh của hơn 500 công nhân lò nung xi măng nổ ra vào năm 1912 ở bãi Phong Lợi Thành đòi tăng lương 5% và chống đánh đập. Đây là cuộc đấu tranh có tổ chức, mang hình thức bãi công có tính tập thể đầu tiên của công nhân Hải Phòng.

- Ban Chấp hành Đảng bộ Hải Phòng: *Lịch sử Đảng bộ Hải Phòng.* Nxb. Hải Phòng, 1991, t.1, tr. 64-65.

_____

1. Năm 1935, khi N' Trang Lơng bị thương và bị bắt, phong trào kháng Pháp ở đây mới bị tan rã.

Năm 1913

NGÀY 10-2

Phong trào nông dân Yên Thế chấm dứt hoạt động

Tháng 3-1884, cuộc khởi nghĩa Yên Thế do Đề Nắm - tức Lương Văn Nắm lãnh đạo, nhanh chóng lan rộng ở tỉnh Bắc Giang. Sau khi vị thủ lĩnh của phong trào hy sinh, từ năm 1892, Đề Thám trở thành ngọn cờ tập hợp các phong trào chống Pháp trong vùng, thu hút sự chú ý của nhiều chí sĩ yêu nước như Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh.

Những năm đầu của thế kỷ XX, dưới sự chỉ đạo của ông, phong trào nông dân Yên Thế có một sự chuyển đổi cơ bản về phương thức đấu tranh. Bộ chỉ huy đã cử những thủ lĩnh có uy tín đi khắp các tỉnh Bắc Kỳ, cho người liên lạc với Phan Bội Châu (ở Hồng Công) và thu hút binh lính người Việt (ở Hà Nội) vào Đảng Nghĩa Hưng, lập ra *Trung châu ứng nghĩa đạo* và *Hoành sơn hội* bao quanh Hà Nội; chủ trương khởi nghĩa đánh chiếm các cứ điểm quân sự quan trọng ở Bắc Kỳ (Hà Nội, Hải Phòng, Bắc Ninh, Hải Dương, Nam Định), phát động một cuộc nổi dậy ở các tỉnh đồng bằng (Hải Dương, Hưng Yên, Ninh Bình, Thái Bình, Thanh Hoá) kết hợp với sự nổi dậy ở vùng núi và các vùng khác (Nghệ An, Hoà Bình, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Sơn Tây, Phú Thọ, Bắc Giang).

Ngoài việc tăng cường lực lượng, Đề Thám còn cho sắm sửa vũ khí thông qua những cơ sở trong lính khố đỏ Hà Nội, Lương Tam Kỳ và một chủ đồn điền người Pháp ở Yên Thế. Nhà cầm quyền Pháp cho rằng Đề Thám có liên quan tới việc mưu tính nổi dậy của lính khố đỏ ở Bắc Ninh, Nam Định (đầu năm 1907), vụ Hà Thành đầu độc (cuối tháng 6-1908), cùng nhiều vụ khác ở Hoà Bình, Phúc Yên, Thanh Hoá, nên tháng 1-1909, cho 15.000 quân tấn công vào Yên Thế. Mặc dù đã chống trả địch quyết liệt, nhưng do sức yếu phong trào bị thất bại, các tướng lĩnh anh dũng hy sinh.

Từ một phong trào nông dân yêu nước tự phát, cuộc khởi nghĩa Yên Thế nhanh chóng chuyển thành phong trào giải phóng dân tộc, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân Việt Nam tham gia sự nghiệp đánh đuổi ngoại xâm.

Do những hạn chế về nhãn quan chính trị và còn mang nặng cốt cách phong kiến trước sự tấn công dữ dội về quân sự và chính trị của kẻ thù từ mùa xuân năm 1909, cuộc khởi nghĩa Yên Thế do Đề Thám lãnh đạo bị tổn thất nặng. Ngày 10-2-1913, kẻ thù sát hại ông tại rừng Tổ Cú trong căn cứ Phồn Xương (Yên Thế - Bắc Giang).

Khởi nghĩa Yên Thế là phong trào đấu tranh lớn nhất của nông dân trong những năm cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX.

- Tỉnh uỷ Bắc Giang: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bắc Giang,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.1, tr.18.

- Đinh Xuân Lâm (chủ biên): *Đại cương lịch sử Việt Nam,* Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 1999, t.2, tr.85-90.

THÁNG 6

Công nhân mỏ Lang Hít (Thái Nguyên) bãi công phản đối giảm lương

Thái Nguyên là một trong những tỉnh, theo sự thăm dò của thực dân Pháp, có nhiều khoáng sản như sắt, kẽm, than. Từ năm 1913 công việc khai thác mỏ được tiến hành rất ráo riết, thu hút nhiều nông dân các tỉnh đồng bằng và biến họ thành công nhân khai mỏ, trong đó, mỏ kẽm Lang Hít (Võ Nhai) có hàng ngàn công nhân. Tại đây, bọn chủ đã trắng trợn kết hợp lối áp bức thời phong kiến với những phương

thức bóc lột xảo quyệt của chủ nghĩa tư bản. Toàn bộ công việc khai mỏ đều bằng phương pháp thủ công và lao động mang tính khổ sai.Công nhân mỏ Lang Hít không những bị bóc lột nặng nề mà còn bị bệnh tật, đói rét.

Đời sống công nhân vô cùng khốn khổ, nhưng bọn chủ vẫn tìm cách cắt giảm lương của công nhân. Tháng 6-1913, hơn 500 công nhân mỏ kẽm Lang Hít tổ chức bãi công chống lại việc giảm lương của bọn chủ. Cuộc đấu tranh tuy không giành được thắng lợi nhưng đã làm cho bọn chủ phải lo lắng và chùn tay.

- Dương Kinh Quốc: *Việt Nam - những sự kiện lịch sử (1858-1918),* Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 1999, tr.349.

KHOẢNG CUỐI NĂM 1913, ĐẦU NĂM 1914

Nguyễn Tất Thành sang Anh

Khoảng cuối năm 1913 đầu năm 1914, Nguyễn Tất Thành rời nước Mỹ sang Anh.

Sau khi đến nước Anh, để sinh sống, Nguyễn Tất Thành phải làm rất nhiều công việc nặng nhọc, từ cào tuyết cho một trường học đến đốt lò, phụ bếp trong khách sạn... Mặc dù sống trong cảnh làm thuê ngột ngạt, khổ cực, Nguyễn Tất Thành vẫn không ngừng học tập, mà chủ yếu là học tiếng Anh. Hằng ngày, sáng sớm và buổi chiều, tận dụng thời gian có thể, anh miệt mài tự học. Hằng tuần vào những ngày nghỉ anh được học tiếng Anh với một giáo sư người Italia. Trong thời gian ở nước Anh, Nguyễn Tất Thành thường xuyên gửi thư cho Phan Châu Trinh và Phan Bội Châu.

- Trần Dân Trên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch,* Nxb.Trẻ, 1999, tr.25-28.

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992, t.1, tr.58.

Năm 1914

ĐẦU THÁNG 7

Công nhân mỏ Tĩnh Túc (Cao Bằng) bỏ việc về quê quán

Qua nhiều năm thăm dò, từ năm 1909 mỏ thiếc Tĩnh Túc được đưa vào khai thác. Tháng 2-1911, Công ty thiếc và vônphram Bắc Kỳ được thành lập tại Pari (Pháp) chủ yếu nhằm khai thác thiếc và vônphram tại Tĩnh Túc - Cao Bằng.

Tĩnh Túc là nơi khí hậu rất khắc nghiệt, mùa đông nhiệt độ thường xuống tới 0^0C, trong khi công nhân áo chẳng đủ ấm, phải khoác cả bao tải, ít người có tấm chăn sợi đắp vào ban đêm, ăn uống thiếu thốn, lại bị từ chủ mỏ đến cai mỏ thi nhau bóc lột, bòn rút.

Khi công nhân bước vào mỏ làm việc, họ đã bị chủ mỏ thu thẻ thuế thân và phát cho một tấm thẻ riêng của mỏ. Muốn ra khỏi mỏ nếu không có tấm thẻ thuế thân là bị bắt. Trước sự bóc lột tàn tệ của chủ mỏ, đầu tháng 7-1914, công nhân trong khu mỏ đồng tình bỏ việc tập thể, đòi trở về quê quán khi đã hết hạn giao kèo, mặc dù chủ mỏ tìm mọi thủ đoạn để giữ chân anh em ở lại mỏ. Chúng không trả lại thẻ thuế thân nhưng mọi người vẫn bỏ đi. Thống sứ Bắc Kỳ đã phải chỉ thị cho Công sứ phải tìm cách bắt giữ công nhân lại và báo cho chủ mỏ biết để nhận về.

- Dương Kinh Quốc: *Việt Nam - những sự kiên lịch sử (1858-1918),* Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 1999, tr.355-356.

Năm 1915

NGÀY 28-9

Tù chính trị phá ngục Lao Bảo

Ngục Lao Bảo do thực dân Pháp xây dựng năm 1908 để giam giữ các "quốc sự phạm" thuộc khu vực Trung Kỳ. Tính đến năm 1915, trong số 200 tù nhân bị giam ở đây, hầu hết là người tham gia phong trào Cần Vương và Hội Duy tân, Việt Nam Quang phục Hội như Liêu Thanh, Hồ Bá Kiện.

Theo kế hoạch được chuẩn bị từ trước, trưa ngày 28-9-1915, khi đoàn tù về đến cổng ngục thì Liêu Thanh hạ lệnh cho mọi người xông vào chém cai tù và ba lính áp giải. Cùng lúc đó, 36 chính trị phạm còn lại ở nhà ngục nổi dậy giết lính gác, cướp được 26 súng, 16 lưỡi lê và 5.000 viên đạn rồi cùng rút ra ngoài chiến đấu, lập căn cứ ở vùng Ban Tạ Cha (Savanakhét, Lào). Khi được tin tù chính trị phá ngục, Công sứ Quảng Trị đã phái viên giám binh Pherê và thiếu uý Đagani dẫn 120 lính đuổi theo. Tối 11-10-1915, hai bên giao chiến tại Ban Tạ Cha. Các chính trị phạm do bị giam giữ lâu ngày, sức khoẻ suy kiệt nên bị thất bại nhanh chóng. Liên Thanh, Hồ Bá Kiện và một số chính trị phạm anh dũng hy sinh.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Trị: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Quảng Trị,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, t.1, tr. 46-47.

- Đinh Xuân Lâm (chủ biên): *Đại cương lịch sử Việt Nam*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 1999, t.2, tr. 196-197.

Năm 1916

NGÀY 22-2

Nữ công nhân Nhà máy sàng (mỏ than Kế Bào) bãi công

Từ cuối thế kỷ XIX, thực dân Pháp đầu tư vào việc khai thác các mỏ than khu Hồng Gai và khu Kế Bào. Tại khu Kế Bào, chúng khai thác ở hai trung tâm lớn là

Kế Bào và Cái Đài. Trong mấy năm liền (1891-1894), chúng đặt một đường goòng dài 13km để nối hai trung tâm khai thác đó đến bến cảng. Tại đây, chúng lập một xưởng sàng than và một nhà máy luyện than nén; vốn đầu tư lập thiết bị khai thác hết khoảng 6 triệu phrăng. Đầu năm 1895, khu Kế Bào bắt đầu được đưa vào sản xuất và buôn bán.

Tháng 10-1898, công nhân mỏ than khu Cái Đài, Kế Bào tổ chức đình công, cử 400 đại biểu đến văn phòng chủ mỏ Đơphe (Defaix) đòi trả lương và trở về quê quán.

Tiêu biểu hơn cả là cuộc bãi công của nữ công nhân Nhà máy sàng từ chiều 22-2 đến 28-2-1916 để phản đối bọn chủ cúp phạt lương. Một số chị em đã bỏ mỏ ra đi. Tên trưởng đồn sen đầm của khu mỏ phải viết báo cáo về cho Công sứ Quảng Yên, nhận xét rằng tình trạng bất bình ngày càng tăng trên toàn khu mỏ.

- Dương Kinh Quốc: *Việt Nam – những sự kiện lịch sử (1858-1918),* Nxb Giáo dục, Hà Nội, 1999, tr.362.

THÁNG 2

Phong trào Hội kín Nam Kỳ hoạt động mạnh

Từ ngày 24-3-1913, thực dân Pháp thu được nhiều truyền đơn rải ở Sài Gòn, Biên Hoà, Bến Tre, Châu Đốc… và nhiều trái bom giấu kín ở các công sở, dinh thự Sài Gòn của một tổ chức Hội kín do Phan Xích Long (Phan Phát Sanh) chỉ đạo. Ngày 26-3, địch bắt Phan Xích Long. Ngày 28-3, mấy trăm nông dân là hội viên Hội kín biểu tình tuần hành trên đường phố Sài Gòn, kéo đến Chợ Lớn, trong tay không có vũ khí. Thực dân Pháp đã huy động cảnh sát vũ trang đến để đàn áp, giải tán.

Mặc dù bị ngăn cản, nhưng trong mấy năm diễn ra chiến tranh thế giới thứ nhất, phong trào Hội kín vẫn lan rộng khắp Nam Kỳ, thu hút nhiều nông dân và dân nghèo thành thị tham gia.

Cuối năm 1915, vào lúc thực dân Pháp tiến hành bắt lính đợt hai thì phong trào Hội kín bùng nổ. Tháng 1-1916, phong trào diễn ra ở Mỹ Tho, Trà Vinh, Tây Ninh, Bến Tre, Biên Hoà. Ngày 20-1, đấu tranh vũ trang diễn ra tại nhiều làng thuộc tỉnh Trà Vinh chống việc mộ lính.Ngày 23-1, khoảng 200 người do Lê Văn Hổ, Phạm Văn Hậu, Nguyễn Văn Liên cầm đầu kéo đến đánh phá trụ sở "tuyển mộ" Tổng Chánh Mỹ (Biên Hoà). Ngày 25-1, tù nhân nhà ngục Biên Hoà nổi dậy phá trại giam.

Tháng 2-1916, nhóm Hội kín Vương Văn Lê, Nguyễn Văn Thạch, Lê Văn Hà làm chủ vùng Tân Triều Tây (Tây Ninh); nhóm Nguyễn Văn Huệ võ trang tấn công Ô Cấp (Bà Rịa). Đêm mồng 2 rạng mồng 3-2, hơn 200 hội viên Hội kín Nghĩa Hoà tập trung ở Mỏ Cày bao vây sở mộ lính nhằm giải thoát cho những thanh niên đang chờ khám sức khoẻ để xuống tàu. Đêm 14-2, nhiều nông dân tụ tập ở Cửa Lập định đánh úp tỉnh lỵ nhưng bị quân Pháp đàn áp.

Sau những hoạt động lẻ tẻ kể trên, phong trào hội kín ở Nam Kỳ huy động một lực lượng lớn đột nhập phá Khám lớn Sài Gòn, cứu Phan Xích Long và thả tù nhân; đồng thời hội kín nhiều tỉnh lân cận nổi dậy phối hợp tiến vào chiếm một số công sở, đưa Phan Xích Long lên ngôi hoàng đế.

Sáng ngày 15-2-1916, khoảng 300 người mặc áo đen, quần trắng, khăn trắng quấn cổ, mang theo vũ khí thô sơ đi thuyền tới bến sông Sài Gòn, đổ bộ lên bờ, chia làm ba nhóm tiến vào trung tâm thành phố. Trên đường tuần hành một trong ba nhóm đó chặn đánh ôtô của Pháp, còn lại nhóm tấn công Khám lớn.

Thực dân Pháp huy động cảnh sát vũ trang đến đàn áp làm nhiều người chết và bị thương, bắt giam nhiều người. Số còn lại theo thuyền rút lui. Hội viên Hội kín ở Gia Định, Thủ Dầu Một, Biên Hoà, Chợ Lớn chờ phối hợp nhưng không thấy hiệu lệnh đã giải tán.

Tuy mang nặng màu sắc mê tín, lại bị khủng bố dữ dội, nhiều người bị tử hình, phong trào Hội kín ở Nam Kỳ vẫn tồn tại trong nhiều năm, biểu lộ tinh thần yêu nước quật khởi của nông dân Nam Kỳ.

- Dương Kinh Quốc: *Việt Nam – những sự kiện lịch sử (1858-1918),* Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 1999, tr. 344-345, 362.

- Đinh Xuân Lâm (chủ biên): *Đại cương lịch sử Việt Nam,* Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 1999, t.2, tr. 201-202.

Năm 1917

NGÀY 7-11

Cách mạng Tháng Mười Nga thành công

Đến trước năm 1917, nước Nga đã trở thành một đế quốc phong kiến quân phiệt, chứa chất mâu thuẫn gay gắt giữa nông dân với địa chủ, giữa vô sản với tư sản, giữa nhân dân các dân tộc Nga với ách thống trị của chính quyền Sa hoàng, biến nước Nga thành khâu yếu nhất trong sợi dây chuyền của chủ nghĩa đế quốc.

Trong cuộc đấu tranh chống ách thống trị của các giai cấp bóc lột và chính quyền Sa hoàng, giai cấp vô sản Nga đã xây dựng được Đảng Cộng sản Bônsơvích Nga, chính đảng tiền phong của mình, do lãnh tụ thiên tài Lênin đứng đầu.

Sau thắng lợi của cách mạng dân chủ tư sản, tháng 2-1917, chính quyền Sa hoàng bị lật đổ và hình thành hai chính quyền: Chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản và các xôviết công, nông, binh. Cuộc đấu tranh chuyển từ cách mạng dân chủ tư sản lên cách mạng xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Lênin và Đảng Cộng sản Bônsơvích Nga đã thành công, tháng Mười năm 1917 (theo lịch Nga). Đại hội II Xôviết toàn Nga tuyên bố chính quyền về tay chính quyền xôviết, thông qua *Sắc lệnh hòa bình* và *Sắc lệnh ruộng đất,* thành lập chính quyền xôviết trong toàn nước

Nga, đánh dấu thắng lợi của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đầu tiên trong lịch sử loài người. Đây là sự kiện mở đầu thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên quy mô toàn thế giới; mở ra con đường giải phóng cho các dân tộc. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười là một nhân tố rất quan trọng tác động đến Nguyễn Ái Quốc trong việc xác định con đường cách mạng của dân tộc Việt Nam theo quỹ đạo cách mạng vô sản. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết:

"Giống như mặt trời chói lọi, Cách mạng Tháng Mười chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên trái đất. Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế.

Cách mạng Tháng Mười là thắng lợi đầu tiên của chủ nghĩa Mác và học thuyết Lênin ở một nước lớn là Liên Xô, rộng một phần sáu thế giới. Đó là thắng lợi vĩ đại nhất của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức do giai cấp công nhân và đội quân tiền phong của họ là Đảng Bônsovích lãnh đạo. Cách mạng Tháng Mười đã dùng bạo lực cách mạng đánh đổ giai cấp tư sản và giai cấp phong kiến địa chủ, lập nên chính quyền của những người lao động xây dựng một xã hội hoàn toàn mới, một xã hội không có người bóc lột người.

Cách mạng Tháng Mười mở ra con đường giải phóng cho các dân tộc và cả loài người, mở đầu một thời đại mới trong lịch sử, thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới".

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.12, tr.300-301.

TRONG NĂM

Nguyễn Tất Thành trở lại Pháp

Năm 1912, Nguyễn Tất Thành tiếp tục làm thuê cho một chiếc tàu của Hãng Sácgiơ Rêuyni đi vòng quanh châu Phi nên có dịp dừng lại ở các cảng của Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Angiêri, Tuynidi, Cônggô, Đahômây, Kêuyniông... Cuối năm đó, Người sang Mỹ vừa làm thuê để kiếm sống vừa để tìm hiểu đời sống của những người lao động. Cuối năm 1913, người lại rời Mỹ sang Anh, lần lượt làm các nghề cào tuyết, đốt lò và miệt mài tự học.

Đầu năm 1914, từ nước Anh, Nguyễn Tất Thành gửi thư cho Phan Châu Trinh. Sau đó, còn đôi lần, Người viết thư cho cụ Phan đưa ra những nhận xét về cuộc chiến thanh thế giới thứ nhất hoặc gửi thơ tặng. Năm 1917, Nguyễn Tất Thành từ Anh trở lại Pháp[1].

- Trần Dân Tiên. *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch,* Nxb.Trẻ, 1999, tr.29-30.

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb.Thông im lý luận, Hà Nội, 1992, t.1, tr.54-63.

---

1. Trong tác phẩm *Nguyễn Ái Quốc tại Pari (1917-1923),* Nxb. Thông tin lý luận, Hà Nội, 1989. Thu Trang đã đưa ra kết luận "Nguyễn Ái Quốc đến Pari đúng vào lúc Hội An Nam yêu nước ra đời. Nghĩa là vào cuối năm 1916 đầu năm 1917, chắc hẳn đây không phải là một trường hợp ngẫu nhiên. Chúng ta được biết Phan Văn Trường thường qua lại nước Anh vào khoảng năm 1913-1914. Năm 1914 khi hai nhà chí sĩ họ Phan bị bắt, thì chắc chắn là Nguyễn Ái Quốc chưa sang Pari vào khoảng này được, phải đợi đến năm 1916 hoặc đầu năm 1917" (xem cuốn sách trên, tr.36).

Năm 1918

THÁNG 10

Cuộc khởi nghĩa của đồng bào Mông và binh lính ở miền núi phía bắc

Từ tháng 7-1918, người Mông và Dao ở Tả Phình (Tủa Chùa - Lai Châu) dưới sự chỉ huy của hai thủ lĩnh Chếu và Tếnh chống lại chính sách đánh thuế nặng và cướp đất trắng trợn của thực dân Pháp làm cho bọn thống trị nhiều lần phải đưa quân đến mới dập tắt được phong trào.

Tháng 10-1918, tại vùng cao Điện Biên, dưới sự chỉ huy của Giàng Tả Chay[1], người Mông cùng với người Khơ Mú, Lào đứng dậy đánh Pháp với khẩu hiệu *Quét sạch tây trắng, chống thuế, giành quyền tự chủ.* Phong trào nhanh chóng lan rộng và phát triển ở khắp vùng cao Lai Châu, Sơn La và lan sang cả Thượng Lào. Ở đâu nghĩa quân cũng dựa vào rừng núi chủ động chiến đấu làm cho quân Pháp điêu đứng, buộc phải thú nhận rằng, quân Pháp không chỉ đương đầu với "lũ giặc" chỉ có từ 80 đến 100 tay súng mà thực ra đã phải đối phó với cả một dân tộc.

Ngoài lực lượng có ở Lai Châu, thực dân Pháp phải điều thêm quân từ Sơn La, Yên Bái đến để đàn áp và tìm cách tiến sâu vào các căn cứ Pu Nhi, Điện Biên, Long Hẹ. Nghĩa quân đã chia nhỏ lực lượng, cơ động đánh du kích khiến quân thù bị tổn thất nặng.

Tiếp đó, ngày 16-11, khởi nghĩa của binh lính ở Bình Liêu - Quảng Ninh bùng nổ.

Bình Liêu có vị trí chiến lược quan trọng, án ngữ nhiều ngả đường đến các thị trấn Hoành Mô, Bắc Phong Sinh và thị xã Móng Cái cũng như các đường liên lạc với Quảng Đông (Trung Quốc).

Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa là Đàm Giám Tây (Thàm Cam Say) và Lã Thập Nhất (Lò Sáp Giáp) - vốn có nhiều mối liên hệ với các hội viên Việt Nam Quang phục Hội ở Quảng Đông và Quảng Tây. Ngoài binh lính người Việt và người Hoa, còn có sự tham gia hưởng ứng của nhân dân các dân tộc Kinh, Dao, Nùng, Hán.

Đêm 16-11-1918 cuộc khởi nghĩa diễn ra. Nghĩa quân sau khi chiếm đồn Bình Liêu, Hoành Mô đã vượt biên giới liên lạc với Việt Nam Quang phục Hội ở hai tỉnh Quảng Đông và Quảng Tây (Trung Quốc). Ngày 19-11 họ quay lại tấn công đồn Đầm Hà, chiếm trại lính khố xanh, buộc địch phải chạy về Tiên Yên, mở rộng vùng kiểm soát ra Bình Liêu, Chúc Bài Sơn, Đầm Hà. Để đối phó lại, địch đưa nhiều đơn vị lính Pháp đến thay thế lính bản xứ ở khắp vùng Đông Bắc, tìm cách mua chuộc và chia rẽ nghĩa quân, đàn áp nhân dân, yêu cầu lực lượng biên phòng Trung Hoa giúp đỡ.

Nghĩa quân chuyển sang lối đánh du kích, đánh úp các toán tuần tiễu, mở rộng địa bàn từ Móng Cái đến Hải Phòng và một số đảo ngoài khơi vịnh Bắc Bộ, buộc Pháp phải thương thuyết. Ngày 3-6-1919, cuộc thương thảo bị vỡ, quân Pháp đẩy mạnh bao vây, triệt đường tiếp tế của nghĩa quân. Ngày 6-6, nghĩa quân rút khỏi căn cứ sang Trung Quốc, chấm dứt hoạt động vào cuối tháng 6-1919.

- Đinh Xuân Lâm (chủ biên): *Đại cương lịch sử Việt Nam,* Nxb. Giáo dục, Hà Nội 1999, t.2. tr.205-206.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lai Châu: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lai Châu,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999, t.1, tr.31, 33.

NĂM 1918

Nguyễn Tất Thành hoạt động tại Pháp

Cuối năm 1917 đầu năm 1918, Nguyễn Tất Thành rời nước Anh đến Pari (Pháp). Lúc mới đến Pari, anh sống ẩn dật trong một căn phòng nhỏ ở đường Saron (Charonne).

Cuộc sống của Nguyễn Tất Thành hết sức khó khăn, trong những ngày đầu anh không ra ngoài đường để tránh sự kiểm soát của lính sen đầm.

Tại Pari, phải sống trong mùa đông giá lạnh, nhưng Nguyễn nhận được sự đùm bọc giúp đỡ của người bạn Tuynidi (Tunisie), tên là Moktar.

Cũng nhờ sự giúp đỡ của chí sĩ yêu nước Phan Châu Trinh và luật sư Phan Văn Trường (những năm sau đó), Nguyễn Tất Thành đã cố gắng học tiếng Pháp, đọc sách báo để hiểu thêm về nước Pháp.

- Thu Trang: *Nguyễn Ái Quốc tại Pari (1917-1923),* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.43-72.

---

1. Có nhiều tài liệu nói ông tên thật là Vừ Pa Chay, quê ở vùng núi thuộc lưu vực sông Nậm U (Thượng Lào), nhà nghèo, cha mất sớm nên hai mẹ con ông phải sang vùng cao Điện Biên sinh sống. Vì nhận làm con nuôi người họ Giàng nên gọi là Giàng Tả Chay. Người Pháp gọi ông là Pa Chay còn nhân dân gọi ông bằng cái tên A Chay, Bả Chay.

Năm 1919

ĐẦU NĂM

Nguyễn Ái Quốc gia nhập Đảng Xã hội Pháp

Ngay từ khi mới đặt chân trở lại nước Pháp, Nguyễn Ái Quốc đã có mối quan hệ với các thành viên phái tả trong Đảng Xã hội Pháp và các nhà hoạt động chính trị và văn hoá nổi tiếng của Pháp như Mácxen Casanh (Marcel Cachin), Pôn Vayăng Cutuyariê (Paul Vaillant Couturier), Lêông Blum (Léon Blum), Raymông Lơphevrơ (Raymond Lefèbvre), Giăng Lôngghê (Jean Longuet), Gaxtông Môngmútxô (Gaston Monmousseau)... Người thường xuyên có mặt trong các cuộc họp của Câu lạc bộ ngoại ô Pari; gia nhập Hội Nghệ thuật và khoa học, Hội bạn của nghệ thuật, Câu lạc bộ Camelêông; đi dự và nghe các buổi diễn thuyết dành cho sinh viên thuộc địa của Hội bạn phương Đông của nước Pháp. Ngoài ra, Người đặt mua một số lượng lớn những tạp chí định kỳ (Tạp chí *Tây Phi* của Pháp, *Nô lệ thức tỉnh, Phương Đông với người phương Đông, Tương lai xã hội, Tiếng nói An Nam).*

Cuối năm 1918, Nguyễn Ái Quốc gia nhập Đoàn Thanh niên xã hội Pháp và đến đầu năm 1919, Người tham gia Đảng Xã hội Pháp, "chỉ vì đây là tổ chức duy nhất ở Pháp bênh vực nước tôi, là tổ chức duy nhất theo đuổi lý tưởng cao quý của Đại cách mạng Pháp: Tự do - Bình đẳng - Bác ái".

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992, t.1, tr.64.

- Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch,* Nxb. Trẻ, 1999, tr.37-39.

- Nguyễn Thành: *Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Pháp,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1988, tr.41-44.

NGÀY 4-3

Quốc tế Cộng sản thành lập

Cơ quan lãnh đạo Quốc tế thứ hai, từ sau khi Ăngghen mất (năm 1895), dần dần chuyển vào tay những phần tử cơ hội, xét lại chủ nghĩa Mác, sa vào chủ nghĩa dân tộc sôvanh, đứng về phía giai cấp tư sản, phản bội lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động.

Trong cuộc đấu tranh chống các khuynh hướng sai lầm đó, Lênin đã vạch trần sự phản bội xấu xa của chủ nghĩa xã hội sôvanh, phát triển học thuyết cách mạng xã hội chủ nghĩa của Mác trong thời đại đế quốc chủ nghĩa.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga khẳng định sự đúng đắn của chủ nghĩa Lênin; thúc đẩy phong trào công nhân quốc tế phát triển mạnh mẽ và đạt tới sự

chuyển biến về chất, hàng loạt đảng cộng sản thành lập và nhiều nhóm cộng sản xuất hiện ở châu Âu, châu Mỹ và châu Á.

Sự trưởng thành về lý luận cách mạng vô sản và sự phát triển tổ chức của phong trào công nhân vừa là sự chuẩn bị, vừa đặt ra những yêu cầu cấp thiết thành lập Quốc tế Cộng sản.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Lênin, Hội nghị Cộng sản quốc tế khai mạc ngày 2-8-1919 tại Mátxcơva với sự tham dự của 52 đại biểu, đại diện 35 tổ chức cộng sản tại 21 nước châu Âu, châu Mỹ và châu Á. Hội nghị nghe báo cáo tình hình phát triển của phong trào cách mạng tại nhiều nước; thảo luận thông qua *Cương lĩnh của Quốc tế Cộng sản.* Cương lĩnh chỉ rõ nhiệm vụ của cách mạng vô sản ở các nước tư bản chủ nghĩa là thiết lập chuyên chính vô sản để tiến hành cách mạng kinh tế - xã hội, vì lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động; khẳng định những nguyên tắc của chủ nghĩa quốc tế vô sản mà nội dung quan trọng nhất là sự phối hợp hoạt động của giai cấp vô sản trên phạm vi quốc tế, kết hợp lợi ích của giai cấp vô sản từng dân tộc với nhiệm vụ cách mạng thế giới. Quốc tế Cộng sản có trọng trách xây dựng mối quan hệ chặt chẽ giữa phong trào cách mạng của giai cấp vô sản các nước đế quốc với phong trào giải phóng dân tộc của nhân dân các nước thuộc địa, nửa thuộc địa; kiến lập liên minh giữa các nước đã tiến hành cách mạng vô sản thành công để bảo vệ thành quả cách mạng và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Hội nghị đã nghe Lênin trình bày các luận điểm về dân chủ tư sản và chuyên chính vô sản. Người nêu bật nhiệm vụ của các đảng cộng sản là lãnh đạo cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản lật đổ chế độ tư bản chủ nghĩa, thay thế dân chủ tư sản bằng dân chủ vô sản, xây dựng các xôviết công nông binh. *Luận cương của Lênin về dân chủ tư sản và chuyên chính vô sản* được Hội nghị thông qua.

Chiều ngày 4-8-1919, Hội nghị biểu quyết tán thành thành lập Quốc tế thứ ba tức Quốc tế Cộng sản. Tiếp đó, Hội nghị còn thảo luận và quyết định nhiều chủ trương quan trọng về phong trào cách mạng vô sản thế giới. Trước khi bế mạc, ngày 6-3-1919, Hội nghị thông qua*Tuyên ngôn của Quốc tế Cộng sản gửi những người vô sản toàn thế giới* và *Lời kêu gọi tất cả công nhân các nước,* bao hàm nội dung chỉ đạo phong trào cộng sản và công nhân thế giới đấu tranh đập tan ách thống trị của chủ nghĩa tư bản, xây dựng nền chuyên chính vô sản.

Sự thành lập Quốc tế Cộng sản đánh dấu bước trưởng thành vượt bậc về lý luận và tổ chức của phong trào cộng sản, phong trào công nhân và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới. Không bao lâu sau khi ra đời, Quốc tế Cộng sản đã phát huy tác dụng trực tiếp đối với sự phát triển của cách mạng Việt Nam.

- Nguyễn Thành: *Quốc tế Cộng sản với vấn đề dân tộc và thuộc địa,* Nxb.Sách giáo khoa Mác - Lênin, Hà nội, 1987, tr.57-64.

- Hồ Tố Lương: *Mối quan hệ của Quốc tế Cộng sản với Đảng Cộng sản Đông Dương,* Luận án Tiến sĩ lịch sử, lưu tại Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

NGÀY 18-4

Tôn Đức Thắng tham gia cuộc binh biến của hạm đội Pháp ở Hắc Hải và ủng hộ nước Nga Xôviết

Tôn Đức Thắng sinh ngày 20-8-1888 tại xã Mỹ Hoà Hưng, tổng Bình Thạnh, tỉnh Long Xuyên, nay là xã Mỹ Hoà Hưng, thị xã Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Sinh ra trên một vùng đất giàu truyền thống chống ngoại xâm, tuổi trẻ của Tôn Đức Thắng được nuôi dưỡng trong tình yêu quê hương, đất nước, ý chí phản kháng chống lại mọi áp bức bóc lột của bọn thực dân cướp nước. Trong thời gian Chiến tranh thế giới thứ nhất, đồng chí làm thợ máy ở công xưởng hải quân Tulông, Pháp, sau đó bị điều xuống làm lính thợ ở chiến hạm Phorăngxơ.

Ngày 16-4-1919, một hạm đội Pháp gồm nhiều tàu chiến tiến sâu vào Hắc Hải, chuẩn bị nổ súng tấn công thành phố Xêvaxtôpôn của nước Nga Xôviết nhằm đè bẹp Nhà nước non trẻ này. Ngày 18-4, thuỷ thủ và binh lính trên chiến hạm Phorăngxơ tuyên bố chống lệnh chiến đấu của chỉ huy và đưa ra khẩu hiệu: *Không chiến tranh với nước Nga! Quay trở về Tulông!* Tôn Đức Thắng là người thuỷ thủ Việt Nam duy nhất trong số 1.100 binh lính, thuỷ thủ trên chiến hạm đã dũng cảm tham gia phản chiến. Đến ngày 20-4, cuộc binh biến lan rộng buộc bọn chỉ huy phải điều hạm đội trở về căn cứ.

Việc Tôn Đức Thắng tham gia cuộc binh biến Hắc Hải là một biểu hiện đẹp đẽ của tinh thần đoàn kết chiến đấu giữa cách mạng Việt Nam và cách mạng Nga.

- Dương Trung Quốc: *Việt Nam - những sự kiện lịch sử (1919-1945),* Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2000, tr.12.

- Đảng uỷ - Ban Giám đốc Xí nghiệp liên hợp Ba Son: *Lịch sử Xí nghiệp liên hợp Ba Son (1863-1998),* Nxb.Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1998, tr.95-96..

NGÀY 18-6

Nguyễn Ái Quốc gửi bản yêu sách của nhân dân An Nam đến Hội nghị Vécxây

Sau khi chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc, chính phủ các nước thắng trận tổ chức một cuộc Hội nghị ở Vécxây (ngoại vi Thủ đô nước Pháp) để phân chia thế giới. Nhân hội nghị này, bản yêu sách của nhân dân An Nam, ký tên Nguyễn Ái Quốc thay mặt nhóm những người Việt Nam yêu nước, được gửi tới đại biểu của một số nước tham dự Hội nghị. Đồng thời, bản yêu sách cũng được công bố trên các tờ báo *L'Humanité (Nhân đạo)* và *Journal du Peuple (Nhật báo dân chúng)* của Đảng Xã hội Pháp. Bản yêu sách đòi Chính phủ Pháp phải thừa nhận

các quyền tự do, dân chủ và quyền bình đẳng của dân tộc Việt Nam. Nội dung gồm 8 điểm:

- Ân xá cho tất cả chính trị phạm người bản xứ.

- Cải cách pháp luật ở Đông Dương để người bản xứ được đảm bảo về luật pháp như người châu Âu. Bãi bỏ tất cả toà án đặc biệt.

- Tự do báo chí và ngôn luận;

- Tự do lập hội và hội họp;

- Tự do cư trú ở nước ngoài và tự do xuất dương;

- Tự do được lập trường học trong các tỉnh để dạy kỹ thuật và nghề nghiệp cần thiết cho dân bản xứ;

- Thay thế chế độ sắc lệnh bằng các đạo luật;

- Bầu đại diện thường trực người bản xứ làm việc bên cạnh Quốc hội Pháp để thông báo những nguyện vọng của nhân dân.

Nhận xét về văn kiện này, Bộ Nội vụ Pháp khẳng định: "Qua các cuộc điều tra về sự tuyên truyền trong các giới Việt Nam ở Pari ủng hộ bản yêu sách của nhân dân Việt Nam có thể rút ra kết luận rằng hiện nay, linh hồn của phong trào đó chính là Nguyễn Ái Quốc". Sự kiện này đã gây một tiếng vang lớn, là dấu hiệu của một bước chuyển biến lịch sử của phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam từ nay gắn liền với tên tuổi của Nguyễn Ái Quốc.

- Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch,* Nxb.Trẻ, 1999, tr.30-32.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.1, tr. 435-436.

Năm 1920

THÁNG 7

Nguyễn Ái Quốc nghiên cứu *Sơ thảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của Lênin

Từ ngày 16 và ngày 17-7-1920, liên tiếp trong hai số liền Báo *Nhân đạo (L'Humanité)* đăng toàn văn *Sơ thảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của Lênin dưới tiêu đề lớn là *Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa.* Sau khi đọc bản Luận cương, Nguyễn Ái Quốc đã sung sướng thốt lên: "Trong *Luận cương* ấy có những chữ chính trị khó hiểu. Nhưng cứ đọc đi đọc lại nhiều lần, cuối cùng tôi cũng hiểu được phần chính. Luận cương của Lênin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: "Hỡi đồng bào bị đoạ đày đau khổ! Đây là

cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!" Từ đó tôi hoàn toàn tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba".

Trong *Luận cương,* Lênin phê phán nhiều luận điểm sai lầm của những người cầm đầu Quốc tế thứ hai về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa; lên án mạnh mẽ tư tưởng sô vanh, tư tưởng dân tộc hẹp hòi, nhấn mạnh nhiệm vụ của các Đảng Cộng sản là phải giúp đỡ thực sự phong trào cách mạng của các nước thuộc địa, phụ thuộc, nhấn mạnh sự đoàn kết giữa giai cấp vô sản các nước tư bản với quần chúng cần lao của tất cả các dân tộc để chống kẻ thù chung là đế quốc và phong kiến. Bằng cách luận giải ngắn gọn, Lênin đã làm sáng tỏ những quan điểm cơ bản của Quốc tế Cộng sản đối với phong trào giải phóng dân tộc, làm sáng rõ hướng đi và biện pháp quan trọng nhất là đưa sự nghiệp giải phóng dân tộc ở thuộc địa giành thắng lợi hoàn toàn.

Chính Nguyễn Ái Quốc cũng nhận thấy bước ngoặt lớn của cuộc đời hoạt động cách mạng của mình sau 10 năm tìm tòi, thử nghiệm để nhận biết được chân lý lớn nhất của thời đại. Người nói:

"Lúc đầu, chính là chủ nghĩa yêu nước, chứ chưa phải chủ nghĩa cộng sản đã đưa tôi tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba. Từng bước một, trong cuộc đấu tranh, vừa nghiên cứu lý luận Mác - Lênin, vừa làm công tác thực tế, dần dần tôi hiểu được rằng chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ... Chủ nghĩa Lênin đối với chúng ta, những người cách mạng và nhân dân Việt Nam, không những là cái "cẩm nang" thần kỳ, không những là cái kim chỉ nam mà còn là mặt trời soi sáng con đường chúng ta đi tới thắng lợi cuối cùng, đi tới chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản".

Bằng việc tiếp cận với *Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin,* Nguyễn Ái Quốc còn là người đầu tiên mở đường cho chủ nghĩa Mác - Lênin thâm nhập phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam, làm cho sự nghiệp cách mạng Việt Nam gắn bó với sự nghiệp của giai cấp vô sản thế giới.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.10, tr.126 - 128.

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb. Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992, t.l, tr.90-91.

NGÀY 26-12

Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp

Để quyết định thái độ của những người Xã hội Pháp tham gia Quốc tế thứ ba hay ở lại Quốc tế thứ hai, Đại hội lần thứ XVIII của Đảng Xã hội Pháp họp ở Tua (Tours, Pháp) từ ngày 25 đến 30-12-1920. Với tư cách là một thành viên của Đảng

Xã hội Pháp, đồng chí Nguyễn Ái Quốc tham dự Đại hội và ngồi ở phía tả của phòng họp.

Tại Đại hội đồng chí Nguyễn Ái Quốc đọc tham luận tố cáo những tội ác tày trời của thực dân Pháp ở Đông Dương, kêu gọi giai cấp công nhân và những người cách mạng chân chính Pháp cần phải hoạt động một cách thiết thực để ủng hộ cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân Việt Nam và các thuộc địa khác. Người khẩn thiết yêu cầu: "Đảng phải tuyên truyền chủ nghĩa xã hội trong tất cả các nước thuộc địa. Chúng tôi thấy rằng việc Đảng Xã hội gia nhập Quốc tế thứ ba có nghĩa là Đảng hứa một cách cụ thể rằng từ nay Đảng sẽ đánh giá đúng tầm quan trọng của vấn đề thuộc địa. Chúng tôi rất sung sướng khi nghe tin thành lập một đoàn đại biểu thường trực nghiên cứu về Bắc Phi, và mai đây, chúng tôi sẽ vui mừng nếu Đảng phái một đồng chí của Đảng để nghiên cứu tại chỗ những vấn đề ở Đông Dương và đề xuất những hoạt động cần phải tiến hành".

Bản tham luận của Người được Đại hội nhất trí tán thành và hoan nghênh nhiệt liệt. Cuối cùng, khi biểu quyết tán thành Quốc tế thứ ba hay ở lại Quốc tế thứ hai, cùng với những đại biểu ưu tú của giai cấp công nhân Pháp, Nguyễn Ái Quốc đã đứng hẳn về Quốc tế thứ ba, bỏ phiếu gia nhập Quốc tế Cộng sản, và Người trở thành một trong những người sáng lập Đảng Cộng sản Pháp. Người là một trong những đảng viên đầu tiên của Đảng Cộng sản Pháp, đồng thời cũng là người cộng sản Việt Nam đầu tiên.

Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp là một sự kiện chính trị vô cùng quan trọng đánh dấu một bước chuyển biến quyết định, bước nhảy vọt, thay đổi về chất trong nhận thức tư tưởng và lập trường chính trị của Người, từ một nhà yêu nước chân chính trở thành một chiến sĩ cộng sản. Đồng thời sự kiện đó cũng đánh dấu một bước ngoặt lịch sử vĩ đại của cách mạng Việt Nam, bắt đầu kết hợp đấu tranh giai cấp với đấu tranh dân tộc, độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, tinh thần yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế vô sản. Từ đây, cách mạng Việt Nam đã có lập trường vững chắc - lập trường của giai cấp vô sản.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.l, tr.22-24.

THÁNG 12

Học sinh Trường Chasseloup Laubat bãi khoá

Tầng lớp trí thức, học sinh Sài Gòn phần nhiều bất mãn với chế độ thống trị của thực dân, phong kiến. Vốn giàu lòng yêu nước, có khát vọng về độc lập dân tộc, tự do dân chủ, nên họ luôn mong mỏi nâng cao dân trí, bảo vệ truyền thống văn hoá tốt đẹp. Điều này được thể hiện khá rõ trong cuộc bãi khoá của 500 học sinh. Trường Chasseloup Laubat trong tháng 12-1920 phản đối chế độ hà khắc của ban giám hiệu nhà trường, tạo ra một tác động xã hội lớn khiến cho giới thực dân hoảng sợ. Tờ báo *Impartial (Trung lập)* bình luận về sự kiện này: "Cuộc bãi khoá của học sinh là kết quả của cuộc bãi công của thuỷ thủ. Bọn thuỷ thủ đã nêu một tấm

gương xấu mà kẻ khác noi theo một cách quá mau lẹ và trung thành... Lần này chúng nó (chủ nghĩa Bônsơvích) mò đến những con người dễ uốn nắn nhất, dễ khai thác nhất, dễ tuyên truyền cách mạng nhất mà chúng nó muốn biến thành những lãnh tụ tin tưởng nhất sau này. Từ những con người, người ta muốn biến thành những hạt xấu, người ta mong rằng những mầm sẽ nảy nở gây thành cái tai hoạ không chứa nổi, cái tai hoạ sẽ đưa đến chỗ tiêu diệt xã hội ngày nay".

- Dương Trung Quốc: *Việt Nam - những sự kiện lịch sử (1919-1945),* Nxb.Giáo dục, Hà Nội, 2000, tr.28.

CUỐI NĂM

Tôn Đức Thắng thành lập Công hội đỏ

Tháng 8-1920, Tôn Đức Thắng từ Pháp trở về Sài Gòn định xin vào học trường cũ là *Cơ khí chấu Á* để thi tốt nghiệp, đã được giám đốc nhà trường chấp nhận, nhưng đồng chí lại quyết định thâm nhập phong trào công nhân theo những kinh nghiệm hoạt động công đoàn bên Pháp. Cuối năm đó, đồng chí bí mật sáng lập tổ chức *Công hội đỏ* tại Sài Gòn và làm Hội trưởng.

Mục đích của Hội là tương trợ, đấu tranh bênh vực quyền lợi công nhân, chống đế quốc tư bản. Các hội viên đóng góp hội phí tuỳ theo sở nguyện và khả năng, mỗi tháng là một ngày lương trở xuống. Hội không có trụ sở riêng mà luân phiên họp ở nhà một số hội viên, thường ở ngoại ô, mỗi tháng một lần. *Công hội đỏ* đã phát triển được cơ sở ở Nhà đèn Sài Gòn, Nhà đèn Chợ Quán, Xưởng Ba Son, FACI và phạm vi mới chỉ bó hẹp ở Sài Gòn - Chợ Lớn. *Công hội đỏ* có 300 hội viên, ngoài Tôn Đức Thắng (thợ máy Nhà đèn Chợ Quán) còn có Nguyễn Văn Cân (thợ nguội FACI) và ba uỷ viên khác.

Tài liệu của *Công hội đỏ* thường dùng là Báo *L'Humanité (Nhân đạo), La Vie Ourière (Đời sống công nhân)* của Đảng Cộng sản Pháp và Tổng Công hội Pháp. Ngoài ra *Công hội đỏ* còn liên hệ với Công hội của công nhân Hoa kiều ở Chợ Lớn, nhất là vào các dịp chuẩn bị tiến hành bãi công, hai bên cùng lạc quyên giúp nhau.

Công hội đỏ mới ra đời, trong các cuộc bãi công diễn ra những năm 1921-1923 chỉ làm được việc lạc quyên giúp đỡ. Mãi đến cuộc bãi công của công nhân Xưởng Ba Son và hai nhà đèn cũng như tại các xưởng tư nhân ở Sài Gòn trong các năm 1924-1925 thì *Công hội đỏ*mới đóng vai trò tổ chức vận động một cách bí mật.

Công hội đỏ, tuy chỉ hoạt động bó hẹp trong một khu vực nhưng do được tổ chức bí mật, tập hợp được lực lượng công nhân khá đông, nên ngày càng hoạt động đúng hướng. *Công hội đỏ* đã từng bước góp phần vào sự hình thành tổ chức Công đoàn của giai cấp công nhân Việt Nam.

- Trần Văn Giàu: *Giai cấp công nhân Việt Nam - sự hình thành và phát triển của nó từ "tự mình" đến "cho mình",* Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1961, tr. 372-373.

- Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh: *Lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh,* Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, 1995, t.1, tr.21-22.

TRONG NĂM

Các hoạt động của đồng chí Nguyễn Ái Quốc tại Pháp

Ngoài việc đứng tên gửi bản yêu sách đến Hội nghị Vécxây, Nguyễn Ái Quốc viết nhiều bài trên các báo *L'Humanité (Nhân đạo), Le Populaire (Dân chúng),* gặp gỡ, trả lời phỏng vấn nhà báo Mỹ... để khẳng định những nguyện vọng chính đáng của nhân dân Việt Nam được đề cập trong bản yêu sách; tố cáo những chính sách cai trị, ngu dân, những thủ đoạn đàn áp, cướp bóc của thực dân Pháp ở Đông Dương; vạch trần thái độ xấu xa, những luận điệu xuyên tạc tình hình Đông Dương của bọn thực dân; kêu gọi sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân tiến bộ Pháp cho cuộc đấu tranh vì tự do và công lý của nhân dân Đông Dương.

Trong năm 1919, Nguyễn Ái Quốc gặp gỡ, trao đổi với nhiều nhân sĩ tiến bộ Pháp, với nhiều người Việt Nam tại Pháp, trong đó có những tên tuổi như Phan Châu Trinh, Phan Văn Trường..., đến nghiên cứu tại Thư viện Xanhtơ Giơnơvievơ, đến trụ sở Báo *La Dépêche Coloniale (Tin nhah thuộc địa),* Văn phòng Hội liên minh nhân quyền... Nguyễn Ái Quốc còn tích cực tham gia các hoạt động của Đảng Xã hội Pháp, tham dự các cuộc họp Hội phổ biến tin tức ở khu latinh của Uỷ ban Quốc tế thứ ba của Đảng Xã hội Pháp (Ủy ban vận động Đảng gia nhập Quốc tế thứ ba và bảo vệ cách mạng Nga); tham gia quyên tiền trong các phố ở Pari để ủng hộ cách mạng Nga; phân phát truyền đơn của Đảng Xã hội Pháp, kêu gọi nhân dân lao động Pháp lên án sự can thiệp vũ trang của Chính phủ Pháp vào nước Nga, hoan nghênh Cách mạng Tháng Mười Nga.

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Mmh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb. Thông im lý luận, Hà Nội, 1992, t.1, tr.64-80.

Năm 1921

NGÀY 21-4

Thành lập Trường Đại học Phương Đông (Đại học cộng sản của những người lao động Phương Đông) tại Mátxcơva

Trường Đại học cộng sản của những người lao động Phương Đông được thành lập ngày 21-4-1921 với nhiệm vụ rèn luyện những nhà cách mạng chân chính được trang bị bằng học thuyết Lênin, kinh nghiệm thực tiễn của chủ nghĩa Lênin và có khả năng thực hiện những nhiệm vụ cấp thiết của phong trào giải phóng các nước thuộc địa và phụ thuộc.

Lúc mới thành lập, nhà trường chỉ đảm nhiệm việc đào tạo cán bộ Đảng và cán bộ Xôviết cho các nước cộng hoà liên bang và các nước cộng hoà tự trị, các công xã

lao động và dân tộc ít người. Cuối năm 1922, do nhu cầu thực tiễn, nhà trường lập *Nhóm ngoại quốc* với 7 tiểu tổ ngôn ngữ: Thổ Nhĩ Kỳ, Pháp, Trung Quốc, Anh, Triều Tiên, Nhật Bản và Nga. Nhiệm vụ của Đại học Phương Đông được mở rộng, xác lập được hai hình thức đào tạo ngắn hạn và dài hạn. Khoá dài hạn có thể kéo dài 3-4 năm, tiếp nhận các đảng viên và đoàn viên cộng sản cốt cán có ít nhất hai năm kinh nghiệm công tác đảng.

Khi Nguyễn Ái Quốc theo học Đại học Phương Đông, nhà trường có 1.025 học sinh thuộc 62 xứ thuộc địa (150 nữ, 895 đảng viên cộng sản, 547 nông dân, khoảng 300 công nhân, còn lại là trí thức), 150 giáo sư dạy các môn (khoa học xã hội, toán, duy vật lịch sử, lịch sử phong trào công nhân, khoa học tự nhiên, lịch sử cách mạng, kinh tế chính trị học), 1 phòng chiếu bóng, 1 thư viện với 47.000 cuốn sách.

Năm 1925, xuất hiện Nhóm nghiên cứu khoa học về lịch sử các nước Phương Đông, năm 1927 đổi thành Hội Nghiên cứu khoa học thuộc Trường Đại học phương Đông và năm 1932 trở thành Viện Nghiên cứu khoa học về phương Đông.

Ngày 22-4-1936, Ban Thư ký của Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản ra Nghị quyết về các trường quốc tế có phần chỉ rõ việc tách bộ phận quốc tế ra khỏi Đại học Phương Đông và chuyển giao toàn bộ việc lãnh đạo bộ phận này cho Ban Thư ký Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản.

Năm 1937, Viện Nghiên cứu khoa học về phương Đông tách ra khỏi Đại học phương Đông, lãnh nhiệm vụ đào tạo sinh viên ngoại quốc. Năm 1938, Đại học phương Đông đóng cửa. Đồng thời Viện Nghiên cứu khoa học về phương Đông (đã đổi tên là Viện Nghiên cứu khoa học về các vấn đề dân tộc và thuộc địa) cũng chấm dứt hoạt động.

Sự ra đời và hoạt động của Trường Đại học phương Đông có một ý nghĩa to lớn, Hồ Chí Minh đánh giá sự ra đời của trường "mở ra một thời đại mới trong lịch sử các dân tộc thuộc địa ở phương Đông, và nhà trường đã dạy chúng tôi nguyên lý đấu tranh giai cấp, và nhà trường đã đặt mối liên hệ giữa chúng tôi với các dân tộc phương Tây và trang bị cho chúng tôi - những người nô lệ khả năng hoạt động chặt chẽ".

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.1, tr.480-483.

- A.A.Xôcôlốp: *Quốc tế Cộng sản và Việt Nam,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999, t.1, tr.17-37.

- Nguyễn Thành: *Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1985, tr.105-109.

THÁNG 4

Nguyễn Ái Quốc viết bài đăng trên Tạp chí *Cộng sản*

Để đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân và kêu gọi ủng hộ cuộc cách mạng giải phóng dân tộc của các dân tộc bị áp bức nói chung và Đông Dương nói riêng,

Nguyễn Ái Quốc viết hai bài báo với nhan đề giống nhau là *Đông Dương* đăng trong số 14 và số 15 Tạp chí *Cộng sản (La Revue Communiste)* tháng 4, tháng 5-1921.

Trong bài báo thứ nhất, Nguyễn Ái Quốc phê bình một số đảng cộng sản ở các cường quốc thực dân chưa quan tâm đến vấn đề cách mạng ở các nước thuộc địa và chưa nghiên cứu vấn đề này một cách nghiêm túc. Đồng chí chỉ rõ Đông Dương chưa chín muồi cho một cuộc cách mạng, song không có nghĩa là Đông Dương không muốn làm cách mạng. Người Đông Dương, mặc dù bị thực dân Pháp ra sức đầu độc cả về tinh thần lẫn thể xác, song *"người Đông Dương không chết, người Đông Dương vẫn sống, sống mãi mãi.* Sự đầu độc có hệ thống của bọn tư bản thực dân không thể làm tê liệt sức sống, càng không thể làm tê liệt tư tưởng cách mạng của người Đông Dương. Luồng gió từ nước Nga thợ thuyền, từ Trung Quốc cách mạng hoặc từ Ấn Độ chiến đấu đang thổi đến giải độc cho người Đông Dương ...Đau khổ, nghèo đói và sự đàn áp tàn bạo là những người thầy duy nhất của họ. Nếu những người xã hội chủ nghĩa lơ là việc giáo dục, thì giai cấp tư sản thực dân và bản xứ - bọn quan lại - cứ phụ trách giáo dục bằng phương pháp của chúng. Người Đông Dương tiến bộ một cách rất màu nhiệm và khi thời cơ cho phép họ sẽ biết tỏ ra xứng đáng với những người thầy của họ".

Sau đó Nguyễn Ái Quốc nêu rõ sức mạnh của người Đông Dương: "Đằng sau sự phục tùng tiêu cực, người Đông Dương giấu một cái gì đang sôi sục, đang gào thét và sẽ bùng nổ một cách ghê gớm, khi thời cơ đến". Và Người chỉ rõ: "Bộ phận ưu tú có nhiệm vụ phải thúc đẩy cho thời cơ đó mau đến. Sự tàn bạo của chủ nghĩa tư bản đã chuẩn bị đất rồi: Chủ nghĩa xã hội chỉ còn phải làm cái việc là gieo hạt giống của công cuộc giải phóng nữa thôi".

Sang bài báo thứ hai, Nguyễn Ái Quốc nêu vấn đề: "Chế độ cộng sản có áp dụng được ở châu Á nói chung và ở Đông Dương nói riêng không?".

Trả lời câu hỏi này, tác giả phân tích điều kiện địa lý lịch sử của châu Á, của Đông Dương và khẳng định rằng có thể áp dụng chủ nghĩa cộng sản ở châu Á, thậm chí chủ nghĩa cộng sản thâm nhập dễ dàng vào châu Á hơn là châu Âu. Đồng thời, Người nêu lên trách nhiệm của những người cộng sản phải truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào châu Á và phải thực tâm giúp đỡ những người lao động lật đổ ách thống trị của những kẻ bóc lột.

Sau cùng, Người khẳng định vị trí, sức mạnh của nhân dân châu Á và vạch rõ mối quan hệ khăng khít giữa phong trào cách mạng của nhân dân châu Á với phong trào công nhân, lao động ở phương Tây và dự đoán về một khả năng có thể xảy ra: "Ngày mà hàng trăm triệu nhân dân châu Á bị tàn sát và áp bức thức tỉnh để gạt bỏ sự bóc lột đê tiện của một bọn thực dân lòng tham không đáy, họ sẽ hình thành một lực lượng khổng lồ, và trong khi thủ tiêu một trong những điều kiện tồn tại của chủ nghĩa tư bản là chủ nghĩa đế quốc, họ có thể giúp đỡ những người anh em mình ở phương Tây trong nhiệm vụ giải phóng hoàn toàn".

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.1, tr. 27- 36.

NGÀY 4-10

Nguyễn Ái Quốc tham dự cuộc họp đầu tiên của Hội Liên hiệp thuộc địa

Dưới ánh sáng của những nghị quyết của Quốc tế Cộng sản và *Sơ thảo lần thứ nhất những đề cương về vấn đề dân tộc, vấn đề thuộc địa*của Lênin, được sự giúp đỡ của Đảng Cộng sản Pháp, Nguyễn Ái Quốc cùng một số nhà hoạt động cách mạng các nước thuộc địa của Pháp như Angiêri, Marốc, Tuynidi, Mađagátxca... thành lập tại Pari *Hội Liên hiệp thuộc địa,* đoàn thể của những người dân bản xứ ở tất cả các thuộc địa.

Mục đích của Hội là giải phóng các dân tộc thuộc địa. Hoạt động của Hội là tuyên truyền. Hội ra lời *Tuyên ngôn* và cho xuất bản tờ *Le Peria(Người cùng khổ)*. Ngày 22-5-1922, Hội được nhà cầm quyền Pháp chính thức thừa nhận như một tổ chức chính trị hoạt động công khai. Phiên họp đầu tiên của Hội diễn ra vào 18 giờ ngày 4-10-1921 tại nhà số 9, phố Valoa. Ngay khi mới thành lập, Hội đã có gần 100 hội viên là những người yêu nước của các dân tộc thuộc địa sống trên đất Pháp, không phân biệt tôn giáo, chính kiến hay chủng tộc. Hội có bốn tiểu tổ trong đó có một tiểu tổ Đông Dương. Tổng Thư ký Hội là Môngnécvin (Monnerville), sau đó là luật sư Bơlôngcua (Bloncourt). Nguyễn Ái Quốc tham gia Ban Chấp hành và đóng một vai trò quan trọng trong tổ chức và hoạt động của Hội. Điều lệ Hội xác định đoàn kết là sức mạnh; và mục tiêu của nó là sử dụng các hình thức đấu tranh công khai như báo chí, nghị trường để lên án chủ nghĩa thực dân và đoàn kết các dân tộc thuộc địa trong sự nghiệp giải phóng. Tuyên ngôn của Hội nhấn mạnh: "Đứng trước chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa đế quốc, quyền lợi của chúng ta là thống nhất. Các bạn hãy nhớ lời kêu gọi của Các Mác: Vô sản tất cả các nước đoàn kết lại!".

Sự ra đời của *Hội Liên hiệp thuộc địa* là một sự kiện chính trị rất quan trọng đối với các dân tộc bị áp bức. Tuy chỉ hoạt động được năm năm (1921-1926), nhưng *Hội Liên hiệp thuộc địa* đã góp phần quan trọng vào việc xây dựng tình đoàn kết chiến đấu giữa nhân dân các nước thuộc địa của Pháp với giai cấp công nhân và nhân dân lao động Pháp; xây dựng tình đoàn kết chiến đấu giữa nhân dân các nước thuộc địa trong một mặt trận chung chống chủ nghĩa đế quốc; thức tỉnh nhân dân các thuộc địa, đào tạo cán bộ cho phong trào giải phóng dân tộc ở các thuộc địa Pháp và thông qua những hoạt động của Hội, chủ nghĩa Mác - Lênin đã được truyền bá đến các thuộc địa. Trong sự nghiệp cách mạng ấy, Nguyễn Ái Quốc đóng một vai trò to lớn như Lêô Phighe và Sáclơ Phuốcniô đã viết: "Từ Pari, Nguyễn Ái Quốc đã gieo hạt giống cách mạng đến bốn phương thế giới. Đồng thời, Người chăm lo bảo vệ sự nghiệp của tất cả các dân tộc thuộc địa".

- Nguyễn Thành: *Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Pháp,* Nxb. Thông tin lý luận, Hà Nội, 1988, tr.99-100,

TỪ NGÀY 25 ĐẾN NGÀY 30-12

Nguyễn Ái Quốc tham dự Đại hội Đảng Cộng sản Pháp lần thứ nhất

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ nhất của Đảng Cộng sản Pháp diễn ra tại thành phố Mácxây từ ngày 25 đến ngày 30-12-1921. Nguyễn Ái Quốc tham dự Đại hội với tư cách là đại biểu chính thức.

Trong phiên họp ngày 29-12-1921, Nguyễn Ái Quốc được Đại hội cử làm trợ lý Chủ toạ Đại hội. Trước toàn thể các đại biểu dự Đại hội Đảng, Người cám ơn Đại hội Đảng đã quan tâm đến cuộc đấu tranh cách mạng của các dân tộc thuộc địa qua việc Đại hội dành một vị trí xứng đáng cho những đảng viên da màu và khẳng định điều đó thể hiện chủ nghĩa quốc tế vô sản chân chính.

Tại phiên họp buổi chiều ngày 30-12-1921, Nguyễn Ái Quốc đọc dự án Nghị quyết về chủ nghĩa cộng sản và các thuộc địa. Người yêu cầu Đại hội nghiên cứu và xây dựng một chính sách thuộc địa theo đúng tư tưởng cộng sản chủ nghĩa của Đảng và đề nghị Đảng phải thành lập Ban Nghiên cứu thuộc địa của Đảng. Năm 1922, *Ban Nghiên cứu thuộc địa* được thành lập và Nguyễn Ái Quốc là một ủy viên.

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992, t.1, tr.130-132.

TỪ NĂM 1921 ĐẾN GIỮA NĂM 1923

Nguyễn Ái Quốc tham gia các cuộc thảo luận ở Câu lạc bộ ngoại ô Pari

Hoạt động trong phong trào cộng sản và công nhân Pháp, từ năm 1921 đến giữa năm 1923, Nguyễn Ái Quốc thường xuyên tham gia các buổi sinh hoạt ở Câu lạc bộ ngoại ô Pari (Pháp).

Dự các buổi sinh hoạt này có tất cả các tầng lớp và thảo luận đến tất cả các vấn đề. Trong các buổi sinh hoạt đó, Nguyễn Ái Quốc hầu hết đều phát biểu ý kiến. Đồng chí khéo léo đưa các vấn đề thảo luận sang vấn đề thuộc địa, đặc biệt là vấn đề Việt Nam, như có lần thảo luận về phương pháp chữa bệnh bằng thôi miên, Người kịch liệt phản đối thuật thôi miên và nói: “Thực dân Pháp đã thôi miên chúng tôi để đàn áp bóc lột chúng tôi”. Một lần khác, Hội nghị thảo luận về vấn đề Airơlen và Triều Tiên, Nguyễn Ái Quốc phát biểu ý kiến: "Cũng là một dân tộc bị áp bức, tôi hoàn toàn đồng tình với các bạn. Ái Nhĩ Lan (Airơlen) và Triều Tiên, và đồng tình với hội nghị kết án bọn thực dân Anh, Nhật. Nhưng tôi hỏi các ngài có nên kết án cả những bọn thực dân khác không? Có nên bênh vực nhân dân bị áp bức khác không? Có hay không?". Sau khi được mọi người tán thành, nhân cơ hội đó Nguyễn Ái Quốc trình bày vấn đề Việt Nam.

Nhận định về đồng chí Nguyễn Ái Quốc lúc ấy, ông Lêô Pônđét (Léo Poldès) trong Ban phụ trách *Câu lạc bộ ngoại ô Pari* đã viết như sau: “Chỉ là người thợ ảnh giản dị trong ngõ hẻm Côngpoăng (Compoint), ông đã từng tham dự với chúng tôi trong những cuộc thảo luận náo nhiệt. Ngay những người cừu địch với

ông cũng không thể không thán phục trí thông minh, tài năng và lòng thành thực của ông".

- Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch,* Nxb.Trẻ, 1999, tr.38-40.

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992, t.1, tr.132-133.

CUỐI NĂM

Thuỷ thủ Việt Nam và Việt kiều hoạt động yêu nước và cách mạng tại Pháp

Từ khi quan hệ thương mại giữa Pháp và Việt Nam phát triển, các công ty hàng hải lớn, nhỏ thường xuyên hoạt động ở các bến cảng Đông Nam Á và Việt Nam.

Công ty hàng hải có tàu chạy lâu đời nhất tuyến đường Pháp - Việt là Hãng Metsagiori Maritim (còn gọi là hãng *Đầu ngựa),* chạy đều đặn từ năm 1879, thường tuyển những người Việt Nam làm phụ với công nhân Pháp (phụ bếp, phụ kho, phụ y tá, phụ phục vụ, đánh đồng, lau quét buồng ăn và phòng khách - với tên gọi *bồi).* Trên mỗi tàu của hãng này, trung bình có khoảng 40 bồi tàu là người Việt.

Công ty thứ hai là Hãng Sácgiơ Rêuyni (còn gọi là hãng *Năm sao)* chuyên chở hàng và hành khách từ các hải cảng lớn của Pháp sang Việt Nam. Công ty này chỉ tuyển vài ba người phục vụ thuyền trưởng và các sĩ quan trên tàu.

Tàu của các công ty hàng hải thường đậu tại các hải cảng Lơ Havrơ, Đoongkéc, Boócđô. Tổng số thuỷ thủ Việt Nam làm trên các tàu Pháp những năm 20 thế kỷ XX khoảng trên 1.000 thuỷ thủ. Hải cảng Mácxây và Lơ Havrơ là những nơi tập trung đông thuỷ thủ Việt Nam nhất - mỗi cảng có trên 500 người. Họ đã tập hợp nhau trong *Hội Đồng bào thân ái* do Phan Văn Trường sáng lập và tồn tại từ năm 1911 đến năm 1915 thì bị giải tán. Về sau, hội này được tái lập dưới danh nghĩa *Nhóm Người yêu nước Việt Nam* để gia nhập *Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa Pháp* vào cuối năm 1921.

Các thuỷ thủ đã bí mật đưa về các hải cảng Hải Phòng, Đà Nẵng, Sài Gòn nhiều sách báo cách mạng và truyền đơn viết bằng tiếng Việt của Đảng Cộng sản Pháp.

- Nguyễn Trọng Cổn: *Một số tư liệu về thuỷ thủ Việt Nam trong các công ty hàng hải Pháp,* Tạp chí *Nghiên cứu lịch sử,* số 150, 1973, tr.13-17.

Năm 1922

ĐẦU NĂM

Nguyễn Ái Quốc tham gia thành lập Ban Nghiên cứu thuộc địa của Đảng Cộng sản Pháp và làm chủ bút Báo *Le Paria (Người cùng khổ)*

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ nhất Đảng Cộng sản Pháp, Nguyễn Ái Quốc yêu cầu Đảng nghiên cứu và xây dựng một chính sách đối với các nước thuộc địa theo đúng tư tưởng cộng sản chủ nghĩa; Người đề nghị thành lập *Ban Nghiên cứu thuộc địa* trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Năm 1922, *Ban Nghiên cứu thuộc địa* của Đảng Cộng sản Pháp được thành lập. Ban có nhiệm vụ sưu tầm tài liệu và nghiên cứu các vấn đề thuộc địa giúp Ban Chấp hành Trung ương Đảng định ra những chủ trương công tác thích hợp về mặt lý luận và tuyên truyền... *Ban Nghiên cứu thuộc địa* gồm có năm tiểu ban theo dõi năm khu vực thuộc địa của Pháp. Đồng chí Nguyễn Ái Quốc là trưởng tiểu ban nghiên cứu về Đông Dương.

Hội Liên hợp thuộc địa, một hình thức mặt trận có tính chất quốc tế chống chủ nghĩa đế quốc vừa ra đời đã quyết định xuất bản tờ báo *Le Paria* làm cơ quan ngôn luận của Hội nhằm tuyên truyền, tổ chức lực lượng cách mạng, truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin ở các thuộc địa. Tờ báo ra đời ngay tại Pari, đánh dấu bước phát triển mới của phong trào giải phóng dân tộc ở Việt Nam và ở các nước thuộc địa của Pháp, *là một luồng gió mới thổi đến nhân dân các nước bị áp bức.*

Ngày l-4-1922, Báo *Le Paria* ra số đầu tiên. Nguyễn Ái Quốc vừa là Chủ nhiệm kiêm chủ bút, vừa là người tuyên truyền, cổ động, phát hành báo. Báo được viết bằng chữ Pháp, tên báo được viết bằng ba thứ chữ: Pháp *(Le Paria),* Trung Quốc *(Lao động báo)* và Arập. Trong 4 năm tồn tại, báo xuất bản được 38 số[1] (năm 1922 xuất bản được 9 số, năm 1923: 12 số, năm 1924: 10 số, năm 1925: 6 số, năm 1926: 1 số vào tháng 4-1926). Kỳ hạn của báo có khi ra hằng tháng, có khi nửa tháng và có khi cách nhau 6 tháng. Tuỳ theo điều kiện cụ thể của từng thời kỳ mà báo có những tiêu đề khác nhau. Từ số 1 (4-1922) đến số 20 (11-1923) tiêu đề là *Diễn đàn của các dân tộc thuộc địa*(Tribune des populations des colonies). Từ số 21 (12-1923) đến số 35 (8-1925), báo đổi tiêu đề là *Diễn đàn của vô sản thuộc địa* (Tribune du prolétariat colonial). Đến số 36, 37 (9 và 10-1925), báo lại có tiêu đề mới là *Cơ quan của nhân dân bị áp bức thuộc địa* (Organe des peuples opprimés des colonies). Trên số báo cuối cùng lại ghi *Cơ quan của Hội Liên hiệp thuộc địa* (Organe de L'Union Intercoloniale). Trụ sở của báo lúc đầu ở số nhà 16 phố Giắccơ Calô (Jacques Callot) quận VI Pari sau chuyển đến số 3 phố Mácsê đê Patơriacsơ (Marché des Patriarches) quận V Pari. Báo *Le Paria* phần lớn xuất bản mỗi số có hai trang nhưng cá biệt có số in ba trang (số 11, 36, 37) hoặc 4 trang (10, 12). Giá báo từ 3-5 phrăng.

Khi còn hoạt động ở Pháp, hầu như số nào Nguyễn Ái Quốc cũng có một bài, có khi tới 4 bài (số 5). Sau khi rời Pháp sang hoạt động ở Liên Xô và Trung Quốc, Người vẫn duy trì mối quan hệ với báo và vẫn gửi bài đăng báo.

Việc xuất bản Báo *Le Paria* cùng với những bài viết đặc sắc của Nguyễn Ái Quốc, góp phần quan trọng vào việc tố cáo chủ nghĩa thực dân, kêu gọi sự đoàn kết của nhân dân các nước thuộc địa. Sự xuất hiện của tờ báo ở Việt Nam và các nước

thuộc địa đã thực sự làm tròn tôn chỉ *là vũ khí chiến đấu với sứ mạng đã rõ ràng là giải phóng con người* như *Lời kêu gọi* ở số ra mắt.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.2, tr.145-170.

- Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch,* Nxb.Trẻ, 1999, tr.42-44.

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh – Biên niên tiểu sử,* Nxb. Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992, tr. 136-137.

- Nguyễn Thành: Về Báo *Le Paria* Tạp chí *Nghiên cứu lịch sử* số 1, 1998.

- Vũ Thắng Lợi: Báo Le *Paria và những bài viết của Nguyễn Ái Quốc,* Tạp chí *Nghiên cứu lịch sử* số 4,1982.

- Dương Trung Quốc: *Việt Nam - những sự kiện lịch sử (1919 – 1945),* Nxb.Giáo dục, Hà Nội, 2000, tr.42.

- Nguyễn Thành: *Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Pháp,* Nxb. Thông tin lý luận Hà Nội, 1988, tr.101-121.

NGÀY 24-5

Nguyễn Ái Quốc soạn thảo Tuyên ngôn của Hội Liên hiệp thuộc địa

Là người sáng lập *Hội Liên hiệp thuộc địa,* Nguyễn Ái Quốc thường xuyên tham dự các cuộc họp thường kỳ hàng tháng tại hội trường Hội Các nhà bác học và được giao trách nhiệm soạn thảo Tuyên ngôn của Hội để nêu rõ mục đích tập hợp người dân thuộc địa cư trú trên đất Pháp nhằm tố cáo trước dư luận những tội ác của chủ nghĩa thực dân, tuyên truyền giác ngộ nhân dân các thuộc địa đứng lên tự giải phóng. Đồng thời *Tuyên ngôn* cũng chỉ rõ nhiệm vụ của Hội là đoàn kết nhân dân các thuộc địa trong mặt trận chung chống chủ nghĩa đế quốc và xây dựng quan hệ đoàn kết chiến đấu giữa nhân dân các nước thuộc địa với giai cấp công nhân và nhân dân lao động.

Sau một thời gian nghiên cứu và biên soạn, ngày 24-5-1922, Tuyên ngôn của *Hội Liên hiệp thuộc địa* do Nguyễn Ái Quốc khởi thảo được*Hội đồng Nghiên cứu về thuộc địa* thông qua. Trong *Tuyên ngôn,* Nguyễn Ái Quốc khẳng định:

"Vận dụng công thức của Các Mác, chúng tôi xin nói với anh em rằng, công cuộc giải phóng anh em chỉ có thể thực hiện được bằng sự nỗ lực của bản thân anh em.

Hội Liên hiệp thuộc địa thành lập chính là giúp đỡ anh em trong công cuộc ấy".

Tuyên ngôn kêu gọi:

"Hỡi các bạn bị áp bức ở chính quốc! Giai cấp tư sản trong nước các bạn đã lừa dối các bạn, dùng các bạn làm công cụ đi xâm lược đất nước chúng tôi. Ngày nay, vẫn dùng cái chính sách quỷ quyệt ấy, *giai cấp tư sản nước các bạn định dùng chúng tôi để đàn áp mọi cố gắng tự giải phóng của các bạn".*

Đứng trước chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa đế quốc, quyền lợi của chúng ta là thống nhất, các bạn hãy nhớ lời kêu gọi của Các Mác: Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại".

Theo tài liệu của cảnh sát Pháp thì Hội liên hiệp thuộc địa có khoảng 120 hội viên. Hội hoạt động mạnh mẽ, sôi nổi ở hai năm đầu. Đến tháng 6-1926, Hội Liên hiệp thuộc địa ngừng hoạt động.

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb. Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992, t.1, tr. 140-144.

- Nguyễn Thành: *Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Pháp,* Nxb. Thông tin lý luận, Hà Nội, 1988, tr 94-101. - Hồ Chí Minh: *Toàn tập,*Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.1, tr 447- 448.

THÁNG 5

Nguyễn Ái Quốc viết vở kịch *Con rồng tre*

Vào dịp thực dân Pháp đưa vua bù nhìn Khải Định sang dự hội chợ thuộc địa tại Mácxây (Pháp) năm 1922, Nguyễn Ái Quốc viết vở kịch*Con rồng tre* để vạch trần bộ mặt bán nước, hại dân của vua quan phong kiến phản động làm tay sai cho đế quốc Pháp. Vở kịch kể rằng: "Có những cây tre thân hình quằn quẹo. Những người chơi đồ cổ lấy về đẽo gọt thành con rồng. Nó là một đồ chơi. Là con rồng nhưng thật ra chỉ là một khúc tre. Là một khúc tre, nhưng lại hãnh diện có tên hình dáng con rồng. Tuy vậy nó chỉ là một quái vật vô dụng".

Vở kịch đã được Câu lạc bộ ngoại ô Pari, nơi Nguyễn Ái Quốc thường xuyên sinh hoạt, dàn dựng và công diễn tại Gacsơ, vùng ngoại ô Pari vào ngày hội hằng năm của Báo *L' Humaité* (18-6-1922), tức là 3 ngày trước khi Khải Định đặt chân đến Pari. Vở kịch này đã được các nhà phê bình văn học đánh giá cao, ông Lêô Pônđét, một người trong Ban phụ trách Câu lạc bộ ngoại ô, đã ca ngợi vở kịch *Con rồng tre* như sau: "Tôi đã đọc tập bản thảo. Thật là hay, thật là đẹp, lời văn vừa chải chuốt, vừa gọn gàng, với những cái châm biếm dí dỏm củaArixtôphan, vở kịch này có đủ ưu điểm để mang lên sân khấu. *Con rồng tre,* đầu đề kịch bản, chỉ một tên vua bù nhìn *đớn hèn, bất lực* và*ngu dốt,* mà tác giả không hà tiện lời chế giễu một cách chua cay, hóm hỉnh suốt trong ba hồi. Khi ấy bản thân ông Nguyễn Ái Quốc không ngờ rằng kịch bản của mình lại được nhóm Câu lạc bộ ngoại ô chúng tôi nhiệt liệt hoan nghênh".

Ngoài vở kịch *Con rồng tre,* Nguyễn Ái Quốc còn viết nhiều bài báo để đả kích vua bù nhìn Khải Định, đại biểu cho một chế độ phong kiến thối nát, phản động làm tay sai cho đế quốc Pháp.

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb. Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992, t.1, tr.144.

- Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch,* Nxb. Trẻ, 1999, tr 35-36. - Lêô Pônđét: *Quanh sự tích Chủ tịch Hồ Chí Minh,* Báo *Le Paria,* số 53, ra ngày 11, 12-6-1946, lưu tại Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

THÁNG 6

Công nhân Hải Phòng đấu tranh đòi giảm giờ làm

Hải Phòng là một trong những thành phố có nhiều công nhân sinh sống và làm việc. Quá trình đô thị hoá cũng như công cuộc đầu tư khai thác của thực dân Pháp làm cho thành phố Hải Phòng nhanh chóng trở thành một trung tâm công nghiệp lớn ở Bắc Kỳ.

Lớp công nhân đầu tiên xuất hiện ở Hải Phòng từ cuối thế kỷ XIX khi các công trình cảng, kênh vành đai, các nhà máy điện, nước, xi măng, sợi được xây dựng. Đến những năm 20 thế kỷ XX, toàn thành phố có tới trên dưới 4 vạn công nhân thuộc các nhà máy, bến cảng và vận tải thuỷ bộ. Đội ngũ công nhân Hải Phòng có trình độ kỹ thuật tương đối cao, sớm có sự giao tiếp quốc tế và năng động, nhạy bén.

Mỗi ngày công nhân Hải Phòng phải làm việc từ 10 đến 12 giờ, đời sống vô cùng khổ cực, lương lại quá thấp. Chính vì thế, tháng 6-1922, họ nhất loạt đấu tranh đòi ngày làm 8 giờ, tuần làm việc 6 ngày. Lo sợ sẽ có những cuộc đấu tranh rộng lớn hơn đòi áp dụng đúng luật lao động như ở nước Pháp, ngày 22-6-1922 chính quyền thực dân đã phải nhượng bộ.

- Ban Chấp hành Đảng bộ Hải Phòng: *Lịch sử Đảng bộ Hải Phòng,* Nxb. Hải Phòng, 1991, t.1, tr 67.

TỪ NGÀY 21 ĐẾN NGÀY 24-10

Nguyễn Ái Quốc tham dự Đại hội Đảng Cộng sản Pháp lần thứ II

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Cộng sản Pháp họp tại số nhà 33 phố La Grăngiơ Ô Belơ, quận 10, Pari từ ngày 21 đến 24-10-1922. Nguyễn Ái Quốc và Hát Ali, đại biểu Đảng bộ Angiêri tham dự Đại hội này.

Từ diễn đàn Đại hội, Nguyễn Ái Quốc phê bình Đảng Cộng sản Pháp chưa quan tâm đúng mức đến vấn đề công tác ở các thuộc địa. Theo đề nghị của Nguyễn Ái Quốc, Đại hội đã nhất trí thông qua nghị quyết về vấn đề thuộc địa, nhấn mạnh những người cộng sản Pháp phải quan tâm đến vấn đề thuộc địa và ghi vấn đề đó vào chương trình nghị sự của Hội nghị toàn quốc của Đảng sắp tới. Đại hội cũng giao nhiệm vụ cho Ban *Nghiên cứu thuộc địa* của Đảng chuẩn bị mọi biện pháp tích cực để tuyên truyền cách mạng trong các nước thuộc địa. Đại hội ra lời kêu gọi những người lao động ở các nước thuộc địa do Ban Nghiên cứu thuộc địa dự thảo và yêu cầu công bố lời kêu gọi đó trên Báo *L'Humanité* của Đảng.

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb. Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992, t.1, tr. 160.

TRONG NĂM

Thành lập Hưng Nghiệp hội xã tại Nghệ An, Thanh Hoá

Trong lúc nhiều thanh niên yêu nước Nghệ An tìm cách xuất dương thì các nhà yêu nước còn lại đã thành lập *Hưng Nghiệp xã* để giúp đỡ nhau. Năm 1922, huyện Yên Xuân (tên ghép của hai làng Yên Lĩnh và Dương Xuân thuộc huyện Anh Sơn) ra đời với tên gọi *Hưng Nghiệp hội xã* nhằm tổ chức buôn bán, thu lãi và trích một phần dành cho hoạt động xuất dương của *Trại Cày Đặng Thúc Hứa* ở Xiêm. Đôi câu đối ở cửa hiệu đã chỉ rõ mục đích đó:

"Bán mật, bán đường không bán nước,

Buôn ngàn, buôn vạn chẳng buôn quan".

Tại Thanh Hoá, chi điếm *Hưng Nghiệp hội xã* được thành lập tại nhà số 18 phố Lớn (nay là phố Trần Phú) do Mai Xuân Diễn phụ trách rồi toả đi các huyện lỵ Thiệu Hoá, Thọ Xuân, Yên Định. Các chi điếm kinh doanh chủ yếu các mặt hàng nội hoá (tơ tằm, vải lụa), nhưng về thực chất là địa điểm liên lạc và nơi cung cấp tài chính cho những người yêu nước hoạt động. Trên cơ sở này, *Hưng Nghiệp hội xã* chọn lọc được nhiều phần tử tiêu biểu đưa vào các tổ chức cách mạng ở địa phương.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Nghệ An,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, t.1, tr 39-40.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hoá: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thanh Hoá,* Nxb. Thanh Hoá, 2000, t.1, tr 30-31.

TRONG NĂM

Báo chí cách mạng bắt đầu vào Việt Nam

Là một hải cảng lớn, Hải Phòng trở thành đầu cầu truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam. Hằng ngày khi tàu cập bến, các thuỷ thủ người Việt Nam và người Pháp đưa nhiều tin tức vào trong nước qua những câu chuyện hoặc sách báo tiến bộ mà họ đem từ Pháp về.

Nguyễn Ái Quốc rất quan tâm đến việc tuyên truyền, vận động cách mạng đối với các thuỷ thủ người Việt Nam làm trên các tàu buôn của Pháp và thông qua họ, Người đã lập đường dây liên lạc để đưa sách báo, tài liệu về Việt Nam qua đường cảng Hải Phòng, Sài Gòn.

Theo sự chỉ đạo của Nguyễn Ái Quốc, đồng chí Bùi Lâm cùng một số anh em công nhân tiến hành vận động, quyên góp tiền ủng hộ nhiều tờ báo và đưa về nước.

Bùi Lâm - tên thật là Nguyễn Văn Dị, quê ở Vụ Bản - Nam Định, làm phụ việc cho một tàu buôn Pháp, năm l922 được tiếp xúc với Báo *Le Paria* và từ đó đồng chí trở thành người đứng đầu đường dây. Nguyễn Ái Quốc thường xuyên đưa các báo *Le Paria, L'Humaité , La Vie Ourière* và nhiều tài liệu cách mạng khác về nước qua tuyến đường biển Mácxây - Hải Phòng, Đoong kéc - Hải Phòng - Mácxây - Sài Gòn -Hải Phòng. Qua nhiều chuyến tàu đồng chí còn trực tiếp đưa tài liệu về cảng Hải Phòng.

- Ban Chấp hành Đảng bộ Hải Phòng: *Lịch sử Đảng bộ Hải Phòng,* Nxb. Hải Phòng, 1991, t.1. tr.65.

- *Nhớ mãi tên anh,* Nxb. Hải Phòng 1995, tr.25-26.

- *Bác Hồ* (hồi ký), Nxb.Văn học, Hà Nội, 1960, bài của Bùi Lâm: *Gặp Bác ở Pari,* tr. 5-19.

---

1. Báo *Le Paria* xuất bản được 38 số theo đánh số, nhưng trên thực tế chỉ có 35 tờ báo được xuất bản vì có ba số kép, đó là các số xuất bản vào các tháng 9 và tháng 10 năm 1922, tháng 9 và tháng 10 năm 1923, tháng 9 và tháng 10 năm 1925 *(BT).*

Năm 1923

ĐẦU NĂM

Thành lập Tâm tâm xã (Tân Việt thanh niên đoàn)

Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, nhiều thanh niên Việt Nam sang Trung Quốc mong tìm kiếm con đường cứu nước, cứu dân. Mùa xuân năm 1923, những thanh niên này lập ra nhóm *Tâm tâm xã* (Tân Việt thanh niên đoàn) tại Quảng Châu. Lúc đầu, tổ chức này gồm 7 người là Lê Hồng Sơn, Hồ Tùng Mậu, Nguyễn Giản Khanh, Đặng Xung Hồng, Trương Quốc Huy, Lê Cầu, Nguyễn Công Viễn. Đầu năm 1924, kết nạp thêm Phạm Hồng Thái và Lê Hồng Phong. Trụ sở của *Tâm tâm xã* đặt tại nhà Nguyễn Giản Khanh ở Quảng Châu.

Tôn chỉ của tổ chức này là "Liên hiệp những người có trí lực trong toàn dân Việt Nam, không phân biệt ranh giới, đảng phái; miễn là có quyết tâm hy sinh tất cả tư ý và quyền lợi cá nhân, đem hết sức mình tiến hành mọi việc để khôi phục quyền làm người của người Việt Nam".

Về đường lối chính trị, tổ chức này cho rằng: "Sau này, chính thể phải lập như thế nào đến lúc đó sẽ do toàn thể đoàn viên và toàn quốc quân dân quyết định sao cho hợp với trào lưu thế giới và tình thế của nước ta mà đại đa số tán thành". Như vậy, *Tâm tâm xã* là một tổ chức yêu nước nhưng cương lĩnh chưa rõ ràng, phần nào chịu ảnh hưởng của một số tổ chức cánh tả ở Trung Quốc. Mục tiêu chủ yếu

nhất của tổ chức này là đoàn kết tất cả những người yêu nước Việt Nam chống Pháp, lập trường chính trị còn non nớt, mơ hồ, nặng về khủng bố, ám sát cá nhân.

Để phát huy thanh thế, *Tâm tâm xã* đã cử người về nước, liên lạc với một số sĩ phu và vận động thanh niên ra nước ngoài học tập. Đặc biệt, *Tâm tâm xã* đã gây được tiếng vang lớn sau vụ tổ chức mưu sát. Toàn quyền Đông Dương ở Sa Diện ngày 19-6-1924. *Tâm tâm xã*hoạt động được ba năm. Đến 1925, Nguyễn Ái Quốc tổ chức thành *Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.* Chính *Tâm tâm xã* đã cung cấp cho cách mạng Việt Nam những thế hệ chiến sĩ cộng sản đầu tiên và xuất sắc như Lê Hồng Phong, Lê Hồng Sơn, Hồ Tùng Mậu v.v..

- Nguyễn Thành: *Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội,* Nxb. Thông tin lý luận, Hà Nội. 1985, tr 63-66.

ĐẦU NĂM

Lê Hồng Sơn về Hà Nội tìm gặp Lương Văn Can, Đinh Chương Dương để xây dựng cơ sở cách mạng

Mùa xuân năm 1923, Lê Hồng Sơn[1] với danh nghĩa là đặc phái viên của Phan Bội Châu, mang thư về nước gặp các chí sĩ để thông báo việc thành lập *Tâm tâm xã* ở Quảng Châu và xây dựng cơ sở trong nước.

Ngay sau khi về nước, Lê Hồng Sơn ra Hà Nội hội kiến với Lương Văn Can tại nhà số 4, phố Hàng Đào. Lương Văn Can đã cử Trần Đình Sóc - con trai bà Phượng Trìu đưa Lê Hồng Sơn về Nam Định liên lạc với Đinh Chương Dương.

Nhờ có sự giúp đỡ của Lương Văn Can, Lê Hồng Sơn đã móc nối được với những người có tâm huyết trong nước tại số nhà 7, Bến Ngự (còn gọi là nhà 49, phố Hoa kiều), thành phố Nam Định.

Mùa đông năm 1923, Lê Hồng Sơn trở lại Quảng Châu báo cáo tình hình trong nước với các đồng chí trong tổ chức *Tâm tâm xã* rồi chuẩn bị cho Hồ Tùng Mậu về nước đợt tiếp theo.

- Tiểu ban Nghiên cứu lịch sử Đảng tỉnh Nghệ An: *Nghệ An những tấm gương cộng sản,* Nxb. Nghệ An, 1998, t.l, tr 25-29.

- Phạm Xanh: *Sự đóng góp của dòng họ Nguyễn (Động Trung - Thái Bình) và bước chuyển biến của phong trào cách mạng theo khuynh hướng mới.* Tạp chí *Xưa và Nay*, số 68, 10-1999.

- Nguyễn Thành: *Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội,* Nxb. Thông tin lý luận Hà Nội, 1985, tr 68.

- H. C. Q. *Lê Hồng Sơn (1899-1933), Người chiến sĩ cộng sản kiên cường,* Tạp chí *Xưa và Nay,* số 70, 12-1999, tr 9-10.

NGÀY 30-6

Nguyễn Ái Quốc đến quê hương Cách mạng Tháng Mười Nga, làm việc với Quốc tế Cộng sản

Từ đầu năm 1923, Nguyễn Ái Quốc đã chuẩn bị rất kỹ cho chuyến đi của mình đến nước Nga Xôviết - quê hương của Lênin và Cách mạng Tháng Mười Nga. Ngoài các buổi họp và sinh hoạt trong chi bộ Đảng Cộng sản Pháp, đón tết Quý Hợi với kiều bào, người còn cho đăng hàng loạt bài viết trên các báo *L'Humanité, Le Paria, La Vie Ouvrière;* cổ động cho việc phát hành Báo *Le Paria* và tờ *Việt Nam hồn* mà người có ý định xuất bản và lưu hành trong những người Việt Nam sinh sống tại Pháp.

Trước khi rời Pari, Người đã để một thời gian khá dài tỏ ra làm việc và sinh hoạt nền nếp (sáng đi làm, chiều đi thư viện, tối dự mít tinh, về nhà nghỉ). Tối 13-6-1923, Người lên xe buýt tham gia một cuộc mít tinh ở ngoại ô Pari để từ đó bí mật ra ga xe lửa sang Đức. Ngày 16-6, cơ quan đặc mệnh Toàn quyền Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết Liên bang Nga tại Béclin đã cấp cho Người giấy đi đường ghi tên Chen Vang. Ngày 18-6, Sở Cảnh sát Béclin cấp giấy phép cho Người được tạm trú và đi lại trên đất Đức. Ngày 25-6, Người nhận được giấy thị thực nhập cảnh của cơ quan ngoại giao Nga tại Đức. Sau đó, Nguyễn Ái Quốc lên tầu Các Lipnếch (Karh Liebnek) rời cảng Hămbuốc (Hambourg) đến Pêtrôgrát ngày 30-6. Đầu tháng 7-1923, Người đến Mátxcơva và đã viết thư cho Trung ương Đảng Cộng sản Pháp nhấn mạnh sự cần thiết phải thực hiện những Nghị quyết của Đại hội lần thứ II của Quốc tế Cộng sản về vấn đề thuộc địa, vì:

"Cho đến nay những Nghị quyết ấy chỉ được dùng để tô điểm mặt giấy! Phân bộ Pháp, phân bộ Anh và những phân bộ các nước thực dân khác đã làm gì cho các thuộc địa của chủ nghĩa tư bản nước họ? Những phân bộ ấy đã có một chính sách thuộc địa và một cương lĩnh rõ rệt về thuộc địa, chính xác và liên tục chưa? Những chiến sĩ của các phân bộ ấy có hiểu thuộc địa là gì và tầm quan trọng thuộc địa là như thế nào không? Người ta có thể trả lời là không".

Người phê bình Báo *L'Humanité* đã bỏ mục *Diễn đàn của các nước thuộc địa* và báo chí của các đảng thì đưa tin rất chậm chạp về tình hình các nước thuộc địa. Cuối thư, Người nêu cụ thể 8 yêu cầu với Đảng Cộng sản Pháp.

Trong thời gian ở Mátxcơva, Người đã có những cuộc tiếp xúc với Trương Thái Lôi (3-l0-1923), tham dự Hội nghị Quốc tế Nông dân lần thứ I và được bầu vào Hội đồng và Đoàn Chủ tịch của Hội đồng Quốc tế Nông dân (17-10-1923). Đầu tháng 12-1923, Người được sinh hoạt trong Ban Phương Đông của Quốc tế Cộng sản và tham dự lớp học ngắn hạn của Trường Đại học phương Đông.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.1, tr. 115-116, 141-142, 175-177,198.

- Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch,* Nxb.Trẻ, 1999. tr.53-54.

- T. Lan: *Vừa đi đường vừa kể chuyện,* Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1976, tr.18.

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb. Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992, t.l, tr. 165-205.

NGÀY 15-10

Nguyễn An Ninh diễn thuyết và thành lập Thanh niên cao vọng Đảng

Nguyễn An Ninh[2] đến Pari năm 1920, có nhiều cuộc tiếp xúc với các nhóm vô chính phủ và xã hội chủ nghĩa, chịu nhiều ảnh hưởng của tư tưởng dân chủ tư sản, tiếp thu tư tưởng cánh tả, quan hệ mật thiết với Nguyễn Ái Quốc, tích cực hoạt động trong phong trào Việt kiều ở Pháp. Năm 1922, ông trở về nước với bằng cử nhân luật, đề xướng các phong trào đấu tranh đòi dân chủ, cùng Phan Văn Trường ra báo chống chế độ thực dân, đả kích chủ nghĩa cải lương của *Đảng Lập hiến,* cổ động thành lập *Thanh niên cao vọng Đảng.*

Tối 15-10-1923, tại trụ sở *Hội Khuyến học* Nam Kỳ ở Sài Gòn, ông có bài diễn thuyết nhan đề *Cao vọng của bọn thanh niên An Nam,* mạnh mẽ tố cáo truyền thống Nho giáo cùng với hàng hoá Trung Hoa cũ kỹ và hủ bại đã du nhập Việt Nam chỉ sản sinh ra một tầng lớp thượng lưu bảo thủ và tự mãn; thứ văn hoá thực dụng của trường học Pháp nhằm đào tạo những tên nô lệ của Chính phủ Pháp.

Bài diễn thuyết của Nguyễn An Ninh mở đầu cho những hoạt động chính trị của ông, được coi như lời tuyên ngôn đấu tranh, có ảnh hưởng sâu sắc đối với các tầng lớp nhân dân, nhất là giới trí thức, học sinh, sinh viên Nam Kỳ. Kể từ đây tổ chức *Thanh niên cao vọng Đảng*xuất hiện và sau đó phát triển thành phong trào *Hội kín* Nguyễn An Ninh.

- Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh: *Lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh,* Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, 1995, t.1, tr.19-20.

- Ngô Văn: *ảnh hưởng của Jean - Jacques Rousseau qua một nhà cách mạng Việt Nam.* Tạp chí *Xưa và Nay,* số 67, 9-1999, tr.18.

TRUNG TUẦN THÁNG 10

Nguyễn Ái Quốc tham dự Hội nghị Quốc tế Nông dân lần thứ I và được bầu vào Chủ tịch đoàn Hội Nông dân quốc tế

Từ ngày 10 đến ngày 17-10-1923, Hội nghị Quốc tế Nông dân lần thứ I họp tại cung Anđrâyépxki trong Điện Kremli (Mátxcơva) với sự tham gia của 158 đại biểu - trong đó có Nguyễn Ái Quốc - đại biểu chính thức của nông dân Đông Dương.

Sau các phát biểu chào mừng, đến phần thảo luận, Nguyễn Ái Quốc được Đoàn Chủ tịch mời phát biểu, Người kịch liệt tố cáo tội ác của thực dân Pháp đối với các thuộc địa, nêu lên nỗi khổ cực của người nông dân và kêu gọi: "Khi các đồng chí

được tổ chức lại, các đồng chí cần phải nêu gương cho chúng tôi, giúp đỡ chúng tôi và dang rộng cánh tay anh em đón chúng tôi để chúng tôi cũng có thể bước vào gia đình vô sản quốc tế".

Trong lời phát biểu lần thứ hai tại Hội nghị, Nguyễn Ái Quốc đã dùng hình ảnh nông dân An Nam giống như một người bị trói vào một chiếc cột, đầu ngược xuống đất để vạch trần những thủ đoạn dùng nhà thờ, thuốc phiện, rượu cồn, sưu cao thuế nặng, trắng trợn cướp đoạt ruộng đất để biến nông dân thành nô lệ hai bàn tay trắng. Người nhấn mạnh:

"Như vậy là người nông dân An Nam không phải chỉ bị trói vào một chiếc cột như tôi đã trình bày với các đồng chí, mà họ bị đóng đinh câu rút bởi bốn thế lực liên hợp là: Nhà nước, tên thực dân, Nhà thờ và tên lái buôn".

Kết luận này được rút ra từ những phân tích cụ thể khi Người chỉ ra rằng, ở Đông Dương, do chiến tranh gây ra, nông dân bị xua đuổi, bị coi là đối tượng thù địch. Nông dân An Nam đã buộc phải làm nô lệ cho những tên chủ mới trên cánh đồng vốn có của họ mà chẳng được hưởng một chút quyền lợi tối thiểu nào để an thân. Thuế ruộng tăng lên gấp 3 lần trong những năm gần đây. Khi cần tiền bọn cai trị lại dùng cái bửu bối độc quyền ruộng đất để tăng thuế đánh vào đầu dân An Nam. Ngoài ra họ còn phải đi phu, nộp thuế thân, thuế muối, vay mượn lãi cao chi tiêu vào các dịp hội hè.

Người cũng không quên nhắc lại tình cảnh nông dân Angiêri, Tuynidi, Marốc, Tây Phi, Trung Phi, Mađagátxca, Rêuyniông. Người cho rằng: "Quốc tế của các đồng chí chỉ trở thành một Quốc tế thực sự khi mà không những nông dân phương Tây, mà cả nông dân ở phương Đông, nhất là nông dân ở các thuộc địa là những người bị bóc lột và áp bức nhiều hơn các đồng chí, đều tham gia Quốc tế của các đồng chí".

Ngày 16-10, Người được bầu là một trong số 52 uỷ viên Hội đồng Quốc tế Nông dân. Ngày 17-10, Người lại được bầu vào Chủ tịch Đoàn của Hội đồng gồm 11 uỷ viên.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội 2000, t.1, tr.208-212.

- Nguyễn Văn Khoan: *Tham luật của Nguyễn Ái Quốc tại Hội nghị Quốc tế Nông dân (1923),* Tạp chí *Xưa và Nay,* số 65, 7-1996, tr 4.

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb. Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992, t.1, tr.197-200.

NGÀY 22-12

Phan Văn Trường trở về Nam Kỳ hoạt động báo chí, tuyên truyền và phổ biến rộng rãi chủ nghĩa cộng sản

Sau 15 năm ở nước Pháp, ngày 22-12-1923, Phan Văn Trường từ cảng Mácxây trở về Nam Kỳ.

Ở Sài Gòn, ông làm báo, mở phòng luật sư, diễn thuyết, viết sách. Các bài viết của ông xuất hiện trên các báo tiếng Việt *(Tân thế kỷ, Phụ nữ tân văn),* báo tiếng Pháp *L'Indochine (Đông Dương), La Tribune indigène (Diễn đàn bản xứ).* Ông mở văn phòng luật sư tham vấn ở số nhà 119, phố Mác Mahông (nay là Nam Kỳ khởi nghĩa) và biên soạn cuốn *Pháp luật lược luận.* Ngày 17-3-1925, tại trụ sở Hội Khuyến học Nam Kỳ, ông diễn thuyết về việc giáo dục học vấn trong dân tộc Việt Nam.

Tờ báo *La Cloche Fêlée (LCF, Chuông rè*) vốn do Nguyễn An Ninh sáng lập ra được 19 số (từ ngày 10-9-1923 đến ngày 14-7-1924) thì tự đình bản. Phan Văn Trường đã đứng ra tục bản với cương vị chủ nhiệm từ số 20 (ngày 26-11-1925) đến số 26 (ngày 3-5-1926) và tiếp đó đổi thành *L'Annam* từ số 63 (ngày 6-5-1926) đến số 119 (ngày 6-12-1926).

Trong bài *Một đảng viên xã hội Toàn quyền Đông Dương* đăng trên *LCF* số 20, Phan Văn Trường đã trình bày quan điểm của mình về chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản, để phê phán Đảng Xã hội của Quốc tế thứ hai đối với vấn đề thuộc địa. Tiếp theo đó là các bài bình luận của ông về diễn văn lần thứ nhất của Varen đọc tại Sài Gòn *(LCF,* số 23, 24, 25, 26). Cùng với nhiều bài viết khác, Phan Văn Trường đã thể hiện rõ tinh thần chống chế độ thuộc địa của Pháp nói chung, đặc biệt là đối với Đông Dương theo quan điểm cách mạng.

Phan Văn Trường còn làm một việc có ý nghĩa lịch sử và chính trị quan trọng là cho đăng trên *LCF* toàn văn *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản,* cả bài tựa cho 3 lần xuất bản (trong số 7 bài tựa), từ số 53 đến số 63, ngoài 1.000 bản *LCF,* ông còn cho in thêm 1.000 bản phụ trương rời và 2.000 bản *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* cho phát hành rộng rãi và công khai. Ông còn cho đăng nhiều bài của báo *Le Paria*và *L'Humanité.* Các báo cáo của Lôđôpxky, Uỷ viên Đoàn chủ tịch Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản , Chủ tịch Quốc tế Công hội đỏ đăng trên *L'Humanité* (số 128, ngày 6-l-1923) về công tác công hội; báo cáo của Bukharin, Uỷ lên Đoàn Chủ tịch Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản tại Hội nghị Ban Chấp hành mở rộng (ngày 25-11-1926) đăng trên *L'Humanité* (ngày 24-1-1927); *Tuyên ngôn* của Quốc tế Cộng sản về cuộc khởi nghĩa Grava (*Li Humanité,* số 140, 127) đã được ông cho đăng lại trên *L'Annam.*

Ngoài ra, còn 16 bài đăng trên L'*Annam* (từ số 118-158) của *phóng viên đặc biệt* của báo, bút danh N, X - tức là của Nguyễn Ái Quốc cũng được Phan Văn Trường cho in, góp phần to lớn vào việc chuẩn bị tiền đề lý luận của chủ nghĩa Mác cho phong trào cách mạng Việt Nam.

Tập tài liệu *Một thiên lịch sử về những người Việt Nam nổi loạn ở Pari hay là sự thật về Đông Dương* được ông khởi thảo từ Pháp, viết tiếp ở Sài Gòn, đăng trên *LCF* từ số 21 đến số 47 đề cập tới nhiều sự kiện, nhân vật, với mục đích vạch trần những thủ đoạn gian dối, xảo trá của Nhà nước Pháp là những tên thực dân

ngoan đạo ở Pháp. Năm 1928, ông tập hợp những trang đã in báo thành tập sách dày 265 trang nhưng bị cấm lưu hành.

Những hoạt động nhằm giới thiệu tư tưởng và lý luận của C.Mác vào Việt Nam thông qua báo chí của Phan Văn Trường là một hành động cao cả vì lợi ích dân tộc, đúng như Báo *Đuốc nhà Nam* (số 882, ngày 25-4-1933) đã nhận xét: "Cụ Phan Văn Trường về học thuật là một vị nhân tài tiêu biểu... Về đức tính, cụ thật là một bực triết nhân quân tử, cả đời không biết tham vọng cầu lợi, là vì chỉ biết có một việc là giúp ích cho đồng bào Tổ quốc mà thôi".

- Hoàng Trang - Hoàng Anh: *Luật sư Phan Văn Trường ở Sài Gòn,* Tạp chí *Xưa và Nay,* số 39B, 5- 1997.

- Nguyễn Thành: *Người Hà Nội vào Sài Gòn làm báo nổi tiếng một thời,* Tạp chí *Xưa và Nay,* số 50B, 4-1998.

THÁNG 12

Nguyễn Ái Quốc gặp nhà thơ Nga Ôxíp Manđenxtam

Trong thời gian hoạt động ở Liên Xô, Nguyễn Ái Quốc đã gặp nhà thơ Xôviết Ôxíp Manđenstam.

Thuật lại cuộc gặp gỡ này, nhà thơ đã viết một bài báo nhan đề *Thêm một chiến sĩ Quốc tế cộng sản - Nguyễn Ái Quốc* đăng trên Tạp chí*Ogoniok (Đốm lửa)* số 39, ra ngày 23-12-1923, ghi lại những lời của Nguyễn Ái Quốc nói về thân phận nhân dân Việt Nam dưới ách thống trị của đế quốc Pháp: "Có một điều lý thú là các nhà cầm quyền Pháp đã dạy cho nông dân chúng tôi biết đến những người Bônsơvích và Lênin. Chúng bắt đầu truy nã cộng sản trong người Việt Nam ngay khi họ chưa hề biết cộng sản là gì. Và như vậy là chúng đã tuyên truyền cho cộng sản".

Nhà thơ cũng nói lên cảm tưởng của mình đối với Nguyễn Ái Quốc và dân tộc Việt Nam như sau:

"Từ Nguyễn Ái Quốc toả ra một nền văn hoá, không phải là văn hoá châu Âu, mà có lẽ là nền văn hoá của tương lai. Dân tộc Việt Nam là một dân tộc giản dị và lịch sự. Qua cử chỉ cao thượng, tiếng nói trầm lắng của Nguyễn Ái Quốc, tôi thấy được ngày mai, thấy được viễn cảnh trời yên bể lặng của tình hữu ái toàn thế giới bao la như đại dương".

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb. Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992, t.1, tr. 203-204.

NĂM 1923

Nguyễn Ái Quốc viết về phong trào công nhân ở các nước thuộc địa và phụ thuộc

Trong năm 1923, Nguyễn Ái Quốc viết nhiều bài báo về phong trào công nhân ở các nước thuộc địa và phụ thuộc như *Đội quân chống cách mạng, Khởi nghĩa ở*

Đahômây, Phong trào công nhân đăng trên Báo *Đời sống công nhân; Cuộc bạo động ở Đahômây* đăng trên Báo *Nhânđạo* và *Ách áp bức không từ một chủng tộc nào* đăng trên Báo *Người cùng khổ.*

Nội dung của các bài báo này tập trung ở những điểm chính sau đây:

1. Ca ngợi tinh thần đấu tranh kiên cường, bất khuất của giai cấp công nhân ở các nước thuộc địa và phụ thuộc.

2. Xác định rõ kẻ thù chung của giai cấp công nhân quốc tế là chủ nghĩa đế quốc quốc tế. Muốn đánh đổ chủ nghĩa đế quốc quốc tế, giai cấp công nhân quốc tế phải tăng cường tình hữu ái giai cấp, đẩy mạnh đấu tranh giai cấp hơn nữa.

3. Nêu rõ giai cấp công nhân ở các nước thuộc địa và phụ thuộc vừa phải đấu tranh giai cấp, vừa phải đấu tranh dân tộc.

4. Chỉ rõ cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân ở các nước thuộc địa và phụ thuộc phải liên hệ chặt chẽ với cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân ở chính quốc.

5. Nhận định về đặc điểm của phong trào công nhân ở các nước thuộc địa và phụ thuộc trong những năm đầu thế kỷ XX, Người nhấn mạnh rằng tinh thần đấu tranh giai cấp là rất quan trọng, song chưa đủ, mà còn phải tăng cường ý thức tổ chức và tính kỷ luật thì phong trào công nhân ở các nước thuộc địa và phụ thuộc mới giành được những thắng lợi to lớn hơn.

Nói chung phong trào công nhân ở các nước thuộc địa là phụ thuộc tuy còn gặp nhiều khó khăn trở ngại, song với sự lãnh đạo của Quốc tế Cộng sản và các phân bộ của Quốc tế Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc tin tưởng chắc chắn rằng phong trào đó sẽ tiến những bước vững chắc.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.l, tr. 169-173.

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992, t.l, tr. 194-195, 206-208.

---

1. Hồng Sơn sinh năm 1899 ở Nam Đàn, Nghệ An, được Đăng Thúc Hứa gửi đi học Trường Quân sự Hải Nam của Chính phủ Tôn Trung Sơn và có 22 tên gọi khác nhau.

2. Sinh năm 1900 ở Hóc Môn, Gia Định con trai chí sĩ Nguyễn An Khương.

Năm 1924

NGÀY 4-1

Nguyễn Ái Quốc viết báo về tình cảnh nông dân Việt Nam và Trung Quốc

Ngày 4-1-1924, Báo *La Vie Ouvrière* công bố bài viết *Tình cảnh nông dân An Nam* của Nguyễn Ái Quốc, nhằm tố cáo sự bóc lột, áp bức vô cùng nặng nề, tàn khốc của thực dân Pháp thông qua những thủ đoạn tinh vi và thâm độc:

"Xưa kia, dưới chế độ An Nam, ruộng đất chia thành nhiều hạng tuỳ theo tốt xấu. Thuế đánh theo sự phân hạng ấy. Dưới chế độ thuộc địa hiện nay, tất cả những cái đó đều thay đổi. Khi cần kiếm tiền, các quan cai trị người Pháp chỉ việc bắt thay đổi hạng ruộng. Chỉ một nét bút thần kỳ là họ biến một đám ruộng xấu thành ruộng tốt. Thế là người dân cày An Nam buộc phải nộp thuế cho đám ruộng của mình nhiều hơn số họ thu hoạch được.

Như thế vẫn chưa hết. Người ta còn tăng diện tích ruộng đất một cách giả tạo bằng cách rút ngắn đơn vị đo đạc. Bằng cách đó, thuế lập tức tăng lên, nơi thì một phần ba, nơi thì hai phần ba".

Nguyễn Ái Quốc còn tố cáo các hành động cướp đoạt ruộng đất của thực dân và những người mang danh Chúa: "dưới chiêu bài dân chủ, đế quốc Pháp đã đem vào An Nam tất cả cái chế độ trung cổ đáng nguyền rủa, kể cả chế độ thuế muối; rằng người nông dân An Nam bị hành hình vừa bằng lưỡi lê của nền văn minh tư bản chủ nghĩa, vừa bằng cây thánh giá của Hội Thánh đĩ bợm".

Không chỉ thông hiểu và đau xót trước tình cảnh nông dân nước mình, Nguyễn Ái Quốc còn kiến giải cặn kẽ về kết cấu các giai cấp ở nông thôn Trung Quốc, chỉ ra các hình thức bóc lột ruộng đất cũng như các tác động do sự phân hoá bởi sự xâm nhập của chủ nghĩa tư hơn nước ngoài; đặc biệt là nỗi khổ cực của một bộ phận dân nghèo chiếm tỷ lệ lớn nhất trong nông dân Trung Quốc... qua bài báo *Tình cảnh nông dân Trung Quốc* đăng trên tờ *La Vie Ouvrière.* Cũng trong bài báo này Người chỉ rõ trách nhiệm của những người cộng sản Trung Quốc là:

"Muốn xoá bỏ tất cả những điều đó, các đồng chí Trung Quốc của chúng ta phải tiến hành mạnh mẽ một cuộc vận động khẩn trương để giáo dục quần chúng, làm cho quần chúng thấy thật rõ sức mạnh của mình, quyền lợi của mình, và có đủ khả năng thực hiện được khẩu hiệu *Tất cả ruộng đất về tay nông dân".*

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, t.l, tr. 227-232.

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb. Thông tin lý luận, Hà Nội 1992, t.1, tr. 207.

NGÀY 27-1

Nguyễn Ái Quốc viết bài: "Lênin và các dân tộc thuộc địa"

Sau khi Lênin mất, với tình cảm chân thành và niềm xúc động mạnh mẽ, Nguyễn Ái Quốc viết bài báo nhan đề *Lênin và các dân tộc thuộc địa* đăng trên báo *Pravđa* của Liên Xô, ra ngày 27-1-1924.

Trong bài báo này, Nguyễn Ái Quốc nêu rõ ý nghĩa vĩ đại của đường lối chiến lược và sách lược đúng đắn của Lênin đối với vấn đề dân tộc thuộc địa đồng thời

bày tỏ tình cảm sâu sắc của nhân dân bị áp bức ở phương Đông và nhân dân các thuộc địa đối với Lênin. Người viết: "Từ những người nông dân An Nam đến người dân săn bắn trong các rừng Đahômây, cũng đã thầm nghe nói rằng ở một góc trời xa xăm có một dân tộc đã đánh đuổi được bọn chủ bóc lột họ và hiện đang tự quản lý lấy đất nước mình mà không cần tới bọn chủ và bọn toàn quyền. Họ cũng đã nghe nói rằng nước đó gọi là nước Nga, rằng có những người dũng cảm, *mà người dũng cảm nhất là Lênin.* Chỉ như thế cũng đủ làm cho họ ngưỡng mộ sâu sắc và đầy nhiệt tình đối với nước đó và lãnh tụ của nước đó". Họ tin yêu Lênin vì họ biết rằng Lênin là người đầu tiên sau khi giải phóng cho nước Nga, còn muốn giải phóng cho tất cả các dân tộc khác nữa. Lênin là người đầu tiên đã kiên quyết chỉ trích mọi thành kiến về vấn đề dân tộc thuộc địa, là người đầu tiên đã hiểu và đánh giá hết tầm quan trọng lớn lao của việc lôi cuốn nhân dân các thuộc địa vào phong trào cách mạng, là người đầu tiên chỉ rõ rằng không có sự tham gia của các dân tộc thuộc địa thì cách mạng xã hội chủ nghĩa không thể có được, là người đầu tiên đi tìm ra phương pháp cần thiết để tiến hành công cuộc giải phóng các thuộc địa có kết quả và chính người đã giải quyết thành công vấn đề dân tộc hết sức phức tạp ở nước Nga Xôviết. Lênin là người đầu tiên đã mở ra một thời đại mới thật sự cách mạng trong các nước thuộc địa. Nguyễn Ái Quốc nhấn mạnh rằng: "Khi còn sống, Người là người cha, thầy học, đồng chí và cố vấn của chúng ta. Ngày nay, Người là ngôi sao sáng chỉ đường cho chúng ta đi tới cuộc cách mạng xã hội.

Lênin bất diệt sẽ sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta".

- *Hồ Chí Minh: Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.l, tr 236-237.

NGÀY 27-1

Quốc tế Cộng sản gửi lời kêu gọi tới nhân dân Việt Nam

Là mảnh đất có nhiều tiềm năng cách mạng, Đông Dương đã được Quốc tế Cộng sản chú ý tới từ rất sớm. Năm 1920, Quốc tế Cộng sản tổ chức đường dây tuyên truyền ở Viễn Đông trong đó có cảng Sài Gòn, thông qua các thuỷ thủ nước ngoài.

Ngày 27-1-1924, Quốc tế Cộng sản gửi tới nhân dân Việt Nam *Lời kêu gọi* viết bằng tiếng Việt, sau đó được tờ *Tin tức Hải Phòng (Le Courrier d' Hai Phong)* dịch đăng lại ngày 9-8-1924.

Nội dung *Lời kêu gọi* giới thiệu sự ra đời cũng như mục tiêu cách mạng của Quốc tế Cộng sản "là giúp hàng triệu, hàng mấy muôn người làm ăn ngũ phương, nhất là công dân khốn khổ thuộc về thuộc địa như An Nam ta vậy…", và hô hào các dân tộc bị áp bức đoàn kết chiến đấu dưới ngọn cờ của Quốc tế Cộng sản. Đây là văn kiện sớm nhất của Quốc tế Cộng sản đối với cách mạng Việt Nam. Lần đầu tiên tiếng gọi của Quốc tế Cộng sản đã đến với người Việt Nam một cách trực tiếp bằng ngôn ngữ Việt Nam để hướng dẫn nhân dân ta đi vào con đường giải phóng của cách mạng Tháng Mười Nga.

- Nguyễn Văn Khoan: *Những đường dây liên lạc phục vụ cách mạng của đồng chí Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1924-1930.* Tạp chí *Lịch sử Đảng,* số 6, 1984, tr 53-54.

- Dương Trung Quốc: *Việt Nam - những sự kiện lịch sử, 1919-1945,* Nxb Giáo dục, Hà Nội 2000, tr. 68-69.

THÁNG 2

Đấu tranh của công nhân Nhà máy dệt lụa Nam Định và Nhà máy diêm Bến Thuỷ

Công ty Pháp - Nam công nghiệp tơ (SFATE) nguyên là công ty Êmơri và Toócten (Sociéte Emery et Tortel) đã đầu tư xây dựng nhà máy dệt lụa tại thành phố Nam Định vào năm 1900 và chuyên doanh việc kéo sợi, dệt, xe tơ, lụa tơ nõn, sa tanh, tuyn làm thảm. Đến năm 1922, nhà máy có 40 máy dệt tơ tằm. Công nhân trong nhà máy hầu hết vốn là nông dân Mỹ Lộc, Nam Trực, Vụ Bản, Nam Định, Bình Lục, Lý Nhân - Hà Nam. Năm 1924, nhà máy cùng các chi nhánh sử dụng đến 6.000 thợ, đời sống của họ cực khổ nên rất căm thù chủ người Pháp.

Nhân việc chủ nhà máy là kỹ sư Toócten bắt công nhân xưởng dệt phải chụp ảnh để làm thẻ căn cước, sáng 27-2-1924 nổ ra cuộc bãi công ở nhà máy. Cuộc bãi công kéo dài trong 10 ngày, làm cho 3/4 số máy phải ngừng hoạt động. Tuy còn mang tính tự phát nhưng đây là cuộc bãi công kéo dài nhất trong các cuộc đấu tranh của công nhân trước đó.

Cũng trong tháng 2, hơn 100 công nhân Nhà máy diêm Bến Thuỷ đình công đòi tăng lương. Năm 1904, tư bản Pháp lập Công ty rừng và diêm Đông Dương (Société Indochine et des Allumettes) đóng trụ sở ở Bến Thuỷ nhằm khai thác gỗ, chế tạo và cung cấp diêm. Ngoài Nhà máy diêm ở Hà Nội, công ty còn lập thêm một nhà máy ở Bến Thuỷ.

Cũng giống như đời sống của công nhân các nhà máy khác trong vùng, công nhân Nhà máy diêm Bến Thuỷ phải làm việc cật lực nhưng chỉ được hưởng đồng lương rẻ mạt, bị thường xuyên cúp phạt và đánh đập. Phần lớn công nhân của nhà máy là phụ nữ và trẻ em, nên càng bị đối xử tàn tệ. Hằng ngày, họ lao động từ 10 đến 12 tiếng đồng hồ. Người nào chống lại bị cúp lương hoặc bị đuổi khỏi nhà máy. Để phản đối sự đối xử tàn tệ đó, tháng 2-1924, hơn 100 công nhân nhà máy đình công đòi tăng lương, giảm giờ làm, chống đánh đập.

- Dương Trung Quốc: *Việt Nam - những sự kiện lịch sử (1919-1945),* Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2000, tr. 71.

NGÀY 19-3

Nguyễn Ái Quốc viết bài: "Đông Dương và Thái Bình Dương"

Tiếp tục trình bày những quan điểm của mình về vấn đề thuộc địa và cách mạng giải phóng dân tộc, trong thời gian ở Liên Xô, Nguyễn Ái Quốc viết bài *Đông*

Dương và Thái Bình Dương đăng trên Tạp chí *Thư tín Quốc tế,* số 18, bản tiếng Pháp.

Trong bài báo trên, Nguyễn Ái Quốc đã phân tích sâu sắc chính sách phản động nham hiểm của chủ nghĩa đế quốc Pháp ở Đông Dương và Thái Bình Dương cùng những hậu quả nghiêm trọng của nó, nhất là với dự án khai thác thuộc địa của Bộ Thuộc địa Pháp sau chiến tranh thế giới thứ nhất. Người chỉ rõ nếu dự án được thực hiện thì Đông Dương sẽ lâm vào tình trạng "giảm sút dân số và bần cùng". Người nêu lên một loạt con số có giá trị tố cáo mạnh mẽ chính sách bóc lột vô nhân đạo và sự đối xử tàn tệ của bọn cai trị Pháp ở các thuộc địa. Người nhấn mạnh: "Ngày nay chủ nghĩa đế quốc đã tiến tới một trình độ hoàn bị gần như là khoa học. Nó dùng những người vô sản da trắng để chinh phục những người vô sản các thuộc địa. Sau đó nó lại tung những người vô sản ở một thuộc địa này đi đánh những người vô sản ở một thuộc địa khác. Sau hết, nó dựa vào những người vô sản ở các thuộc địa để thống trị những người vô sản da trắng...".

Và Người cho rằng: "Thái Bình Dương và các nước thuộc địa xung quanh Thái Bình Dương, tương lai có thể trở thành một lò lửa của chiến tranh thế giới mới mà giai cấp vô sản sẽ phải nai lưng ra gánh".

Vì vậy, chính sách phản động, nham hiểm của chủ nghĩa đế quốc không "chỉ nguy cho riêng vận mệnh của giai cấp vô sản Đông Dương và Thái Bình Dương, nó còn nguy cho cả vận mệnh của giai cấp vô sản quốc tế nữa".

Nguyễn Ái Quốc kết luận rằng: Vấn đề Đông Dương và Thái Bình Dương (và vấn đề thuộc địa nói chung) có liên quan mật thiết đến phong trào công nhân châu Âu và quốc tế. Giai cấp vô sản quốc tế phải quan tâm phải có trách nhiệm đối với vấn đề Đông Dương, Thái Bình Dương và các thuộc địa nói chung. Phong trào đấu tranh của giai cấp vô sản ở các nước tư bản phải kết hợp chặt chẽ với phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa để cùng đánh đổ một kẻ thù chung là chủ nghĩa đế quốc.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.1, tr. 243-247.

THÁNG 3

Nguyễn Ái Quốc trả lời phỏng vấn Báo *L'Unità (Đoàn kết)* cơ quan ngôn luận của Đảng Cộng sản Italia

Đầu năm 1924, trên đường đi thăm một công xã nông nghiệp ở Mátxcơva (Liên Xô), Nguyễn Ái Quốc trả lời phỏng vấn Báo *L'Unità* của Đảng Cộng sản Italia. Bài phỏng vấn có nhan đề: *Nói chuyện với một học sinh Việt Nam về cách mạng Nga - Trường Đại học phương Đông Xôviết* (được đăng trên Báo *L'Unità* ra ngày 15-3-1924; đăng lại trên Báo *Rinasitta* cơ quan lý luận của Đảng Cộng sản Italia).

Nguyễn Ái Quốc trả lời một cách cụ thể và toàn diện về Trường Đại học phương Đông. Người nêu ra ý nghĩa và tác dụng to lớn của trường Đại học phương Đông

“Việc thành lập Trường đại học bônsơvích đã mở ra một thời đại mới trong lịch sử các dân tộc thuộc địa ở phương Đông...".

Những câu trả lời phỏng vấn Báo *L’Unità* của Nguyễn Ái Quốc cho thấy rõ thêm luận điểm về cách mạng giải phóng dân tộc thuộc địa mà Người đã trình bày ở diễn đàn một số đại hội quốc tế (từ 1920-1924) và trong tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp.* Người chỉ rõ bí quyết thành công của sự nghiệp cách mạng là đi theo con đường Cách mạng Tháng Mười Nga đã vạch ra, vận dụng vào thực tiễn những bài học đã học được.

Cuối cùng, Người đề ra trách nhiệm của những học sinh Trường Đại học phương Đông: “Chúng tôi hiểu rõ là chúng tôi có trách nhiệm rất nặng nề, và tương lai của các dân tộc thuộc địa tuỳ thuộc vào sự tuyên truyền và tinh thần hy sinh của chúng tôi".

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.l, tr. 480- 483.

NGÀY 11- 4

Nguyễn Ái Quốc đề nghị Quốc tế Cộng sản đặt quan hệ với các nước thuộc địa

Ngày 11-4-1924, Nguyễn Ái Quốc gửi thư cho Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản đề nghị đặt quan hệ với các nước thuộc địa và nêu dự định trong chuyến đi Viễn Đông của Người.

Trong thư, Người viết: "Những thuộc địa của Pháp nói chung và Đông Dương nói riêng ít được biết đến trong giới vô sản và cộng sản. Quốc tế Cộng sản và Đảng Cộng sản Pháp rất ít được thông tin về những gì xảy ra ở những thuộc địa đó. Cục thông tin của Đảng cần phải được thành lập... Nếu chúng ta muốn hoạt động một cách có ích về vấn đề thuộc địa thì nhất thiết phải bắt liên lạc với các thuộc địa đó”.

Nguyễn Ái Quốc dự định đi Trung Quốc để tìm cách liên lạc với đất nước mình và đó sẽ là một chuyến đi khảo sát và nghiên cứu tình hình đồng thời sẽ tiến hành làm các việc sau:

- Thiết lập những quan hệ giữa Đông Dương và Quốc tế Cộng sản.

- Thông báo cho Quốc tế Cộng sản về tình hình chính trị, kinh tế và xã hội của thuộc địa này.

- Tiếp xúc với các tổ chức đang tồn tại ở đó.

- Tổ chức một cơ sở thông tin và tuyên truyền.

Để hoàn thành nhiệm vụ này, Nguyễn Ái Quốc thấy "trước hết tôi phải đi Trung Quốc. Tiếp đó hướng sự hoạt động theo những khả năng sẽ xuất hiện".

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.1, tr.251-252.

TỪ NGÀY 17-6 ĐẾN NGÀY 8-7

Nguyễn Ái Quốc tham dự Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản

Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản diễn ra tại Mátxcơva (Liên Xô) từ ngày 17-6 đến ngày 8-7-1924 với sự tham gia của 504 đại biểu của 49 đảng cộng sản và đảng công nhân, thay mặt 1.319.000 đảng viên cộng sản trên toàn thế giới và 10 tổ chức quốc tế.

Nguyễn Ái Quốc tham dự Đại hội với tư cách là đại biểu tư vấn. Tại Đại hội, Người trình bày đầy đủ lập trường, quan điểm của mình về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa.

Trong bài phát biểu tại phiên họp thứ 8, ngày 23-6, Nguyễn Ái Quốc cho rằng một số đảng chưa hoàn toàn thấm nhuần tư tưởng về vận mệnh của giai cấp vô sản thế giới. Đặc biệt là vận mệnh của giai cấp vô sản ở các nước đi xâm lược thuộc địa gắn chặt với vận mệnh của giai cấp bị áp bức ở thuộc địa. Người đấu tranh để thực hiện sự liên minh mật thiết và trực tiếp giữa cách mạng các nước Tây Âu với phong trào giải phóng ở các nước thuộc địa. Người nhấn mạnh luận điểm không thể đánh chết rắn đằng đuôi, muốn đánh bại chủ nghĩa tư bản thì phải bắt đầu bằng việc tước đoạt các thuộc địa của chúng, vì "hiện nay nọc độc và sức sống của con rắn độc tư bản chủ nghĩa đang tập trung ở các thuộc địa hơn là ở chính quốc. Các thuộc địa cung cấp nguyên liệu cho các nhà máy; các thuộc địa cung cấp binh lính cho quân đội của chủ nghĩa đế quốc. Các thuộc địa trở thành nền tảng của lực lượng phản cách mạng".

Tại phiên họp thứ 22, ngày 1-7, Nguyễn Ái Quốc nhận định rằng chừng nào một đảng anh em chưa thi hành một chính sách thật sự tích cực trong các vấn đề thuộc địa, chưa tiếp xúc với quần chúng các nước thuộc địa thì toàn bộ chương trình rộng lớn của các đảng đó vẫn không có hiệu quả gì vì nó trái với chủ nghĩa Lênin. Theo Lênin, cách mạng ở Tây Âu muốn thắng lợi thì phải có liên hệ chặt chẽ với phong trào giải phóng chống đế quốc ở các nước thuộc địa và bị nô dịch, và vấn đề dân tộc như Lênin đã dạy là một bộ phận của vấn đề chung về cách mạng vô sản và chuyên chính vô sản.

Theo Người, quan tâm đến vấn đề cách mạng thuộc địa không phải chỉ bằng lời nói suông mà phải bằng hành động cụ thể, Người đã đề ra năm biện pháp sau đây:

“1. Mở trên Báo *L’Humanité* một mục để đăng đều đặn hàng tuần ít nhất hai cột các bài về vấn đề thuộc địa.

2. Tăng cường tuyên truyền và tuyển lựa đảng viên của Đảng trong những người bản xứ ở những nước thuộc địa đã có phân bộ cộng sản.

3. Gửi những người bản xứ vào Trường Đại học cộng sản của những người lao động phương Đông ở Mátxcơva.

4. Thoả thuận với Tổng Liên đoàn lao động thống nhất để tổ chức những người lao động của các thuộc địa làm việc ở Pháp.

5. Đặt nhiệm vụ cho các đảng viên của Đảng phải quan tâm hơn nữa đến vấn đề thuộc địa".

Trong bài phát biểu tại phiên họp thứ 25, ngày 3-7, Nguyễn Ái Quốc nói về vấn đề nông dân. Với những số liệu cụ thể, Người tố cáo thực dân Pháp cướp đoạt ruộng đất của nông dân Đông Dương và các thuộc địa khác. Những người dân thuộc địa đang chết dần, chết mòn vì đói rét, bệnh tật, nơi ở tồi tệ và những cuộc hành binh càn quét.

Cuối cùng, Người nêu trách nhiệm của Quốc tế Cộng sản đối với phong trào nông dân ở các nước thuộc địa: "Trong tất cả các thuộc địa của Pháp, nạn nghèo đói đều tăng, sự phẫn uất ngày càng lên cao. Sự nổi dậy của nông dân bản xứ đã chín muồi. Trong nhiều nước thuộc địa, họ đã vài lần nổi dậy, nhưng lần nào cũng bị dìm trong máu. Nếu hiện nay nông dân vẫn còn ở trong tình trạng tiêu cực, thì nguyên nhân là vì họ còn thiếu tổ chức, thiếu người lãnh đạo. Quốc tế Cộng sản cần phải giúp đỡ họ tổ chức lại, cần phải cung cấp cán bộ lãnh đạo cho họ và chỉ cho họ con đường đi tới cách mạng và giải phóng".

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.l, tr. 273-289.

NGÀY 19-6

Tiếng bom Phạm Hồng Thái

Phạm Hồng Thái[1] sau khi tốt nghiệp Trường Kỹ nghệ thực hành Hải Phòng, vào làm việc tại Nhà máy diêm Bến Thuỷ, cùng Lê Hồng Phong tham gia cuộc bãi công ở đây (2-1924) nên bị đuổi việc. Từ đó, hai người qua Xiêm rồi đến Quảng Châu (Trung Quốc), tham gia Tâm tâm xã. Ông được tổ chức phân công giết tên Toàn quyền Đông Dương là Méclanh tại khách sạn Vichtoria ở Sa Diện (Quảng Châu).

Ngày 19-6-1924, thừa lệnh của Việt Nam Quang phục Hội, Phạm Hồng Thái ném bom ám sát Toàn quyền Méclanh khi hắn vừa đến Sa Diện.

Khi bom nổ, Méclanh may mắn thoát chết. Cuộc mưu sát không thành, Phạm Hồng Thái đã nhảy xuống sông Châu Giang và hy sinh anh dũng. Phan Bội Châu đã có bài văn tế Phạm Hồng Thái với lời lẽ rất thống thiết.

Đồng chí Nguyễn Ái Quốc cũng hết sức ca ngợi tinh thần yêu nước và hành động dũng cảm của Phạm Hồng Thái, coi đó là một hành động "báo hiệu một thời đại đấu tranh dân tộc, như đàn én báo hiệu mùa xuân".

- Vĩnh Sính: *Tư liệu mới về Phạm Hồng Thái,* Tạp chí *Xưa và Nay* (37/1997), tr.13-18.

- Phan Bội Châu: *Toàn tập,* Nxb. Thuận Hoá, Huế, 1990, t.3, tr. 566.

- Trần Dân Trên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch,* Nxb. Trẻ, 1999, tr.63.

NGÀY 21-7

Nguyễn Ái Quốc tham dự Đại hội lần thứ III Quốc tế Công hội đỏ

Quốc tế Công hội đỏ là một tổ chức quốc tế của những người công nhân cách mạng thành lập ngày 3-7-1921. Quốc tế Công hội đỏ có nhiệm vụ đấu tranh để thiết lập một sự thống nhất trong phong trào công nhân trên cơ sở đấu tranh cách mạng nhằm bảo vệ những yêu sách của giai cấp công nhân, chống nguy cơ chiến tranh đế quốc và đoàn kết với giai cấp công nhân Nga Xôviết.

Quốc tế Công hội đỏ tiến hành Đại hội lần thứ III tại Mátxcơva từ ngày 7-7 đến 22-7-1924. Tại Đại hội này, Nguyễn Ái Quốc được mời tham dự với tư cách là đại biểu Đông Dương. Trong phiên họp thứ 15, ngày 21-7, Người đọc tham luận về việc sản xuất công nghiệp ở Đông Dương và tình hình công nhân tại một số xí nghiệp lớn. Người tố cáo chế độ bóc lột thuộc địa nặng nề và sự áp bức bóc lột tàn bạo của thực dân Pháp. Người cho biết: "Giai cấp công nhân Việt Nam chưa có một tổ chức công nhân nào cả" và đề nghị Quốc tế Công hội đỏ, các tổ chức công nhân các nước, trước hết là công nhân cách mạng Pháp cần phải tích cực giúp đỡ phong trào công nhân Đông Dương trong cuộc đấu tranh chống đế quốc. Người tin rằng với sự giúp đỡ của các tổ chức cách mạng gần gũi với Quốc tế Công hội đỏ, giai cấp công nhân Việt Nam nhất định đập tan ách áp bức của đế quốc châu Âu.

- Viện Nghiên của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội 1992, t.I, tr.227-228.

TỪ THÁNG 8

Lê Hồng Phong và nhiều thanh niên Việt Nam theo học tại Trường Quân sự Hoàng Phố

Từ năm 1923, sau khi cải tổ Quốc dân Đảng, Tôn Dật Tiên và tổ chức cánh tả của ông đặt nhiều hy vọng vào các chuyên gia quân sự Xôviết giúp xây dựng một lực lượng cách mạng chuẩn bị cho cuộc Bắc phạt. Mùa hè năm ấy, nhiều chuyên gia quân sự Xôviết đến Quảng Châu.

Đầu năm 1924, Trường Quân sự Hoàng Phố được thành lập, đặt trên đảo Hoàng Phố nằm giữa sông Tây Giang, cách Quảng Châu 25 km, nơi có pháo đài được xây dựng từ năm 1870. Ngày 15-6-1924, Trường chính thức khai giảng khoá học đầu tiên.

Theo quyết định của Chính phủ Tôn Dật Tiên, Trường Quân sự Hoàng Phố là trường bộ binh, thời gian học sáu tháng. Ngoài ra, Trường còn mở những lớp chuyên ngành như pháo binh với thời gian dài hơn (9-12 tháng). Về sau lại mở thêm những khoá đào tạo cán bộ chính trị nên Trường được gọi tên chính thức là

Trường quân chính Trung ương. Bên cạnh những môn học quân sự và chính trị, Trường còn tổ chức học tiếng Nga, đấu kiếm và thể thao.

Học viên được lựa chọn chủ yếu là sinh viên các trường đại học và học sinh trung học Quảng Châu, Thượng Hải và một số thành phố khác. Về sau, Trường tổ chức một khoá đặc biệt cho những người tình nguyện, người có trình độ học vấn thấp, chủ yếu là nông dân và dân nghèo thành thị. Chính phủ Tôn Dật Tiên giao cho Trường nhiệm vụ đào tạo cán bộ quân sự cách mạng cho cả nước Trung Hoa và giúp đào tạo cho các nước láng giềng từ khoá thứ III (1925).

Ngoại trừ trường hợp của Lê Hồng Phong được *Tâm tâm xã* tìm cách đưa vào học từ tháng 8-1924, các học viên Việt Nam do Hội Việt Nam cách mạng thanh niên giới thiệu vào học.

Cùng học tại Trường với Lê Hồng Phong còn có nhiều thanh niên Việt Nam như: Vũ Hồng Anh, Lê Quảng Đạt, Trương Vân Lĩnh, Lê Thiết Hùng, Phùng Chí Kiên…

Qua khoá học tại Trường Quân sự Hoàng Phố, Lê Hồng Phong và một số thanh niên Việt Nam được trang bị những kiến thức cơ bản về quân sự, chính trị, hậu cần…

- Nguyễn Thành (chủ biên): *Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội*, Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1985, tr.46-50.

- Phạm Xanh: *Trường Quân chính Hoàng Phố và việc đào tạo những cán bộ quân sự cách mạng đầu tiên của Việt Nam,*Tạp chí *Lịch sử quân sự,* số 11, 11-1986, tr.68.

- Đỗ Huy Liêm: *Góp ý kiến bổ sung về tư liệu Trường Quân chính Hoàng Phố,* Tạp chí *Lịch sử quân sự,* số 17, 7-1987, tr.68-69.

TỪ NGÀY 11-9 ĐẾN NGÀY 14-9

Công nhân Nhà máy rượu và Nhà máy bông sợi Nam Định bãi công

Công ty Pháp nấu rượu ở Đông Dương được thành lập ngày 1-5-1901, trụ sở đặt tại Pari (Pháp), có các nhà máy rượu ở Hà Nội, Nam Định, Hải Dương, Chợ Lớn và Phnôm Pênh. Ngoài việc khai thác các nhà máy rượu ở Đông Dương, Công ty còn kinh doanh gạo và các loại ngũ cốc khác. Năm 1901, Công ty có số vốn là 2 triệu phrăng, đến năm 1919 đã lên tới 6,75 triệu.

Công nhân Nhà máy rượu Nam Định hằng ngày phải làm việc từ 12 đến 14 giờ, đời sống rất khổ cực, do đó, ngày 11-9-1924, họ đồng loạt bãi công. Tuy cuộc đấu tranh của công nhân xay gạo và nấu rượu có quy mô không lớn, nhưng đã đưa ra được những yêu sách rõ ràng phản đối tên chủ mới và một số thể lệ làm việc khắt khe. Khi đó, qua điều tra mật thám Pháp cho rằng cuộc đấu tranh này có mối liên hệ với các cuộc bãi công diễn ra trước đó ít lâu của công nhân Nhà máy rượu Hà Nội và sau đó của Nhà máy rượu Hải Dương.

Tiếp đó, ngày 14-9, tại Nhà máy bông sợi Nam Định, do bị áp bức bóc lột, 250 công nhân xưởng dệt tiến hành bãi công phản đối và đưa ra yêu sách rõ ràng đòi chủ phải trả tiền công và phụ cấp đầy đủ. Cuộc bãi công kéo dài ba ngày. Tuy chưa giành được thắng lợi nhưng cuộc đấu tranh này đã đánh dấu một bước tiến mới của phong trào công nhân nhà máy bước vào thời kỳ đấu tranh tập thể. Chính viên Phó công sứ Nam Định cũng phải thừa nhận rằng đã có sự hình thành mối quan hệ giữa công nhân các nơi với nhau và mối liên hệ với phong trào ở nước ngoài, người công nhân đã biết "bãi công là một vũ khí dũng mãnh trong tay của những người làm công".

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nam Định: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Nam Định,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.58.

- Dương Trung Quốc: *Việt Nam - những sự kiện lịch sử (1919-1945),* Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2000, tr.77-78.

NGÀY 11-11

Nguyễn Ái Quốc đến Quảng Châu (Trung Quốc)

Trong những năm 1923-1927, Quảng Châu là một trung tâm của cách mạng dân chủ mới của Trung Quốc và là nơi có nhiều nhà cách mạng trên thế giới tới hoạt động.

Những người yêu nước và cách mạng Việt Nam thuộc nhiều thế hệ cũng sang đây hoạt động tìm đường cứu nước. Để theo dõi phong trào cách mạng các nước phương Đông và chỉ đạo phong trào cách mạng Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc đã đề nghị với Quốc tế Cộng sản sắp xếpcho người đi Quảng Châu. Với sự giúp đỡ của Quốc tế Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc (mang bí danh Lý Thụy) tới Quảng Châu ngày 11-11-1924. Tại đây với danh nghĩa công khai là cán bộ phiên dịch của phái bộ Bôrôđin, nhưng mục đích chuyến đi của Người nhằm thực hiện một chương trình đã được xác định là:

- Mở lớp huấn luyện cho những thanh niên yêu nước Việt Nam có mặt tại Quảng Châu về con đường cứu nước, giải phóng dân tộc theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, lôi cuốn thanh niên từ trong nước sang, huấn luyện xong lại cử họ về nước hoạt động, tuyên truyền cách mạng.

- Từ kết quả huấn luyện đào tạo sẽ lập ra một tổ chức cách mạng của thanh niên, chọn lọc trong đó những phần tử trung kiên, chuẩn bị hạt nhân để tiến tới thành lập một chính đảng vô sản ở Việt Nam.

- Theo dõi và chỉ đạo phong trào nông dân ở Trung Quốc và Đông Nam Á, giúp Quốc tế Cộng sản nắm được tình hình về phong trào giải phóng dân tộc ở các nước phương Đông.

- Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hồ Chí Minh: *Nguyễn Ái Quốc ở Quảng Châu (1924-1927),* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.44-50.

TRONG NĂM

Nguyễn Ái Quốc lập nhiều trạm giao thông ở Quảng Châu và Xiêm để liên lạc với trong nước và Nga, Pháp bằng đường thuỷ, bộ, hàng không

Sau khi dự Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ V, Nguyễn Ái Quốc đã rời Liên Xô đến Quảng Châu (Trung Quốc) và chọn nơi này đặt trạm liên lạc trung tâm. Từ đây có thể trực tiếp hoặc thông qua Hồng Công liên lạc với Việt Nam, Xiêm, Nga, Pháp bằng đường thuỷ, đường bộ và đường hàng không từng chặng ngắn.

Trạm liên lạc trung tâm Quảng Châu dùng để tiếp nhận thanh niên từ trong nước sang, tổ chức huấn luyện họ về lý luận cách mạng rồi cử về nước hoạt động và tranh thủ sự giúp đỡ của Quốc tế Cộng sản. Ngoài ra còn có các trạm liên lạc đặt ở Quảng Tây, cực Nam Quảng Đông. Từ trong nước sang có các tuyến:

- Móng Cái, Quảng Châu: xuất phát từ cơ sở nhà số 7 Bến Ngự - Nam Định đến Hải Phòng, Móng Cái tới cơ sở liên lạc ở Nà Sản Tụ, đi thuyền buồm sang Bắc Hải và sông Hoàng Phố ngược lên Quảng Châu.

- Lạng Sơn qua Long Châu - Nam Ninh (Quảng Tây) đến Quảng Châu kết hợp đi bằng xe lửa, đường bộ, đường thuỷ; phải vượt qua nhiều núi non hiểm trở, nguy hiểm và mất nhiều thời gian.

- Các tàu buôn của Trung Quốc, Anh, Pháp, Nhật chạy tuyến Sài Gòn - Hải Phòng - Hồng Công - Thượng Hải với các cơ sở là thuỷ thủ yêu nước, giác ngộ cách mạng người Việt Nam hoặc người nước ngoài.

- Từ Nghệ - Tĩnh sang Trại Cày của Đặng Thúc Hứa ở Bản Đông - Phìchịt (Xiêm) đi theo tuyến Băng Cốc - Quảng Châu bằng tàu thuỷ.

Ngoài ra để liên lạc với Quốc tế Cộng sản và đại diện các đảng anh em ở Mátxcơva, Nguyễn Ái Quốc đã sử dụng hệ thống liên lạc của cơ quan đại diện của hãng Rôxta và của phái bộ Bôrôđin. Bình thường thư từ, báo chí, tư liệu, báo cáo được các tàu buôn Liên Xô chạy đường Hồng Công - Thượng Hải - Vlađivôxtốc chuyển.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.2, tr.140-142.

- Nguyễn Văn Khoan: *Tìm hiểu những đường dây liên lạc phục vụ cách mạng của đồng chí Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1924-1930,* Tạp chí *Lịch sử Đảng,* số 6-1984, tr.51-58.

- Nguyễn Thành: *Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1985, tr.83-90.

- Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hồ Chí Minh: *Nguyễn Ái Quốc ở Quảng Châu (1924-1927),* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.53-56.

- Sở Mật thám Bắc Kỳ: *Việt Nam Cách mạng thanh niên Hội* (viết ngày 23-10-1929). Bản dịch viết tay, lưu tại Viện Lịch sử Đảng, Học Viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, KH: P/29.8.

TRONG NĂM

Nguyễn Ái Quốc gửi Quốc tế Cộng sản "Báo cáo về Bắc Kỳ, Trung Kỳ và Nam Kỳ"

Bằng một kiến thức uyên bác, một trình độ lý luận và một nhãn quan chính trị sắc sảo, Nguyễn Ái Quốc đã đưa ra một cơ sở lịch sử cho chủ nghĩa Mác thông qua một bản Báo cáo về Việt Nam gửi Quốc tế Cộng sản:

"Vì sự Tây phương hoá ngày càng tăng và tất yếu của phương Đông, nói cách khác chủ nghĩa Mác sẽ còn đúng cả ở đó. Dù sao thì cũng không thể cấm bổ sung "cơ sở lịch sử" của chủ nghĩa Mác bằng cách đưa thêm vào đó những tư liệu mà Mác ở thời mình không thể có được.

Mác đã xây dựng học thuyết của mình trên một triết lý nhất định của lịch sử, nhưng lịch sử nào? Lịch sử châu Âu. Mà châu Âu là gì? Đó chưa phải là toàn thể nhân loại".

Nguyễn Ái Quốc cũng chỉ ra rằng có một chủ nghĩa dân tộc Việt Nam mang đặc sắc riêng, không hề có dấu vết chủ nghĩa tư sản dân tộc như ở châu Âu nhưng trong toàn bộ tác phẩm và học thuyết của mình, Mác đã chỉ ra đấu tranh giai cấp là quy luật và động lực phát triển của xã hội có giai cấp đối kháng mà không hề nói đến đấu tranh dân tộc là động lực của lịch sử. Về vấn đề này Nguyễn Ái Quốc cho rằng:

"Chủ nghĩa dân tộc là động lực lớn của đất nước. Chính nó đã gây nên cuộc nổi dậy chống thuế năm 1908, nó dạy cho những người cu li biết phản đối, nó làm cho những người "nhà quê" phản đối ngầm trước thuế tạp dịch và thuế muối. Cũng chủ nghĩa dân tộc đã luôn luôn đẩy các nhà buôn An Nam cạnh tranh với người Pháp và người Trung Quốc; nó đã thúc giục thanh niên bãi khoá, làm cho những nhà cách mạng vốn sang Nhật Bản và làm vua Duy Tân mưu tính khởi nghĩa năm 1917[2]".

Người còn chỉ rõ về sự biến đổi của chủ nghĩa dân tộc này là do chiến tranh gây nên, được thể hiện ở bốn điểm sau:

"l. Chủ nghĩa dân tộc đã hiện đại hoá khi chuyển từ giới thượng lưu này sang giới thượng lưu khác. Chính thanh niên An Nam ngày nay đang chỉ đạo nó.

2. Chủ nghĩa dân tộc ăn sâu vào quần chúng nhờ sự phát triển của các phần tử thành thị và nhất là nhờ sự tuyển mộ và trở về của "lính tình nguyện".

3. Trong chủ nghĩa dân tộc có cả lòng căm ghét bọn xâm lược Trung Quốc và người Ấn Độ sinh cơ lập nghiệp ở trên đất nước này.

4. Nó có xu hướng hợp pháp hoá các hình thức biểu hiện và yêu sách của nó. Một mặt chính quyền nhượng bộ. Mặt khác, lớp thanh niên từ bỏ phương pháp tiến hành những cuộc nổi dậy bột phát của lớp người đi trước, và ngày nay người ta

thiên về chiến thuật của những nhà cách mạng châu Âu: tuyên truyền, tổ chức và khởi nghĩa quần chúng".

Người lại nhấn mạnh rằng: "Giờ đây, người ta sẽ không thể làm gì được cho người An Nam nếu không dựa trên các động lực vĩ đại và duy nhất của đời sống xã hội của họ. Khi chủ nghĩa dân tộc của họ thắng lợi, thì đã lâu lắm rồi, phần lớn thế giới sẽ xôviết hoá và lúc đó, nhất định chủ nghĩa dân tộc ấy sẽ biến thành chủ nghĩa quốc tế".

Những nhận thức hết sức sáng suốt dựa trên cơ sở lịch sử đấu tranh của dân tộc mình mà Nguyễn Ái Quốc đã phát hiện là hết sức quan trọng về mặt lý luận. Trong tư tưởng của Người, dân tộc được xác định trên lập trường của giai cấp công nhân, kết hợp nhuần nhuyễn chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế trong sáng. Đó là "chủ nghĩa dân tộc hướng tới chủ nghĩa cộng sản". Đây là một đóng góp lớn nhất của Người đối với hệ tư tưởng Mác - Lênin và phong trào cách mạng thế giới.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.1, tr.464-469.

- Lê Khả Phiêu: *Tư tưởng Hồ Chí Minh soi sáng con đường Đảng ta và nhân dân ta tiến vào thế kỷ XXI,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.13-14.

---

1. Tên thật là Phạm Thành Tích, quê ở Do Nha, Hưng Nguyên, Nghệ An.

2. Đúng ra là năm 1916.

Năm 1925

NGÀY 10-1

Nguyễn Ái Quốc gửi thư cho Đoàn Chủ tịch Quốc tế Cộng sản nói về việc gửi thanh niên Việt Nam đi học ở Liên Xô

Việc thành lập Trường Đại học phương Đông, tập hợp những người lãnh đạo trẻ tuổi tích cực, thông minh của các nước thuộc địa, theo Nguyễn Ái Quốc đã làm được một công việc to lớn là:

"a) Trường đã huấn luyện cho các chiến sĩ tiên phong tương lai ấy nguyên lý đấu tranh giai cấp, nguyên lý mà một mặt các cuộc đấu tranh chủng tộc và mặt khác các tập tục của chế độ gia trưởng đã làm lẫn lộn trong đầu óc họ.

b) Trường đã làm cho đội tiên phong của giai cấp vô sản các nước thuộc địa tiếp xúc mật thiết với giai cấp vô sản phương Tây để dọn đường cho một sự hợp tác thật sự sau này, chỉ có sự hợp tác đó mới có thể bảo đảm cho giai cấp công nhân quốc tế giành được thắng lợi cuối cùng.

c) Trường đã làm cho các dân tộc thuộc địa - từ trước đến nay rời rạc với nhau - hiểu biết nhau, và đoàn kết với nhau, do đó đặt cơ sở cho một khối liên hợp

tương lai giữa các nước phương Đông, khối liên hợp đó là một trong những cái cánh của cách mạng vô sản.

d) Trường đã nêu lên cho giai cấp vô sản các nước mà giai cấp tư sản có thuộc địa, một tấm gương về những điều họ có thể và phải làm cho những anh em của họ đang bị áp bức"

Với một tâm niệm rằng Trường Đại học phương Đông "ôm ấp" dưới mái trường mình tất cả tương lai của các dân tộc thuộc địa, nên bên cạnh việc tự đào tạo, Nguyễn Ái Quốc gửi những thanh niên ưu tú đi đào tạo tại nước Nga Xôviết, để trong một thời gian ngắn nhất đào tạo cho Đảng mácxít tương lai một đội ngũ cán bộ đa dạng, phong phú, đáp ứng nhiều mặt của phong trào; tạo ra được một mối quan hệ chặt chẽ giữa tổ chức cách mạng Việt Nam với Quốc tế Cộng sản và phong trào cách mạng các nước khác.

Ngày 5-1-1925, Nguyễn Ái Quốc gửi thư cho một số cán bộ trong Quốc tế Cộng sản. Nội dung bức thư nêu rõ việc Quốc dân Đảng ở Đông Dương vừa thành lập vào ngày 3 của tháng này với ba đảng viên lúc bắt đầu. Trong thư, Người đề nghị cử năm thanh niên đã học Trường Đại học Mátxcơva và cho các đồng chí người Nga nhận trách nhiệm về công việc của Đông Dương.

Ngày 10-1-1925, từ Quảng Châu Người lại gửi thư lên Đoàn chủ tịch Quốc tế Cộng sản nhắc lại các yêu cầu trên.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.1, tr.298-302.

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội 1992, t.l, tr.250-251.

NGÀY 25-1

Thành lập Việt Nam Nghĩa đoàn và Hội Phục Việt

Vào ngày mồng một Tết Nguyên đán Ất Sửu (25-l-1925), một nhóm gồm 17 thanh niên mà nòng cốt là những sinh viên yêu nước đang theo học tại Trường Cao đẳng sư phạm Hà Nội như Tôn Quang Phiệt, Phạm Thiều, Đặng Thai Mai, Nguyễn Quốc Tuý, họp tại nhà số 4, đường Jôrêghibêri (nay là phố Quang Trung, Hà Nội) lập ra tổ chức Việt Nam Nghĩa đoàn, đưa ra một chương trình sơ lược và 10 lời thề. Tuy nhiên, tổ chức này tồn tại không được bao lâu, một số thành viên rời bỏ tổ chức, một số phần tử trung kiên do Tôn Quang Phiệt đứng đầu, tiếp tục hoạt động rồi hoà vào tổ chức Phục Việt được thành lập vào tháng 1925 tại Vinh.

Những năm đầu thế kỷ XX, nhà tù Côn Đảo giam giữ nhiều chí sĩ mà trong số này hầu hết là các nhà khoa bảng từng tham gia vào các vụ Hà thành đầu độc, ném bom khách sạn, phong trào chống thuế và cải cách ở Trung Kỳ, Đông Kinh nghĩa thục.

Với tâm nguyện hơi thở vẫn còn, lòng son chưa hết, các chí sĩ Lê Huân, Cử Ngò, Hoàng Văn Khải (Cử Ngò), Trần Hoành, Lê Đại đã phác hoạ ra một tổ chức yêu nước mang tên Phục Việt ngay trong ngục tù.

Sau vụ vượt biển của Trần Hoành, Tú Kiên để sang Trung Quốc tìm gặp Phan Bội Châu không thành (8-1917 - 2-1918) thì Lê Huân và Cử Ngò mãn hạn tù, trở về đất liền đã tuyên truyền ngay cho việc thành lập Phục Việt nhưng mãi tới năm 1924 mới gặp được một số thanh niên nhiệt thành (Tôn Quang Phiệt, Trần Mộng Bạch, Ngô Đức Diễn). Ngày 14-7-1925, Lê Huân cùng 3 thanh niên trên đã họp và quyết định cho ra mắt Phục Việt. Tiếp theo đó phát triển thêm được Trần Phú, Hoàng Đức Thi, Lê Duy Điếm.

- Dương Trung Quốc: *Việt Nam – những sự kiện lịch sử (1919-1945),* Nxb.Giáo dục, Hà Nội, 2000, tr.85.

- Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.433-459.

NGÀY 14-2

Phan Bội Châu gửi thư cho Nguyễn Ái Quốc

Là bạn và hết sức kính trọng Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc - phụ thân của Nguyễn Ái Quốc, trước khi sang Nhật, Phan Bội Châu thường đến gia đình Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc ngâm thơ, uống rượu. Nguyễn Ái Quốc rất ngưỡng mộ bậc chí sĩ thuộc thế hệ cha anh, coi đó là bậc*anh hùng, vị thiên sứ, đấng xả thân vì độc lập, được 20 triệu con người trong vòng nô lệ tôn sùng.* Ngược lại, Phan Bội Châu cũng đặc biệt ái mộ và kinh ngạc trước sự trưởng thành nhanh chóng của Nguyễn Ái Quốc sau 20 năm và gửi vào đó niềm hy vọng trong việc gánh vác tiền đồ của đất nước. Điều này thể hiện rất rõ qua một bức thư ông gửi cho Nguyễn Ái Quốc ngày 14-2-1925.

Trong bức thư, Phan Bội Châu bày tỏ niềm hy vọng của mình vào Nguyễn Ái Quốc:

“Việc gây dựng lại giang sơn, ngoài cháu có ai để nhờ uỷ thác gánh vác trách nhiệm thay mình. Có được niềm an ủi lớn lao như thế, làm sao Bác không cảm thấy vui mừng được".

Qua tin tức của Lâm Đức Thụ và Hồ Tùng Mậu mang đến, Phan Bội Châu biết được thời gian qua, Nguyễn Ái Quốc đã trưởng thành rất nhiều: “Học vấn, tri thức của cháu nay đã tăng trưởng quá nhiều, quả thật không phải như hai mươi năm về trước".

Phan Bội Châu mong được gặp Nguyễn Ái Quốc ở Quảng Đông để đàm luận: "Bác đang tìm một dịp tốt về Quảng Đông một chuyến để đàm luận với nhau,... trong lòng Bác có nhiều chuyện muốn hỏi ý kiến cháu... Bác hết sức mong đợi…"

Phan Bội Châu nhờ Quốc Đống Hồ Tùng Mậu chuyển thư đến Nguyễn Ái Quốc.

- Vĩnh Sính: *Về bức thư của Phan Bội Châu gửi Nguyễn Ái Quốc*, Tạp chí *Xưa và Nay,* số 38, 4-1997, tr.5-6.

NGÀY 19-2

Nguyễn Ái Quốc gửi "Báo cáo tới Đoàn Chủ tịch Quốc tế Cộng sản về vấn đề Đông Dương"

Ngay khi mới đến Quảng Châu, Nguyễn Ái Quốc đã gửi thư cho một đồng chí ở Quốc tế Cộng sản, đồng chí Đômban (Dombal) - Tổng Thư ký Quốc tế Nông dân và cho Chủ tịch đoàn Quốc tế Cộng sản. Ngày 22-12-1924, trong thư gửi cho một cán bộ phụ trách Ban Phương Đông của Quốc tế Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc thông báo đã gặp một số đồng chí cán bộ Đông Dương và hy vọng có thể cùng các đồng chí ấy làm một số việc, đề nghị Ban Phương Đông chỉ thị cho các đồng chí cán bộ người Nga cùng nhận trách nhiệm về Đông Dương. Trong tháng 1-1925, Người lại viết thư cho cán bộ và Đoàn Chủ tịch Quốc tế Cộng sản, thông báo về việc Phan Bội Châu lập Việt Nam Quốc dân Đảng và việc gửi năm thanh niên đến Đại học phương Đông ở Mátxcơva nhưng chưa nhận được hồi âm.

Ngày 19-2-1925, Nguyễn Ái Quốc gửi thư cho Maran (Maranne), đảng viên Đảng Cộng sản Pháp, cán bộ Quốc tế Cộng sản, cho biết đã mấy tháng không nhận được tin tức, kể cả hồi âm về những yêu cầu của Người, trong đó có việc gửi thanh niên đi đào tạo và xin tài liệu tuyên truyền. Cùng ngày, Người cũng gửi báo cáo cho Đoàn Chủ tịch Quốc tế Cộng sản về vấn đề Đông Dương (hoạt động của Đảng Lập hiến, cuộc đấu tranh của người Pháp dân chủ và người Pháp bảo thủ ở Đông Dương, Chính phủ Xiêm trao cho Chính phủ Pháp một nhà cách mạng lão thành An Nam) cũng như hệ thống giao thông liên lạc từ Quảng Châu về nước, từ Xiêm và các đầu mối khác. Đồng thời Nguyễn Ái Quốc cũng nêu lại các yêu cầu đã được đặt ra.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.2, tr.140-142.

- Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.l, tr.10-12.

THÁNG 2-1925

Nguyễn Ái Quốc kết nạp thanh niên ưu tú của Tâm tâm xã vào Thanh niên cộng sản đoàn

Khi đã trở thành chiến sĩ cộng sản nổi tiếng với những hoạt động xuất sắc trong phong trào cộng sán quốc tế, Nguyễn Ái Quốc về Quảng Châu (Trung Quốc) theo sự phân công của Quốc tế Cộng sản. Tại đây, Nguyễn Ái Quốc đã gặp gỡ những người yêu nước Việt Nam và các hội viên *Tâm tâm xã.*

Sau khi tìm hiểu tình hình thực tế, Nguyễn Ái Quốc đã lựa chọn một số thanh niên tích cực trong Tâm tâm xã, tổ chức tuyên truyền giác ngộ họ, trên cơ sở đó lập ra

nhóm *Thanh niên cộng sản đoàn* năm 1925. Nhóm Thanh niên cộng sản đoàn gồm chín thanh niên ưu tú là:

1. Lê Hồng Sơn, Nam Đàn, Nghệ An.

2. Lê Hồng Phong, Hưng Nguyên, Nghệ An.

3. Hồ Tùng Mậu, Quỳnh Lưu, Nghệ An.

4. Lê Quảng Đạt, Nam Đàn, Nghệ An.

5. Vương Thúc Oánh, Nam Đàn, Nghệ An.

6. Lưu Quốc Long, Thanh Chương, Nghệ An.

7. Trương Vân Lĩnh, Nghi Lộc, Nghệ An.

8. Trần Phú, Đức Thọ, Hà Tĩnh.

9. Lâm Đức Thụ, Kiến Xương, Thái Bình.

Trong số này Người đã kết nạp năm đảng viên cộng sản dự bị, trong đó có Hồ Tùng Mậu, Lê Hồng Sơn, Lê Hồng Phong. Đây là những hạt nhân nòng cốt ban đầu của cách mạng Việt Nam.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Nghệ An,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, t.l, tr.42-43.

- Tiểu ban Nghiên cứu lịch sử Đảng – Tỉnh uỷ Nghệ An: *Nghệ An - những tấm gương cộng sản,* Nxb. Nghệ An, 1998, t.1, tr.9-56.

ĐẦU NĂM

Nguyễn Ái Quốc mở lớp huấn luyện chính trị ở Quảng Châu

Ngay sau khi tới Quảng Châu (Trung Quốc), với mục đích giảng giải cho những thanh niên yêu nước Việt Nam đang sống tại đây về con đường cứu nước giải phóng dân tộc theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, đầu năm 1925, Nguyễn Ái Quốc mở lớp huấn luyện chính trị ở Quảng Châu.

Lớp học được tổ chức tại số nhà 13/1 phố Văn Minh. Học sinh là những thanh niên Việt Nam yêu nước, xuất thân từ học sinh, trí thức, có người là tú tài nho học. Chương trình học phong phú, gồm các vấn đề: cách mạng là gì? cách mạng thế giới, cách mạng Việt Nam và phương pháp vận động cách mạng. Các bài giảng về cách mạng thế giới, nhằm nêu cao tính triệt để của cách mạng Nga so với các cuộc cách mạng tư sản Mỹ, Anh, Pháp, giới thiệu các tổ chức cách mạng quốc tế. Về cách mạng Việt Nam, các bài giảng phân tích sự áp bức, bóc lột của đế quốc Pháp đối với nhân dân Việt Nam, chỉ ra lực lượng đấu tranh chủ yếu để đánh đổ đế quốc thực dân và phong kiến là công nông và các tầng lớp lao động khác, cách mạng Việt Nam là cách mạng giải phóng dân tộc, giải phóng nhân dân theo con đường cách mạng triệt để của cách mạng vô sản. Về phương pháp vận động cách mạng, có các bài về tuyên truyền, tổ chức, vận động các tầng lớp nhân dân.

Nguyễn Ái Quốc trực tiếp lãnh đạo và là giảng viên chính của các khoá học. Người lấy tên là Vương. Các giảng viên ngoài "đồng chí Vương", Hồ Tùng Mậu, Lê Hồng Sơn… còn có một số cán bộ trong đoàn cố vấn của Liên Xô lúc đó công tác ở Trung Quốc như: vợ chồng ông M.Bôrôđin, A.Páplốp; bà Liêu Trọng Khải,... Sau mỗi lần nghe giảng, học viên chia tổ thảo luận, mỗi người nhắc lại điều mình hiểu, các đồng chí khác bổ sung, cho đến khi nắm vững toàn bài. Lớp học còn ra một tờ "bích báo" đăng bài của học viên; đôi khi tổ chức diễn các vở "kịch cương", sinh hoạt văn nghệ hoặc tham quan Trường Hoàng Phố, thăm mộ 72 liệt sỹ ở Hoàng Hoa Cương,..

Tổng số học viên cho đến tháng 4-1927 do Nguyễn Ái Quốc trực tiếp huấn luyện là 75 người. Đại đa số học viên sau khi học tập đã trở về Việt Nam, Xiêm hoạt động cách mạng, một số được gửi đi học tại Trường Đại học phương Đông. Những học viên này có đóng góp to lớn trong việc tuyên truyền, phổ biến chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào Việt Nam.

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992, t.1, tr.249, 250.

- Phạm Xanh: *Nguuyễn Ái Quốc với việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin ở Việt Nam,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1990, tr.141, 151.

NGÀY 30-4

Cuộc bãi công của hơn 2.500 công nhân Nhà máy sợi Nam Định

Trong năm 1925, phong trào yêu nước của nhân dân Việt Nam bùng lên rất sôi nổi trong phạm vi cả nước cũng như riêng ở Nam Định, đã cổ vũ khơi dậy tinh thần đấu tranh của công nhân. Hoà cùng với phong trào cách mạng cả nước, ngày 30-4-1925, 2.500 công nhân Nhà máy sợi Nam Định tiến hành bãi công đòi chủ phải tăng lương công nhật từ 4 xen lên 5-6 xu, không được đánh đập, đuổi thợ.

Đây là lần đầu tiên nổ ra cuộc bãi công lên phạm vi toàn nhà máy và tập hợp được đông đảo công nhân tham gia; cuộc bãi công bắt đầu đề cập đến những quyền lợi thiết yếu hàng ngày của công nhân, đánh dấu sự trưởng thành nhanh chóng về trình độ tổ chức và ý thức giai cấp của đội ngũ công nhân. Cuộc bãi công này đã có tác dụng tích cực đến phong trào cách mạng ở địa phương và trong toàn quốc.

Trong bản tham luận đọc tại phiên họp thứ 35, chiều ngày 27-8-1928 của Đai hội Quốc tế Cộng sản lần thứ VI, đồng chí Nguyễn An, đại biểu Đông Dương, đã lấy cuộc đấu tranh này chứng minh cho khả năng cách mạng và sự trưởng thành của giai cấp vô sản Đông Dương.

- Dương Trung Quốc: *Việt Nam - những sự kiện lịch sử (1919-1945),* Nxb.Giáo dục, Hà Nội, 2000, tr.86.

NGÀY 1-5

Nguyễn Ái Quốc tham gia tổ chức Đại hội toàn quốc lần thứ II công nhân Trung Quốc tại thành phố Quảng Châu

Ngay sau khi đến Quảng Châu, Nguyễn Ái Quốc đã cùng những người cộng sản Trung Quốc tham gia tổ chức Đại hội toàn quốc lần thứ II của công nhân Trung Quốc tại Quảng Châu (l-5-1925) và Đại hội lần thứ nhất nông dân tỉnh Quảng Đông nhằm thành lập một mặt trận thống nhất giữa những người bị bóc lột ở thành thị và nông thôn.

Trong bản Báo cáo gửi Quốc tế Cộng sản về Đại hội công nhân và nông dân, Nguyễn Ái Quốc cho biết: "Đại hội lần thứ nhất của công nhân Trung Quốc họp năm 1922 ở Quảng Châu. Lúc đó cũng đã quyết định sẽ họp Đại hội lần thứ hai vào năm sau. Nhưng bọn quân phiệt áp bức đã giết hại và bắt giam các chiến sĩ, buộc các tổ chức công nhân miền Bắc phải đi vào hoạt động bất hợp pháp. Vì vậy, các đại biểu những tổ chức ấy không thể họp đại hội vào thời điểm đã ấn định…

Sau khi tập hợp được lực lượng và chấn chỉnh lại đội ngũ ở phía Bắc, vô sản trong toàn Trung Quốc mới triệu tập Đại hội lần thứ II ở Quảng Châu ngày 1 tháng 5.

Những người cách mạng Quảng Đông, trong khi giúp đỡ vô sản ở thành phố cũng không quên vô sản ở nông thôn. Trong hai năm, họ đã tập hợp được hơn 200.000 bần nông và công nhân nông nghiệp vào tổ chức".

Tại Đại hội, ngoài chân dung Tôn Trung Sơn còn có chân dung Mác, Lênin, Lípnếch, Lúcxămbua và lễ khai mạc được mở đầu bằng Quốc tế ca "Lễ kết thúc, các đại biểu ra tham dự cuộc biểu tình do nhân dân Quảng Châu chuẩn bị. Binh lính, sinh viên, nông dân từ các xã đến, công nhân, học sinh các trường quân sự, tất cả thanh niên cách mạng và lao động đều có mặt. Có hơn 100.000 người tham gia biểu tình. Các báo đều thừa nhận chưa khi nào có một cuộc tập trung đông đảo và phấn chấn như vậy.

Cờ đỏ dẫn đầu, đoàn biểu tình kéo đi qua các đường phố lớn, vừa đi vừa hát những bài ca cách mạng. Lời hô "Đả đảo chủ nghĩa đế quốc", "Cách mạng muôn năm" vang đến tận các tô giới nước ngoài. Hàng nghìn thuyền bè trương cờ kéo đi trên sông, hưởng ứng lời hô của những người biểu tình bằng những lời hoan hô của những tràng pháo nổ. Thật là một cảnh tượng hùng vĩ".

Những đại diện của công nhân, nhân danh đại biểu cho quần chúng lao động Trung Quốc tuyên bố:

"Chúng tôi đều biết rằng giải phóng nhân dân lao động phải là sự nghiệp của bản thân những người lao động. Chúng tôi cũng biết rằng bọn đế quốc có mặt trận thống nhất của chúng, và rằng nếu vô sản nước Mỹ, vô sản châu Âu và vô sản Nhật Bản mà không cùng nhau tay nắm tay hành động cùng với các dân tộc bị áp bức các nước thuộc địa và nửa thuộc địa thì không thể nào đánh đổ được chủ nghĩa đế quốc. Vì vậy chúng ta phải xây dựng một tổ chức rộng lớn của những người vô sản toàn thế giới và của quần chúng bị áp bức bóc lột ở tất cả các nước".

Nguyễn Ái Quốc đã trở thành một chiến sĩ quốc tế sát cánh bên cạnh phong trào đấu tranh của vô sản Trung Quốc.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.2, tr.166-169.

- Học Viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hồ Chí Minh: *Nguyễn Ái Quốc ở Quảng Châu (1924-1927),* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.137-138.

TỪ THÁNG 6

Lớp thanh niên Việt Nam đầu tiên được theo học tại Trường Đại học phương Đông

Trên diễn đàn Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản (6-1924) tại Mátxcơva, Nguyễn Ái Quốc thiết tha đề nghị đảng cộng sản ở các chính quốc tích cực gửi các đồng chí ở các thuộc địa sang học Trường Đại học cộng sản của những người phương Đông. Bản thân Người, sau Đại hội và trước khi sang Trung Quốc đã tham dự một lớp ngắn hạn tại nhà trường.

Đáp ứng sớm và đầy đủ nhất đối với lời kêu gọi của Nguyễn Ái Quốc là Đảng Cộng sản Pháp. Dưới đây là danh sách các lớp thanh niên Việt Nam được gửi sang đào tạo tại Trường Đại học phương Đông từ năm 1925 đến năm 1929 (tên in nghiêng là do Đảng Cộng sản Pháp gửi sang).

- Tháng 6-1925: *Nguyễn Thế Rục, Nguyễn Thế Vinh,* Iarô - sinh viên, quê Bắc Kỳ. Ngày 11-12-1925 nhóm đầu tiên này bắt đầu vào học tại nhà trường.

- Năm 1926: *Bùi Lâm, Ngô Đức Trì, Bùi Công Trừng, Trần Phú.*

- Năm 1927: *Trần Văn Tâm, Đặng Đình Thọ, Nguyễn Huy Bốn, Nguyễn Văn Tâm, Nguyễn Văn Trân.*

- Năm 1928: Bùi Ái, Nguyễn Văn Định, Trần Đình Long, *Nguyễn Thế Thạch,* Nguyễn Khánh Toàn, Lê Hồng Phong, Bùi Văn Bốn.

- Năm 1929: Nguyễn Văn Diện, Nguyễn Văn Đán, Nguyễn Văn Phải, Dương Bạch Mai, Hà Huy Tập, Trần Ngọc Danh, Nguyễn Chí Dân, Bùi Văn Thư, Trần Văn Kiết[1].

Trong vòng 5 năm (1925-1929), số thanh niên Việt Nam do Uỷ ban thuộc địa thuộc Đảng Cộng sản Pháp gửi sang hoặc từ nước Pháp sang chiếm tới 74,5% (21/29). Trong bức thư của V.Raitơ (Cục Phương Đông của Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản) đề ngày 5-10-1927 đã xác định nỗ lực đó: "Các đồng chí Altman, Vlađimirov và Elizarốp đã được Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Pháp cử sang học tại Trường Đại học phương Đông theo chỉ tiêu của Đảng Cộng sản Pháp cho các năm 1927-1928". Sau đó, Nguyễn Văn Trân lại được Đảng Cộng sản Pháp cử sang tiếp.

Chương trình học tập tại Trường Đại học phương Đông gồm các môn *Lịch sử hiện đại và Lịch sử Quốc tế Cộng sản; Chủ nghĩa Lênin; Những vấn đề của đất nước và công tác quần chúng đảng viên; Thời sự trước mắt; Tiếng Pháp.* Các học viên còn được học về quân sự.

Đa số những thanh niên được cử sang học ở Trường Đại học phương Đông đều không phải là sinh viên mà đại diện cho giai cấp vô sản, tiểu tư sản. Họ xuất thân từ những người giúp việc, làm công, viên chức nhỏ, nông dân.

Theo số liệu không chính thức thì trong các năm đó, xuất thân từ thành phần công nông chiếm 52%, các thành phần khác 25%, đảng viên cộng sản và đoàn viên thanh niên cộng sản 85% và số bị sàng lọc chiếm 4%.

- A.A.Xôcôlốp: *Quốc tế Cộng sản và Việt Nam,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999, tr.56-65, 227-283.

- Việt Hồng: *Về những người Việt Nam học tại trường Đại học những người lao động phương Đông Mátxcva.* Tạp chí *Lịch sử Đảng,* số 2, 1994, tr.55-56.

THÁNG 6

Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên tại Quảng Châu

Đầu năm 1925, trên cơ sở những hội viên trung kiên của Tâm tâm xã, Nguyễn Ái Quốc thành lập một *Nhóm bí mật* trong đó có 5 đảng viên cộng sản dự bị và 2 đoàn viên thanh niên cộng sản dự bị.

Tháng 6-1925, tại Quảng Châu, từ nòng cốt *Nhóm bí mật* này, Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên, thông qua Chính cương, Điều lệ và Chương trình hành động của Hội. Tôn chỉ và mục đích của Việt Nam cách mạng thanh niên là “Hy sinh tính mệnh, quyền lợi, tư tưởng để làm cuộc cách mạng dân tộc (đập tan bọn Pháp và giành lại độc lập cho xứ sở) rồi sau đó làm cách mạng thế giới, lật đổ chủ nghĩa đế quốc và thực hiện chủ nghĩa cộng sản".

Về tên gọi, lúc đầu Hội có hai tên. Bên trong gọi là Hội Việt Nam cách mạng đồng chí, bên ngoài gọi là Hội Việt Nam cách mạng thanh niên. Sau này khi phát triển thì chỉ gọi một tên là Hội Việt Nam cách mạng thanh niên. Về điều kiện gia nhập, Điều lệ ghi rõ: "người Việt Nam nào từ 17 tuổi trở lên, không phân biệt nam nữ, tán thành mục đích, chương trình và kỷ luật của Hội và được hai hội viên giới thiệu, thì được gia nhập Hội sau khi được chi bộ đồng ý”. Hội tổ chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Hệ thống tổ chức của Hội gồm có 5 cấp: Trung ương bộ, kỳ bộ, tỉnh bộ hay thành bộ, huyện bộ và chi bộ. Chi bộ là đơn vị tổ chức cơ sở. Tổng bộ là cơ quan lãnh đạo cao nhất giữa hai kỳ Đại hội. Tổng bộ đầu tiên gồm các đồng chí Nguyễn Ái Quốc, Lâm Đức Thụ, Lê Hồng Sơn v.v., trụ sở bộ đặt tại Quảng Châu. Hội Trung ương chấp uỷ xuất bản Báo *Thanh niên* và tổ chức các lớp huấn luyện chính trị do đồng chí Nguyễn Ái Quốc trực tiếp phụ trách, phái

người về nước vận động, lựa chọn và đưa một số thanh niên tích cực sang Quảng Châu để đào tạo, huấn luyện và bồi dưỡng về chính trị, tổ chức. Từ giữa năm 1925 đến trước tháng 4 năm 1927, Việt Nam cách mạng thanh niên đã tổ chức được trên 10 lớp huấn luyện, tại số nhà 13 và 13B đường Văn Minh, Quảng Châu (nay là số nhà 248, 250) đào tạo được 75 hội viên. Từ cuối năm 1925, nhiều hội viên được cử về nước phát triển lực lượng. Năm 1927, các kỳ bộ lần lượt được thành lập; sau đó, nhiều tỉnh, thành đã lập được tỉnh bộ. Đến năm 1929, số lượng hội viên lên tới 1.700 người. Việt Nam cách mạng thanh niên đã trở thành hạt nhân lãnh đạo các phong trào đấu tranh chống Pháp của các tầng lớp nhân dân.

Đánh giá về tổ chức cách mạng này, Nguyễn Ái Quốc viết: "Năm 1925, Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội được thành lập ở Quảng Châu... khiến cho đế quốc Pháp ở Đông Dương khiếp sợ. Trong tư tưởng của những người đứng ra tổ chức thì Hội này sẽ là cơ sở cho một đảng lớn hơn và tương lai đã chứng minh điều đó". Việt Nam cách mạng thanh niên chính là tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam, làm tròn sứ mệnh lịch sử là người chuẩn bị về tư tưởng chính trị và tổ chức cho một Đảng Cộng sản chân chính ra đời ở Việt Nam.

- Nguyễn Thành: *Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1985, tr.73-97, 133-144, 166-167, 228.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.3, tr.34-35.

- Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.1, tr.118-133.

NGÀY 21-6

Báo *Thanh niên* - cơ quan Trung ương của Việt Nam cách mạng thanh niên ra số đầu tiên

Báo *Thanh niên* do Nguyễn Ái Quốc sáng lập và trực tiếp chỉ đạo làm nhiệm vụ tuyên truyền tôn chỉ và mục đích của Việt Nam cách mạng thanh niên, trình bày một số vấn đề cơ bản về đường lối chiến lược và sách lược của cách mạng Việt Nam, về lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin.

Báo *Thanh niên* viết bằng tiếng Việt và ra hằng tuần, mỗi số in khoảng 100 bản. Số đầu tiên ra mắt vào ngày 21-6-1925. Từ đó cho đến tháng 4-1927, báo do Nguyễn Ái Quốc trực tiếp phụ trách và ra được 88 số. Sau khi Nguyễn Ái Quốc rời Quảng Châu đi Liên Xô, những đồng chí khác trong Tổng bộ đã kế tục việc xuất bản và hoạt động cho đến tháng 2-1930 với 202 số.

Trong 88 số đầu, Báo *Thanh niên* tập trung vào giáo dục lòng yêu nước, khơi sâu chí căm thù của nhân dân ta đối với đế quốc và phong kiến tay sai, đồng thời giới thiệu Cách mạng Tháng Mười và nước Nga Xôviết. Từ số 89 trở đi, báo bắt đầu nêu lên những nguyên lý cơ bản về xây dựng Đảng kiểu mẫu, về nhu cầu phải

thành lập chính đảng cộng sản ở nước ta, về phương hướng phát triển của cuộc vận động giải phóng dân tộc Việt Nam.

Báo in tại Quảng Châu, từ số 89 trở đi, trụ sở báo chuyển về Thượng Hải. Một số lượng lớn Báo *Thanh niên* được bí mật đưa về nước cũng như tới các trung tâm phong trào yêu nước cua người Việt Nam ở nước ngoài. Với nội dung ngắn gọn, thể loại đa dạng, lời văn giản dị, trong sáng, báo đã góp phần giáo dục về đạo đức cách mạng, tinh thần hy sinh cho cách mạng và tư tưởng cách mạng triệt để của giai cấp công nhân

Báo *Thanh niên* đánh dấu sự ra đời báo chí cách mạng Việt Nam, là tờ báo đầu tiên bằng tiếng Việt do người Việt Nam viết để phục vụ sự nghiệp giải phóng của người Việt Nam, nói lên ý chí và nguyện vọng của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và cả dân tộc Việt Nam. Báo giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vạch rõ con đường cứu nước chân chính của dân tộc Việt Nam. Báo *Thanh niên* vừa là người tuyên truyền, cổ động tập thể, vừa là người tổ chức tập thể và nó góp phần quan trọng vào việc chuẩn bị về tư tưởng, chính trị và tổ chức cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Hồng Chương: *Tìm hiểu lịch sử báo chí Việt Nam,* Nxb. Sách giáo khoa Mác-Lênin, Hà Nội, 1987, tr.172-206.

NGÀY 9-7

Nguyễn Ái Quốc tham gia thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức

Để tập hợp và đoàn kết các lực lượng cách mạng ở châu Á dưới hình thức một mặt trận chống đế quốc, ngày 9-7-1925, *Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức* do Nguyễn Ái Quốc cùng với một số đồng chí người Trung Quốc chủ trương chính thức thành lập tại Quảng Châu (Trung Quốc) với sự tham gia của nhiều người yêu nước Việt Nam, Trung Quốc, Triều Tiên, Inđônêxia, Xiêm, Ấn Độ, Miến Điện v.v..

Tôn chỉ của Hội là "liên lạc với các dân tộc đó, cùng làm cách mạng nhằm đánh đổ đế quốc". Tuyên ngôn của hội khẳng định "con đường thoát duy nhất để xoá bỏ sự áp bức chỉ có thể là liên hiệp các dân tộc nhỏ yếu bị áp bức và giai cấp vô sản toàn thế giới áp dụng những phương pháp cách mạng để lật đổ về căn bản chủ nghĩa tư bản đế quốc cực kỳ hung ác".

Nguyễn Ái Quốc được bầu làm Bí thư kiêm phụ trách công việc tài chính của Hội, đồng thời cũng là người trực tiếp phụ trách chi bộ Việt Nam của *Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức.*

- T.Lan: *Vừa đi đường vừa kể chuyện,* Nxb.Sự thật, Hà Nội, 1976, tr.27.

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb. Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992, tr.257-258.

- Dương Trung Quốc: *Việt Nam - những sự kiện lịch sử (1919-1945),* Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2000, tr.92.

NGÀY 15-7

Nguyễn Ái Quốc trực tiếp tham gia phong trào đấu tranh của công nhân Trung Quốc

Từ sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng Cộng sản Trung Quốc (1-1925), phong trào đấu tranh của công nhân ở Thượng Hải, Thanh Đảo phát triển. Đặc biệt, ngày 30-5-1925, hơn 2.000 học sinh Thượng Hải tổ chức biểu tình trong khu vực tô giới để phản đối hành động bạo lực của đế quốc. Lính Anh nổ súng làm hàng chục người chết và bị thương gây nên vụ thảm sát 30-5.

Ngày 19-6-1925, công nhân Hồng Công - Quảng Châu tổ chức cuộc bãi công lớn để ủng hộ phong trào 30-5. Công nhân các ngành nghề ở Hồng Công tham gia bãi công đã kéo về Quảng Châu, trong đó có cả các công nhân làm việc ở các nhà máy trong các tô giới, đưa số lượng lên tới 10 vạn người.

Để tổ chức cuộc đấu tranh có hiệu quả hơn, Ủy ban bãi công dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng Cộng sản Trung Quốc rất chú trọng công tác tuyên truyền, lập các đội diễn thuyết. Báo *Công nhân chi bộ đặc hiệu* ra ngày 10-7-1925 đăng thông báo kêu gọi mọi người tham gia đội diễn thuyết. Với danh nghĩa hội viên *Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức,* Nguyễn Ái Quốc (bí danh Lý Thuỵ), ngày 13-7 đến Uỷ ban bãi công ghi tên tham gia diễn thuyết với đề tài *Quan hệ giữa công nhân Trung Quốc với các dân tộc bị áp bức và sự cần thiết phải liên hiệp lại để đánh đổ chủ nghĩa đế quốc.* Sau đó, Người được giới thiệu đến các khu công nhân để nói chuyện. Tại cuộc nói chuyện, Người đánh giá cao cuộc bãi công ở Hồng Công - Quảng Châu trong mối quan hệ giữa cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân Trung Quốc với cuộc đấu tranh của nhân dân các dân tộc bị áp bức trên thế giới. Người tha thiết kêu gọi nhân dân bãi công hãy đoàn kết nhất trí, kiên trì đấu tranh, giành thắng lợi cuối cùng. Giọng nói của Người hùng hồn có sức lôi cuốn mạnh mẽ, được công nhân bãi công rất hoan nghênh.

Về việc này, Báo *Công nhân chi bộ đặc hiệu* số 20, ra ngày 14-7-1925 đã đưa tin *Một người An Nam nhập đội diễn thuyết* và để giữ bí mật đã đổi *Lý Thuỵ* là *Lý Mỗ.*

- Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chủ Minh, Viện Hồ Chí Minh: *Nguyễn Ái Quốc ở Quảng Châu (1924-1927),* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.138-141.

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Mmh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992, t.1, tr.259.

NGÀY 31-7

Theo sự phân công của Quốc tế Nông dân Nguyễn Ái Quốc phụ trách nông vận ở Trung Quốc và các thuộc địa Đông Dương, Miến Điện, Xiêm, Đài Loan và Philíppin

Quảng Đông là tỉnh có phong trào nông dân mạnh mẽ nhất ở Trung Quốc tiểu biểu là hai huyện Hải Phong và Lục Phong. Từ tháng 5-1922, nông dân tập hợp lực lượng trong tổ chức Hội Nông dân và tổ chức đấu tranh chống lại địa chủ quân phiệt; giúp đỡ chính quyền cáchmạng về vận tải, giao liên; tổ chức ra 500 đội tự vệ tại Hải Phong. Hưởng ứng phong trào lập Hội Nông dân, tỉnh Quảng Đông có 22 huyện thành lập Hội Nông dân.

Ngày 31-7-1925, căn cứ vào những hoạt động có hiệu quả tích cực của Nguyễn Ái Quốc, Đoàn Chủ tịch Quốc tế Nông dân ra Quyết định chính thức phân công Nguyễn Ái Quốc phụ trách công tác vận động nông dân ở Trung Quốc và các nước thuộc địa ở Đông Dương, Miến Điện, Xiêm, Đài Loan và Philíppin với nhiệm vụ trước mắt liên hệ với các thuộc địa đó, tiếp xúc với các tổ chức nông dân đã có và thành lập các tổ chức nông dân ở những nơi chưa có. Trong bức thư đề ngày 13-8-1925, Đoàn Chủ tịch Quốc tế Nông dân yêu cầu Nguyễn Ái Quốc mở rộng và tăng cường hơn nữa công tác vận động nông dân Trung Quốc, phát triển hội nông dân Quảng Đông và các nơi khác, chuẩn bị để họ gia nhập Quốc tế Nông dân, liên hệ với Trung ương Quốc dân Đảng bàn việc triển khai các hoạt động trên.

Trong hai tháng 8 và 9-1925, Đoàn Chủ tịch Quốc tế Nông dân đã 11 lần gửi thư cho Nguyễn Ái Quốc và nhấn mạnh: "Chúng tôi trông đợi đồng chí sẽ gửi đều đặn và vào bất cứ lúc nào, những báo cáo tổng kết từng hai tháng một về phong trào nông dân và về công tác Đảng trong việc tổ chức giai cấp nông dân".

Nguyễn Ái Quốc gửi nhiều thư, báo cáo, tài liệu cho Quốc tế Cộng sản, Quốc tế Nông dân trình bày đầy đủ, chính xác tình hình nông dân Trung Quốc và nhiều nước Phương Đông.

- Hồ Chí Minh: *Toà tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.2, tr.177-212.

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Mmh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992, t.1, tr.262-263.

- Học Viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hồ Chí Minh: *Nguyễn Ái Quốc ở Quảng Châu (1924- 1927),* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.122-131.

THÁNG 7

Các hội viên của Việt Nam cách mạng thanh niên về nước bàn việc đưa người sang Quảng Châu dự các lớp huấn luyện chính trị và xây dựng cơ sở

Đinh Chương Dương[2] là một nhà nho có uy tín vì hoạt động yêu nước từ khi còn trẻ. Trong khoảng thời gian từ 1906-1915, tham gia Đông Kinh nghĩa thục, Duy Tân và phong trào chống thuế ở Thanh Hoá, ông đã bị kết án 3 năm tù và được ân xá vào dịp kỷ niệm Quốc khánh Pháp năm 1918. Suốt mấy năm 1919-1923, ông

đi vận động và tập hợp thanh niên yêu nước nhiều nơi (Nam Định, Thái Bình, Sài Gòn, Phnôm Pênh).

Trong quá trình hoạt động, Đinh Chương Dương thường hay lui tới ngôi nhà số 7 Bến Ngự, thành phố Nam Định vì nơi đây đã từng là trạm liên lạc của Việt Nam Quang phục Hội (nhà này vốn của bà Ấm Kiểm, con gái Nguyễn Hữu Cương - một văn thân yêu nước tỉnh Thái Bình).

Tháng 7-1925, Lê Hồng Sơn từ Quảng Châu (Trung Quốc) tới nhà số 7 Bến Ngự gặp Đinh Chương Dương đặt vấn đề chọn lựa thanh niên đi dự các lớp huấn luyện chính trị tại Trung Quốc. Chỉ trong một thời gian ngắn, họ đã chọn được 20 người của Thái Bình, Nam Định, Thanh Hoá và chia làm hai đoàn lên đường xuất dương. Tuy nhiên, chỉ có Nguyễn Công Thu và Nguyễn Danh Đới qua được biên giới để dự lớp huấn luyện chính trị đầu tiên.

Trong năm 1925, Nguyễn Ái Quốc cử Hồ Tùng Mậu về Hải Phòng xây dựng cơ sở giao thông. Tại đây, ông còn lập *Huệ Quần thư điếm,* gây nhân mối trên các tàu thuỷ từ Hải Phòng đi Móng Cái, tuyến đường bộ đi Đông Hưng, Quảng Châu. *Huệ Quần thư điếm* đã trở thành trạm liên lạc đưa đón thanh niên yêu nước sang Quảng Châu dự các lớp huấn luyện chính trị.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.2, tr.140-142.

- Ban Chấp hành Đảng bộ Hải Phòng: *Lịch sử Đảng bộ Hải Phòng,* Nxb. Hải Phòng, 1991, t.1, tr.69.

- Nguyễn Văn Khoan: *Hải Phòng cung cấp nhiều chiến sĩ cho hệ thống giao thông cách mạng,* Tạp chí *Lịch sử đảng,* số 4 (32.1990), tr.55.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nam Định: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Nam Định,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.64, 65.

CUỐI THÁNG 7

Hồ Tùng Mậu với danh nghĩa Uỷ viên Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức viết Tuyên cáo, mở đầu phong trào đòi thả Phan Bội Châu

Bắt được Phan Bội Châu, thực dân Pháp bí mật đưa đến Hồng Công rồi từ đó đưa về Hải Phòng trên chiếc tàu *Tonkin* và giam tại Hoả Lò (Hà Nội). Chúng ráo riết chuẩn bị mọi hồ sơ, bằng chứng cần thiết để đưa Phan Bội Châu ra xét xử. Trước mắt, chúng tạm thời giữ bí mật và đặt cho Phan Bội Châu một tên giả là Trần Văn Đức.

Cuối tháng 7-1925, qua nhiều nguồn tin, Hồ Tùng Mậu biết được Phan Bội Châu bị sa vào tay giặc, lập tức viết *Tuyên cáo* ký tên Hồ Tùng Mậu - uỷ viên *Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức* kêu gọi nhân dân trong nước đấu tranh đòi thả nhà chí sĩ Phan Bội Châu.

Bản Tuyên cáo của Hồ Tùng Mậu cùng với những tin tức được đăng trên các báo ở Trung Quốc đã mở đầu cho làn sóng dư luận mạnh mẽ buộc thực dân Pháp phải xét xử công khai Phan Bội Châu trước Hội đồng đề hình.

Ngày 23-11-1925, sau âm mưu hãm hại Phan Bội Châu không thành, chính quyền thực dân mở một phiên toà công khai xét xử. Tại phiên toàn, trước đông đảo quần chúng nhân dân tới dự, Phan Bội Châu bác bỏ mọi lời buộc tội của thực dân và khẳng định những hoạt động yêu nước chân chính của mình. Song toà án thực dân vẫn kết án Phan Bội Châu khổ sai chung thân.

Việc xét xử này của toà án đã khuấy động dư luận quần chúng khắp toàn quốc và gây tiếng vang sang cả nước Pháp. Một phong trào đấu tranh đòi thả Phan Bội Châu với nhiều hình thức khác nhau đã thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân, giới báo chí và cả bộ phận những người Pháp tiến bộ. Các tổ chức chống Pháp như Hội Phục Việt, Hội Việt Nam cách mạng thanh niên... cũng rải truyền đơn lên án thực dân. Ngày 5-12-1925, Toàn quyền Đông Dương Varen sang nhậm chức, tới Hà Nội giữa lúc phong trào đòi thả Phan Bội Châu đang lên cao và cuộc đón tiếp y đã trở thành dịp để các tầng lớp nhân dân Việt Nam bày tỏ thái độ đòi xem xét lại bản án. Hàng ngàn người, nhất là thanh niên, sinh viên, học sinh đã xuống đường biểu tình, giương cao biểu ngữ, phân phát truyền đơn yêu cầu nhà đương cục phải thả Phan Bội Châu. Các tờ báo ở cả Việt Nam và Pháp đều đưa tin khá đầy đủ về vụ án Phan Bội Châu. Có những tờ đơn kháng cáo còn được gửi đến tận Hội Quốc liên, Toà án quốc tế La Hay, Nghị viện Pháp, đòi huỷ bỏ bản án cho Phan Bội Châu.

Trước sức mạnh đấu tranh của quần chúng, cuối cùng, thực dân Pháp buộc phải ân xá cho cụ Phan và đưa cụ về an trí tại Huế dưới sự kiểm soát ngày đêm của bọn mật thám. Từ đó, Phan Bội Châu phải sống những năm tháng của người tù giam lỏng bị cách biệt với thực tiễn cách mạng bên ngoài cho đến khi trút hơi thở cuối cùng vào ngày 29-10-1940.

Phong trào đấu tranh đòi ân xá Phan Bội Châu có một tác động to lớn đối với các tầng lớp nhân dân Việt Nam, làm thức tỉnh những người yêu nước Việt Nam, nhất là tầng lớp thanh niên, trí thức, học sinh.

- Phan Bội Châu: *Toàn tập,* Nxb.Thuận Hoá, Huế, 1990, t.6, tr.289-290.

- Hoàng Thanh Đạm: *Cái nợ non sông trót hẹn hò*, Tạp chí *Xưa và Nay,* số 28, 6-1996, tr.9-10.

- Dương Trung Quốc: *Việt Nam - những sự kiện lịch sử (1919-1945),* Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2000, tr. 96.

NGÀY 4-8

Cuộc đấu tranh của công nhân Ba Son

Ba Son là xưởng sủa chữa và đóng tàu thuỷ của Pháp lớn nhất Sài Gòn. Vào thời điểm này, Ba Son được lệnh phải sửa chữa chiếc tàu chiến Misơlê của Pháp chuẩn bị đưa sang đàn áp phong trào cách mạng Trung Quốc.

Để ủng hộ cuộc đấu tranh của công nhân và nhân dân Trung Quốc và *"kìm chân"* tàu chiến Misơlê của đế quốc Pháp, công hội Sài Gòn - Chợ Lớn lãnh đạo hơn 1.000 công nhân Xưởng Ba Son nhất loạt bãi công từ buổi sáng ngày 4-8-1925 với yêu sách là:

- Bỏ lệ làm bù ngày lĩnh lương hai kỳ trong tháng.

- Tăng lương cho tất cả công nhân lên 20%.

- Phải gọi các công nhân bị đuổi việc trong cuộc đình công tháng 7 trở về làm việc…

Bị bọn chủ hăm doạ, dụ dỗ, mua chuộc, nhưng với sự ủng hộ mạnh mẽ của công nhân các sở và xưởng ở Sài Gòn - Chợ Lớn, công nhân Ba Son vẫn đoàn kết, nhất trí, kiên trì và dũng cảm bãi công. Đến ngày 12-8-1925, chủ xưởng phải nhượng bộ và chấp nhận tăng 10% lương cho công nhân toàn xưởng, bỏ lệnh cắt 15 phút làm bù ngày lĩnh lương. Cuộc bãi công thắng lợi. Nhưng sau đó, công nhân Ba Son còn tiếp tục đấu tranh bằng hình thức lãn công, kéo dài việc sửa chữa tàu Misơlê cho mãi đến ngày 28-11-1925 mới kết thúc, làm cho kế hoạch sử dụng chiến hạm Misơlê đàn áp phong trào cách mạng của nhân dân Trung Quốc không thực hiện được.

Cuộc bãi công của công nhân Ba Son đã giành được thắng lợi hoàn toàn sau gần bốn tháng đấu tranh bền bỉ, kiên quyết, khéo léo và sáng tạo. Đây là một cuộc đình công lớn đầu tiên của công nhân Nam Bộ và công nhân cả nước trong thời điểm đó.

Cuộc bãi công của công nhân Ba Son không chỉ có tiếng vang trong nước mà còn mang ý nghĩa quốc tế, thiết thực hỗ trợ cho cuộc đấu tranh của công nhân và thuỷ thủ Trung Quốc.

- Đảng uỷ - Ban Giám đốc Xí nghiệp liên hợp Ba Son: *Lịch sử Xí nghiệp liên hợp Ba Son (1863-1998),* Nxb.Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1998, tr.101-105.

CUỐI NĂM

Lê Hữu Lập gây dựng cơ sở Việt Nam cách mạng thanh niên tại Thanh Hoá

Lê Hữu Lập[3] sau khi học xong tiểu học, năm 1919 thoát ly hoạt động, đi khắp các tỉnh Nam Định, Hà Nội, Hải Phòng, Nghệ An, Hà Tĩnh. Năm 1924, Đinh Chương Dương giới thiệu Lê Hữu Lập sang Quảng Châu (Trung Quốc) để tìm nhân mối. Tại đây ông đã tham gia tổ chức Tâm tâm xã. Sau khi Đội Việt Nam cách mạng thanh niên thành lập, ông được dự lớp huấn luyện đầu tiên do Nguyễn Ái Quốc trực tiếp giảng dạy. Cuối năm 1925, ông được phái về nước, trở lại Thanh Hoá lựa chọn những thanh niên yêu nước để gửi đi dự các lớp huấn luyện, trực tiếp làm

nhiệm vụ truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng cách mạng của Nguyễn Ái Quốc vào các tầng lớp thanh niên trong tỉnh.

Tháng 5-1926, Lê Hữu Lập tổ chức *Hội Đọc sách báo cách mạng* tại nhà số 26, phố Hàng Than (thị xã Thanh Hoá), mỗi tổ gồm 10 người gọi là *Thập nhân chi bộ,* thu hút nhiều thanh niên, học sinh, trí thức, viên chức tiến bộ. Ông còn phát triển được nhiều cơ sở ở Hậu Lộc, Thiệu Hoá, Nông Cống, Thọ Xuân để lựa chọn các phần tử tiên tiến gửi sang Quảng Châu như Nguyễn Văn Đắc, Nguyễn Văn Khang, Hoàng Trọng Phựu, Nguyễn Đạt.

Cuối năm 1926, ông kết nạp nhiều hội viên *Hội Đọc sách báo cách mạng* vào Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

- Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Thanh Hoá: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thanh Hoá,* Nxb.Thanh Hoá, 2000, t.1, tr.26-29.

- *Những người cộng sản*, Nxb. Thanh niên, Hà Nội, 1987, tr.18-28.

CUỐI NĂM

Tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp* được xuất bản

Trải qua quá trình học tập, rèn luyện và đấu tranh trong phong trào công nhân quốc tế, với những điều mắt thấy tai nghe ở các nước thuộc địa và những tài liệu sưu tầm được ở Thư viện quốc gia Pháp, đồng chí Nguyễn Ái Quốc đã hoàn thành cuốn *Bản án chế độ thực dân Pháp* (*Le Procès de la colonisation Francaise).* Đây là tác phẩm dựa trên cơ sở một số bài viết của Người trong khoảng thời gian từ năm 1921 đến năm 1924. Tác phẩm này được một số đồng chí của Người xuất bản lần đầu tiên tại *Thư quán lao động* (Libraire du travail) ở Pari vào năm 1925.

Bản án chế độ thực dân Pháp gồm 12 chương, trong đó có một số bài đã đăng trên báo *Le Paria.* Nội dung của tác phẩm không chỉ tố cáo tội ác của chủ nghĩa đế quốc Pháp đối với dân tộc Việt Nam cũng như với các thuộc địa khác trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội mà điều quan trọng là đã nêu lên những luận điểm cơ bản về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa.

Trước hết, *Bản án chế độ thực dân Pháp* làm rõ mối quan hệ mật thiết giữa cách mạng thuộc địa với cách mạng vô sản ở chính quốc, khẳng định cách mạng thuộc địa là một bộ phận không thể tách rời của cách mạng vô sản thế giới. Luận điểm ấy được diễn đạt rất sinh động: “Chủ nghĩa tư bản là một con đỉa có một cái vòi bám vào giai cấp vô sản ở chính quốc và một cái vòi khác bám vào giai cấp vô sản ở thuộc địa. Nếu muốn giết con vật ấy, người ta phải đồng thời cắt cả hai vòi. Nếu người ta chỉ cắt một vòi thôi, thì cái vòi còn lại kia vẫn tiếp tục hút máu của giai cấp vô sản, con vật vẫn tiếp tục sống và cái vòi bị cắt đứt lại sẽ mọc ra". Khối liên minh của các dân tộc thuộc địa phương Đông "sẽ là một trong những cái cánh của cách mạng vô sản".

Người không chỉ nêu rõ mối quan hệ biện chứng giữa cách mạng thuộc địa, cách mạng vô sản ở chính quốc, mà còn chỉ rõ nhiệm vụ của giai cấp vô sản ở chính quốc là phải đoàn kết, ủng hộ triệt để cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản và nhân dân các nước thuộc địa không phải chỉ bằng lời nói mà phải bằng hành động cách mạng cùng nhau tiêu diệt kẻ thù chung.

Bản án chế độ thực dân Pháp vạch rõ đối tượng cách mạng, lực lượng cách mạng và giai cấp lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc; đặt rõ vấn đề giành độc lập dân tộc phải đi đôi với sự nghiệp thống nhất Tổ quốc, khẳng định sự nghiệp đánh đổ chủ nghĩa đế quốc, giải phóng dân tộc là sự nghiệp của quần chúng nhân dân ở các nước thuộc địa và phụ thuộc; cuộc cách mạng giải phóng dân tộc phải đi theo con đường của Cách mạng Tháng Mười Nga, đi theo đường lối của Quốc tế Cộng sản.

Cuối tác phẩm, Nguyễn Ái Quốc còn giới thiệu về Trường Đại học phương Đông và thư gửi thanh niên Việt Nam.

Tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp* của Nguyễn Ái Quốc thể hiện tinh thần cách mạng tiến công, tư tưởng cách mạng triệt để. Tác phẩm đã làm sáng tỏ thêm quan điểm của Lênin về chủ nghĩa đế quốc, góp phần làm phong phú thêm chủ nghĩa Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa. Đó là đóng góp quý báu của Nguyễn Ái Quốc vào quá trình truyền bá chủ nghĩa Mác- Lênin vào các thuộc địa của đế quốc Pháp nói chung và là sự chuẩn bị về tư tưởng và chính trị cho việc thành lập một chính đảng cách mạng ở Việt Nam.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.2, tr.21-135.

TRONG NĂM

Phong trào văn hoá tiến bộ phát triển mạnh mẽ

Trong phong trào đòi tự do, dân chủ, nhiều trí thức tiến bộ đã trở thành người khởi xướng, tổ chức lãnh đạo các cuộc đấu tranh yêu nước của nhân dân. Họ dùng báo chí làm công cụ đấu tranh, bày tỏ các quan điểm chính trị của mình. Từ những năm 20 thế kỷ XX, hoạt động báo chí, văn hoá diễn ra khá sôi nổi.

Ở Nam Kỳ, nhiều trí thức đứng ra xuất bản một số tờ báo bằng tiếng Pháp như *La Tribune indigène (Diễn đàn bản xứ)* của Nguyễn Phú Khai và Bùi Quang Chiêu; *La Tribune Indochinoise (Diễn đàn Đông Dương)* và tờ *L'Echo Annamite (Tiếng vang An Nam)* của Đảng Lập hiến. Ngoài các tờ mang tư tưởng quốc gia cải lương như trên là hai tờ báo tiếng Pháp *La Clochê Fêlée (Chuông rè)* của Nguyễn An Ninh và*L'Annam* của Phan Văn Trường đả phá mạnh mẽ chế độ thực dân, giới thiệu chủ nghĩa cộng sản và cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại. Cùng trong khuynh hướng này còn có các tờ báo tiếng Pháp khác như *Jeunne Annam (An Nam trẻ)*, *Le Nha qué.*

Bên cạnh đó, một số tờ báo tiếng Việt như *Thực nghiệp dân báo, Hữu thanh* của Tản Đà (ở Hà Nội), *Tiếng dân* của Huỳnh Thúc Kháng (ở Huế), *Pháp Việt nhất gia* của Trần Huy Liệu, Lê Thanh Lực (Sài Gòn).

Cùng với các hoạt động kể trên, một số trí thức trẻ còn thành lập các đại lý cơ sở xuất bản, mua bán các tài liệu, sách báo có tư tưởng yêu nước. Trần Hữu Độ cho xuất bản tập sách mang tên mình tại Nam Kỳ, chuyên dịch thuật hoặc phát huy tư tưởng của Lương Khải Siêu trong tập *Ẩm Băng Thất* thành *Hồi trống tự do, Tiếng chuông truy hồi, Tờ cố (đơn kiện), mất quyền tự do.* Phạm Tuấn Tài, Phạm Tuấn Lâm, tổ chức *Nam Đồng thư xã* ở Hà Nội xuất bản nhiều tập sách kích thích lòng tự tôn dân tộc như *Con thuyền khứ quốc, Gương ái quốc, Gương thành bại, Dân tộc chủ nghĩa* (dịch của Tôn Trung Sơn), *Trưng Vương, Một bầu tâm sự.* Trần Huy Liệu phỏng theo *Cường học Hội*của Lương Khải Siêu lập ra *Cường học thư xã* tại Sài Gòn xuất bản nhiều sách ái quốc như *Anh hùng cứu quốc, Ngục trung ký sự, Khai quốc vĩ nhân, Ba người anh kiệt Ý Đại Lợi, Hiến thân cho nước, Thần cộng hoà, Tân quốc dân, Câu chuyện chung.* Tô Chấn lập *Quan Hải tùng thư* tại Sài Gòn, chuyên xuất bản những sách của Phan Bội Châu biên soạn khi an trí ở Huế. Đào Duy Anh cũng lập ra *Quan Hải tùng thư* (Huế) chuyên biên dịch những sách khảo cứu thuộc loại xã hội.

Ngoài ra còn một số sách được xuất bản như *Bút Quan hoài* của Trần Tuấn Khải, *Tiếng gọi đàn* của Dương Bá Trạc, *Tiếng Quốc kêu, Kèn gọi lính* và áng văn gây sôi động là *Chiêu hồi nước* của Phạm Tất Đắc.

- Trần Huy Liệu (chủ biên): *Tư liệu tham khảo lịch sử cách mạng cận đại Việt Nam,* Nxb.Văn Sử Địa, Hà Nội, 1958, t.4, tr.104-110.

- Đinh Xuân Lâm (chủ biên): *Đại cương lịch sử Việt Nam,* Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 1999, t.2, tr.259-260

TRONG NĂM

Nguyễn Ái Quốc dịch và phổ biến Quốc tế ca

Trong thời gian phụ trách tổ chức, lãnh đạo lớp huấn luyện chính trị ở Quảng Châu, ngoài giờ lên lớp, Nguyễn Ái Quốc còn đến dự các buổi thảo luận, những buổi trao đổi trên diễn đàn của học viên. Để trang bị thêm tính quốc tế vô sản, Người đã tranh thủ dịch và phổ biến Quốc tế ca từ tiếng Pháp sang tiếng Việt theo thể thơ lục bát rất đặc trưng của dân tộc:

"Hỡi ai nô lệ trên đời,

Hỡi ai cực khổ đồng thời đứng lên!

Bất bình này chịu sao yên,

Phá cho tan nát một phen cho rồi!

Bao nhiêu áp bức trên đời,

Sạch sành sanh phá cho rồi mới tha!

Cuộc đời này đã đổi ra,

Xưa kia con ở nay là chủ ông!

Điệp khúc:

Trận này là trận cuối cùng

Ầm ầm đoàn lực, đùng đùng đảng cơ,

Lanhtécnaxiônalơ

Ấy là nhân đạo, ấy là tự do".

- Nguyễn Thành: Việt *Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội 1985, tr.100-101.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.2, tr.490.

---

1. Từ năm 1930 trở đi còn có những sinh viên Việt Nam theo học tại Trường Đại học phương Đông là: Nguyễn Quốc Mạ, Nguyễn Văn Tự, Trần Văn Giàu, Nguyễn Văn Phong, Đặng Huy Hải, Nguyễn Văn Kính, Nguyễn Văn Dựt, Nguyễn Văn Tiến, Hoàng Tú Hưu, Nguyễn Thị Minh Khai, Nguyễn Hữu Căn, Ngô Văn Khích, Nguyễn Trí Thức, Nguyễn Hữu Dương, Trần Văn Minh, Trần Văn Bùi, Trần Ngọc Diêu, Phùng Chí Kiên…

2. Sinh năm 1889 ở Hậu Lộc, Thanh Hoá. Ông có con trai là Lý Văn Minh (Đinh Chương Long), là một trong 8 đội viên họ Lý được Nguyễn Ái Quốc giáo dục, huấn luyện ở Quảng Châu.

3. Sinh năm 1897 tại Hậu Lộc, Thanh Hoá.

Năm 1926

TRONG NĂM

Phong trào bãi công của công nhân

Trong năm 1926, trước sự áp bức của các chủ nhà máy, công nhân nhiều nơi trong nước tổ chức bãi công.

- Ngày 1-1 thợ học nghề Trường Kỹ nghệ Hải Phòng bãi khoá phản đối nhà trường trừng phạt học sinh tham gia đòi thả Phan Bội Châu.

- Ngày 2-1, nhân viên bưu điện Sài Gòn bãi công. Yêu sách của cuộc bãi công là đòi tăng thêm người làm khi tăng việc. Lãnh đạo cuộc bãi công này là Bửu Đình, dòng dõi hoàng tộc, có tư tưởng chống đối triều đình và chế độ thực dân, lúc đó là

Tổng thư ký Hội Liên hiệp tương trợ viên chức. Giám đốc sở bưu điện đã phải ký nhận đáp ứng các yêu sách trên.

- Ngày 14-1, công nhân Nhà in *Trung ương ấn quán* ở Sài Gòn bãi công chống chủ trả lương chậm.

- Ngày 23 và 24-4, toàn thể phu kéo xe ở Hải Phòng đình nghiệp phản đối cảnh sát phạt vạ.

- Ngày 3-5, bãi công của toàn thể 300 công nhân và viên chức Ngân hàng Đông Dương chống chủ đuổi người.

- Ngày 5-5, toàn thể công nhân Xưởng đóng tàu Ba Son, học sinh Trường thợ máy Sài Gòn bãi công và bãi khoá.

-Ngày 18-8, hơn 1.000 công nhân Nhà máy sợi Nam Định bãi công.

- Ngày 28-9, toàn thể công nhân Nhà đèn Vĩnh Long bãi công.

- Tháng 12, bãi công của 500 công nhân đồn điền cao su ở Cam Tiên.

- Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh: *Lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh,* Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, 1995, t.l, tr.23.

- Dương Trung Quốc: *Việt Nam - những sự kiện lịch sử (1919-1945),* Nxb.Giáo dục, Hà Nội, 2000, t.1, tr.100.

NGÀY 14-1

Nguyễn Ái Quốc phát biểu tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II Quốc dân Đảng Trung Quốc

Cuối năm 1925, *Trung ương Quốc dân Đảng* Trung Quốc quyết định triệu tập Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II vào tháng 1-1926 để xử lý phái Tây Sơn, khôi phục *chính sách tam liên* nhằm thúc đẩy cách mạng Trung Quốc tiến lên. Nhân dịp này, Nguyễn Ái Quốc gửi một bức thư, ký tên Lý Thuỵ, đến Đại hội.

"Xin thưa, tệ nhân là một người Việt Nam mất nước, phải lưu vong bôn ba đến chốn này. May thay gặp lúc quý Hội họp Đại hội tuyên bố viện trợ cho công cuộc giải phóng các dân tộc bị áp bức trên thế giới, không nén nổi sự vui mừng. Song *"muốn bốc thuốc trước hết phải biết bệnh"*... Cho nên, tệ nhân yêu cầu quý Hội cho phép đến Hội nghị để bộc bạch tình cảnh đau khổ của đất nước kém cỏi chúng tôi, mong những người muốn giúp chúng tôi tiện nghiên cứu để tìm phương châm. Nước tôi sẽ may mắn biết bao! Cách mạng sẽ may mắn biết bao!".

Đáp lại lời đề nghị nói trên, ngày 14-1-1926, Đoàn Chủ tịch mời Nguyễn Ái Quốc với bí danh Vương Đạt Nhân đến dự và phát biểu ý kiến tại phiên họp thứ 9 của Đại hội.

Tại diễn đàn của Đại hội, Nguyễn Ái Quốc mong rằng Quốc dân Đảng phát huy chủ nghĩa vĩ đại, chính sách vĩ đại của Tôn Tổng Lý để cùng các dân tộc bị áp bức phấn đấu. Người tố cáo tội ác của đế quốc Pháp trong hơn 60 năm qua, kể cả đối với Hoa kiều ở Việt Nam: "Bọn đế quốc cố nhiên là áp bức người An Nam, nhưng đồng thời chúng cũng áp bức cả người Trung Quốc. Điều đó, các đồng chí có mặt trong Đại hội đại biểu lần thứ II này chắc chắn đều biết. Vì người Trung Quốc cũng bị đối xử như vậy. Họ cũng phải đóng thuế thân. Và tất nhiên, dù là gái trai già trẻ, họ cũng không được tự do đi lại". Người kêu gọi:

"Không phân biệt nước nào, dân tộc nào, tất cả hãy đứng lên chống kẻ thù chung của chúng ta".

Bài phát biểu của Nguyễn Ái Quốc được các đại biểu nhiệt liệt hoan nghênh và đáp lại bằng lời hô: "Cách mạng An Nam thành công muôn năm!".

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.2, tr.213-217.

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội 1992, t.1, tr.269-272.

- Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hồ Chí Minh: *Nguyễn Ái Quốc ở Quảng Châu (1924-1927),* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.141-146

NGÀY 31-1

Đấu tranh đòi tự do dân chủ cho người Việt Nam ở Sài Gòn

Sau khi hoàn thành công cuộc bình định ở Việt Nam, thực dân Pháp chia Việt Nam thành Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Nam Kỳ với những chế độ cai trị khác nhau. Bắc Kỳ và Trung Kỳ là hai xứ bảo hộ, Nam kỳ là đất thuộc địa hoàn toàn do Pháp nắm theo chế độ trực trị.

Nhận thấy phong trào đấu tranh đòi tự do dân chủ lên cao ở Nam Kỳ (nhất là những năm 1925-1926) và trước việc một nhà báo đã dùng báo chí làm công cụ đấu tranh phản đối chế độ cai trị tàn ác, đòi nhà cầm quyền phản thi hành cải cách dân chủ, cổ vũ mạnh mẽ phong trào cách mạng đang ngày càng phát triển, Thống đốc Nam Kỳ đã ký lệnh trục xuất một nhà báo ở Trung Kỳ tên là Trương Cao Động của báo *L'Indochine (Đông Dương).* Trước việc đó, một cuộc đấu tranh đòi tự do dân chủ cho người Việt Nam nổ ra ở Sài Gòn vào tháng 1-1926.

Lúc đầu là cuộc mít tinh với 800 người tham dự tổ chức tại rạp chiếu bóng Casino (Đakao) vào sáng chủ nhật 31-1-1926, về sau chuyển thành cuộc biểu tình kéo đến dinh Thống đốc Nam Kỳ trao bản kiến nghị đòi nhà cầm quyền Pháp phải tôn trọng quyền tự do cá nhân và mọi sự đảm bảo khác đối với người Việt Nam.

Tiếp đó, chiều ngày 24-3-1926, Bùi Quang Chiêu[1] từ Pháp đáp tàu thuỷ về đến bến Sài Gòn. Nhân sự kiện này, các chí sĩ dân chủ như Phan Văn Trường, Nguyễn An Ninh và hạt nhân của Đảng Thanh niên được huy động ra bến cảng nhằm bày tỏ ý chí đấu tranh đòi quyền tự do dân chủ của mình. Chính quyền thực dân và bọn

tay sai do bọn phản động thuộc địa điều tới đã ngăn cản quần chúng vào cảng đón Bùi Quang Chiêu và gây ra những cuộc xung đột trên đường phố.

- Dương Trung Quốc: *Việt Nam - những sự kiện lịch sử (1919-1945),* Nxb.Giáo dục Hà Nội, 2000, tr.102-l03.

NGÀY 24-3

Nhà yêu nước, chí sĩ Phan Châu Trinh qua đời

Phan Châu Trinh, hiệu là Tây Hồ, sinh năm 1872 tại Quảng Nam, đậu cử nhân năm 1900 và phó bảng 1901 (cùng năm với Ngô Đức Kế và Nguyễn Sinh Huy). Năm 1902, ông được bổ nhiệm làm Thừa biện Bộ Lễ. Năm 1904, ông từ quan, tham gia cuộc vận động Duy tân. Ông đã từng kết giao với Huỳnh Thúc Kháng (1892), Phan Bội Châu (1903), cùng Trần Quý Cáp, Huỳnh Thúc Kháng viết *Chí thành thông thánh*(1905), ra Bắc gặp Lương Văn Can, lên Yên Thế tiếp xúc với Hoàng Hoa Thám, rồi qua Hồng Công gặp Phan Bội Châu, tới Nhật và trở về Hà Nội tham gia Đông Kinh nghĩa thục. Năm 1906, ông viết thư gửi Toàn quyền Đông Dương. Năm 1908, ông tham gia phong trào chống thuế ở Trung Kỳ. Tháng 4 năm đó ông bị bắt ở Hà Nội, bị kết án đi đày Côn Đảo. Đến năm 1910, ông bị đưa về an trí ở Mỹ Tho.

Năm 1911, Phan Châu Trinh sang Pháp, vừa kiếm sống vừa hoạt động trong phong trào yêu nước của Việt kiều, sáng tác một số tác phẩm như *Trung Kỳ dân biến thuỷ mạt ký, Gia nhân kỳ ngộ.* Năm 1914, ông cùng Phan Văn Trường thành lập *Hội người Việt Nam yêu nước* tại Pari. Tháng 4-1914, ông bị chính quyền Pháp bắt bỏ ngục Xăngtê. Ra khỏi tù, ông tiếp tục hoạt động trong giới Việt kiều, tích cực vận động các chính khách tư sản và Chính phủ Pháp thực hiện những cải cách ở Đông Dương trong khuôn khổ cải cách tư sản. Năm 1922, nhân việc Khải Định qua Pháp, ông viết Thất điều trần và nhiều bài báo đả kích ông vua này. Trong thời gian ở Pháp, Nguyễn Ái Quốc thường qua lại và được ông tận tình chăm lo, giúp đỡ.

Sau khi diễn thuyết buổi cuối cùng tại Pháp, ngày 28-5-1925, ông cùng Phan Văn Trường trở về nước. Ngày 24-3-1926, ông đột ngột qua đời, gây nên nỗi xúc động lớn đối với nhân dân Sài Gòn. Thi hài ông được đưa từ Hóc Môn về nhà Hoàng Đình Điển trên đường Pelơranh (Sài Gòn). Trên các tờ *Đông Pháp thời báo, La Tribune Indochinoise (Diễn đàn Đông Dương), L'Echo Annamite (Tiếng vang An Nam), L'Opinion (Dư luận), Công luận...* đều có những bài hết lời ca ngợi người chí sĩ này. Tờ *Đông Pháp thời báo* đăng nhiều thơ ca, câu đối của các tầng lớp nhân dân gửi đến phúng điếu Phan Châu Trinh.

Ban tổ chức đám tang gồm có Nguyễn Trọng Hy, Trần Huy Liệu, Bùi Công Trừng, Bùi Quang Chiêu, đã gửi đi khắp nước hiệu triệu làm lễ truy điệu nhà ái quốc và coi đó như một quốc tang, được các nơi hưởng ứng nhiệt liệt. Hà Nội và nhiều tỉnh Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Phnôm Pênh và Viên Chăn đều làm lễ truy điệu, thu hút hàng

vạn người tham gia. Ở Sài Gòn rất nhiều người dân đeo băng đen. Hôm đưa tang, suốt chặng đường từ Sài Gòn đến Tân Sơn Nhất, chỗ nào cũng thấy đảng viên Đảng Thanh niên đeo băng vàng, băng đen. Một hội đồng tang lễ được thành lập gồm 16 người gồm đại diện của Đảng Thanh niên và Đang Lập hiến. Đám tang đã thu hút 14 vạn người tham gia.

Cuối tháng 3-1926, buổi lễ truy điệu chí sĩ được tổ chức ở phố Đồng Nhân (Hà Nội), gây một tiếng vang lớn trong thanh niên, học sinh và viên chức Việt Nam ở các tỉnh lân cận. Hưởng ứng phong trào này, thanh niên, học sinh, các nhà nho yêu nước ở hai tỉnh Nam Định và Thái Bình cũng long trọng tổ chức lễ tưởng niệm.

Tại thành phố Nam Định, một số sĩ phu yêu nước đã đứng ra xin phép chính quyền đương thời tổ chức để tang Phan Châu Trinh. Các học sinh trường Thành Chung - Nam Định phối hợp với Hội ái hữu nhà máy sợi, nhà máy tơ vận động công nhân, viên chức, dân nghèo thành thị và thanh niên học sinh ở đây tích cực tham gia buổi lễ truy điệu được tổ chức tại nghĩa trang Bắc Tế, ngoại thành Nam Định.

Sau lễ truy điệu ở Nam Định, nhân dân các thị xã Thái Bình, Phủ Lý, Ninh Bình và nhiều tỉnh khác cũng lần lượt tổ chức tưởng niệm nhà yêu nước Phan Châu Trinh.

- Dương Trung Quốc: *Việt Nam - những sự kiện lịch sử (1919-1945),* Nxb.Giáo dục, Hà Nội, 2000, tr.106-107.

TỪ THÁNG 3 ĐẾN THÁNG 5

Hoạt động của nhà yêu nước Nguyễn An Ninh

Nhà yêu nước Nguyễn An Ninh đã từng chỉ ra rằng *sự áp bức đến từ nước Pháp nhưng tư tưởng giải phóng cũng đến từ đó.* Ông cũng nhấn mạnh rằng trong mấy năm gần đây, mặc cho bọn thực dân tìm mọi cách để giam hãm người Việt Nam trong nước mình, người Việt vẫn đến được nước Pháp và quan sát được đời sống của nhân dân châu Âu. Họ đã đem những tư tưởng dân chủ châu Âu, tinh thần phê bình châu Âu, một sức sống và niềm tin được hơi thở Tây phương làm sống lại; nhận được từ tay người Pháp bản kết án chế độ thực dân dựng lên ở Đông Dương; truyền bá sự đòi hỏi những quyền tự do cơ bản nhằm bảo vệ nhân phẩm, đòi hỏi cải cách nhằm hoà hợp tinh thần dân chủ Việt Nam với những tư tưởng châu Âu. Họ không còn đấu tranh bí mật và chỉ thuần tuý vì lòng yêu nước, mà đấu tranh công khai vì những ý tưởng nhân đạo và nhân danh các nguyên lý của Cách mạng l789.

Nguyễn An Ninh kêu gọi thanh niên tìm cách sang Pháp và các nước châu Âu, nơi có nền văn hoá tự do "mà chúng ta có thể tìm được cái chúng ta thiếu. Không thể đặt hi vọng về tương lai của giống nòi ta ở Chính phủ Đông Dương hiện nay. Một dân tộc nô lệ mà dựa vào chủ để thoát khỏi thân phận tôi đòi thì sẽ nhanh chóng quên đi lý do tại sao người ta biến mình thành nô lệ".

Báo *La Cloche Fêlée* (xuất bản số đầu vào 10-12-1923) do Nguyễn An Ninh chủ trương được mang tiêu đề *Cơ quan tuyên truyền cho tư tưởng nước Pháp, những tư tưởng nào cao đẹp đều được chúng tôi chấp nhận.*

Từ số báo 53 (29-3-1926) đến số 60 (20-4-1926) đã đăng Tuyên ngôn Cộng sản (Le Manifeste communiste) của Mác và Ăngghen được dịch từ tiếng Đức sang tiếng Pháp do Phan Văn Trường mang từ Pháp về.

Ngoài công lao đưa Tuyên ngôn Cộng sản truyền bá rộng rãi vào Việt Nam, tờ báo này còn có nhiều đóng góp vào việc truyền bá những tư tưởng cộng sản chủ nghĩa, luôn trích đăng những bài được rút ra từ báo L'*Humanité* của Đảng Cộng sản Pháp hoặc những bài tỏ ý tán thành Cách mạng Tháng Mười Nga, bênh vực Liên Xô.

Sau khi tờ *La Cloche Fêlée* bị đình bản, ngày 6-5-1926, Phan Văn Trường cho tục bản dưới một cái tên mới: L' *Annam.* Bộ biên tập mới của tờ báo gồm những cây bút quen thuộc như Nguyễn An Ninh, Phan Văn Trường, Ơgen Đơgiăng, Ốcctavơ Fên, Trung Kỳ... Ngoài ra, Phan Văn Trường còn có các trợ bút và sự hợp tác của Nguyễn Văn Long, Nguyễn Huỳnh Điểu, Nguyễn Khánh Toàn, Nguyễn Ngọc Thoại, và luật sư Pôn Muranh.

Tôn chỉ của L'*Annam* được trích từ lời của Mạnh Tử: *Dân vi quý, xã tắc thứ chi, quân vi khinh*[2]. Các bài viết được công bố trên báo đều nhằm vào cái đích lên án chính sách của người Pháp ở Đông Dương, đặc biệt là Toàn quyền A.Varen và các tay sai lộng hành ở Đông Dương.

- Nguyễn An Ninh: *Tiếng mẹ đẻ - nguồn giải phóng các dân tộc bị áp bức. La Cloche Fêlée,* số 27 ngày 2-12-1925, Nguyễn Tịnh dịch và giới thiệu, Tạp chí *Xưa và Nay,* số 45 (11-1997), tr.14.

- Nguyễn Phan Quang: *Nguyễn An Ninh nói về truyền thống và văn hoá của dân tộc,* Tạp chí *Xưa và Nay,* số 64B, 6-1999, tr. 23-24.

- Nguyễn Hồng Phong: *Nguyễn An Ninh - sự quá độ,* Tạp chí *Xưa và Nay* số 47, 1-1998, tr.31-32.

- Ngô Văn: *Ảnh hưởng của Jean - Jacques Rousseau qua một nhà cách mạng Việt Nam,* Tạp chí *Xưa và Nay,* số 67, 9-1999, tr.18-19.

ĐẦU NĂM

Đổi tên Hội Phục Việt thành Hội Hưng Nam với chương trình hành động mới

Do việc chi bộ Phục Việt ở Hà Nội dùng tên hội dưới truyền đơn kêu gọi dân chúng đòi ân xá cho Phan Bội Châu nên lãnh đạo Hội Phục Việt quyết định đổi sang tên mới là Hội Hưng Nam, với chương trình 10 điểm có sứ mệnh là chuẩn bị một cuộc cách mạng hoà bình để giành quyền độc lập cho đất nước.

Về tổ chức, Hội có Tổng bộ (có quyền hành cao nhất gồm ba bộ: Nội chính, Ngoại giao, Tài chính) và dưới Tổng bộ có ba Tỉnh bộ (Thanh, Nghệ, Tĩnh). Ngày l0-9-

1926, do ảnh hưởng mạnh chủ trương Pháp - Việt đề huề của Phạm Quỳnh, Trần Mộng Bạch đã triệu tập đại diện trí thức ba kỳ đổi *Hưng Nam* thành *Việt Nam Tiến bộ dân Hội*, thảo điều lệ chương trình gửi lên Toàn quyền xin phép hoạt động nhưng càng chờ càng không có hồi âm. Mọi người quyết định lấy tên mới là Việt Nam Cách mạng Đảng, từ bỏ ý định hoạt động công khai (11-1926).

Cũng vào lúc đó, đoàn do Trần Phú dẫn đầu, từ Trung Quốc về nước, khuyên lãnh đạo Tổng bộ sáp nhập với Việt Nam cách mạng thanh niên nhưng không thành. Trần Phú trở lại Trung Quốc. Một thời gian sau, Lê Duy Điếm đưa Trần Văn Cung, Nguyễn Từ sang Quảng Châu, Phan Đức Quảng sang Lào, hoạt động tuyên truyền cho Việt Nam cách mạng thanh niên.

Như vậy, cùng với những hạn chế về thế giới quan, mơ hồ về nhận thức của một số người trong ban lãnh đạo Hưng Nam, tổ chức này đã trải qua một giai đoạn xáo trộn lớn. Những phần tử tiên tiến như Lê Duy Điếm, Trần Phú đã "tự lột xác", gia nhập vào tổ chức cách mạng lớn hơn, đó là Việt Nam cách mạng thanh niên và trở thành nòng cốt của tổ chức này.

- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Vinh: *Những sự kiện Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Vinh,* Nxb. Nghệ Tĩnh, 1998, tr.14-15

ĐẦU NĂM

Hồ Tùng Mậu gia nhập Đảng Cộng sản Trung Quốc

Sau sự kiện tiếng bom Phạm Hồng Thái, Chính phủ Tôn Trung Sơn vẫn tỏ thiện cảm, ủng hộ cách mạng Việt Nam. Phan Bội Châu cùng các bạn chiến đấu của mình đã họp bàn việc thành lập Việt Nam Quốc dân Đảng; Hồ Tùng Mậu, Lê Hồng Sơn và một số thanh niên từ trong nước sang cũng được mời đến tham dự hội nghị, qua nhiều ngày bàn cãi, nhưng chưa nhất trí nên việc không thành.

Để mở rộng địa bàn hoạt động, đầu năm 1926, Hồ Tùng Mậu gia nhập Đảng Cộng sản Trung Quốc; làm việc tại cơ quan Chiêu đãi sở - nơi làm công tác liên lạc giữa Đảng Cộng sản Trung Quốc với những người cộng sản các nước. Tháng 6-1926, Đảng Cộng sản Trung Quốc cử một phái đoàn sang Xiêm công tác, Hồ Tùng Mậu được bố trí cùng đi với danh nghĩa là thành viên của phái đoàn. Những ngày ở Xiêm, Hồ Tùng Mậu bí mật gặp Đặng Thúc Hứa và những người cách mạng Việt Nam bàn việc xây dựng cơ sở Việt Nam cách mạng thanh niên và*Hội Thân ái* của Việt kiều ở đây Tháng 12-1926, đồng chí cùng đoàn trở về Quảng Châu.

Đây là thời gian thanh niên từ trong nước được cử sang dự lớp huấn luyện chính trị ở Quảng Châu ngày một đông. Tổng bộ Việt Nam cách mạng thanh niên yêu cầu Hồ Tùng Mậu nghỉ việc ở Chiêu đãi sở về làm việc trong Ban huấn luyện của Trung ương bộ. Ngoài việc phụ giảng, đồng chí còn phụ trách công tác tổ chức các khoá học, chuẩn bị cho học viên đi tham quan thực tế các cơ sở cách mạng ở Quảng Châu (Hoàng Hoa Cương, mộ Phạm Hồng Thái)

- Tiểu ban nghiên cứu lịch sử Đảng, Tỉnh uỷ Nghệ An: *Nghệ An – những tấm gương cộng sản,* Nxb.Nghệ An, 1998, t.1, tr.43-47.

THÁNG 7

Nguyễn Ái Quốc tiếp tục mở các lớp huấn luyện ở Quảng Châu

Được sự giúp đỡ của Tỉnh uỷ Quảng Đông và Chính phủ cách mạng ở Quảng Châu, Nguyễn Ái Quốc đã đặt trụ sở huấn luyện tại số nhà 13 đường Văn Minh - đối diện với Trường Đại học Trung Sơn.

Sau khi dự lớp huấn luyện đầu tiên, Lê Duy Điếm được cử về Trung Kỳ, chủ yếu tuyên truyền trong hội cũ Hưng Nam. Lê Hữu Lập được phát về Trung Kỳ.

Trung tuần tháng 7-1926, Lê Duy Điếm dẫn đường một nhóm thanh niên yêu nước quê vùng Thanh - Nghệ gồm Tôn Quang Phiệt, Trần Phú, Phan Trọng Quảng, Phan Trọng Bình, Nguyễn Văn Lợi, Nguyễn Ngọc Ba, Hoàng Văn Tùng, Lê Mạnh Trinh, đến Hải Phòng thì gặp Lê Hữu Lập đưa hai người là Nguyễn Văn Đắc, Nguyễn Văn Khang ở Thanh Hoá đến nhập thành một đoàn. Khi tới Mũi Ngọc ở Móng Cái, Tôn Quang Phiệt và Hoàng Văn Tùng bị lạc phải ở lại trong nước.

Cùng lúc đó, bằng nhiều con đường khác nhau, nhiều thanh niên yêu nước như Nguyễn Công Thu, Nguyễn Danh Thọ, Nguyễn Danh Đới, Nguyễn Sơn, Phạm Văn Đồng, Nguyễn Danh Tế, Trần Văn Cung, Nguyễn Đình Từ, Phan Đăng Đệ, Võ Mai, Dương Hạc Đính, NguyễnTrọng Ngọc, Nguyễn Hữu Căn, Lạc Long, Ngô Việt, Thanh Tân, Điền Hải, Lê Duy Nghệ, Vũ Trọng, Nguyễn Tường Loan - cũng đến Quảng Châu.

Ngoài ra, một số thanh niên yêu nước cũng đến dự lớp huấn luyện theo con đường từ Xiêm sang như Lý Thế Hanh, Nguyễn Sinh Thản, Đặng Thái Thuyến.

Các thanh niên yêu nước trên lần lượt tham dự khoá huấn luyện thứ hai và thứ ba với một chương trình như sau:

- Các loại cách mạng (Mỹ, Pháp và Tháng Mười Nga).

- Các chính thể (lập hiến, đại nghị, uỷ viên chế).

- Các chủ nghĩa (tam dân, vô chính phủ, cộng sản).

- Các quốc tế (đệ nhất, đệ nhị, đệ tam).

- Các tổ chức quốc tế (phụ nữ, thanh niên, công nhân, cứu tế đỏ).

- Các tổ chức công hội, nông hội.

Giảng viên chính là Nguyễn Ái Quốc, Lê Hồng Sơn và bà Liêu Trọng Khải (Trung Quốc), vợ chồng lãnh sự Bôrôđin. Nội dung các bài giảng của Nguyễn Ái Quốc được *Hội liên hiệp các dân tộc bị áp bức* tập hợp thành cuốn *Đường Kách mệnh.*

Khi khoá ba kết thúc, Giắcơ Đôriô[3], phái viên kiểm tra của Quốc tế Cộng sản, đi khảo sát phong trào ở châu Á, ghé qua Quảng Châu đã đến thăm trường. Thay

mặt những người dự lớp, học viên Phạm Văn Đồng được cử đọc bài diễn văn chào mừng bằng tiếng Pháp.

- Hồ Tùng Mậu: *Hồi ký,* lưu tại Viện Lịch sử Đảng, Học Viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

- Học Viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hồ Chí Minh: *Nguyễn Ái Quốc ở Quảng Châu (1924-1927),* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.58-59.

- Thanh Đạm: *Lớp huấn luyện chính trị thứ hai ở Quảng Châu (Trung Quốc),* Tạp chí *Nghiên cứu lý luận,* số 6 (265-1992), tr.71-74.

- Nguyễn Thành: *Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1985, tr.95-97.

NGÀY 17-8

Báo *L'Ère Nouvelle (Kỷ nguyên mới)* đăng bài tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản

Tờ *L'Ère Nouvelle* là cơ quan chính thức của Đảng Lao động Đông Dương do Cao Hải Đê làm chủ nhiệm, số 1 ra vào ngày 17-8-1926 tự giới thiệu: "Không phải cơ quan cách mạng hoặc tuyên truyền cho chủ nghĩa cộng sản. Tờ báo chỉ muốn là cơ quan để cổ động cho sự hiểu biết và sự hợp tác giữa người Pháp và người Việt, phục vụ những tầng lớp thấp cổ bé họng bị áp bức, nhằm tăng cường sức mạnh tinh thần và vật chất cho bao nhiêu nông phu tay lấm chân bùn quanh năm cực nhọc. Hỡi các ngài tự xưng là thượng lưu trí thức, hãy chấm dứt đường lối mỵ dân lừa phỉnh để nhìn vào thực tại".

Trong suốt thời gian tồn tại, báo có nhiều bài đề cập tới chủ nghĩa bônsovích ở Nga, lý thuyết cộng sản và bài trích dẫn từ báo ngoại quốc do Lênin viết. Do khó khăn về tài chính, báo *L'Ère Nouvelle* phải dành nửa số trang đã đăng quảng cáo. Tháng 6-1929, báo bị đình bản.

- Huỳnh Văn Tòng: *Báo chí Việt Nam từ khởi thủy đến 1945,* Nxb.Thành phố Hồ Chí Minh, 2000, tr.240-241.

NGÀY 26-8

Đại hội thành lập Hội Việt Nam thân hữu tại Uđôn (Thái Lan)

Từ khi Việt Nam cách mạng thanh niên thành lập, phong trào yêu nước của Việt kiều ở Thái Lan phát triển mạnh. Các tổ chức quần chúng như Hội Thân ái, Hội Hợp tác ra đời nhằm khuyến khích Việt kiều giúp đỡ nhau trong sản xuất, đoàn kết và hướng về sự nghiệp giải phóng Tổ quốc. Các hội này đã tập hợp được đông đảo Việt kiều yêu nước và ra tờ báo lấy tên là *Đồng thanh* (sau đó được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đổi tên là *Thân ái).*

Ngày 26-8-1926, một cuộc đại hội lớn có 600 đại biểu Việt kiều tham dự thành lập Hội *Việt Nam thân hữu* ở Uđôn. Sau đó các tổ chức này cũng được thành lập ở nhiều địa phương khác như Sakon, Nakhon, Phìchịt[4] v.v..

Từ năm 1928, Nguyễn Ái Quốc rất quan tâm đến lực lượng Việt kiều yêu nước và chính Người đã nhiều lần tới Thái Lan hoạt động và tham gia tích cực vào việc tuyên truyền và xây dựng các tổ chức cách mạng ở Thái Lan.

- Dương Trung Quốc: *Việt Nam – những sự kiện lịch sử (1919-1945),* Nxb.Giáo dục, Hà Nội, 2000, tr.113.

CUỐI NĂM

Thành lập chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên ở Quảng Trị và Hà Nội

Đầu tháng 10-1926, Nguyễn Đình Cương và các thành viên trong *Việt Nam Độc lập đảng* được đại diện của Tổng bộ Việt Nam cách mạng thanh niên tuyên truyền điều lệ, phổ biến báo *Thanh niên,* giao cho nhiều tài liệu sơ giản về chủ nghĩa cộng sản để nghiên cứu, trao đổi nhằm đi đến thống nhất cải tổ *Việt Nam Độc lập đảng* thành chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Quảng Trị.

Được sự tán thành của hầu hết thành viên của tổ chức này, *Việt Nam Độc lập Đảng* chuyển sang tổ chức Việt Nam cách mạng thanh niên do Nguyễn Đình Cương làm Bí thư. Chi bộ này là một đơn vị cơ sở của *Việt Nam cách mạng thanh niên,* hoạt động theo tôn chỉ, mục đích "trước làm cách mạng quốc gia, sau làm cách mạng thế giới".

Chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Quảng Trị do Nguyễn Đình Từ (đại diện Trung ương bộ) trực tiếp phụ trách, liên lạc thẳng với Trung ương bộ ở Quảng Châu, vì lúc này ở Trung Kỳ chưa thành lập Kỳ bộ. Ngoài việc xây dựng cơ sở Việt Nam cách mạng thanh niên ở trong tỉnh, chi bộ còn được Trung ương bộ giao nhiệm vụ tích cực phát triển hội viên, phát triển chi bộ Thanh niên ở các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Hội An.

Sau quá trình tuyên truyền, vận động và giác ngộ cách mạng cuối năm 1926, chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên đầu tiên của Hà Nội được thành lập tại một địa điểm ở làng Dịch Vọng (Từ Liêm). Chi bộ gồm 11 người (Nguyễn Công Thu, Vi Nam Sơn, Nguyễn Danh Thọ, Nguyễn Danh Đới, Nguyễn Phong Sắc, Mai Lập Đôn, Đỗ Mạnh Hàm, Tạ Đình Tán, Tạ Đình Tân, Vương Văn Mai, Mai Ngọc Thiệu) do Nguyễn Công Thu làm Bí thư[5].

Nhiệm vụ đầu tiên của chi bộ là xây dựng phát trển tổ chức. Chi bộ giao trách nhiệm cho các hội viên đi tuyên truyền vận động. Mỗi hội viên phải giác ngộ ít nhất được hai người thành lập một tổ rồi cứ thế phát triển lên theo cách tổ *tam tam* (tổ 3 người). Với sự hoạt động tích cực của mình, tổ chức Thanh niên phát triển khá nhanh. Chỉ trong một thời gian ngắn, Hà Nội đã xây dựng thêm được 11

tổ trong đó có Mai Thị Vũ Trang là nữ hội viên Việt Nam cách mạng thanh niên đầu tiên của Hà Nội.

Việc thành lập chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên của Hà Nội có một ý nghĩa hết sức to lớn, đã mở đầu và thúc đẩy phong trào cách mạng Hà Nội, đặt hướng đi vững chắc cho Việt Nam cách mạng thanh niên.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Trị: *Lịch sử Đảng bộ Quảng Trị,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, t.1, tr.51-52.

- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hà Nội: *Những sự kiện lịch sử Đảng bộ Hà Nội,* Nxb.Hà Nội, 1982, t.1, tr.20-21.

THÁNG 12

Việt Nam cách mạng thanh niên mở thêm các đường dây liên lạc về nước

Chỉ trong một thời gian ngắn, hàng loạt thuỷ thủ làm việc trên các tàu Xphanh (Đào Văn Phùng), Đáctanhăng (Nguyễn Văn Thuỵ), Lê Văn Sang, Trần Văn Tình, Bùi Xước, Phạm Văn Hợp, Nguyễn Văn Lạch, Phan Trọng Lưu, Nguyễn Văn Ân, Phạm Văn Hành, Đào Doãn Thân, Nguyễn Văn Thân quê ở Hải Phòng làm giao thông cho cách mạng. Ngoài ra, còn hàng loạt chiến sĩ giao thông của các tổ chức cách mạng đến Hải Phòng hoạt động (Nguyễn Khắc Khang, Đoàn Văn Niệm, Bùi Đình Tiên, Lê Hữu Dươi, Mai Văn Sáu, Lê Văn Giai, Nguyễn Văn Tiên, Lê Văn An, Nguyễn Kinh An, Nguyễn Văn Phao, Bùi Văn Cát).

Quê gốc Hải Phòng còn có Nguyễn Văn Cấp - tên bí mật là Hoàng Đình Độc, công nhân lò nung xi măng Hải Phòng, đã từng gặp Nguyễn Ái Quốc ở Pari, về Hải Phòng mở quán ăn Chân Mỹ Lâu ở 80 phố Cầu Đất làm trụ sở giao thông.

Nguyễn Khắc Huynh, quê Hải Dương, làm ở tàu Clốtsáp cũng là một đầu mối giao thông quan trọng.

Nguyễn Lương Bằng vốn cũng đang làm trên một tàu binh Pháp ở Sa Diện, đã bí mật tuần hai lần sang Quảng Châu dự lớp huấn luyện của Việt Nam cách mạng thanh niên. Sau ba tháng học tập, tháng 12-1926, Nguyễn Lương Bằng được Nguyễn Ái Quốc giao nhiệm vụ mở tiếp một đường dây liên lạc trên các tàu biển tuyến Hải Phòng - Hồng Công - Thượng Hải để tăng cường hơn nữa việc đưa đón cán bộ và chuyển tài liệu, sách báo về nước. Chỉ trong một thời gian ngắn, Hải Phòng đã đưa đón khoảng 200 cán bộ cách mạng, chuyển về nước nhiều báo *Thanh niên* và tác phẩm *Đường Kách mệnh* về nước.

- Ban Chấp hành Đảng bộ Hải Phòng: *Lịch sử Đảng bộ Hải Phòng,* Nxb. Hải Phòng, 1991, tr.69-72.

- Nguyễn Lương Bằng: *Những lần gặp Bác,* in trong *Bác Hồ, Hồi ký* của nhiều tác giả, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1975, tr.36.

TRONG NĂM

Nguyễn Ái Quốc tổ chức và giáo dục nhóm thiếu niên Việt Nam đầu tiên ở Quảng Châu

Mặc dù bận rộn với công tác đào tạo và huấn luyện cán bộ cách mạng cung cấp cho phong trào trong nước, đồng chí Nguyễn Ái Quốc vẫn rất quan tâm đến tổ chức và đào tạo thiếu niên Việt Nam trở thành những nòng cốt và hạt nhân của các tổ chức cách mạng. Tháng 7-1926, Người tổ chức ra nhóm thiếu niên cộng sản đầu tiên ở Việt Nam gồm 7 người, trong đó có Lý Tự Trọng. Tại các lớp, Người tổ chức dạy về địa lý, lịch sử Việt Nam, nỗi khổ cực của người dân mất nước, về nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam và nhiệm vụ của thiếu niên Việt Nam trong cuộc đấu tranh ấy. Ngày 22-7-1926, từ Quảng Châu, Người viết thư gửi Uỷ ban Trung ương Thiếu nhi Liên Xô đề nghị gửi một nhóm thiếu niên Việt Nam sang học ở Mátxcơva.

Cùng ngày, Nguyễn Ái Quốc còn viết thư gửi Đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Pháp tại Quốc tế Thanh niên Cộng sản nói rõ đã viết thư cho Uỷ ban Trung ương Thiếu nhi Mátxcơva và đề nghị Đoàn Thanh niên cộng sản ủng hộ, và tiến hành mọi hoạt động cần thiết để Uỷ ban Trung ương Thiếu nhi Liên Xô trả lời được mau chóng và thuận lợi.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.2, tr. 225-227.

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh-Biên niên tiểu sử,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992, t.1, tr.276.

TRONG NĂM

Nguyễn Ái Quốc viết nhiều bài báo về tình hình Đông Dương

Tại Quảng Châu, mặc dù phải tham gia nhiều lĩnh vực công tác nhưng lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc vẫn dành thời gian viết nhiều bài báo kịp thời phản ánh phong trào đấu tranh cách mạng Đông Dương đang gắn chặt với phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc. Ngoài các bài*Phong trào cách mạng Đông Dương (Inprekorr,* tiếng Pháp, số 91), *Văn minh của Pháp ở Đông Dương (Inprekorr,* tiếng Đức, số 17), *Hãy nhớ đến những người bị tù đày vì chính trị của chúng ta (L'Ame Annamite),* Người còn viết các bài đăng trên *Thanh niên* như *Báo chí bình dân* (số 28), *Mục dành cho phụ nữ: về sự bất công* (số 40), *Nhân đức của Pháp* (số 66), *Người An Nam ở Xiêm* (số 71), *Bà Trưng Trắc* (số 73).

Bằng lối văn châm biếm, căn cứ vào những việc có thật, những bài báo của Nguyễn Ái Quốc viết năm 1926 bóc trần bộ mặt tàn bạo của thực dân Pháp trên tất cả các lĩnh vực chính trị, quân sự, kinh tế, văn hoá, xã hội.

Những bài báo cũng như các hoạt động của Nguyễn Ái Quốc tại Quảng Châu thời kỳ 1920-1927 mở ra một bước ngoặt lịch sử trong tiến trình vận động cách mạng ở Việt Nam. Người đã thành công trong việc từng bước tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.2, tr.446-479.

TRONG NĂM

Các chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên được thành lập ở Xiêm

Đặng Thúc Hứa[6] thi đậu tú tài đầu xứ nhưng noi gương cha không ra làm quan, về quê cày hái và tham gia hoạt động trong ám xã[7]? Trong các năm 1905-1906, ông thường đi từ Nghệ An ra Bắc liên hệ với Hoàng Hoa Thám, quyên tiền giúp Phan Bội Châu nuôi học sinh Đông du.

Sau khi dự định cướp tù để giải thoát cho các chí sĩ Lê Văn Huân, Đặng Nguyên Cẩn, Đặng Văn Bá không thành, ông quyết định tìm đường xuất dương theo chủ trương *thập niên sinh tụ, thập niên giáo hội* (10 năm chiêu mộ nhân tài, 10 năm giáo dục nhân dân).

Năm 1908, Đặng Thúc Hứa từ biệt quê nhà, tới Hồng Công gặp Phan Bội Châu và Đặng Thái Thân, được giao tiền cùng với Đặng Tử Kính mua được hàng trăm khẩu súng ở Nhật. Tiếp đó, ông cùng Phan Bội Châu đi Xingapo để tìm cách chuyển súng về nước nhưng không thành, đành sang Thái Lan tìm kế khác rồi trở lại Hồng Công, đem súng tặng cho lực lượng của Tôn Trung Sơn.

Lúc này, Đặng Thúc Hứa cùng Đặng Tử Kính và Hồ Vĩnh Long đã mướn đất làm nhà ở Thái Lan. Năm 1910, Phan Bội Châu được vua Thái cho mượn đất ở Bạn Thầm và từ đây quy tụ được Đặng Thúc Hứa, Đặng Tử Kính, Hồ Vĩnh Long, Lê Hồng Chung, Ngô Quảng, Hoàng Trọng Mậu, Lương Lập Nham.

Tại Thái Lan khi đó, sau lớp Việt kiều thứ nhất lập nghiệp từ cuối thế kỷ thứ XVIII, còn có lớp thứ hai sang khi Việt Nam bị Pháp xâm chiếm, lớp thứ ba sang khi phong trào Cần vương bị thực dân Pháp đàn áp dữ dội. Họ ở rải rác các tỉnh Noọng Khai, Nakhon, Uđôn, Sakon thuộc đông bắc Thái Lan.

Nhờ sự vận động của Đặng Thúc Hứa, nhiều gia đình Việt kiều sống rải rác đã tập hợp thành xóm làng như Bản Mạy, Bản Phựng, Đông Ổn, Noóng Bùa. Trong một chuyến đi công tác, ông bị bắt và mãi tới năm 1913 mới được trả lại tự do. Từ đó đến năm 1916, ông đã xây dựng cơ sở ở Pácnạmphô, Phìchịt, Lămbang... và nơi ở lâu nhất là Phìchịt.

Trong thời gian chiến tranh thế giới thứ nhất, ông bán *Trại Cày* lấy tiền đưa con em Việt kiều sang Trung Quốc học tập và ở lại đó đến năm 1919 mới trở lại Thái Lan, cho người về nước vận động thanh niên xuất dương. Từ năm 1920, ông đã lần lượt đón Hồ Tùng Mậu, Lê Hồng Sơn, Phạm Hồng Thái, Lê Hồng Phong và nhiều người khác đưa sang Trung Quốc. Ba năm tiếp theo (1921-1923), ông dành thời gian vận động Việt kiều, tạo cơ sở trú ngụ cho người xuất dương. Đầu năm 1924, ông đến Uđôn.

Sau khi bắt liên lạc được với tổ chức Việt Nam cách mạng thanh niên ở Quảng Châu, từ năm 1926, Đặng Thúc Hứa bắt tay vào xây dựng các chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên ở Phìchịt, Uđôn; tổ chức ra hai hội quần chúng là:

- Hội hợp tác, thu hút những người có tâm huyết, chủ yếu là thanh niên xuất dương có thể dự bị kết nạp vào Việt Nam cách mạng thanh niên, tổ chức để họ làm ruộng theo kiểu hợp tác hoặc tham gia các hợp tác xã thợ xẻ, thợ nề.

- Hội Việt kiều thân ái thành lập năm 1926 ở Uđôn rồi đến Sakon. Đồng thời, ông còn thành lập báo *Đồng thanh.*

Năm 1930, Đặng Thúc Hứa trở thành một trong những đảng viên cộng sản đầu tiên trên đất Thái Lan. Năm 1931, sau một chuyến công tác từ Xiêngmạy về Uđôn, ông lâm bệnh và mất, thọ 61 tuổi.

- Nguyễn Tài và Hoàng Trung Thực: *Đặng Thúc Hứa một tấm gương yêu nước bền bỉ bất khuất.*

- Tạp chí *Nghiên cứu lịch sử,* số 76, 1965, tr.51-60.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.2, tr.455-456.

---

1. Là người, trong những năm 1925-1926, lấy tư cách là đại biểu của Đảng Lập hiến sang Pháp vận đông Chính phủ Pháp ban hành một số cải cách cho Đông Dương, nhưng không thành.

2. Lợi ích của nhân dân là trước hết, sau đó là lợi ích quốc gia, lợi ích của vua là không đáng kể.

3. Từng là Uỷ viên Bộ Chính trị Đảng Công sản Pháp, sau phản bội.

4. Do tư liệu được tập hợp từ nhiều nguồn khác nhau nên nhiều địa danh, nhất là địa danh nước ngoài, khi phiên âm qua tiếng Việt không được thống nhất. Ở đây chúng tôi cố gắng thống nhất ở mức độ tương đối để bạn đọc dễ theo dõi *(BT.)*

5. Nguyên Công Thu sinh năm 1894 tại Vũ Trung (Vũ Tiên, Thái Bình), hồi nhỏ được gia đình cho theo học cả chữ nho và chữ Pháp. Năm 1925, ông cùng hai người cháu là Nguyễn Danh Tề, Nguyễn Danh Thọ tìm đường sang Quảng Châu (Trung Quốc). Sau khi học xong, ông cùng Nguyễn Danh Thọ được cử về nước tuyển chọn thanh niên và tuyên truyền cách mạng để đưa sang Trung Quốc - trong số này có Nguyễn Đức Cảnh, Phạm Văn Đồng, Nguyễn Sơn, Trình Định Cửu, Lý Hồng Nhật, Đỗ Ngọc Du, Ngô Gia Tự, Nguyễn Văn Năng.

Đầu năm 1928, trong lúc phân phát truyền đơn ông bị bắt, bị giam 9 tháng tai nhà tù Hải Dương. Sau đó lại bị toà án Thanh Hoá xử 27 tháng tù nữa vì tội dụ người đi Trung Quốc. Cuối năm 1930, ra tù, ông về hoạt động cách mạng ở Thái Bình cho tới năm 1945. Cách mạng Tháng Tám thành công, ông được cử làm Chủ tịch Mặt trận Liên Việt huyện rồi Trưởng ban Kinh tế của Uỷ ban Di cư. Đầu năm

1950, Pháp đánh Thái Bình, Tỉnh uỷ chủ trương đưa một số cán bộ ra vùng tư do Thanh Hoá trong đó có ông. Vì tuổi cao nên ông xin nghỉ công tác và ông mất năm 1976 tai Hà Nội.

6. Sinh năm 1870 tại Thanh Chương, Nghệ An.

7. Tổ chúc bí mật.

Năm 1927

NGÀY 18-2

Chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên thành phố Sài Gòn ra đời

Từ tháng 3-1921, Tôn Đức Thắng lập ra Ban hoạt động cách mạng tại Sài Gòn, tổ chức Công hội ở Nhà đèn Chợ Quán, Bưu điện Sài Gòn, Xưởng Ba Son, Hãng rượu Bình Tây. Ngoài ra còn có các tổ chức thanh niên, phụ nữ và trí thức đỏ ở toà soạn báo *La Cloche Fêlée.*

Đầu năm 1927, Phan Trọng Bình và Nguyễn Văn Lợi từ Quảng Châu về Sài Gòn, kết nạp vào Việt Nam cách mạng thanh niên Lê Mạnh Trinh, Ngô Thiêm, Lê Văn Phát và bố trí đưa sang Quảng Châu, rồi liên lạc được với tổ chức Công hội của Tôn Đức Thắng, Trần Trương, Trần Ngọc Giải, tiếp tục gửi một số sang đào tạo ở Quảng Châu. Những người này đều đáp tàu Đại Phúc Tinh ở bến cảng Sài Gòn.

Ngày 18-2-1927, chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên đầu tiên của Sài Gòn được thành lập tại vườn ông Thượng do Tôn Đức Thắng làm Bí thư. Từ hạt nhân cách mạng này, phong trào phát triển nhanh chóng và rộng khắp trong các thành phố và các tỉnh Nam Kỳ.

- Dương Quang Đông: *Sự ra đời của Xứ ủy Nam Kỳ.* Tạp chí *Lịch sử Đảng,* số 2, 1995, tr.81.

- Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh: *Sự truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin và các tổ chức cộng sản đầu tiên - thành phố Hồ Chí Minh,* Nxb.Thành phố Hồ Chí Minh, tr.29-31.

- Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh: *Lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh,* Nxb.Thành phố Hồ Chí Minh, 1995, t.1, tr.25.

CUỐI THÁNG 2

Thành lập Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Trung Kỳ

Đầu năm 1927, Trần Phú, Nguyễn Ngọc Ba, Phan Trọng Quảng được Hội Trung ương Chấp uỷ Việt Nam cách mạng thanh niên giao nhiệm vụ về Trung Kỳ gây dựng cơ sở. Khi tới thành phố Vinh, đoàn gặp Lê Duy Điếm, Vương Thúc Oánh đang hoạt động ở đây đã giác ngộ và phát triển được thêm Trần Văn Cung, Võ

Mai. Từ một cơ sở, tiểu tổ Việt Nam cách mạng thanh niên đã phát triển vào Nhà thương Vinh, Trường Quốc học Vinh, Nhà máy sửa chữa xe lửa Trường Thi và các huyện Anh Sơn, Diễn Châu, Quỳnh Lưu (Nghệ An), Cẩm Xuyên (Hà Tĩnh). Các đồng chí cũng cử người ra Thanh Hoá liên lạc với Lê Hữu Lập, vào gây cơ sở ở Huế, Quảng Trị, Quảng Nam.

Trên cơ sở phong trào phát triển mạnh mẽ, cuối tháng 2 năm 1927, tại chân núi Quyết, Vương Thúc Oánh cùng Lê Hữu Lập, Trần Văn Cung đã đứng ra thành lập Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Trung Kỳ.

Tháng 8-1927, Đại hội Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Trung Kỳ bầu Ban chấp hành và cử Nguyễn Sĩ Sách làm Bí thư.

- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Vinh: *Sự kiện lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Vinh,* Nxb. Nghệ Tĩnh, 1998, tr.17.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An: *Lịch sử Đảng bộ Nghệ An,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, t.1, tr.44.

- Tiểu ban Nghiên cứu lịch sử Đảng - Tỉnh uỷ Nghệ An: *Nghệ An, những tấm gương cộng sản,* Nxb. Nghệ An, t.1, tr.110.

NGÀY 25-3

Thành lập Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Nam Kỳ

Trên cơ sở phát triển của các cơ sở Việt Nam cách mạng thanh niên tại Sài Gòn và các tỉnh Nam Kỳ, nhất là số cán bộ được đào tạo tại Quảng Châu trở về Sài Gòn ngày một đông, ngày 25-3-1927, tại nhà số 5, đường Bácbiê (Barbier), Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Nam Kỳ được thành lập do Phan Trọng Bình làm Bí thư, Nguyễn Văn đi làm Phó Bí thư; các uỷ viên: Ngô Thiêm, Tôn Đức Thắng và nữ đồng chí Nguyệt. Trụ sở liên lạc đặt tại *Tín Đức thư xã* số nhà 37 đường Xaburanh (Sabourain), hàng cơm số 119, đường Lagơrăngđiê (La grandière). Sau khi Kỳ bộ ra đời, lần lượt các cơ sở Công hội, Nông hội chuyển thành Chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên, chịu sự chỉ đạo thống nhất của Kỳ bộ. Ban liên lạc của Kỳ bộ được củng cố thành một chi bộ do Dương Quang Đông làm Bí thư.

Năm 1928, tổ chức Việt Nam cách mạng thanh niên đã có cơ sở ở hầu hết các tỉnh Nam Bộ. Trên cơ sở đó, Kỳ Bộ chính thức Việt Nam cách mạng thanh niên Nam Kỳ được thành lập gồm: Phan Trọng Bình - Bí thư, Ngô Thiêm, Lê Văn Phát. Một thời gian sau, Phan Trọng Bình được điều động ra Trung Kỳ, Ngô Thiêm lên thay. Nhiều tài liệu, báo chí cách mạng đã được chuyển về Sài Gòn như báo *Việt Nam hồn, Thanh niên, Đường Kách mệnh, Abc chủ nghĩa cộng sản* dùng để tuyên truyền, huấn luyện.

- Dương Quang Đông: *Sự ra đời của Xứ uỷ Nam Kỳ,* Tạp chí *Lịch sử Đảng,* số 2, 1995, tr.8.

- Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh: *Sự truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin và các tổ chức cộng sản đầu tiên ở thành phố Hồ Chí Minh,* Nxb.Thành phố Hồ Chí Minh, 1980, tr.31-33.

- Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh: *Lịch sử đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh,* Nxb.Thành phố Hồ Chí Minh, 1995, t.1, tr.25.

THÁNG 3

Thành lập Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Kỳ

Trên cơ sở tổ chức Việt Nam cách mạng thanh niên phát triển mạnh và phong trào yêu nước đang diễn ra rất sôi nổi, để có sự chỉ đạo tập trung thống nhất trong việc tuyên truyền phát triển tổ chức ở các địa phương, tháng 3-1927, Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Kỳ được thành lập gồm Nguyễn Danh Đới[1], Bí thư; Nguyễn Công Thu, Mai Lập Đôn, Dương Hạc Đính, Mai Ngọc Thiệu.

Cơ quan chỉ đạo của Kỳ bộ được đặt ngay tại Hà Nội. Kỳ bộ chủ trương đẩy mạnh việc tuyên truyền phát triển tổ chức ở các địa phương, đặc biệt là xây dựng tỉnh bộ Hà Nội và lãnh đạo phong trào cách mạng ở Hà Nội.

- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hà Nội: *Những sự kiện lịch sử Đảng bộ Hà Nội,* Nxb.Hà Nội, 1982, t.1, tr.21.

ĐẦU NĂM

Xuất bản tác phẩm Đường Kách mệnh của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc

Đường Kách mệnh là một tác phẩm tập hợp các bài giảng của Nguyễn Ái Quốc tại các lớp huấn luyện chính trị do Tổng bộ Việt Nam cách mạng thanh niên tổ chức tại Quảng Châu, được Bộ Tuyên truyền của Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức xuất bản vào khoảng đầu năm 1927 tại Quảng Châu.

Đây là cuốn giáo khoa thư chính trị đầu tiên của cách mạng Việt Nam, kết hợp giáo dục lý luận và phương pháp cách mạng với đạo đức cách mạng, đặt cơ sở hình thành con đường cứu nước giải phóng dân tộc theo quan điểm của Nguyễn Ái Quốc, chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối cứu nước từ cuối thế kỷ XIX cho đến những năm 20 thế kỷ XX.

Đường Kách mệnh đặt cách mạng giải phóng dân tộc vào quỹ đạo cách mạng vô sản; xác định có hai thứ cách mạng dân tộc và cách mạng thế giới. Xuất phát từ mục tiêu nhiệm vụ trước mắt của cách mạng giải phóng dân tộc là đánh đổ đế quốc và phong kiến tay sai, tác phẩm đề cao sức mạnh của chủ nghĩa yêu nước và tinh thần dân tộc, chủ trương đại đoàn kết chống lại cường quyền. Trong sự tập hợp rộng rãi đó, *công nông là người chủ cách mệnh, là gốc cách mệnh, các thành phần khác trong xã hội là bầu bộ của công nông.*

Đường Kách mệnh chỉ ra cách mạng An Nam cũng là một bộ phận trong cách mạng thế giới, ai làm cách mạng trong thế giới đều là đồng chí của dân An Nam. Muốn làm cách mạng thắng lợi, trước hết phải có đảng cách mạng; phải lấy công nông làm gốc và dựa vào sức mạnh vô địch của dân chúng; phải đoàn kết với các dân tộc bị áp bức và giai cấp vô sản thế giới.

Đường Kách mệnh là một tác phẩm lý luận lớn thể hiện tinh thần độc lập, tự chủ, sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc, đặt cơ sở cho sự hình thành một cương lĩnh chính trị đúng đắn cho cách mạng Việt Nam, cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- *Hồ Chí Minh: Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.2, tr.257 – 318.

- Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hồ Chí Minh: *Nguyễn Ái Quốc ở Quảng Châu (1924-1927),* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.57-63.

ĐẦU NĂM

Thành lập chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên tại Thái Bình

Sau khi dự lớp huấn luyện tại Quảng Châu (Trung Quốc), Nguyễn Công Thu trở về thị xã Thái Bình, bắt mối và kết nạp Nguyễn Văn Năng vào Việt Nam cách mạng thanh niên, vận động được nhiều thanh niên xuất dương. Đầu năm 1927, chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên thị xã Thái Bình được thành lập, gồm 11 người do Nguyễn Văn Năng làm Bí thư. Cùng thời gian này, Vũ Trọng từ Trung Quốc về, đã lập được một chi bộ ở Trình Phố (Kiến Xương) gồm 7 người. Đây là hai chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên đầu tiên của tỉnh Thái Bình.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Bình: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Bình,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999, t.1 (1927-1954), tr.91-94.

ĐẦU NĂM

Thành lập Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Hải Phòng

Ngay từ đầu năm 1926, Đỗ Ngọc Du và Nguyễn Văn Ngọ đã về Hải Phòng tuyên truyền cách mạng, lập nhóm Việt Nam cách mạng thanh niên đầu tiên của địa phương. Cuối năm đó, Nguyễn Tường Loan tiếp tục gây dựng phong trào, kết nạp Lê Ngọc Dư, Lê Mạnh Hiến, Nguyễn Lãm, Nguyễn Hới vào Việt Nam cách mạng thanh niên, tạo ra nhiều ảnh hưởng đối với các nhà máy, xí nghiệp, trường học và các tầng lớp công chức tư chức, học sinh, thuỷ thủ công nhân.

Đầu năm 1927, Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Hải Phòng được thành lập do Nguyễn Tường Loan làm Bí thư, Lê Ngọc Dư, Lê Mạnh Hiến là uỷ viên; trụ sở đặt tại số 7 ngõ Quảng Lạc, phố Cầu Đất.

Hoạt động của Việt Nam cách mạng thanh niên lúc này ở Hải Phòng tập trung vào thanh niên, học sinh ở đường phố và ven đô; chưa đi vào nhà máy, công sở. Tháng 5-1927, Lê Ngọc Dư, Lê Mạnh Hiến lập được nhóm Việt Nam cách mạng thanh niên ở Hàng Kênh (Hải An); Nguyễn Hới, Vũ Thiện Tấn xây dựng cơ sở ở Vĩnh

Khê, Đôn Nghĩa và Phạm Bá Tuy xây dựng được nhóm ở Cam Lộ, An Lạc (An Dương).

- Ban Chấp hành Đảng bộ Hải Phòng: *Lịch sử Đảng bộ Hải Phòng,* Nxb.Hải Phòng, 1991, t.l, tr.70.

THÁNG 4

Thành lập Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên lâm thời Thanh Hoá

Để đáp ứng yêu cầu phát triển của Việt Nam cách mạng thanh niên trong toàn tỉnh Thanh Hoá, hội nghị thành lập Tỉnh bộ diễn ra vào tháng 4-1927, tại ngôi nhà số 26 Hàng Than, thị xã Thanh Hoá. Chủ trì Hội nghị là Lê Hữu Lập.

Hội nghị nhận định về tình hình phát triển của phong trào và bàn biện pháp xúc tiến những hoạt động của Việt Nam cách mạng thanh niên, cử một Ban chấp hành Tỉnh bộ lâm thời gồm: Lê Hữu Lập (Bí thư), Lê Công Thanh (uỷ viên), Nguyễn Chí Hữu (uỷ viên). Sau khi Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên lâm thời được thành lập, nhiều lớp huấn luyện chính trị được mở ở thị xã Thanh Hoá, Hàm Rồng, Mật Sơn...

Thực hiện chủ trương của Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thành men Trung Kỳ về công tác tổ chức quần chúng của Hội, cuối năm 1927, Tỉnh bộ Thanh Hoá thành lập chí điếm *Hưng Nghiệp hội xã* nhằm mục đích chấn hưng hàng nội hoá của các nhà tư sản dân tộc ở địa phương, tập hợp quần chúng tham gia phong trào yêu nước, chọn lọc người đủ tiêu chuẩn vào Việt Nam cách mạng thanh niên. Chỉ sau một thời gian ngắn, *Hưng Nghiệp hội xã,* mở rộng tới các phủ lỵ, huyện lỵ.

Đầu năm 1928, Kỳ bộ Trung Kỳ chỉ thị cho Tỉnh bộ Thanh Hoá xúc tiến Hội nghị Đại biểu Việt Nam cách mạng thanh niên để thành lập Tỉnh bộ chính thức. Hội nghị được tổ chức vào tháng 4-1928 tại Chùa Quan Thánh (Đông Sơn) gồm 20 đại biểu cơ sở tham dự, bầu Ban Chấp hành chính thức gồm 7 uỷ viên, đồng chí Lê Hữu Lập làm Bí thư.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hoá: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thanh Hoá,* Nxb.Thanh Hoá, 2000, t.1, tr.29-32.

GIỮA NĂM

Học sinh và nhân dân lao động các thành phố Huế, Hà Nội biểu thị tinh thần yêu nước

Trường Quốc học Huế được thành lập ngày 23-11-1896 vốn có tên là *Quốc gia học đường,* dạy theo lối Tây học sớm nhất và lớn nhất Trung Kỳ. Đây là nhà trường đã đào tạo được nhiều trí thức và chính khách có tên tuổi ở khu vực. Năm học 1907-1908, Nguyễn Tất Thành theo học tại trường này.

Trước thái độ miệt thị của một viên giáo sư thực dân, ngày 7-4-1927, học sinh Trường Quốc học và Đồng Khánh ở Huế tổ chức bãi khoá để phản đối, gây tiếng vang lớn ở Trung Kỳ và cả ở Bắc Kỳ, Nam Kỳ.

Sau bãi khoá, nhiều học sinh của Trường Quốc học Huế như Võ Nguyên Giáp, Nguyễn Hải Triều (Khoa Văn) bước vào con đường hoạt động cách mạng.

Tháng 5-1927, tờ báo *Dân* của một số phần tử tay sai thực dân xuất bản tại Hà Nội đăng bài đả kích những người yêu nước, cho rằng các nhà chí sỹ Việt Nam *đáng đem bỏ rọ trôi sông.* Phẫn nộ trước việc làm của bọn bồi bút, 15.000 nhân dân lao động, học sinh, tiểu thương, trẻ em bán báo ở Hà Nội kéo đến toà báo kịch liệt phản đối. Bị nhân dân tẩy chay, tờ báo *Dân* buộc phải đình bản.

Ngày 13-6-1927, Lương Văn Can - một nhà nho yêu nước, đã từng tham gia thành lập *Đông Kinh nghĩa thục,* từ trần, gây nên nỗi xúc động lớn đối với nhân dân cả nước. Đám tang của ông được cử hành rất trọng thể tại Hà Nội, hàng ngàn người đi đưa.

Các cuộc đấu tranh trên đã thể hiện tinh thần yêu nước, ý thức dân tộc của nhân dân Hà Nội và nhân dân Huế.

- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hà Nội: *Những sự kiện lịch sử Đảng bộ Hà Nội,* Nxb.Hà Nội, 1982, t.1, tr.21-22.

- Dương Trung quốc: *Việt Nam - những sự kiện lịch sử (1919-1945),* Nxb.Giáo dục, Hà Nội, 2000, tr.125-126.

NGÀY 25-6

Thành lập nhóm cộng sản của sinh viên Việt Nam tại Trường Đại học phương Đông

Đến tháng 6-1925, Trường Đại học phương Đông thu nhận nhiều sinh viên nước ngoài như: Trung Quốc, Mông Cổ, Triều Tiên, Nhật Bản, Ấn Độ, Việt Nam... vào học. Nhà trường có một chi bộ đảng với nhiều nhóm, mỗi nhóm được thành lập dựa trên cơ sở phân theo tiếng nói của học viên.

Theo quyết định của Ban phương Đông, Ban Bí thư latinh của Quốc tế Cộng sản và đại diện Đảng Cộng sản Pháp ở Ban Chấp hành, một nhóm cộng sản người Việt Nam được thành lập, gồm Nguyễn Thế Rục, Ngô Đức Trì, Bùi Công Trừng, Bùi Lâm và Trần Phú. Đồng chí Trần Phú được cử làm Bí thư của nhóm.

Đồng chí Nguyễn Ái Quốc lúc này đang ở Liên Xô, chính Người đã viết thư thông báo về quyết định lập nhóm cộng sản người Việt Nam cho chi bộ cộng sản Trường Đại học phương Đông và đề nghị chi bộ chỉ định một hay hai đồng chí chăm lo việc giáo dục cộng sản cho nhóm để đào tạo các đồng chí đó theo sinh hoạt của Đảng.

Nhóm cộng sản người Việt Nam mỗi tuần sinh hoạt một lần, nội dung sinh hoạt thường là thảo luận những vấn đề liên quan đến Đảng Cộng sản Nga, đến Đệ tam Quốc tế, Liên bang Xô viết... Khi có những tin tức về Đông Dương, nhóm Đảng người Việt lại thảo luận về tình hình trong xứ. Nhà trường thường cử người đến hướng dẫn, nhận xét, đánh giá những ý kiến thảo luận của các đồng chí trong nhóm.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.2, tr.240.

- *Lời khai của Ngô Đức Trì,* tư liệu lưu tại Viện Lịch sử Đảng Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, KH: P/31.37.

THÁNG 6

Nguyễn Ái Quốc viết thư gửi Ban phương Đông của Quốc tế Cộng sản báo cáo tình hình ở Quảng Châu

Sau cuộc đảo chính của Tưởng Giới Thạch (ngày 12-4-1927), Nguyễn Ái Quốc vẫn tìm một cách ở lại Quảng Châu để bí mật liên lạc với các đồng chí Trung Quốc và duy trì công việc của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên. Tuy nhiên trước tình thế những cuộc đàn áp khủng bố lực lượng cách mạng diễn ra rất ác liệt, đầu tháng 5 năm 1927, Nguyễn Ái Quốc phải rời đến Hồng Công, lên Thượng Hải rồi đi Vlađivôtxtốc (Nga).

Tháng 6-1927, Nguyễn Ái Quốc có mặt ở Mátxcơva. Đồng chí viết thư gửi Ban phương Đông của Quốc tế Cộng sản báo cáo tình hình công tác ở Quảng Châu. Bức thư viết: Trong thời gian từ năm 1924 đến đầu năm 1927 "Mặc dù thiếu thời gian và tiền, nhờ sự giúp đỡ của các đồng chí người Nga và An Nam, chúng tôi đã có thể l) Đưa 75 thanh niên An Nam đến học ở trường Tuyên truyền do chúng tôi tổ chức ở Quảng Châu, 2) Xuất bản 3 tờ tuần báo nhỏ, 3) Phái những người tuyên truyền vừa mới được đào tạo về Xiêm, Trung Kỳ, Bắc Kỳ và Nam Kỳ, 4) Thành lập một liên đoàn cách mạng do một uỷ ban gồm 5 uỷ viên ở Quảng Chân lãnh đạo, liên đoàn đã bắt rễ khắp nơi trong tất cả các xứ Đông Dương đó".

"Khi cuộc đảo chính nổ ra[2], 3 trong 5 uỷ viên của Uỷ ban Đông Dương chúng tôi bị bắt giữ, tôi suýt bị bắt… trụ sở của chúng tôi bị cảnh sát đến khám xét và giám sát. Khi đó tôi chỉ còn cách là phải chọn gấp giữa hai con đường hoặc là để bị bắt hay tiếp tục qua Mátxcơva về công tác ở Xiêm"

Trong thư, Nguyễn Ái Quốc nêu quan điểm của mình giữa việc công tác ở Xiêm theo ý kiến của Đôriô hay về công tác ở Thượng Hải theo ý kiến của Vôitinxki. Cuối thư, Nguyễn Ái Quốc viết: "Trong khi chờ đợi quyết định của các đồng chí, xin các đồng chí vui lòng: l) đưa tôi vào bệnh viện, 2) khi tôi ra bệnh viện cho phép tôi được học vài kinh nghiệm cần thiết cho công tác của tôi, 3) và cho tôi lên đường càng sớm càng tốt".

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh – Biên niên tiểu sử,* Nxb. Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992, t.1, tr.285-286.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.2, tr.241-244.

THÁNG 6

Thành lập Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Hà Nội

Năm 1927, tổ chức Việt Nam cách mạng thanh niên ngày càng phát triển và mở rộng ở Hà Nội. Phần lớn hội viên là học sinh, viên chức và một số ít công nhân như thợ điện, thợ cơ khí, thợ bạc, thợ đóng giày...

Để có sự chỉ đạo tập trung và thống nhất phong trào yêu nước của thanh niên Hà Nội, tháng 6-1927, Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên đầu tiên của Hà Nội được thành lập gồm Nguyễn Danh Đới, Mai Lập Đôn và Nguyễn Phong Sắc do đồng chí Nguyễn Danh Đới Bí thư Kỳ bộ Bắc Kỳ kiêm Bí thư Tỉnh bộ Hà Nội.

Địa bàn hoạt động của tỉnh bộ Hà Nội bao gồm các tỉnh Hà Đông, Sơn Tây, Vĩnh Yên, Phúc Yên, Phú Thọ, Hưng Yên và huyện Gia Lâm thuộc tỉnh Bắc Ninh. Tỉnh bộ đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, huấn luyện và phát triển tổ chức ở các nhà máy, trường học, làng, xã, ở những nơi kể trên.

Sự ra đời của Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Hà Nội có ý nghĩa mở đầu và thúc đẩy phong trào cách mạng ở Hà Nội tiến lên một bước mới; đồng thời, góp phần quan trọng vào việc xây dựng và phát triển tổ chức Việt Nam cách mạng thanh niên ở một số tỉnh Bắc Kỳ lúc đó.

- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hà Nội: *Những sự kiện lịch sử Đảng bộ Hà Nội,* Nxb.Hà Nội, 1982, t.1, tr.23.

THÁNG 7

Thành lập Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Ninh

Giữa năm 1927, nhiều chi bộ của Việt Nam cách mạng thanh niên ra đời ở Bắc Ninh. Để chỉ đạo tập trung thống nhất phong trào cách mạng trong toàn tỉnh, tháng 7-1927, Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Ninh được thành lập.

Tỉnh bộ gồm Nguyễn Tuân (Bí thư), Ngô Gia Tự (Uỷ viên), Nguyễn Hữu Căn (Uỷ viên).

Tỉnh bộ có nhiệm vụ xây dựng cơ sở và phong trào cách mạng ở Bắc Ninh. Dưới sự chỉ đạo của Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Ninh, chỉ trong vòng 6 tháng cuối năm 1927, trên địa bàn Bắc Ninh đã xuất hiện 6 chi bộ với khoảng 40 hội viên tại thị xã Bắc Ninh, Tiên Du, Võ Giàng và Từ Sơn.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh,* 1998, tr.41.

THÁNG 7

Đổi Việt Nam Cách mạng Đảng thành Việt Nam Cách mạng đồng chí Hội

Đầu năm 1927, Việt Nam cách mạng Đảng khủng hoảng trầm trọng vì nhiều hội viên rời khỏi tổ chức và gia nhập Việt Nam cách mạng thanh niên. Số hội viên chỉ còn lại mấy trí thức ở đô thị hoặc mới mãn hạn tù (Tú Kín, Đào Xuân Mai). Ở Bắc Kỳ, Tôn Quang Phiệt mãn hạn tù tìm cách phát triển cơ sở. Tại Huế, Việt Nam cách mạng Đảng kết nạp Đào Duy Anh. Một số hội viên như Hà Huy Tập, Trần Ngọc Danh, Trần Phạm Hồ vào tổ chức Kỳ bộ Nam Kỳ. Giữa năm 1927, Hà Huy Tập tiếp xúc với Nguyễn Khánh Toàn và Thanh niên cao vọng Đảng ở Gia Định.

Tháng 7-1927, Trung ương bộ Việt Nam cách mạng thanh niên cử Lê Duy Điếm về nước gặp Tổng bộ Việt Nam cách mạng Đảng bàn việc hợp nhất. Tại cuộc họp, ngoài Lê Duy Điếm còn có Nguyễn Văn Lợi, đại biểu kỳ bộ Nam Kỳ và Dương Hạc Đính, đại biểu kỳ bộ Trung Kỳ của Việt Nam cách mạng thanh niên. Phía Tổng bộ Việt Nam cách mạng Đảng có Trần Mộng Bạch, Ngô Đức Diễn. Hai bên đã xác nhận lấy chương trình của Việt Nam Cách mạng thanh niên làm chương trình chung; tổ chức Việt Nam cách mạng Đảng đổi thành Việt Nam Cách mạng đồng chí Hội với chương trình hành động tóm lược: Liên lạc toàn dân Việt Nam kết giao với các dân tộc bị áp bức cùng các giai cấp vô sản ở các nước tư bản toàn cầu để làm: quốc gia cách mạng, thế giới cách mạng.

Ngoài ra còn có các vấn đề về *phương lược hành động:* thời kỳ bí mật dự bị, thời kỳ quá độ, thời kỳ công khai; về đảng viên, quy trình tổ chức đại cương (Tổng bộ, Kỳ bộ, Liên tỉnh bộ) phần lớn đều dựa vào chương trình hành động của Việt Nam cách mạng thanh niên để thảo ra.

Tuy đổi tên gọi và tạo ra một chương trình hành động cách mạng hơn, song tổ chức Việt Nam Cách mạng đồng chí Hội vẫn dẫm chân tại chỗ, các hội viên tiếp tục gia nhập Việt Nam cách mạng thanh niên. Duy có Kỳ bộ Việt Nam Cách mạng đồng chí Hội Trung Kỳ được củng cố lại lập thêm được Tỉnh bộ Quảng Ngài. Ngoài Bắc, mấy sinh viên quê ở Vinh họp với Tôn Quang Phiệt tổ chức ra Kỳ bộ Việt Nam Cách mạng đồng chí Hội Bắc Kỳ lâm thời.

Tháng 2-1928, Hội đồng toàn quốc Việt Nam Cách mạng đồng chí Hội họp ở núi Thuận Nhân (Vinh) với sự có mặt của Tú Kiên, Hà Huy Tập đại diện cho Xứ uỷ Nam Kỳ Việt Nam cách mạng đồng chí Hội; Phan Kiêm Huy, Đào Xuân Mai, Trần Trọng Phước, Hoàng Đức Thi - đại diện cho Tổng bộ Việt Nam Cách mạng đồng chí Hội. Lúc này, Việt Nam Cách mạng đồng chí Hội có 42 tiểu tổ, trong đó, Trung Kỳ: 30 tiểu tổ (Nghệ An 9, Hà Tĩnh 8, Thanh Hoá 7, Huế 3, Quảng Ngãi 3); Nam Kỳ: 7 tiểu tổ, Bắc Kỳ: 5 tiểu tổ. Tổ chức *Học sinh đoàn* chỉ có ở Vinh (30 hội viên), Hà Tĩnh (5 hội viên). Đến lúc này đã có 45 hội viên chuyển sang Việt Nam cách mạng thanh niên.

- Đức Vượng: *Hà Huy Tập - Tổng Bí thư của Đảng (1936-1938),* Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Hà Tĩnh, 2000, tr.19-22.

THÁNG 9

Thành lập Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên lâm thời Nam Định

Tử tháng 7-1927, tổ chức Việt Nam cách mạng thanh niên bắt đầu phát triển vào Nam Định qua nhiều nguồn. Để có sự chỉ đạo tập trung thống nhất, tháng 9-1927, Nguyễn Danh Đới, đại diện Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Kỳ triệu tập 3 người chủ chốt nắm các đầu mối thanh niên ở Nam Định là Nguyễn Văn Hoan, Vũ Huy Hào, Trần Trung Tín họp tại nghĩa địa Hoa kiều Mỹ Xá, thành phố Nam Định), thành lập tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên lâm thời Nam Định và lập Ban chấp hành Tỉnh bộ lâm thời gồm ba đồng chí trên do Nguyễn Văn Hoan làm Bí thư.

Nhiệm vụ của Tỉnh bộ là thống nhất phong trào cách mạng trong tỉnh, đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phát triển tổ chức. Ngoài ra, do yêu cầu phát triển cách mạng ở phía nam đồng bằng Bắc bộ, Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Nam Định còn đảm nhiệm việc xây dựng cơ sở cách mạng ở hai tỉnh Hà Nam và Ninh Bình.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nam Định: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Nam Định,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.68-69.

THÁNG 9

Chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên ra đời ở Ninh Bình

Tháng 6-1927, Nguyễn Văn Hoan được Kỳ bộ Bắc Kỳ cử về Ninh Bình gây cơ sở cách mạng. Được Vũ Ngọc Toàn giới thiệu, Nguyễn Văn Hoan đã đến xã Lũ Phong (Tổng Quỳnh Lưu, huyện Nho Quan) bắt mối vào gia đình nhà nho yêu nước Lương Văn Thăng. Tháng 9-1927, Nguyễn Văn Hoan thành lập chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên đầu tiên của Tỉnh tại Lũ Phong do Lương Văn Thăng làm Bí thư.

Nhờ tác động của Phong trào ở Lũ Phong và thành phố Nam Định dội về, nhiều thanh niên ở huyện Yên Mô được giác ngộ. Tháng 10-1929, chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Côi Trì được thành lập do Tạ Uyên làm Bí thư. Tiếp đó là Chi bộ Trường Yên (Gia Viễn) được Nguyễn Văn Hoan, Lương Văn Thăng tổ chức.

Từ tháng 9 đến tháng 12-1927, các chi bộ đã xây dựng được nhiều tổ chức cách mạng ở 30 làng thuộc các huyện Nho Quan, Gia Viễn, Gia Khánh và Yên Mô, thu hút 80 hội viên sinh hoạt trong các Xích tổ, Thanh niên Cộng sản đoàn, Nông hội, Hội canh nông, Hội cày, Tổ đọc sách.

- Tỉnh uỷ Ninh Bình: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Ninh Bình,* 1996, t.1, tr.18-20.

THÁNG 9

Thành lập các chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên ở Bến Tre, Đà Nẵng

Tại Bến Tre, sau một thời gian gây dựng và bắt mối, đầu năm 1927 Nguyễn Văn Ngọc đã kết nạp Trương Minh Tài (giáo học ở Mỏ Cày), Hồ Thả (thợ bạc ở thị xã), Tám Trừ (thợ bạc ở Giống Tôm), Phạm Văn Minh và Ba Đặng vào Việt Nam cách mạng thanh niên, đặt trụ sở tại hiệu ảnh "Tướng Quán" đường Clêmăngxô, thị xã Bến Tre.

Đến tháng 9-1927, Nguyễn Văn Ngọc đến Ba Tri lập ra các chi bộ ở Tân Xuân, An Đức, An Hiệp, Mỹ Nhơn, Phú Lễ, An Bình Tây. Cũng trong thời gian này chi bộ ở thị xã được tổ chức do Phạm Văn Minh làm Bí thư. Từ đây, tổ chức Việt Nam cách mạng thanh niên phát triển mạnh sang Mỏ Cày, Bình Đại với các chi bộ Phước Hiệp, Bình Khánh, An Thạch, Tân Thanh Bình (Mỏ Cày), Thời Thuận (Bình Đại). 5 đồng chí (Lê Văn Phát, Nguyễn Văn Ngọc, Lê Hoàng Chiếu, Trương Minh Tài, Trần Ngọc Giải) được cử sang dự lớp huấn luyện ở Quảng Châu.

Tại Đà Nẵng, vào tháng 9-1927, từ cơ sở của trường Cự Tùng, Chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Đà Nẵng được thành lập. Đây là chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên đầu tiên trên đất Đà Nẵng.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bến Tre: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bến Tre,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, tr.25-28.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng: *Lịch sử Đảng bộ Quảng Nam - Đà Nẵng,* Nxb.Đà Nẵng, 1991, t.1, tr.76-79.

NGÀY 25-12

Thành lập Việt Nam Quốc dân Đảng

Cuối năm 1926, ở Hà Nội xuất hiện nhóm *Nam Đồng thư xã* do hai anh em nhà báo Phạm Tuấn Tài và Phạm Tuấn Lâm thành lập. *Nam Đồng thư xã* là một nhà xuất bản chuyên in những sách báo tiến bộ nhằm khích lệ tinh thần yêu nước và ý thức dân tộc trong nhân dân. Do vậy, *Nam Đồng thư xã* đã mau chóng trở thành nơi thu hút và tụ họp của một số trí thức, thanh niên, sinh viên trong đó có Nguyễn Thái Học, Phó Đức Chính, Hồ Văn Mịch, Hoàng Phạm Trân (Nhượng Tống)... Khác với Nhượng Tống chủ trương *hoà bình cách mạng,* Nguyễn Thái Học và một số người khác kiên quyết ủng hộ tư tưởng bạo lực cách mạng. Sau nhiều lần thuyết phục, trao đổi, nhóm tán thành bạo lực đã chiếm đa số trong *Nam Đồng thư xã.*

Trên cơ sở đó, vào đêm 24 rạng ngày 25-12-1927, một cuộc họp kín được tổ chức tại số nhà 9, đường 96 phố Trúc Bạch Hà Nội, quyết định thành lập một tổ chức chống Pháp lấy tên là *Việt Nam Quốc dân Đảng* do Nguyễn Thái Học đứng đầu. Thành phần chủ yếu của tổ chức này là học sinh, sinh viên, giáo viên, công chức, binh lính người Việt trong quân đội Pháp và một bộ phận hào lý ở nông thôn. *Việt Nam Quốc dân Đảng* còn thu hút được một số nhóm khác có cùng quan điểm ở các địa phương, như nhóm Hoàng Văn Tùng ở Thanh Hoá, Nhóm *Việt Nam Quốc dân Đảng* của Nguyễn Khắc Nhu ở Bắc Ninh, Bắc Giang.

Về đường lối chính trị, *Việt Nam Quốc dân Đảng* không có đường lối độc lập, rõ ràng. Trong mấy năm tồn tại, tổ chức này đã nhiều lần thay đổi chính cương, điều lệ. Khi mới thành lập, *Việt Nam Quốc dân Đảng* ghi rõ mục đích trong Bản điều lệ là: "Trước làm cách mạng quốc gia, sau làm cách mạng thế giới". Đến bản Điều lệ soạn thảo tháng 7-1928 lại xác định tôn chỉ của Đảng là "chủ nghĩa xã hội dân chủ". Tiếp đó, trong Bản điều lệ sửa đổi tháng 2-1929, *Việt Nam Quốc dân Đảng* lại thay bằng ba nguyên tắc tư tưởng của Cách mạng tư sản Pháp 1789 "Tự do, Bình đẳng, Bác ái". Mục đích của Đảng là tiến hành "cách mạng dân tộc cách mạng chính trị và cách mạng xã hội". Cho đến tận cuối năm 1929, *Việt Nam Quốc dân Đảng* vẫn không có một cương lĩnh thể hiện rõ mục đích và lập trường chính trị của mình.

Về mặt tổ chức, *Việt Nam Quốc dân Đảng* có 4 cấp: Tổng bộ, Kỳ bộ, Tỉnh bộ và Chi bộ. Lãnh đạo Tổng bộ là một số nhân vật có uy tín như Nguyễn Thái Học (Chủ tịch đảng), Nguyễn Thế Nghiệp (Phó Chủ tịch đảng). Ngoài ra còn có các uỷ viên khác như Nhượng Tống, Tưởng Dân Bảo, Nguyễn Hữu Đạt. Cơ quan Tổng bộ gồm có các ban tuyên huấn, ngoại giao, trinh sát, kinh tài, tổ chức, ám sát. Trong khoảng thời gian từ 1927-1929, Tổng bộ Việt Nam Quốc dân Đảng đóng ở Hải Phòng và đã xuất bản ở đây tờ báo *"Hồn nước",* cơ quan tuyên truyền của Tổng bộ. Trong bài "Thông báo gửi đồng bào" trên báo *Hồn nước* xuất bản năm 1928, Việt Nam Quốc dân Đảng kêu gọi đồng bào hãy đoàn kết lại, cầm vũ khí, không lùi bước trước khó khăn để rửa hận cho đất nước, tiêu diệt giặc Pháp, kêu gọi các đảng viên xả thân vì nghĩa vụ của đất nước.

Trong hơn hai năm tồn tại, *Việt Nam Quốc dân Đảng* đã có nhiều cố gắng trong việc xây dựng và phát triển cơ sở, nhưng địa bàn hoạt động chính của Đảng là ở Bắc Kỳ. Ngoài ra còn một số chi bộ ở Nam Kỳ và Lào. Tính đến đầu năm 1929, riêng ở Bắc Kỳ đã có 120 chi bộ với khoảng 1.500 đảng viên. *Việt Nam Quốc dân Đảng* ít chú trọng tới công tác tuyên truyền và huấn huyện đảng viên mà thiên về các hoạt động ám sát, khủng bố cá nhân.

- Đinh Xuân Lâm (chủ biên): *Đại cương lịch sử Việt Nam,* Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 1999, t.2, tr.274-278.

- Hồng Vân: *Về tờ báo "Hồn nước" của Việt Nam Quốc dân Đảng,* Tạp chí *Xưa và Nay,* số 46, 1997, tr.16.

CUỐI NĂM

Thành lập Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Quảng Ngãi

Năm 1925, Nguyễn Nghiêm, Trần Kỳ Truyện, Nguyễn Thiệu, Lê Ngọc Thụy đứng ra lập *Công ái xã,* một tổ chức yêu nước có xu hướng mácxít nhưng chưa đề ra được tôn chỉ, mục đích rõ ràng. Được tin Việt Nam cách mạng thanh niên thành lập, *Công ái xã* đã cử Nguyễn Thiệu đi bắt liên lạc để về phát triển cơ sở tại địa phương.

Trong năm 1927, Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Quảng Ngãi được thành lập do Trương Quang Trọng làm Bí thư.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghĩa Bình: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi,* Ban nghiên cứu lịch sử Đảng Nghĩa Bình, 1985, tr.30-35.

CUỐI NĂM

Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc tại một số quốc gia châu Âu

Từ tháng 7-1927, vì lý do sức khoẻ, Nguyễn Ái Quốc được Quốc tế Cộng sản bố trí đi bệnh viện và nghỉ tại nhà an dưỡng mang tên Lênin đạt ở Éppatôria vùng Crưm bên bờ Hắc Hải. Trong thời gian nghỉ ngơi, Người tiếp tục viết bài cho tờ *Inprecorr* (Cơ quan của Quốc tế cộng sản) tố cáo những tội ác, sự thống trị của đế quốc Pháp ở Đông Dương.

Tháng 11-1927, Quốc tế Cộng sản cử Nguyễn Ái Quốc đi Pháp. Đầu tháng 12-1927, từ Pháp, Nguyễn Ái Quốc đi dự cuộc họp *Đại hội đồng của Liên đoàn chống đế quốc* họp tại Brúcxen (Bỉ) bàn về việc thành lập các phân bộ của Liên đoàn ở các nước, chống chiến tranh thế giới mới, thông qua nghị quyết về một số nước và lãnh thổ (Trung Quốc, Ấn Độ, Nicaragoa, Inđônêxia, Iran, Đông Dương) về mối quan hệ của Liên đoàn với Quốc tế II trong vấn đề thuộc địa. Tại cuộc họp, Nguyễn Ái Quốc đã gặp gỡ và làm quen với Môtilan Nêru (Thân sinh cố Thủ tướng J.Nêru), tranh thủ viết tài liệu về cuộc đấu tranh của nhân dân Cônggô - thuộc địa của Bỉ.

Sau cuộc họp, Người tới Béclin (Đức), viết thư cho Ban Chấp hành Quốc tế Nông dân (ngày 16-12-1927) thông báo trong hai ba tuần lễ nữa sẽ trở lại Đông Dương, đề nghị giúp đỡ kinh phí đi lại và một kế hoạch về công tác vận động nông dân ở Đông Dương. Cũng tại đây, ngày 12-4-1928, Nguyễn Ái Quốc viết thư cho Ban phương Đông của Quốc tế Cộng sản, bức thư có đoạn như sau:

“Không thể công tác ở Pháp, ở Đức thì vô ích, nhưng cần thiết ở Đông Dương, nên tôi đã xin lại lên đường về xứ sở này. Trong những thư gửi cho các đồng chí, tôi đã lập một ngân sách công tác và một ngân sách đi đường.

Khi đồng chí Đôriô qua Béclin, đồng chí đã hứa sẽ quan tâm đến vấn đề của tôi. Tôi đã nói với đồng chí ấy là nếu không được kinh phí công tác, miễn là đồng chí cho tôi tiền đi đường thì dù thế nào tôi cũng sẽ đi, bởi vì đã một năm tôi lang thang từ nước này sang nước khác trong khi có nhiều việc phải làm ở Đông Dương”.

Mãi tới 25-4-1928, Nguyễn Ái Quốc mới nhận được Quyết định của Quốc tế Cộng sản: "Theo nguyện vọng của đồng chí, đồng chí có thể về Đông Dương, chi phí chuyến đi cũng như thời gian ba tháng lưu lại do Đảng Cộng sản Pháp chịu”. Ban phương Đông của Quốc tế Cộng sản cũng quyết định gửi cho Nguyễn Ái Quốc tiền đi đường và một phần trợ cấp cho ba tháng đầu.

Suốt trong thời gian chờ đợi, Người tiếp tục viết bài đăng trên tờ *Inprecorr* (Thư từ Ấn Độ, Phong trào công nhân Ấn Độ, Nông dân Ấn Độ, Phong trào công nhân và nông dân gần đây ở Ấn Độ, Chế độ thực dân Pháp và xứ Đông Dương).

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.2, tr.319-345

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992, t.1, tr.286-305.

CUỐI NĂM

Thành lập Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Quảng Trị

Đến cuối năm 1927, do nhu cầu phát triển tổ chức Việt Nam cách mạng thanh niên, các chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên ở Quảng Trị mở hội nghị hợp nhất, lập Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên.

Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Quảng Trị chủ trương cử hội viên của mình ra nước ngoài dự lớp huấn luyện chính trị, sau đó trở về mở các lớp huấn luyện cho các hội viên. Trịnh Đức Tân được Tỉnh bộ cử đi dự lớp huấn luyện ở Xiêm, Hoàng Hữu Đàn, Nguyễn Xuân Luyện dự lớp huấn luyện ở Quảng Châu. Thông qua các lớp huấn luyện, trình độ chính trị và năng lực tổ chức của hội viên ngày càng được nâng cao. Các hội viên tích cực hoạt động tìm cách giác ngộ quần chúng, phát triển tổ chức của mình vào các thanh niên tiên tiến, trí thức giác ngộ cách mạng ở các vùng nông thôn trong tỉnh.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Trị: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Quảng Trị,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, t.1, tr.53.

---

1. Đồng chí Nguyễn Danh Đới sinh ngày 3-9-1905 trong một gia đình có truyền thống yêu nước ở làng Động Trung (nay là thôn 7) xã Vũ Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Năm 1926, đồng chí sang Quảng Châu học cùng lớp với các đồng chí Đỗ Ngọc Du, Phạm Văn Đồng, sau đó trở về nước hoạt động tại Hà Nội.

2. Cuộc Chính biến phản cách mạng tháng 4 -1927 của Tưởng Giới Thạch.

Năm 1928

ĐẦU NĂM

Chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên đầu tiên của Vĩnh Long được thành lập

Từ tháng 6-1927, Nguyễn Văn Côn, quê ở Gò Công về Vĩnh Long gây dựng cơ sở Việt Nam cách mạng thanh niên kết nạp Nguyễn Văn Thiệt, Châu Văn Ký, Nguyễn Văn Đại vào tổ chức tại chùa Minh Sư, thị xã Vĩnh Long. Một thời gian sau,

Nguyễn Văn Thiệt được phân công phụ trách công việc trong tỉnh, Châu Văn Ký phụ trách khu vực Nhà Bè, còn Nguyễn Văn Đại được cử sang Quảng Châu (Trung Quốc) dự lớp huấn luyện.

Đầu năm 1928, Nguyễn Văn Thiệt lập chi bộ Hội Việt Nam cách mạng thanh niên ở Ngã Tư Long Hồ và trực tiếp làm Bí thư. Tiếp theo đó, đồng chí còn lập ra một chi bộ nữa ở Vĩnh Xuân (Trà Ôn).

- Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Vĩnh Long: *Lịch sử tỉnh Vĩnh Long,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.109, 110.

THÁNG 2

Thành lập chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên tại Bình Định

Đầu năm 1927, các thanh niên yêu nước ở Bình Định bắt liên lạc được với Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Nam Kỳ tại Sài Gòn. Tháng 2-1928, Kỳ bộ Nam Kỳ phái Phan Trọng Quảng về Tam Quan Nam (Hoài Nhơn) xây dựng cơ sở Việt Nam cách mạng thanh niên, lập chi bộ Cửu Lợi gồm 3 đồng chí (Nguyễn Trân, Tôn Chất và Huỳnh Thép) do Nguyễn Trân làm Bí thư. Chi bộ Cửu Lợi sau đó được Nguyễn Thiệu, đại diện Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Trung Kỳ công nhận. Từ đó Nguyễn Trân lập thêm các chi bộ ở An Đỗ (Hoài Nhơn), Tài Lương (Hoài Thanh), Công ty Kim Thạch (Đức Phổ, Quảng Ngãi) và nhanh chóng lan ra các vùng Hy Văn, Tường Sơn, Chương Hoà, Châu Đệ, Huân Công, Dĩnh Thạnh, An Thái, Đại Hoá, Cự Tài, Cự Lễ, Hội Phú, Tấn Thạnh, Thạnh Xuân, Trung Lương... Số hội viên Việt Nam cách mạng thanh niên trong huyện Hoài Nhơn lên đến gần 40 người.

Trên cơ sở đó, vào giữa năm 1928, Huyện bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Hoài Nhơn được thành lập do đồng chí Nguyễn Trân làm Bí thư. Huyện bộ giữ mối quan hệ chặt chẽ với tỉnh bộ Quảng Ngãi và Kỳ bộ Trung Kỳ, ra các tờ tin *Lao động* và *Lời bày vẽ* để hướng dẫn công tác cho các hội viên.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Định: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Định,* Nxb.Tổng hợp Bình Định, 1990, t.1, tr.32-33.

THÁNG 3

Thành lập Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Thái Bình

Sau khi hai chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên đầu tiên của Thái Bình ra đời (Minh Thành và Trình Phố), các cơ sở cách mạng Thái Bình phát triển rất nhanh chóng. Số lượng hội viên tăng nhanh.

Để thống nhất chỉ đạo trên phạm vi toàn tỉnh, một số đồng chí lãnh đạo các địa phương có phong trào phát triển mạnh, quyết định triệu tập Đại hội đại biểu Việt Nam cách mạng thanh niên toàn tỉnh để bầu tỉnh bộ.

Tháng 3-1928, Đại hội đại biểu Việt Nam cách mạng thanh niên Thái Bình khai mạc tại trường tư thục Minh Thành (thị xã Thái Bình) gồm đại biểu của các chi bộ trong toàn tỉnh. Đại biểu của Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Kỳ về dự Đại hội bầu ra Ban Tỉnh bộ gồm Nguyễn Văn Năng, Vũ Trọng, Bùi Hữu Diên, Tống Văn Phổ, Nguyễn Văn Tố, Quách Đình Phát, Lương Duyên Hồi. Sau đó bổ sung thêm Phạm Quang Lịch và Hà Ngọc Thiến. Đồng chí Nguyễn Văn Năng được bầu làm Bí thư Tỉnh bộ, trụ sở đặt tại trường Minh Thành.

Ban Tỉnh bộ phân công các uỷ viên phụ trách phong trào từng vùng, để lãnh đạo xây dựng thêm cơ sở cách mạng và mở lớp huấn luyện chính trị cho các hội viên mà trước hết là cán bộ. Tỉnh bộ còn tổ chức cơ quan in ấn, in truyền đơn, áp phích, báo *Hướng đạo* và in lại báo chí của cấp trên gửi về để phân phát cho cơ sở. Tỉnh bộ cũng đặt một số trạm liên lạc để việc thông tin giữa cơ sở và Tỉnh bộ được thông suốt.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Bình: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Bình,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999, t.1, tr.96-98.

ĐẦU NĂM

Chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên đầu tiên của Trà Vinh ra đời

Nhân dân Trà Vinh giàu truyền thống yêu nước, đã từng có mặt trong đội quân chống Pháp của Phan Tôn - Phan Liêm (1867), Lê Tấn Kế - Trần Bình (1875) và các phong trào Đông Du, Duy Tân sau này. Nhiều học sinh quê ở Trà Vinh theo học ở Sài Gòn, Mỹ Tho và Cần Thơ sớm được tiếp xúc với sách báo yêu nước và cách mạng.

Mùa đông năm 1927, Vũ Đình Thọ được Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Nam Kỳ cử đến huyện Càng Long tuyên truyền và vận động cách mạng. Đến đầu năm 1928, đồng chí chọn được Lê Quang Lộc, Đoàn Văn Quý, Mai Đăng Khoá, Dương Háo Học, Nguyễn Phát Đạt… kết nạp vào tổ chức và thành lập chi bộ tại ấp Ba, làng An Trường do Nguyễn Phát Đạt làm Bí thư.

Trong năm 1929, trên địa bàn Trà Vinh còn xuất hiện thêm nhiều chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên.

- Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Vĩnh Long: *Sơ thảo Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cửu Long,* 1983, t.l, tr.12-13.

ĐẦU NĂM

Thành lập Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Quảng Nam, Bắc Ninh, Bắc Giang

Tại Quảng Nam, từ chi bộ đầu tiên ở trường Cự Tùng, tổ chức Việt Nam cách mạng thanh niên tiếp tục phát triển trong vùng. Tháng 10-1927, Phan Thêm tổ chức được chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên ở Hội An. Nguyễn Sĩ Sách,

Nguyễn Thiệu, đại diện Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Trung Kỳ, cùng Đỗ Quang vào Hội An công nhận chi bộ này.

Đầu năm 1928, với sự có mặt của Vương Thúc Oánh, đại diện Trung ương bộ Việt Nam cách mạng thanh niên, đại diện các chi bộ trong tỉnh đã bầu Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Quảng Nam gồm Đỗ Quang - Bí thư và các uỷ viên Phan Long, Thái Thị Bôi, Nguyễn Thái, Lê Văn Hiến, Nguyễn Tường, Phan Thêm.

Cũng đầu năm 1928, sau khi đã xây dựng được cơ sở cách mạng ở Phủ Lạng Thương, một trung tâm chính trị, kinh tế, văn hoá của tỉnh Bắc Giang, Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Kỳ quyết định thành lập Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Ninh, Bắc Giang.

Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Ninh, Bắc Giang được thành lập do Ngô Gia Tự làm Bí thư. Tỉnh bộ đặt trụ sở tại xóm Giầu (gia đình Nguyễn Tuân, Thị Cầu), trạm giao liên tại Niềm Thắng (nhà Hồ Ngọc Lân).

Tỉnh bộ có nhiệm vụ tuyên truyền vận động, gây dựng cơ sở cách mạng và đào tạo huấn luyện các hội viên. Tỉnh bộ mở được 3 lớp huấn luyện chính trị cho hội viên mới và một số thanh niên yêu nước của tỉnh Bắc Ninh - Bắc Giang. Sau các lớp huấn luyện, cơ sở Việt Nam cách mạng thanh niên được mở rộng hơn. Nhiều chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên ra đời, đặc biệt có cả chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên lính khố đỏ thành Bắc Ninh. Đến năm 1928, Tỉnh bộ Bắc Ninh, Bắc Giang đã có trên 100 hội viên sinh hoạt trong 14 chi bộ và hoạt động lẻ tẻ ở nhiều nơi. Dưới sự chỉ đạo của Tỉnh bộ, các chi bộ đã nhanh chóng truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin theo nội dung cơ bản của tác phẩm *Đường Kách mệnh* của Nguyễn Ái Quốc.

- Đảng bộ tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng: *Lịch sử Đảng bộ Quảng Nam - Đà Nẵng,* Nxb.Đà Nẵng, 1991, tr.80.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh,* 1998, t.l, tr.42-43.

- Tỉnh uỷ Bắc Giang: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bắc Giang,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.l, tr.46.

NGÀY 14 - 4

Hơn 500 công nhân Nhà máy diêm SIFA (Vinh) đấu tranh đòi tăng lương, giảm giờ làm

Mùa xuân 1928, phong trào đấu tranh của công nhân Nghệ An bùng lên mạnh mẽ. Hoà cùng làn sóng đấu tranh đó ngày 14-4-1928, 500 thợ Nhà máy diêm và Nhà máy cưa của Hãng SIFA (Vinh) tiến hành bãi công. Khẩu hiệu của những người biểu tình là: tăng lương, giảm giờ làm, bỏ các thể lệ cúp phạt ngược đãi công nhân. Trước sự đấu tranh cương quyết của công nhân, chủ nhà máy đã phải hứa giải

quyết các yêu sách của công nhân, đồng ý tăng lương mỗi ngày 5 xu cho mỗi người.

Cuộc đấu tranh của công nhân Nhà máy diêm của SIFA đã góp phần khích lệ phong trào đấu tranh của công nhân các nhà máy khác.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Nghệ An,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, t.l, tr.44, 45.

THÁNG 4

Thành lập chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Đồn điền Cao su Phú Riềng

Đồn điền Cao su Phú Riềng thuộc Hãng Michelin, thành lập năm 1917, rộng hàng vạn hécta, có hàng ngàn công nhân quê gốc ở các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ, phần lớn làm công việc trồng tỉa, chăm bón và cạo mủ cao su, đời sống hất sức khổ cực. Trong năm 1927 và đầu năm 1928, công nhân tiến hành nhiều cuộc đấu tranh chống áp bức bóc lột, nhưng chưa đem lại kết quả.

Đồng chí Trần Tử Bình, quê ở Hà Nam, làm y tá trong đồn điền có tín nhiệm với anh em công nhân đồng hương và quê ở ngoài Bắc. Đồng chí đã liên hệ với tổ chức và được kết nạp vào Việt Nam cách mạng thanh niên. Tháng 4- 1928, đồng chí đã vận động và kết nạp được 4 hội viên (Nguyễn Mạnh Hồng, Hoà, Tạ, Doanh) và lập nên chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Đồn điền Phú Riềng.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sông Bé: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Sông Bé,* Ban Tuyên giáo tỉnh, 1995, t.1, tr.31.

THÁNG 5

Kết thúc quá trình vận động hợp nhất giữa hai tổ chức Việt Nam cách mạng đồng chí Hội với Việt Nam cách mạng thanh niên

Trong năm 1927, Việt Nam cách mạng đồng chí Hội đã nhiều lần tìm cách liên lạc để bàn việc hợp nhất với Hội Việt Nam cách mạng thanh niên nhưng không thành. Đầu năm 1928, Việt Nam cách mạng đồng chí Hội lại cử Nguyễn Sĩ Sách sang Quảng Châu để điều đình tiếp. Ngày 18-3-1928, Trung ương Chấp uỷ Việt Nam cách mạng thanh niên đã gửi thư cho Việt Nam cách mạng đồng chí Hội trình bày quan điểm về việc hợp nhất. Bức thư vạch rõ, đã hơn sáu mươi năm non sông đất nước nằm dưới sự đô hộ của đế quốc Pháp, nhân dân ta bao lần khởi nghĩa song liên tiếp bị đàn áp, dìm trong bể máu, không lấy lại được chủ quyền độc lập, nguyên nhân là vì đế quốc chủ nghĩa Pháp mưu đồ chia rẽ, mặt khác cũng vì ta chưa đồng tâm hiệp lực. Thư viết: "Hội chúng tôi lập nên là cốt để gây một cuộc Cách mệnh ở đất nước Việt Nam. Vậy bất cứ Đảng Cách mệnh nào, không phân biệt màu sắc chính trị, chúng tôi đều vui lòng hợp nhất". Về việc hợp nhất hai tổ chức, Hội Việt Nam cách mạng thanh niên đề nghị Việt Nam cách mạng đồng chí Hội đem toàn hội của các đồng chí sáp nhập vào hội chúng tôi hiện có ở khắp mọi nơi trong ba kỳ, làm được như thế là chúng ta hợp nhất. Riêng ở ba tỉnh Bắc Trung

Kỳ, hội các đồng chí phát triển nhiều, sau khi sáp nhập, nơi này các đồng chí cử liền Ban Liên tỉnh bộ có đại biểu các đồng chí và đại biểu của hội chúng tôi. Còn việc lập Tổng bộ trong nước sau đó sẽ cử đại biểu của hai bên bàn định".

Tháng 5-1929, Hội nghị đại biểu giữa hai tổ chức bàn việc hợp nhất diễn ra. Phía Việt Nam cách mạng thanh niên đòi Việt Nam cách mạng đồng chí Hội giải tán để kết nạp lại từng hội viên. Phía Việt Nam cách mạng đồng chí Hội không đồng ý. Kể từ đây, việc hợp nhất kết thúc.

- Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.l, tr.433-459.

NGÀY 2-6

Học sinh và thanh niên thành phố Vinh phản đối chủ hãng buôn nước ngoài ngược đãi phụ nữ

Cùng với làn sóng đấu tranh của công nhân, học sinh và thanh niên thành phố Vinh cũng có nhiều hình thức đấu tranh phong phú. Ngày 2-6-1928, nghe tin một chủ hiệu buôn người nước ngoài ở đường phố Xarô hành hung một phụ nữ Việt Nam, một số đông học sinh và thanh niên được sự hỗ trợ của nhân dân đã kéo đến ném gạch đá vào hiệu buôn. Công sứ Nghệ An lập tức huy động hàng trăm lính đến bắt đi gần 20 người. Ngay ngày hôm sau, chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên ở thành phố đã phát truyền đơn phản đối khủng bố và kêu gọi nhân dân tẩy chay chủ buôn. Trước áp lực của cuộc đấu tranh, toà án Nam Triều đã buộc phải xử phạt kẻ hành hung nửa tháng tù giam. Đến ngày 1-7-1928, Công sứ Pháp ra lệnh trục xuất chủ hiệu buôn ra khỏi Đông Dương.

Ít lâu sau, học sinh Trường Quốc học Vinh còn tổ chức rải truyền đơn phản đối giáo viên người Pháp miệt thị học trò người Việt và phản đối nhà trường ra lệnh cấm học sinh tham gia hoạt động xã hội, đòi huỷ bỏ các quy định khắc nghiệt đối với học sinh.

- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Vinh: *Những sự kiện lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Vinh,*Nxb.Nghệ Tĩnh, 1998, t.l, tr.22

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An: *Lịch sử Đảng bộ Nghệ An,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, t.1, tr.45.

NGÀY 14-7

Đổi Việt Nam Cách mạng đồng chí Hội thành Tân Việt Cách mạng Đảng

Ngày 14-7-1928, Hội đồng Tổng bộ Việt Nam cách mạng đồng chí Hội họp tại nhà Đào Duy Anh ở Huế xem xét chương trình tổ chức lại Đảng do Trần Mộng Bạch soạn thảo và nhất trí đổi tên là Tân Việt Cách mạng Đảng. Hội nghị quyết định dời cơ quan Tổng bộ vào Huế và giao việc thường trực cho Đào Duy Anh, vừa được bầu làm Bí thư trưởng.

Sau hội nghị, Kỳ bộ Trung Kỳ được tổ chức lại do Ngô Đức Trì làm Bí thư; Kỳ bộ Nam Kỳ được thành lập do Nguyễn Đình Kiên làm Bí thư, Tôn Quang Phiệt được phân công phụ trách Kỳ bộ Bắc Kỳ. Một số liên tỉnh cũng được tổ chức: Liên tỉnh Lục Hoan (Thanh-Nghệ-Tĩnh) do Nguyễn Đình Hoàn làm Bí thư, Liên tỉnh Tứ Định do Ngô Đức Đệ phụ trách. Các tỉnh bộ được tổ chức ở Hà Tĩnh (do Lê Quang Thường làm Bí thư), Nghệ An (do Trần Hậu Tùng - Bí thư), Quảng Trị (do Lê Thế Triết thành lập); Thừa Thiên (do Trần Hữu Duẫn làm Bí thư). Ở Nghệ An, Hà Tĩnh thành lập các huyện bộ ở Thạch Hà, Can Lộc, Anh Sơn, Thanh Chương. Ở Bắc Kỳ, các cơ sở của Tân Việt được gây dựng tại Phú Thọ.

Sau vụ đường Bácbiê (Barbier), công việc của Xứ bộ Nam Kỳ bị đình đốn. Ở Nghệ An, Hà Tĩnh, Trần Hậu Tùng, Ngô Đức Đệ lúng túng trong điều hành. Đào Duy Anh đành cho các tỉnh bộ tạm ngừng công việc tuyên truyền.

Tháng 2-1929, Đào Duy Anh triệu tập hội nghị để xem xét các hoạt động của Đảng tại khách sạn Đồng Lợi (Hà Nội) với sự có mặt của Tôn Quang Phiệt, Nguyễn Đình Đào. Do đảng viên còn lại quá ít nên hội nghị quyết định tạm giải tán cấp kỳ bộ, chia làm 5 tỉnh bộ (Bắc Kỳ, Thanh Nghệ Tĩnh, Bình Trị Thiên - Quảng Nam, Bình - Ngãi - Phú Yên và Kon Tum, Khánh Hoà - Bình Thuận - Đắc Lắc, Nam Kỳ).

Từ tháng 3-1929 đến tháng 6-1929, nhiều đảng viên chủ chốt tiếp tục rơi vào tay giặc Pháp, Tân Việt Cách mạng Đảng đứng trước nguy cơ tan rã.

- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Vinh: *Những sự kiện lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Vinh,*Nxb.Nghệ Tĩnh, t.1, 1988, tr.22-23.

- Ban Chấp hành Đảng bộ Thừa Thiên - Huế: *Lịch sử Đảng bộ Thừa Thiên - Huế,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t.1, tr. 76-78.

- Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh: *Lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh,* Nxb.Thành phố Hồ Chí Minh, 1995, tr.32.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Trị: *Lịch sử Đảng bộ Quảng Trị,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, t.1, tr.57-58.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Phú Thọ: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Phú Thọ,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.1, tr.52.

TỪ NGÀY 17-7 ĐẾN NGÀY 1-9

Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ VI thông qua Đề cương phong trào cách mạng ở các nước thuộc địa và nửa thuộc địa

Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ VI diễn ra ở Mátxcơva (Liên Xô) từ ngày 17-7 đến ngày 1-9-1928. Tại Đại hội này, bản *Đề cương phong trào cách mạng ở các nước thuộc địa và nửa thuộc địa* - bản đề cương chi tiết và toàn diện về vấn đề dân

tộc và thuộc địa - được thông qua. Đây là một trong những vấn đề quan trọng nhất của chương trình Đại hội.

Bản đề cương nêu rõ đặc điểm đời sống kinh tế ở các nước thuộc địa và đặc điểm chính sách thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc, bóc trần mọi tội ác của chủ nghĩa đế quốc đối với nhân dân thuộc địa và vạch rõ vị trí của cuộc đấu tranh giành độc lập của nhân dân các nước đó trong toàn bộ cuộc đấu tranh vì chủ nghĩa xã hội. Đề cương cũng vạch trần lập trường theo chủ nghĩa đế quốc của các đảng xã hội-dân chủ trong việc bảo vệ thuyết "phi thực dân hoá" và thúc đẩy “thuộc địa tự do phát triển"; nghiêm khắc phê bình một số đảng cộng sản lại một lần nữa mắc phải sai lầm của chủ nghĩa xã hội dân chủ. Đề cương đã đề cập tới chiến lược và sách lược của đảng cộng sản ở các nước thuộc địa và nửa thuộc địa:

Về tính chất của cuộc cách mạng, các nước thuộc địa và nửa thuộc địa "phải tiến hành một cuộc cách mạng dân chủ tư sản, nghĩa là giai đoạn chuẩn bị tiền đề cho nền chuyên chính vô sản và cách mạng xã hội chủ nghĩa".

Về những nhiệm vụ cơ bản của cuộc cách mạng dân chủ tư sản, các nước thuộc địa và nửa thuộc địa phải:

a) Giải phóng đất nước khỏi chủ nghĩa đế quốc, lật đổ chính quyền của các giai cấp bóc lột dựa vào chủ nghĩa đế quốc, tổ chức xôviết công nông và hồng quân: lập chuyên chính công nông, củng cố quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản.

b) Thực hiện cách mạng ruộng đất; giải phóng nông dân khỏi tất cả các hình thức bóc lột và nô lệ.

c) Mở rộng tổ chức công đoàn của giai cấp công nhân, củng cố đảng cộng sản và tạo cho đảng có địa vị lãnh đạo vững chắc trong quần chúng lao động, thực hiện chế độ ngày làm 8 giờ.

d) Thực hiện bình đẳng giữa các dân tộc, giữa nam và nữ; giáo dục chính trị và nâng cao trình độ kiến thức chung cho quần chúng lao động,...

Về giai cấp lãnh đạo và động lực cách mạng, *Đề cương* khẳng định vai trò lãnh đạo của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng dân chủ tư sản đồng thời chỉ rõ giai cấp công nhân và nông dân là động lực của cách mạng.

Cùng với *Luận cương chính trị, Tuyên ngôn của Đại hội, Đề cương về phong trào cách mạng ở các nước thuộc địa và nửa thuộc địa* là những văn kiện chính trị vô cùng quan trọng đối với cách mạng thế giới. Đề cương đã giúp cho các đảng cộng sản ở các nước thuộc địa uốn nắn lại đường lối cách mạng của nước mình, đồng thời thúc đẩy sự thành lập các đảng cách mạng vô sản ở những nước đang phát triển phong trào cách mạng.

Cũng tại Đại hội này, đại biểu Đông Dương là Nguyễn An (tức Nguyễn Văn Tạo) đã đọc tham luận, khẳng định sự tồn tại của giai cấp công nhân Việt Nam cũng như vai trò của nó trong cách mạng Đông Dương đồng thời kêu gọi: "Quốc tế

Cộng sản cần phải hết sức chú ý đến vấn đề thành lập một đảng cộng sản ở Đông Dương, cần phải nghiên cứu vấn đề thành lập công đoàn để tập hợp công nhân và những tổ chức để tập hợp nhân dân. Chỉ có như thế thì công nhân và nhân dân Đông Dương mới có thể tiến lên tự giải phóng hoàn toàn và vĩnh viễn được". Kết thúc bản tham luận, đồng chí Nguyễn Văn Tạo nói: "Chúng tôi đặt hy vọng vào sự giúp đỡ của giai cấp vô sản toàn thế giới, đặc biệt là của công nhân Pháp và Trung Quốc, của Quốc tế Cộng sản thứ ba trong cuộc đấu tranh giải phóng của chúng tôi sau này".

Như vậy, đến Đại hội VI, vấn đề Đông Dương đã thực sự được đặt trong chương trình nghị sự của Quốc tế III. Cũng từ đó, cách mạng Đông Dương và Việt Nam thực sự trở thành một bộ phận khăng khít của cách mạng thế giới.

- Nguyễn Thành: *Quốc tế Cộng sản với vấn đề dân tộc và thuộc địa,* Nxb. Sách giáo khoa Mác-Lênin, Hà Nội, I987, tr.120-123.

THÁNG 7

Nguyễn Ái Quốc mở lớp huấn luyện tại Xiêm

Tháng 6-1928, Nguyễn Ái Quốc từ Đức qua Thuỵ Sỹ, sang Italia rồi đáp tàu của Nhật Bản ở cảng Napôli đi Xiêm. Trên đường, Người dừng lại ở Xri Lanca ít ngày rồi mới tới Xiêm. Tháng 7-1928, Người đã có mặt ở bản Đông thuộc Phìchịt - miền Trung nước Xiêm. Đây là một làng Việt kiều có chừng hai chục gia đình, đã có cơ sở Việt Nam cách mạng thanh niên từ năm 1926 cùng các hội hợp tác, hội Việt kiều thân ái.

Việt kiều ở Xiêm là một hậu cứ quan trọng của cách mạng. Ngoài các tổ chức cách mạng, còn có nhiều tờ báo được xuất bản vừa để cung ứng cho Việt kiều vừa đưa về nước làm tài liệu tuyên truyền. Trước khi Nguyễn Ái Quốc đến Xiêm, ở đây đã có tờ *Đồng thanh* xuất bản ở Phìchịt, do Đặng Thúc Hứa chủ trương, một số thanh niên tân học giúp sức, số đầu tiên xuất bản vào năm 1927; tờ *Tiếng chuông*xuất bản ở Nakhônphanôm (Lạc Hòn) do Hoàng Văn Hoan làm chủ bút, ra mắt năm 1926. Tờ *Lao khổ* xuất bản ở Nakhônnakhổn do Nguyễn Tài làm chủ bút- là tờ báo được gửi về nước nhiều nhất; tờ *Đại chúng* xuất bản tại Uđôn do Lê Huy Toàn biên tập, số đầu ra vào ngày 1-5-1928.

Đến Xiêm, trong buổi tiếp xúc đầu tiên với Việt kiều. Nguyễn Ái Quốc tự giới thiệu là Thọ, biệt hiệu là Nam Sơn. Ngay sau đó, Người đã hoà mình vào cuộc sống của đồng bào, làm đủ mọi việc và tuyên truyền cách mạng. Độ 2 tuần sau, Người rời bản Đông đi Uđôn. Đầu tháng 8-1928, với tên gọi mới là Thầu Chín, Người tham dự cuộc họp với chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên, chủ trương đổi tên tờ*Đồng Thanh* thành tờ *Thân ái.* Tại đây, Người đã dịch 2 cuốn *Nhân loại tiến hoá* và *ABC cộng sản.* Người còn tới Noọng Khai gặp gỡ cán bộ Việt Nam hoạt động ở Viên chăn sang để tìm hiểu phong trào Việt kiều ở Lào.

Đầu năm 1929, Nguyễn Ái Quốc đến Sakon- một địa điểm tập trung đông Việt kiều và các tổ chức cách mạng ra đời sớm để huấn luyện cách mạng cho thanh niên.

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992, t.l, tr.302-310.

- Huỳnh Văn Tòng: *Báo chí Việt Nam từ khởi thuỷ đến 1945,* Nxb.Thành phố Hồ Chí Minh, 2000, tr.264-268.

NGÀY 20-9

Công nhân ở Đồn điền Cam Tiên (Biên Hoà) đấu tranh chống sự hà khắc của bọn chủ

Ngày 20-9-1928, 500 công nhân Đồn điền cao su Cam Tiêm tiến hành đấu tranh chống sự bóc lột và chế độ làm việc hà khắc của bọn chủ. Đây là một trong những cuộc đấu tranh lớn của công nhân nông nghiệp Nam Kỳ trong thời gian này. Cuộc đấu tranh diễn ra quyết liệt dẫn đến việc công nhân giết chết một viên cai người Pháp. Bọn thực dân đã huy động cảnh sát đến đàn áp dã man làm cho nhiều người chết và bị thương, nhiều người khác phải tản vào rừng. Cuộc đấu tranh của công nhân Cam Tiêm đã làm xôn xao dư luận Pháp.

Tổng Liên đoàn lao động Pháp đã lên tiếng phản đối chế độ bóc lột hà khắc và sự đàn áp dã man của bọn thực dân, đồng thời bày tỏ sự ủng hộ cuộc đấu tranh của công nhân Cam Tiêm nói riêng và giai cấp công nhân Việt Nam nói chung.

- Ngô Văn Hoà, Dương Kinh Quốc: *Giai cấp công nhân Việt Nam những năm trước khi thành lập Đảng,* Nxb.Khoa học xà hội, Hà Nội. 1978, tr.341, 342.

NGÀY 29-9

Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Kỳ đề ra chủ trương vô sản hoá

Ngày 29-9-1928, Hội nghị Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Kỳ đề ra chủ trương *vô sản hoá,* đưa hội viên vào các nhà máy, hầm mỏ, đồn điền để cùng lao động với công nhân, từ đó rèn luyện, học tập, nâng cao lập trường giai cấp công nhân, đồng thời trực tiếp tuyên truyền giác ngộ và tổ chức quần chúng đấu tranh.

Thực hiện chủ trương của Kỳ bộ, hàng loạt cán bộ, hội viên đã đi vào các nhà máy, hầm mỏ, đồn điền để cùng lao động và sinh hoạt với công nhân. Nguyễn Đức Cảnh, Nguyễn Công Hoà, Lương Khánh Thiện, Hạ Bá Cang, Bùi Bá Đăng, Hoàng Văn Đoài về Hải Phòng làm ở nhà máy chai, nhà máy xi măng, nhà máy sợi, nhà máy ca rông, Nhà máy điện Cửa Cấm; Nguyễn Phong Sắc ở Nhà máy xe lửa Trường Thi (Vinh); Hoàng Thị Ái làm ở Đà Nẵng; Trần Ngọc Hải về gara ô tô Avia Hà Nội; Khuất Duy Tiến, Ngô Duy Ngụ, Mai Thị Vũ Trang thực hiện vô sản hoá ở các nhà máy sợi, Nhà máy điện Nam Định... Hầu hết các nhà máy lớn ở các khu công nghiệp tập trung đều được các tỉnh bộ cử cán bộ, hội viên của mình

vào *vô sản hoá*. Khu mỏ than Quảng Ninh được Kỳ bộ Bắc Kỳ và Tỉnh bộ Hải Phòng đặc biệt quan tâm vì trước khi có chủ trương *vô sản hoá,* khu mỏ hầu như chưa có cơ sở của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên. Do vậy, Nguyễn Văn Cừ được điều về Mỏ than Mạo Khê, Lê Thanh Nghị về Mỏ Cọc Năm; Đặng Châu Tuệ về Mỏ Cẩm Phả; Vũ Thị Mai làm ở Nhà sàng Cửa Ông, Mỏ than Mạo Khê và nhiều hội viên khác được điều về làm ở các mỏ Vàng Danh, Uông Bí. Một số hội viên về làm công nhân ở Đồn điền cao su Phú Riềng như Trần Tử Bình, Nguyễn Xuân Cừ, Nguyễn Thanh Hồng v.v.. một số khác đi kéo xe tay, xe bò như Nguyễn Lương Bằng ở Hải Phòng, Phan Trọng Quảng ở Sài Gòn v.v..

Nhờ thực hiện chủ trương *vô sản hoá* nên chỉ trong một thời gian ngắn, từ cuối 1928 đến giữa 1929, cơ sở Việt Nam cách mạng thanh niên đã nhanh chóng phát triển ở các nhà máy, hầm mỏ đồn điền. Các chi bộ nhà máy lần lượt được thành lập. Số lượng công nhân được kết nạp tăng lên rất nhanh. Nếu như năm 1927, thành phần công nhân mới chiếm tỉ lệ 5% trong tổng số thì đến năm 1929, tỉ lệ này đã tăng lên 10%.

Chủ trương *vô sản hoá* của Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Kỳ là đúng đắn và kịp thời, phản ánh sự nhạy bén của một bộ phận lãnh đạo trước bước phát triển mới của phong trào, trước đòi hỏi thực tế của cơ cấu tổ chức. Qua thực tiễn rèn luyện và thử thách, phong trào *vô sản hóa* không những góp phần đẩy phong trào công nhân nước ta tiến mau từ tự phát lên tự giác, từ giác ngộ dân tộc lên giác ngộ giai cấp, mà nó còn là biện pháp quan trọng để rèn luyện những người trí thức cộng sản.

- Ban Chấp hành Đảng bộ Hải Phòng: *Lịch sử Đảng bộ Hải Phòng,* Nxb.Hải Phòng, 1991, t.1, tr.77-78.

- Nguyễn Thành: *Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1985, 180-181.

TRONG NĂM

Nguyễn Ái Quốc viết bài "Đông Dương khổ nhục" lên án thực dân Pháp bắt giam Phan Văn Trường

Thời gian ở Anh, thông qua Phan Châu Trinh, Nguyễn Ái Quốc biết Phan Văn Trường. Khi gặp nhau ở Pháp, do có chung lập trường trong vấn đề thuộc địa, ủng hộ những người cộng sản nên Nguyễn Ái Quốc, Phan Văn Trường càng gần gũi nhau hơn.

Khi trở về Sài Gòn, Phan Văn Trường vẫn dõi theo từng bước đi của Nguyễn Ái Quốc. Tờ *L'Annam* do ông chịu trách nhiệm, số ra ngày 16-6-1927 thông báo: "Theo tin của Toà Thượng thẩm Hà Nội cho biết khi Toà này xử vụ 17 người bí mật sang Trung Quốc thì một người tên là Nguyễn Ái Quốc, 35 tuổi, quê ở Nghệ An đã mở các lớp huấn luyện chính trị và quân sự ở Quảng Châu và Mátxcơva cho

nhiều thanh niên trong nước ra". Tiếp đó, ông cho đăng liên tục 16 bài của *đặc phái viên của bản báo* - chính là do Nguyễn Ái Quốc viết.

Ngày 21-7-1927, Phan Văn Trường bị thực dân Pháp bắt giam. Được tin này, trong năm 1928, Nguyễn Ái Quốc viết bài *Đông Dương khổ nhục,* lên án chính quyền thực dân Pháp đàn áp một cách chưa từng thấy đối với những người cách mạng và tình nghi cách mạng, trong đó có "ông Phan Văn Trường, một nhà báo An Nam đã bị hai năm tù vì ông có tội đăng lại một bài của báo *L'Humanité* bàn về sự "Đoàn kết huynh đệ với cách mạng Trung Quốc".

Chính Phan Văn Trường với tấm lòng cảm phục của mình đã từng nói vơi thanh niên Sài Gòn: "Tương lai đất nước ta có được cái gì chỉ là nhờ vào Nguyễn Ái Quốc".

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.2, tr.363-366.

- Nguyễn Phan Quang, Phan Văn Hoàng: *Luật sư Phan Văn Trường,* Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, 1999, tr.67-83.

- Nguyễn Phan Quang, Phan Văn Hoàng: *Phan Châu Trinh dưới mắt Phan Văn Trường,* Tạp chí *Nghiên cứu lý luận,* số IV/1994, tr.64-68.

CUỐI NĂM

Thành lập chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên tỉnh Hưng Yên

Cuối năm 1928, được sự tuyên truyền giác ngộ của cán bộ Việt Nam cách mạng thanh niên, chi bộ Sài Thị được thành lập gồm có 7 người là Nguyễn Ngọc Cửu, Nguyễn Khắc Châu, Nguyễn Khắc Cần, Vũ Văn Hồ, Trịnh Đình Ấn, Đào Văn Đoán, Trần Đình Vọng. Đây là chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên đầu tiên của Hưng Yên.

Chi bộ hoạt động tích cực, in tài liệu tại nhà ông Đào Ngọc Hoan (Sài Thị) nội dung tuyên truyền, giác ngộ quần chúng, vận động nhân dân chống sưu cao, thuế nặng, chống bắt lính. Chi bộ phân công hội viên tới các thôn Thuần Lễ, Quan Xuyên, Lan Đình (Khoái Châu), Giai Thôn, ấp Nhân Lý (Ân Thi) tuyên truyền cách mạng nhằm phát triển tổ chức.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hưng Yên: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Hưng Yên,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, t.1, tr.47-48.

Năm 1929

NGÀY 23-1

Hội nghị trù bị toàn quốc Việt Nam cách mạng thanh niên ra Án nghị quyết

Công xã Quảng Châu thất bại, Trung ương bộ Việt Nam cách mạng thanh niên phải chuyển sang Hồng Công và tiếp tục liên lạc với các kỳ bộ ở trong nước, các chi bộ ở Xiêm, Pháp, Liên Xô. Hoạt động của Tổng bộ đã sút kém nhiều.

Để củng cố và tăng cường hoạt động của Việt Nam cách mạng thanh niên, Trung ương bộ quyết định triệu tập Hội nghị trù bị để chuẩn bị cho Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ nhất.

Tháng 1-1929, Hội nghị trù bị được tiến hành ở Hồng Công. Tham gia Hội nghị có Lê Hồng Sơn, Lê Duy Điếm, Lâm Đức Thụ - đại biểu của Tổng bộ; Trần Văn Cung - Bí thư Kỳ bộ Bắc Kỳ; Nguyễn Sĩ Sách - Bí thư Kỳ bộ Trung Kỳ. Các đại biểu Kỳ bộ Nam Kỳ, Tỉnh bộ Sài Gòn và chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên ở Thái Lan không có mặt.

Tại hội nghị này, các đại biểu đã trao đổi về tình hình hoạt động của Việt Nam cách mạng thanh niên từ khi thành lập và đường lối chính trị trong thời kỳ mới của cách mạng, nhất trí đưa vấn đề thành lập Đảng Cộng sản ở Đông Dương để thảo luận.

Ngày 23-1-1929, Hội nghị thông qua *Án nghị quyết,* vạch rõ mục đích và những công việc cụ thể phải tiến hành chuẩn bị gấp cho Đại hội chính thức sắp tới. Ngay trong phần đầu, *Án nghị quyết* giải thích rõ *"hoàn cảnh trong mấy năm nay đoàn thể mình thường ở vào nơi cường quyền áp chế nên chưa có thể mà thực hiện ra cái dân chủ chủ nghĩa của đoàn thể ta tức là chưa có thể chiêu tập toàn quốc Đại hội cho đông đủ, thế nên muốn thu xếp các công việc trọng, chỉ triệu tập một số ít người để mà bàn bạc. Nhưng đây là một sự bất đắc dĩ, tính chất hội này nguyên là thế. Hoàn cảnh ấy tuy hiểm độc thế nào, nhưng cách dân chủ đoàn thể mình không bao giờ không kiếm cách thực hiện, nên hội nghị này quyết định trong năm nay triệu tập "Đệ nhứt toàn quốc đại biểu Đại hội"...* vào ngày l-5-1929".

Án nghị quyết cũng đề ra những nhiệm vụ cụ thể của các Kỳ bộ về tổ chức cơ sở, về công tác hoạt động tuyên truyền, tổ chức, huấn luyện trong nội bộ để chuẩn bị cho đại hội chính thức; vạch ra kế hoạch hoạt động của hội đối với các đoàn thể, đảng phái khác nhằm phát huy sức mạnh và phân biệt giữa tổ chức cách mạng của mình với tổ chức khác.

Hội nghị trù bị nhất trí đề nghị Lê Hồng Sơn dự thảo các văn kiện cho Đại hội đại biểu toàn quốc và tích cực chuẩn bị điều kiện cho việc thành lập Đảng Cộng sản.

Thực hiện *Án nghị quyết* của Hội nghị trù bị, các đại biểu về nước đã cùng tập thể các kỳ bộ ra sức chuẩn bị để hoạt động tiến tới Đại hội.

- Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.1, tr.87-95.

NGÀY 20-3

Công nhân xưởng sợi Nhà máy sợi Nam Định đấu tranh

Từ khi tổ chức Việt Nam cách mạng thanh niên phát triển vào Nam Định, phong trào đấu tranh của công nhân ở đây đã có bước tiến mới. Nhiều cuộc bãi công đã nổ ra, đặc biệt là cuộc đấu tranh của công nhân xưởng sợi, Nhà máy sợi Nam Định.

Do muốn bóc lột được nhiều sức lao động của công nhân, chủ nhà máy đã tiến hành rút bớt một số thợ, số còn lại vẫn phải làm cả khối lượng công việc đó mà không hề được tăng công. Thủ đoạn bóc lột trắng trợn này đã xâm phạm thô bạo quyền lợi của những người mất việc và những người đang làm việc. Phẫn nộ trước lối bóc lột đó, sáng ngày 20-3-1929, công nhân xưởng sợi Nhà máy sợi Nam Định tiến hành bãi công. Lúc đầu là toàn bộ công nhân kíp sáng buồng A xưởng sợi đóng máy ngừng làm việc, đưa yêu sách lên phòng giấy đòi tăng lương, không được dãn thợ, hành hạ và đánh đập thợ. Tên đốc công người Pháp đã đánh đại biểu công nhân và không nhận yêu sách, càng làm cho công nhân bất bình. Công nhân buồng B cũng tham gia đấu tranh. Xưởng sợi hoàn toàn ngừng hoạt động.

Trước tình hình đó chúng dán yết thị dọa nạt và tìm cách mua chuộc. Dưới sự chỉ đạo của Ban vận động bãi công ngày 21-3, công nhân xưởng sợi gửi đơn cho chủ nhà máy tố cáo các hành động đánh đập và sự cấm đoán không cho thợ nghỉ ăn trưa. Ngày 22-3, công nhân bộ phận máy cán, máy xé bông tiếp tục gửi yêu sách. Ngày 25-3, công nhân buồng A xưởng sợi lại gửi đơn yêu cầu chủ nhà máy phải tăng lương công nhật và lấy thợ bị sa thải vào làm.

Trong hơn một tuần, ngày nào những người tham gia bãi công cũng tập trung ở cửa phòng giấy và cửa ra vào xưởng sợi, gây áp lực, buộc bọn chủ phải chấp nhận yêu sách. Đến ngày 29-3, chủ nhà máy đành phải nhượng bộ, đồng ý tăng lương cho công nhân 20%.

Cuộc đấu tranh thắng lợi của công nhân sợi đã có một tiếng vang lớn, đánh dấu sự trưởng thành rõ rệt về trình độ tổ chức, phương pháp đấu tranh và ý thức giác ngộ giai cấp của công nhân nhà máy. Đồng thời nó khẳng định trên thực tế vai trò và tác dụng tích cực của Việt Nam cách mạng thanh niên đối với phong trào công nhân nhà máy. Tháng 5-1929, khi đưa ra kiến nghị đề nghị thành lập Đảng Cộng sản, Ngô Gia Tự đã lấy cuộc đấu tranh này làm một trong những dẫn chứng cho sự trưởng thành và sự cần thiết phải có đảng lãnh đạo phong trào công nhân.

- Dương Trung Quốc: *Việt Nam – những sự kiện lịch sử (1919-1945),* Nxb.Giáo dục, Hà Nội, 2000, tr.159.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nam Định: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Nam Định,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.76.

THÁNG 3

Thành lập chi bộ cộng sản đầu tiên ở Việt Nam

Trong những năm 1928-1929, phong trào đấu tranh của công nhân và các tầng lớp nhân dân lao động Việt Nam dâng lên mạnh mẽ và có ý thức chính trị vô sản rõ

rệt. Đáp ứng những đòi hỏi của thực tiễn cách mạng, những người tiên tiến trong Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Kỳ thấy cần thiết phải có một đảng thật sự của giai cấp công nhân, một Đảng Cộng sản, mới có đủ khả năng để tiếp tục đưa cách mạng Việt Nam tiến lên.

Tháng 3-1929, những người tích cực trong Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Kỳ họp ở số nhà 5D phố Hàm Long (Hà Nội) để thành lập chi bộ cộng sản đầu tiên ở Việt Nam. Chi bộ này gồm 8 người: Ngô Gia Tự, Nguyễn Đức Cảnh, Trần Văn Cung, Trịnh Đình Cửu, Đỗ Ngọc Du, Nguyễn Phong Sắc[1], Dương Hạc Đính và Nguyễn Tuân, do Trần Văn Cung làm Bí thư.

Chi bộ thảo luận và thống nhất nhận định về phong trào của giai cấp công nhân và tổ chức đảng nhằm xác lập dần dần quyền lãnh đạo thật sự của giai cấp vô sản Việt Nam, một nhân tố quyết định thành công triệt để của cách mạng. Chi bộ khẳng định việc lập tổ chức cộng sản này chỉ là hạt nhân để xây dựng Đảng Cộng sản sau này, xác nhận rằng vai trò của tổ chức Việt Nam cách mạng thanh niên trước đây là cần thiết, nhưng đến giờ không còn đủ sức lãnh đạo phong trào nữa, do đó cần giải thể và thành lập một chính đảng duy nhất của giai cấp vô sản, đó là Đảng Cộng sản. Chi bộ đề ra nhiệm vụ:

- Tổ chức cộng sản này phải giữ bí mật để phát triển thêm những đồng chí cộng sản, thành lập các tổ và các chi bộ khác ở tỉnh; trong Đại hội Việt Nam cách mạng thanh niên sắp tới, sẽ vận động các đại biểu tán thành chủ trương tổ chức Đảng Cộng sản.

- Vận động các đại biểu địa phương bầu trong số những người trong tổ chức cộng sản đầu tiên làm đại biểu đi dự Đại hội toàn quốc.

- Nắm chắc Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Kỳ, hướng họ *vô sản hoá* để phát triển tổ chức công hội, nông hội, tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản và lãnh đạo các cuộc đấu tranh.

Sự kiện chi bộ cộng sản thành lập ở Bắc Kỳ tháng 3- 1929 là một thắng lợi đầu tiên về mặt tổ chức của xu hướng cách mạng vô sản ở Việt Nam. Nó chứng tỏ giai cấp công nhân Việt Nam đang mạnh mẽ vươn lên giành quyền lãnh đạo cách mạng. Nó là cơ sở cho sự ra đời của Đông Dương Cộng sản Đảng sau này.

- Lương Cao Khoát: *Chi bộ 5D Hàm Long,* Tạp chí *Lịch sử Đảng,* số 4, 1989. tr.60-64.

- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hà Nội: *Lịch sử Đảng bộ thành phố Hà Nội,* Nxb. Hà Nội, 2004, tr.40.

NGÀY 28, 29 THÁNG 3

Đại hội đại biểu Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Kỳ

Đầu năm 1929, Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Kỳ đã phát triển tổ chức ở khắp 17 tỉnh, thành phố, trong đó có 5 Tỉnh bộ (Hà Nội, Bắc Ninh- Bắc

Giang, Thái Bình, Nam Định, Hải Phòng) và là Kỳ bộ mạnh nhất về chất lượng và số lượng, có 700 hội viên chính thức và 1.000 cảm tình.

Kỳ bộ Bắc Kỳ chủ trương đưa hội viên thâm nhập vào quần chúng công nông để tuyên truyền chủ nghĩa Mác-Lênin, đưa phong trào cách mạng hướng theo con đường cộng sản.

Sau khi ra đời chi bộ cộng sản đã khẩn trương xúc tiến việc triệu tập Đại hội đại biểu Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Kỳ và tổ chức họp tại đồn điền Bôren (Sơn Tây) trong hai ngày 28 và 29 tháng 3-1929. Ngoài lãnh đạo của Kỳ bộ, còn có hơn 30 đại biểu tham dự Đại hội. Bí thư Kỳ bộ Trần Văn Cung trình bày những vấn đề mà chi bộ cộng sản đề ra. Trong quá trình thảo luận, Ngô Gia Tự đưa ra nhiều ý kiến sắc bén phản ánh được yêu cầu thực tiễn đang diễn ra sôi nổi, phong phú lúc bấy giờ.

Đại hội hoàn toàn tán thành việc một tổ chức cộng sản đầu tiên trong nước ra đời, xúc tiến thành lập ngay Đảng Cộng sản để lãnh đạo phong trào cách mạng.

Đại hội cũng dành thời gian phân tích, đánh giá kết quả bước đầu của chủ trương *vô sản hoá* do Hội nghị Kỳ bộ thông qua tháng 8-1928, xác nhận đó là một chủ trương đúng đắn, trực tiếp góp phần giáo dục chủ nghĩa cộng sản, tuyên truyền đường lối của tổ chức cách mạng, nâng cao ý thức giác ngộ giai cấp và đẩy mạnh đấu tranh giai cấp, tạo điều kiện trực tiếp cho sự ra đời của Đảng Cộng sản. Đại hội bầu 4 đại biểu dự Đại hội đại biểu toàn quốc Việt Nam cách mạng thanh niên lần thứ nhất (gồm Ngô Gia Tự, Trần Văn Cung, Nguyễn Tuân, Dương Hạc Đính), giao cho họ nhiệm vụ đấu tranh để thành lập Đảng Cộng sản.

Sau Đại hội, Kỳ bộ cử Trần Văn Cung vào ngay Trung Kỳ để vận động các đại biểu đi dự Đại hội toàn quốc, tranh thủ sự đồng tình về việc thành lập Đảng Cộng sản, nhưng đoàn đại biểu Trung Kỳ đã lên đường vào Sài Gòn để cùng đi với đoàn đại biểu Nam Kỳ.

Trước Đại hội toàn quốc ở Hồng Công, vấn đề thành lập Đảng Cộng sản đã được Kỳ bộ Bắc Kỳ truyền đạt ngay xuống các tỉnh bộ cơ sở và đã nhận được sự tán thành.

- Nguyễn Thành: *Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1985, tr.208-215.

THÁNG 3

Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Ninh – Bắc Giang lãnh đạo tiểu thương bãi thị

Tháng 3-1929, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh bộ, các hội viên thuộc chi bộ thị xã Bắc Ninh vận động tiểu thương buôn bán ở chợ Nhớn bãi thị. Bà con buôn bán đã kéo đến biểu tình trước Toà công sứ tỉnh Bắc Ninh đòi giảm thuế chợ, thuế môn bài. Cuộc đấu tranh kéo dài 7 ngày buộc giới thống trị phải chấp nhận yêu sách.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh,* 1998, t.1, tr.45-46.

THÁNG 3

Đại hội đại biểu Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Trung Kỳ

Cơ sở Việt Nam cách mạng thanh niên Trung Kỳ phát triển mạnh ở các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Thừa Thiên, Quảng Trị, Quảng Nam -Quảng Ngãi, Nha Trang và Thanh Hoá; cơ quan của Kỳ bộ đặt tại thành phố Vinh (Nghệ An). Đầu năm 1929, Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Trung Kỳ có 1.000 hội viên trong đó có 500 hội viên chính thức cùng hàng trăm quần chúng tích cực.

Sau khi tham dự Hội nghị trù bị ở Hồng Công (l-1929), Nguyễn Sĩ Sách, Bí thư Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Trung Kỳ về nước để cùng các uỷ viên trong Kỳ bộ hướng dẫn các cấp mở hội nghị đại biểu để triển khai nghị quyết Hội nghị trù bị của Tổng bộ.

Tháng 3-1929, Đại hội đại biểu Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Trung Kỳ được tiến hành tại căn gác nhà nữ hội viên Nguyễn Thị Hồng gần chợ Đông Ba, bên cầu Trường Tiền (Huê) với sự tham dự của Nguyễn Sĩ Sách, Nguyễn Thiệu, Nguyễn Lợi và khoảng 30 đại biểu các tỉnh và cơ sở về dự.

Đại hội tiến hành kiểm điểm công tác thời gian qua, lập đề án đưa ra Đại hội Tổng bộ ở Hồng Công vào tháng 5-1929, bầu Ban Chấp hành mới của Kỳ bộ và cử đại biểu đi dự Đại hội Tổng bộ theo quy định của Hội nghị trù bị.

Các đại biểu được bầu là Nguyễn Sĩ Sách - Bí thư; Nguyễn Thiệu, Trương Quang Trọng, Võ Mai.

- Nguyễn Thành: *Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1985, tr.213-215.

THÁNG 3

Đại hội đại biểu Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Nam Kỳ

Đến đầu năm 1929, Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Nam Kỳ có 3 Tỉnh bộ lớn (Sài Gòn, Mỹ Tho, Cần Thơ) và các Tỉnh bộ: Long Xuyên, Sa Đéc, Gò Công, Vĩnh Long, Trà Vinh, Bến Tre với 19 chi bộ và 12 tổ chức quần chúng ở các tỉnh.

Do đại biểu Kỳ bộ Nam Kỳ và Tỉnh bộ Sài Gòn không dự Hội nghị trù bị, nên Hội nghị quyết định *Hội Trung ương Chấp uỷ phải phái người vào Nam chỉnh đốn lại.*

Tháng 2-1929, Phan Trọng Bình được Tổng bộ Việt Nam cách mạng thanh niên cử vào Nam Kỳ để cùng lãnh đạo của Kỳ bộ củng cố lại phong trào. Phan Trọng Bình đã gặp Phạm Văn Đồng và cùng Kỳ bộ bàn việc giải quyết các vấn đề nội bộ, củng cố tổ chức và quyết định triệu tập Đại hội đại biểu Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Nam Kỳ vào tháng 3-1929 tại một địa điểm ở Chợ Lớn.

Tham dự Đại hội có 13 đại biểu. Ban Chấp hành mới của Kỳ bộ gồm Phạm Văn Đồng, Bí thư Nguyễn Kim Cương, Nguyễn Văn Côn, Trần Ngọc Quế, Trần Ngọc Giải, sau đó, bổ sung Châu Văn Liêm. Đại hội quyết định ra tờ báo *Công nông binh* và Tạp chí *Bônsơvích* do Phạm Văn Đồng, Nguyễn Kim Cương phụ trách và bầu 4 đại biểu tham dự Đại hội Tổng bộ (Phạm Văn Đồng, Trần Văn Công, Châu Văn Liêm và Phương).

- Nguyễn Thành: *Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1985, tr.215-217.

THÁNG 4

Thành lập tổ chức cộng sản đầu tiên ở Hải Phòng

Sự kiện thành lập chi bộ cộng sản đầu tiên ở Hà Nội và Đại hội Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Kỳ họp ở Sơn Tây trong tháng 3-1929 tán thành việc thành lập Đảng Cộng sản tác động lớn đến phong trào cách mạng vốn đang phát triển mạnh ở Hải Phòng.

Đầu tháng 4-1929, Nguyễn Đức Cảnh - một trong những người sáng lập chi bộ cộng sản đầu tiên xúc tiến xây dựng tổ chức cộng sản ở Hải Phòng với các hạt nhân Hoàng Văn Đoài, Nguyễn Hữu Căn do Nguyễn Đức Cảnh làm Bí thư. Cuối tháng 4-1929, tổ chức cộng sản Hải Phòng thông qua Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Hải Phòng tiếp tục lãnh đạo phong trào thành phố, phân công đảng viên và cán bộ Việt Nam cách mạng thanh niên phụ trách cơ sở điện Cửa Cấm (Hoàng Văn Đoài), máy chai (Lương Khánh Thiện), máy tơ (Giong), sở bưu điện (Sinh), cơ sở bồi bếp (Giao).

- Ban Chấp hành Đảng bộ Hải Phòng: *Lịch sử Đảng bộ Hải Phòng,* Nxb. Hải Phòng, 1991, t.1, tr.80-81.

NGÀY 1 ĐẾN 9-5

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ nhất Hội Việt Nam cách mạng thanh niên

Sau hội nghị trù bị lần thứ nhất (l-1929) và hội nghị trù bị lần thứ 2 (cuối tháng 4-1929), Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ nhất Việt Nam cách mạng thanh niên diễn ra tại Hồng Công từ ngày 1 đến 9-5-1929 với sự tham gia của 3 uỷ viên Hội Trung ương Chấp uỷ (Lê Hồng Sơn, Lê Duy Điếm, Lâm Đức Thụ), 4 đại biểu Kỳ bộ Bắc Kỳ (Trần Văn Cung, Ngô Gia Tự, Dương Hạc Đính, Nguyễn Tuân), 4 đại biểu Kỳ bộ Trung Kỳ (Nguyễn Sĩ Sách, Nguyễn Thiệu, Trương Quang Trọng, Võ Mai), 3 đại biểu Kỳ bộ Nam Kỳ (Phạm Văn Đồng, Châu Văn Liêm, Trần Văn Phồng) và 1 đại biểu ở Xiêm (Võ Tòng).

Tại Đại hội, trưởng đoàn đại biểu Kỳ bộ Bắc Kỳ Trần Văn Cung đọc báo cáo tham luận, phân tích những điều kiện khách quan và chủ quan của phong trào công nhân Việt Nam, vạch rõ quy mô và tính chất của nó để khẳng định trình độ giác ngộ, trình độ tổ chức của giai cấp công nhân Việt Nam đã trưởng thành đòi hỏi

phải có một chính đảng để lãnh đạo phong trào cách mạng. Đoàn đại biểu Bắc Kỳ đưa ra đề nghị thành lập Đảng Cộng sản nhưng chủ trương này không được Đại hội thông qua và bị Lâm Đức Thụ, Chủ tịch Đại hội phản đối kịch liệt. Vì vậy Đoàn đại biểu Kỳ bộ Bắc Kỳ đã bỏ Đại hội ra về.

Mặt dù thiếu Đoàn đại biểu Bắc kỳ, Đại hội vẫn tiếp tục họp Đại hội bầu Trung ương Chấp hành uỷ viên Hội gồm 7 uỷ viên chính thức và 4 uỷ viên dự khuyết, trong đó có cả những người có mặt và vắng mặt ở Đạt hội.

Đại hội thông qua Án nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ nhất của Việt Nam cách mạng thanh niên gồm những quyết nghị về vấn đề tổ chức Đảng Cộng sản, chỉnh đốn nội bộ; vấn đề tuyên truyền, tổ chức, huấn luyện, kinh tế, ngoại giao; về tên Hội…, quyết nghị về việc Đoàn đại biểu Kỳ bộ Bắc Kỳ bỏ Đại hội và quyết nghị thừa nhận chương trình của luận cương về vấn đề cách mạng vận động ở các thuộc địa và thư của Đại hội gửi Ban chấp hành Quốc tế Cộng sản.

Cùng với những quyết nghị ấy, Đại hội thông qua Tuyên ngôn, Chính cương và Điều lệ của Việt Nam cách mạng thanh niên, công bố chủ trương, đường lối, chính sách hoạt động cụ thể của mình nhằm đẩy mạnh phong trào cách mạng Việt Nam.

Các văn kiện của Đại hội đã có bước tiến trong việc khẳng định rõ rệt hơn tính chất cộng sản của nó nhưng vẫn còn cho rằng: Những điều kiện để thành lập một đảng thật Bônsovích hãy còn không thuận lợi và chủ trương trước mắt cần lo cải tổ Hội rồi mới đặt vấn đề thành lập Đảng Cộng sản. Điều đó cho thấy Đại hội đã không đáp ứng được yêu cầu cấp bách của những chiến sĩ tiên tiến của Việt Nam cách mạng thanh niên thể hiện trong lập trường các đại biểu Bắc Kỳ.

- Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.1, tr. 96-126.

- Nguyễn Thành: *Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1985, tr.222-232.

NGÀY 4-5

Chi bộ cộng sản (5D Hàm Long) lãnh đạo tiểu thương chợ Đồng Xuân bãi thị

Chợ Đồng Xuân là một điểm buôn bán lớn sầm uất vào bậc nhất Hà Nội và là nơi tập trung hàng trăm nhà buôn, trong đó chị em buôn bán nhỏ chiếm số đông.

Với chủ trương quan tâm hơn nữa đến phong trào phụ nữ, Chi bộ Cộng sản đã phân công Nguyễn Đức Cảnh phụ trách việc vận động chị em tham gia đấu tranh chống bất công xã hội.

Ngày 4-5-1929, nhân việc tên tay sai của chủ chợ gây khó khăn trong việc xếp chỗ ngồi, chị em tổ chức đấu tranh. Những người giác ngộ đã họp nhau bàn kế hoạch hành động, vận động từng dãy hàng, sau đó cử đại biểu đưa đơn lên Đốc lý đối giảm thuế và tố cáo những việc ăn hối lộ của bọn tay sai gây khó khăn cho việc buôn bán sinh sống của mọi người. Ngoài ra họ còn cử 2,3 đại biểu thành lập đoàn

lên Đốc lý buộc chúng phải nhận đơn và giải quyết, không bắt người tham gia đấu tranh.

Cuộc đấu tranh ngày 4-5-1929 để lại những kinh nghiệm trong công tác vận động tiểu thương, mở ra phong trào đấu tranh công khai phản đối sự áp bức bất công với lao động nữ.

- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hà Nội: *Những sự kiện lịch sử Đảng bộ Hà Nội,* Nxb.Hà Nội, 1982, t.1,tr.28.

NGÀY 16-5

Thành lập tổ chức cộng sản ở Quảng Trị

Nhận thấy tôn chỉ và khẩu hiệu của tổ chức Việt Nam cách mạng thanh niên không còn phù hợp với tình hình hiện tại, những người tiên tiến nhất trong Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc kỳ đã chủ trương thành lập Đảng Cộng sản, cử người về các địa phương để vận động thành lập các nhóm cộng sản.

Theo sự chỉ đạo của Kỳ bộ, Trần Văn Cung đến Quảng Trị gặp Nguyễn Đình Cương (15-5-1929) bàn việc giải tán Việt Nam cách mạng thanh niên, thành lập nhóm cộng sản ở địa phương. Ngày 16-5-1929, Nguyễn Đình Cương triệu tập số hội viên Việt Nam cách mạng thanh niên tích cực ủng hộ việc tổ chức cộng sản, họp tại làng Long Hưng (Hải Lăng). Sau khi nghe Trần Văn Cung giới thiệu khái quát về chủ nghĩa cộng sản và chuyên chính vô sản, đường lối cách mạng ở Đông Dương, tất cả hội viên có mặt tại cuộc họp đều nhất trí tuyên bố giải tán tổ chức Việt Nam cách mạng thanh niên, thành lập tổ chức cộng sản. Nhóm cộng sản đầu tiên của Quảng Trị gồm Nguyễn Đình Cương, Đoàn Lân, Trần Hữu Dực, Trịnh Đức Tân, Hoàng Thị Ái, Nguyễn Đạm, Trần Ngung v.v..

Tổ chức cộng sản Quảng Trị đã đề ra phương hướng hoạt động đúng đắn, coi trọng các công tác xã hội như mở lớp dạy chữ, vận động xoá bỏ hủ tục, vận động tiêu dùng hàng nội, giúp đỡ dân nghèo, qua đó tuyên truyền cách mạng phát triển các tổ chức quần chúng như công hội đỏ, nông hội đỏ, cứu tế đỏ, thanh niên cộng sản.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Trị: *Lịch sử Đảng bộ Quảng Trị,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, t.1, tr.60-61.

NGÀY 16-5

Công nhân nhà máy sửa chửa xe lửa Trường Thi (thành phố Vinh) bãi công

Nhà máy sửa chữa xe lửa Trường Thi là nhà máy lớn nhất trong số 20 nhà máy lớn nhỏ ở thành phố Vinh, có đủ các phân xưởng, thu hút trên 1.000 công nhân vào làm việc. Hầu hết những công nhân làm việc ở đây từ Bắc Kỳ vào, là những thợ lành nghề (công nhân áo xanh) và những nông dân ở các làng xã xung quanh thành phố (công nhân áo nâu). Cả hai loại công nhân này sống khá tập trung, có lòng yêu nước và tinh thần cách mạng.

Trong nhà máy sửa chữa xe lửa Trường Thi có một tiểu tổ của Tân Việt cách mạng Đảng, là hạt nhân của phong trào công nhân ở trong nhà máy. Từ kinh nghiệm của cuộc đấu tranh ở Nhà máy diêm Bến Thuỷ, tiểu tổ đã lãnh đạo một kíp thợ đình công đưa yêu sách lên chủ đòi bỏ chế độ cúp phạt vô lý, tăng lương và giảm giờ làm. Khi công nhân đau ốm phải được đi chữa bệnh ở nhà thương. Chủ nhà máy không những không giải quyết các yêu sách mà còn yêu cầu Công sứ đưa lính đến đàn áp công nhân. Phẫn nộ trước hành động đó, công nhân toàn phân xưởng đồng loạt nghỉ việc để phản đối. Hai ngày sau (18-5), chủ nhà máy buộc phải gọi công nhân trở lại làm việc và đề nghị Sở Hoả xa Đông Dương tăng lương cho công nhân 5 xu/ngày.

Cuộc bãi công đạt được kết quả đáng kể: "Cuộc bãi công của thợ hoả xa mở ra để đòi tăng lương cho những người làm việc ban đêm. Người ta đòi thêm 15 xu nhưng sau đó những người bãi công chỉ nhận được năm xu tăng thêm... Cuộc bãi công đã đạt kết quả, vì rằng người cai trực tiếp của các công nhân hoả xa (cộng sản) đã tự bản thân mình tổ chức phong trào".

- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Vinh: *Sự kiện lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Vinh,* Nxb.Nghệ Tĩnh, 1988, t.1, tr.5-23.

- Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.1, tr.456-457.

NGÀY 28-5

Công nhân xưởng AVIAT (Hà Nội) bãi công

Gara ôtô AVIAT ở Hà Nội là một xưởng cơ khí và sửa chữa ôtô có tới 200 công nhân. Đời sống của họ rất cực khổ vì đồng lương quá thấp, lại thường xuyên bị chủ cắt bớt lương và đánh đập.

Từ cuối năm 1928, Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc kỳ cử cán bộ về đây hoạt động và thành lập công hội. Sau khi tổ chức cộng sản đầu tiên được thành lập (3-1929), Ngô Gia Tự được cử về xưởng trực tiếp lãnh đạo phong trào công nhân. Nhân việc ngày 28-5-1929, bọn chủ vô cớ đánh đập dã man một công nhân, Uỷ ban bãi công được thành lập gồm Trần Học Hải (hội viên Hội Việt Nam cách mạng thanh niên) và 4 đoàn viên Công hội đặt trụ sở ở chùa Hương Tích. Đồng chí Ngô Gia Tự đến trực tiếp chỉ đạo cuộc đấu tranh đưa ra khẩu hiệu đấu tranh là:

- Tăng tiền lương.
- Bỏ đánh đập.
- Không được đuổi công nhân tham gia bãi công.
- Mở cửa cầu tiêu suốt giờ làm việc.

Bọn chủ xưởng tìm mọi cách đàn áp, đe dọa, chia rẽ, dụ dỗ công nhân. Chúng còn cho ôtô đến từng nhà bắt ép công nhân đi làm. Dưới sự lãnh đạo của Uỷ ban bãi công và sự ủng hộ rộng rãi của công nhân nhiều nơi (Nhà máy điện, Nhà máy diêm, Nhà máy in IDEO Hà Nội, Nhà máy sợi Nam định, Nhà máy chai, Nhà máy Ca rông Hải Phòng, Mỏ than Mạo Khê…), công nhân xưởng AVIAT đã đoàn kết nhất trí, kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hành động phá hoại của bọn chủ. Đến ngày 10-6-1929, chủ xưởng phải nhượng bộ, đồng ý thực hiện toàn bộ các yêu sách của công nhân.

Cuộc đấu tranh thắng lợi của công nhân xưởng AVIAT đã vang dội trong cả 3 kỳ. Đây là cuộc đấu tranh đầu tiên và tiêu biểu của giai cấp công nhân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của tổ chức cộng sản đầu tiên mới thành lập. Nó là một mẫu mực về chỉ đạo tổ chức và đấu tranh giai cấp của công nhân ở một nhà máy trong thời điểm đó.

- Nguyễn Thành: *Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1985, tr.188-189.

THÁNG 5

Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Ninh - Bắc Giang lãnh đạo phá nhà mộ phu ở Bắc Ninh

Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, thực dân Pháp mở rộng việc khai thác đồn điền nên nhu cầu về công nhân tăng lên mạnh. Số nhân công đó hầu hết là tuyển mộ ở các tỉnh đồng bằng Bắc Kỳ. Việc mộ phu được tiến hành theo lối *ký giao kèo,* một hình thức bán sức lao động có thời hạn. Rời mảnh đất quê hương đầy rẫy bất công và cơ cực, người nông dân lại sa vào những địa ngục mới tối tăm hơn, tàn bạo hơn. Tháng 11- 1928, Kỳ bộ Bắc Kỳ chỉ thị cho các tỉnh bộ đấu tranh chống đợt mộ phu mới của thực dân Pháp.

Hưởng ứng chủ trương của Kỳ bộ Bắc Kỳ phản đối thực dân Pháp lợi dụng tình trạng mất mùa, đói kém ở các tỉnh đồng bằng để lừa gạt nhân dân đi làm phu tại các đồn điền ở Nam Kỳ, tháng 5-1929, Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Ninh - Bắc Giang phân công đồng chí Hồ Ngọc Lân - Uỷ viên Tỉnh bộ, lãnh đạo việc tổ chức phá nhà mộ phu đặt tại thị xã Bắc Ninh để giải thoát cho những nông dân bị lừa gạt. Những người tham gia thực hiện nhiệm vụ này là các hội viên chi bộ trại lính khố đỏ. Theo kế hoạch, các hội viên ở đây đã phân công nhau canh gác ở các ngả đường và đột nhập vào nhà mộ phu. Bọn canh gác hoảng sợ bỏ chạy. Anh em phá cửa, giải phóng cho những người bị lừa gạt đi làm phu trở về quê quán của mình. Sau sự kiện này, nhà mộ phu Bắc Ninh ngừng hẳn hoạt động.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh,* 1998, t.1, tr.46.

NGÀY 1-6

Các đại biểu Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Kỳ thoát ly Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ nhất ra tuyên ngôn

Sau khi Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ nhất Việt Nam cách mạng thanh niên không thông qua đề nghị về việc thành lập Đảng Cộng sản, các đại biểu Kỳ bộ Bắc Kỳ đã bỏ Đại hội ra về.

Ngày 1-6-1929, các đại biểu Kỳ bộ Bắc Kỳ thoát ly Đại hội ra *Tuyên ngôn của các đại biểu đã thoát ly Hội tịch ở Toàn quốc đại biểu Đại hội lần thứ nhất của Hội Việt Nam Thanh niên cách mệnh* (tức *Việt Nam Cách mệnh đồng chí Hội)* nhằm khẳng định sự cần thiết phải tổ chức Đảng Cộng sản, nêu rõ tính chất của Đại hội Việt Nam cách mạng thanh niên không phải là Đại hội đại biểu của giai cấp vô sản, không phải là Đại hội chân chính cách mạng, nên vấn đề thành lập Đảng Cộng sản đưa ra Đại hội đã không có kết quả, vì vậy mà đoàn đại biểu Kỳ bộ Bắc Kỳ đã phải bỏ ra về. Tuyên ngôn kêu gọi công nhân, nông dân nghèo, các hội viên Việt Nam cách mạng thanh niên, các đảng viên các chính đảng trong xứ và tất cả những người có quan tâm đến phong trào cách mạng hãy làm theo các khẩu hiệu.

1. Phải hết sức đánh đổ tụi hoạt đầu giả cách mệnh lừa dối công nông.

2. Phải tổ chức ngay Đảng Cộng sản thì mới dẫn đạo cho vô sản giai cấp làm cách mệnh được.

Quan điểm của những người ra *Tuyên ngôn* có phần quá tả, nặng về đả kích, vì Việt Nam cách mạng thanh niên không phải là "hoạt đầu giả cách mạng, lừa dối công nông". Tuy nhiên sự ra đời của *Tuyên ngôn* đã đánh dấu giai đoạn kết thúc vai trò của Việt Nam cách mạng thanh niên từ cơ sở, không chỉ ở các tỉnh miền Bắc, mà cả ở miền Trung và một phần các tỉnh Nam Kỳ. Nó thúc đẩy cuộc vận động thành lập Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản Đảng sau này.

- Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.1, tr.426-429.

NGÀY 17-6

Đông Dương Cộng sản Đảng thành lập[2]

Sau khi tuyên bố rút khỏi Đại hội toàn quốc lần thứ nhất Việt Nam cách mạng thanh niên, đoàn đại biểu Bắc Kỳ trở về nước cùng với chi bộ cộng sản đầu tiên (thành lập tháng 3-1929) xúc tiến việc thành lập một Đảng Cộng sản.

Ngày 17-6-1929, hơn 20 đại biểu các tổ chức cộng sản ở các tỉnh Bắc Kỳ họp tại nhà số 312 phố Khâm Thiên (Hà Nội) quyết định thành lập Đông Dương Cộng sản Đảng. Hội nghị thông qua *Chính cương, Tuyên ngôn, Điều lệ của Đảng.* Các văn kiện này thừa nhận đường lối của Quốc tế Cộng sản, thừa nhận vai trò bá quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản trong cách mạng và thừa nhận mục đích của chủ nghĩa cộng sản. Trong *Tuyên ngôn,* tính chất của Đảng được nêu rõ: "Đông Dương Cộng sản Đảng là đảng cách mệnh đại biểu cho tất cả các anh em chị em vô sản giai cấp

(tức là thợ thuyền) ở Đông Dương. Đảng Cộng sản không phải là gồm tất cả các anh em chị em vô sản giai cấp, nhưng chỉ gồm những người nào giác ngộ cách mệnh, tiên tiến hơn cả trong giai cấp vô sản".

Mục đích của Đảng là đánh đổ đế quốc và tư sản chủ nghĩa. diệt trừ chế độ phong kiến, giải phóng công nông, xây dựng một xã hội bình đẳng, tự do, bác ái.

Tuyên ngôn nêu rõ "*thời kỳ đầu tiên cuộc cách mệnh ở Đông Dương là tư sản dân chủ cách mệnh"* và sau đó sẽ là "cách mệnh xã hội". Trong cách mạng dân chủ tư sản, vấn đề ruộng đất là vấn đề tối quan trọng cho dân cày. Vấn đề đó phải được giải quyết bằng cuộc cách mạng lật đổ đế quốc và phong kiến, giành độc lập và thống nhất đất nước.

Về mặt tổ chức, Đông Dương Cộng sản Đảng thông qua những nguyên tắc kết nạp đảng viên, không chuyển tất cả những hội viên Việt Nam cách mạng thanh niên vào Đảng, mà phải trên cơ sở giác ngộ, giáo dục, để họ tự nguyện xin vào Đảng. Những người tiên tiến nhất, tích cực nhất của Việt Nam cách mạng thanh niên được tuyển lựa đưa vào Đảng Cộng sản, còn số nào tuy tán thành sự thành lập Đảng Cộng sản nhưng không hoạt động "tích cực thì tổ chức vào nhóm cảm tình Đảng". Hội nghị cũng quyết định tổ chức *Tổng Công hội đỏ, Nông hội, Sinh hội...* lấy cờ đỏ búa liềm làm Đảng kỳ, xuất bản tờ *Búa liềm* (của Trung ương), tờ *Bônsovích* (Trung Kỳ) và tờ *Cộng sản*(Nam Kỳ), cử Ban Chấp hành trung ương lâm thời và phân công một số đồng chí vào Trung Kỳ, Nam Kỳ phát triển cơ sở của Đảng.

Ngay sau khi ra đời, Đông Dương Cộng sản Đảng đã hoạt động khẩn trương nhằm thực hiện nhiệm vụ quan trọng đặc biệt là xây dựng và phát triển tổ chức cơ sở đảng tại các địa phương trong cả nước nhằm tạo sức mạnh cho Đảng và phong trào.

Sự thành lập Đông Dương Cộng sản Đảng có ảnh hưởng lớn đến phong trào cách mạng cả nước. Những thành viên tiên tiến trong Việt Nam cách mạng thanh niên, Tân Việt Cách mạng Đảng... đều hướng về việc thành lập tổ chức cộng sản, một số gia nhập Đông Dương Cộng sản Đảng, một số xúc tiến giải thể tổ chức cũ để thành lập Đảng Cộng sản.

- Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.1, tr.175-220.

NGÀY 19-6

Thành lập Đảng bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Nam Định

Việc thành lập Đông Dương Cộng sản Đảng đã tác động mạnh mẽ tới phong trào cách mạng ở Nam Định.

Ngày 19-6, tại thành phố công nghiệp dệt, những tờ truyền đơn, khẩu hiệu, *Chính cương* và *Tuyên ngôn* của Đông Dương Cộng sản Đảng và cờ búa liềm đã xuất

hiện trong các nhà máy, trường học, nông thôn ở Nam Định. Ban Tỉnh uỷ lâm thời Đông Dương Cộng sản Đảng Nam Định được thành lập gồm các đồng chí Nguyễn Hới, Nguyễn Văn Ngọ, Lê Ngọc Rư, do Nguyễn Hội làm Bí thư. Nhiệm vụ của Ban Tỉnh uỷ lâm thời Đông Dương Cộng sản Đảng Nam Định là:

1. Xây dựng các chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng ở Nam Định, kết nạp những hội viên tiên tiến trong Việt Nam cách mạng thanh niên vào Đảng.

2. Gấp rút tổ chức huấn luyện, đào tạo cán bộ cho phong trào.

3. Phát triển mạnh mẽ các tổ chức quần chúng cách mạng và phát động các cuộc đấu tranh của quần chúng. Tỉnh uỷ Đông Dương Cộng sản Đảng Nam Định bố trí ngôi nhà số 12 phố Năng Tĩnh và một số nhà trong làng Mỹ Trọng (Mỹ Xá) làm cơ quan liên lạc, họp hành, ăn ở của các cán bộ thoát ly. Một cơ sở in thạch của Tỉnh uỷ được đặt ở phố Hải Phòng, đường 110 (nay là đường Nguyễn Du) để in tài liệu bí mật, truyền đơn, báo chí của Trung ương như báo *Vô sản, Búa liềm* và tờ báo *Tiền phong* của địa phương.

Việc thành lập Đảng bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Nam Định là một sự kiện lịch sử quan trọng, đánh dấu sự chuyển biến về chất của phong trào cách mạng của địa phương.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nam Định: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Nam Định,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.78-79.

NGÀY 30-6

Rải truyền đơn và thư của Đông Dương Cộng sản Đảng ở thị xã Quảng Trị

Thực hiện chủ trương rải truyền đơn và tài liệu của Đông Dương Cộng sản Đảng trong tỉnh Quảng Trị và khu vực trung Trung Kỳ nhằm gây ảnh hưởng tới quần chúng, tối 30-6-1929, nhóm cộng sản ở Quảng Trị tiến hành rải truyền đơn tại nhiều địa phương. Nguyễn Đình Cương nhận nhiệm vụ rải truyền đơn ở thị xã Quảng Trị. Trần Ngung và một số đoàn viên cốt cán như Đoàn Bá Thừa, Lê Dỏ, Lương Khoan, Lê Nghiên, Nguyễn Đức Nhượng chịu trách nhiệm rải dọc tỉnh lộ 64, quốc lộ 9, chợ Đông Hà và một số nơi khác ở huyện Hải Lăng, Triệu Phong. Nguyễn Đạm rải ở Thuận Hoá, Đoàn Lân rải từ Quảng Nam đến Bình Định. Trịnh Đức Tân rải từ Nha Trang (Khánh Hoà) đến Bình Thuận.

Sáng 1-7-1929, toàn bộ số truyền đơn và thư của Đông Dương Cộng sản Đảng được rải khắp từ Quảng Trị đến Bình Thuận. Nội dung truyền đơn nêu rõ những nét cơ bản nhất về cách mạng dân tộc dân chủ, hướng tiến lên làm cách mạng xã hội chủ nghĩa. Bức thư của Đông Dương Cộng sản Đảng gửi kèm theo cho các hội viên Việt Nam thanh niên đã phân tích về tính chất cách mạng không triệt để của tổ chức này, vạch rõ mục tiêu phương hướng đấu tranh cách mạng của Đông Dương Cộng sản Đảng.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Trị: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Quảng Trị,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, t.1, tr.62-65.

CUỐI THÁNG 6

Thành lập Đảng bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Hải Phòng

Ngay sau khi ra đời, Đông Dương Cộng sản Đảng đã khẩn trương tiến hành xây dựng và phát triển tổ chức cơ sở tại các địa phương trong cả nước.

Tại Hải Phòng, hoạt động của Đông Dương Cộng sản Đảng có nhiều thuận lợi vì những người lãnh đạo tổ chức Việt Nam cách mạng thanh niên phần lớn là đảng viên cộng sản. Cuối tháng 6-1929, dưới sự chỉ đạo của Nguyễn Đức Cảnh các đồng chí ở Hải Phòng đã chọn lựa những người tiên tiến trong tổ chức Việt Nam cách mạng thanh niên để chuyển sang Đông Dương Cộng sản Đảng. Thời gian đầu chuyển được khoảng 50 đồng chí và một tháng sau phát triển thêm 45 đồng chí, chia thành 14 chi bộ.

Đầu tháng 8-1929, Ban chấp hành Trung ương lâm thời Đông Dương Cộng sản Đảng chỉ định Nguyễn Đức Cảnh, Nguyễn Hữu Căn và Hoàng Văn Đoài tham gia Ban Tỉnh uỷ lâm thời Hải Phòng, do Nguyễn Đức Cảnh làm Bí thư. Tỉnh uỷ Hải Phòng đã nhanh chóng củng cố, mở rộng tổ chức, phát động phong trào đấu tranh và thực hiện chủ trương của cấp trên cử cán bộ ra vùng mỏ Hòn Gai, Cẩm Phả, Cửa Ông, Vàng Danh, Uông Bí, Mạo Khê để xây dựng các chi bộ cộng sản, cho in báo *Sao đỏ* để kịp thời tuyên truyền chủ trương, cổ vũ phong trào. Thông qua hoạt động báo chí, chủ nghĩa Mác-Lênin tiếp tục được truyền bá trong nhân dân lao động thành phố, góp phần nâng cao ý thức chính trị cho quần chúng trong đấu tranh.

- Ban Chấp hành Đảng bộ Hải Phòng: *Lịch sử Đảng bộ Hải Phòng,* Nxb.Hải Phòng, 1991, t.1, tr.85.

CUỐI THÁNG 6

Thành lập Đảng bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Thái Bình

Sau khi thành lập Đông Dương Cộng sản Đảng, Ban chấp hành Trung ương lâm thời Đông Dương Cộng sản Đảng đã phân công cán bộ về các tỉnh thành trong cả nước để xây dựng các tổ chức Đảng.

Cuối tháng 6-1929, một đồng chí Xứ uỷ viên về Thái Bình và triệu tập hội nghị gồm các đồng chí trong Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên họp tại nhà số 9 ngõ số 8, phố Đuynopíchkê (nay là phố Lê Lợi), thị xã Thái Bình để phổ biến và nghe thông báo về việc thành lập Đông Dương Cộng sản Đảng. Sau đó, hội nghị đã đọc và thảo luận kỹ những vấn đề về đường lối cách mạng Việt Nam trong Tuyên ngôn của Đông Dương Cộng sản Đảng, đi đến quyết định thành lập Đảng bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Thái Bình. Tỉnh bộ Việt Nam Cách mạng Thanh niên được đổi thành Ban Tỉnh uỷ của Đảng bộ, do Tống Văn Phổ làm Bí thư.

Hội nghị quyết định giải tán Việt Nam cách mạng thanh niên và bàn biện pháp tổ chức các chi bộ đảng, căn cứ vào tiêu chuẩn đảng viên do Trung ương quy định, Ban Tỉnh uỷ phân công các tỉnh uỷ viên về các Huyện bộ Việt Nam cách mạng thanh niên chọn hội viên chuyển sang Đảng và thành lập chi bộ Đảng. Trong vòng tháng 7-1929, Đảng bộ Thái Bình đã lập được 6 chi bộ: Thư Trì, Trình Phố, Đa Cao, Thân Duyên, Tiền Hải và chi bộ thị xã.

Bên cạnh việc xây dựng, củng cố phát triển các chi bộ, Đảng bộ Thái Bình còn đặc biệt chú ý đến việc xây dựng các tổ chức quần chúng như *Nông hội, Thanh niên cộng sản đoàn, Phụ nữ tương tế, Học sinh đoàn;* vận động, tổ chức họ tham gia các cuộc đấu tranh cách mạng.

Từ khi Đảng bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Thái Bình ra đời, phong trào cách mạng trong toàn tỉnh Thái Bình dâng lên mạnh mẽ và đã có bước phát triển mới về.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Bình: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Bình,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999, tr.22-124.

TỪ CUỐI THÁNG 6

Chuyển và thành lập các xứ uỷ Đông Dương Cộng sản Đảng

Sau khi Đông Dương Cộng sản Đảng ra đời (17-6-1929), Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Kỳ được chuyển ngay thành Xứ uỷ Đông Dương Cộng sản Đảng Bắt Kỳ do Đỗ Ngọc Du làm Bí thư. Đồng thời, Thành bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Hà Nội cũng được thành lập do Đỗ Ngọc Du - Bí thư Xứ uỷ Bắc Kỳ kiêm nhiệm Bí thư Thành bộ và các uỷ viên là Nguyễn Ngọc Vũ, Lều Thọ Nam.

Cùng thời gian đó, Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đông Dương Cộng sản Đảng cử Nguyễn Phong Sắc, Trần Văn Cung vào Nghệ An gặp Võ Mai thành lập Xứ uỷ Đông Dương Cộng sản Đảng Trung Kỳ, đặt cơ quan chỉ đạo ở làng Vang - gần thành phố Vinh, do Nguyễn Phong Sắc làm Bí thư Xứ uỷ. Sự kiện này đã tác động mạnh mẽ đến việc thành lập các chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng ở Dương Long, Dương Xuân, Tri Lễ, Vạn Phần, Lộc Đa.

Cuối tháng 7-1929, Ngô Gia Tự vào lập Xứ uỷ Đông Dương Cộng sản Đảng Nam Kỳ, cho xuất bản tờ báo *Cờ Cộng sản.*

- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hà Nội: *Lịch sử Đảng bộ thành phố Hà Nội,* Nxb.Hà Nội, 2004, tr.43-44.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An: *Lịch sử Đảng bộ Nghệ An,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, t.l, tr.47.

- Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh: *Lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh,* Nxb.Thành phố Hồ Chí Minh, t.1, tr.31.

NGÀY 19-7

Cuộc bãi công của công nhân nhuộm Nhà máy dệt Nam Định thắng lợi

Ngày 7-7-1929, công nhân nhuộm nhà máy dệt Nam Định bãi công đối tăng lương. Công hội Nam Định đã rải truyền đơn kêu gọi công nhân nhà máy dệt, nhà đèn, thợ ở Sfate, công nhân toàn Bắc Kỳ hãy hưởng ứng cuộc bãi công của công nhân nhuộm Nhà máy dệt Nam Định, tiến hành bãi công để bênh vực nhau, bênh vực anh chị em thợ nhuộm và để đòi quyền lợi của mình.

Chủ nhà máy dệt tìm mọi cách đối phó, liên tiếp dán yết thị bắt công nhân đi làm, bọn mật thám sục sạo từng nhà và bắt giam nhiều người. Công nhân không nao núng, vẫn tiếp tục gửi thư yêu cầu thoả mãn các điều kiện. Họ nhận được sự hỗ trợ về tài chính và tinh thần của công nhân nhiều nơi.

Ngày 19-7-1929, cuộc đấu tranh giành thắng lợi. Bọn chủ nhà máy buộc phải tuyên bố tăng lương cho công nhân.

- Ngô Văn Hoà, Dương Kinh Quốc: *Giai cấp công nhân Việt Nam những năm trước khi thành lập Đảng,* Nxb.Khoa học xã hội, Hà Nội, tr.335-338.

NGÀY 21-7

Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đông Dương Cộng sản Đảng họp ở Tam Sơn (Bắc Ninh) cử cán bộ vào gây dựng cơ sở của Đảng ở Nam Kỳ

Sau khi Đông Dương Cộng sản Đảng được thành lập, nhiều nơi ở Bắc Kỳ, Trung kỳ đã lần lượt giải tán Việt Nam cách mạng thanh niên để tổ chức ra Đông Dương Cộng sản Đảng trên cơ sở đưa các hội viên ưu tú vào môi trường đấu tranh, tiếp tục vô sản hoá ở các cơ sở công nghiệp và vùng nông thôn. Tuy nhiên, đối với Nam Kỳ, lãnh đạo Kỳ bộ cũng như một số tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên vẫn quyết định theo sự chỉ đạo của Tổng bộ "tạm thời duy trì Thanh niên do Đại hội quyết định chỉnh đốn Thanh niên, một mặt tẩy cho hết các phần tử phức tạp trong Thanh niên, lấy chính sách Cộng sản mà thi hành vào trong đoàn thể Thanh niên, dắt Thanh niên lên con đường Cộng sản".

Để nhanh chóng xây dựng cơ sở của mình ở Nam Kỳ, ngày 21-7-1929, Ban Chấp hành Trung ương Lâm thời Đông Dương Cộng sản Đảng họp tại Tam Sơn (Bắc Ninh) đề ra chủ trương, biện pháp xây dựng cơ sở trong Nam.

Tham dự Hội nghị này có Trần Tư Chính (quê Du Lâm, Từ Sơn, Bắc Ninh), vốn hoạt động trong Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Nam Kỳ, chạy ra Bắc Kỳ sau vụ khủng bố ở đường Bácbiê (Sài Gòn), được Đông Dương cộng sản Đảng thu nạp. Ban Chấp hành lâm thời Đông Dương Cộng sản Đảng đã quyết định cử Trần Tư Chính tức Bàng Thống trở lại Nam Kỳ để kết nạp đảng viên và gây cơ sở của Đảng.

- Khổng Đức Thiêm: *Về một số văn bản gốc thời dựng Đảng,* Tạp chí *Nghiên cứu lịch sử,* số 2 (291), tr.71-76.

NGÀY 28-7

Thành lập Tổng Công hội đỏ Bắc Kỳ

Sau khi ra đời, bên cạnh việc gây dựng và phát triển các cơ sở đảng, Đông Dương Cộng sản Đảng còn củng cố và xây dựng các tổ chức quần chúng.

Ngày 28-7-1929, Nguyễn Đức Cảnh, Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đông Dương Cộng sản Đảng phụ trách phong trào công nhân, chủ trì Hội nghị đại biểu công nhân Bắc Kỳ lần thứ nhất tại hiệu thuốc lào Thuận Mỹ ở số nhà 15 Hàng Nón, Hà Nội, để kiểm điểm phong trào công nhân trong mấy năm qua và quyết định thành lập Tổng Công hội đỏ Bắc Kỳ. Hội nghị thảo luận và thông qua Điều lệ, Chương trình hoạt động của Tổng Công hội, quyết định xuất bản tờ báo *Lao động* làm cơ quan tuyên truyền và tạp chí *Công hội đỏ* làm cơ quan lý luận, bầu ra Ban Chấp hành lâm thời gồm bảy người do Nguyễn Đức Cảnh phụ trách.

Tổng Công hội đỏ Bắc Kỳ vừa ra đời đã trực tiếp lãnh đạo nhiều cuộc bãi công của công nhân và giúp các cấp uỷ tỉnh thành tổ chức các tổng công hội đỏ địa phương.

Đến tháng 12-1929, Hội nghị đại biểu các tổng công hội đỏ địa phương, do Nguyễn Đức Cảnh chủ trì, quyết định thống nhất tổ chức lên toàn xứ và bầu Ban Chấp hành chính thức của Tổng Công hội đỏ Bắc Kỳ.

Việc thành lập Tổng Công hội đỏ Bắc Kỳ đã góp phần làm cho phong trào công nhân ngày càng phát triển mạnh mẽ và có tổ chức.

- Đỗ Quang Hưng: *Công hội đỏ Việt Nam,* Nxb.Lao động, Hà Nội, 1989, tr.128-140.

- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hà Nội: *Những sự kiện lịch sử Đảng bộ Hà Nội,* Nxb. Hà Nội, 1982, t.1, tr.33-34.

NGÀY 29-7

Toà án Nam triều ở Nghệ An kết án tử hình Nguyễn Ái Quốc và nhiều chiến sĩ khác

Hòng ngăn chặn phong trào cách mạng ngày một dâng cao trên mảnh đất Nghệ An, thực dân Pháp cùng quan lại Nam triều ra sức bắt bớ, giam cầm, xử án nhiều chiến sĩ yêu nước và cách mạng. Tại phiên toà mở ngày 29-7-1929, Toà án Nam triều ở Nghệ An đem xử 45 nhân vật quan trọng, kết án tử hình vắng mặt 7 người là: Trần Văn Cung, Nguyễn Trần, Vương Thúc Oánh, Nguyễn Ái Quốc, Hồ Tùng Mậu, Lê Duy Điếm và Trần Phú; khép án khổ sai chung thân: Nguyễn Sĩ Sách, Nguyễn Văn Lợi, Nguyễn Văn Thiện, Võ Mai, Nguyễn Văn Hậu.

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992, t.1, tr.312.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An: *Lịch sử Đảng bộ Nghệ An,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, t.1, tr.53-54.

NGÀY 31-7

Hoạt động kỷ niệm Ngày quốc tế chống chiến tranh

Thực hiện chủ trương của Đông Dương Cộng sản Đảng về việc lấy những ngày lịch sử của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế làm ngày kỷ niệm, qua đó để nâng cao tinh thần yêu nước và giác ngộ chủ nghĩa quốc tế vô sản cho đảng viên và quần chúng cách mạng, trong đó có ngày 1-8-1929 là Ngày quốc tế chống chiến tranh. Đêm 31-7-1929, Thành uỷ Hà Nội cho phát hành hàng ngàn truyền đơn bằng tiếng Việt và tiếng Pháp ở khắp các nhà máy, đường phố, trại lính và nhiều thôn, xã nội, ngoại thành. Tại thành phố Hải Phòng và một số vùng thuộc Kiến An như An Lão, Tiên Lãng, An Dương, Hải An, các đảng viên đã tổ chức rải truyền đơn kỷ niệm Ngày quốc tế chống chiến tranh, kêu gọi thành lập Đảng Cộng sản.

- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hà Nội: *Những sự kiện lịch sử Đảng bộ Hà Nội,* Nxb.Hà Nội, 1982, t.l, tr.35-36.

- Ban Chấp hành Đảng bộ Hải Phòng: *Lịch sử Đảng bộ Hải Phòng,* Nxb.Hải Phòng, 1991, t.1, tr.85.

TỪ THÁNG 7

Thành lập các chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng ở vùng mỏ

Đầu năm 1928, Đặng Châu Tuệ được Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Kỳ cử xuống xây dựng cơ sở cách mạng ở vùng mỏ. Đồng chí vào làm việc ở Nhà sàng Cửa Ông, tuyên truyền được 2 thợ học việc gia nhập Việt Nam cách mạng thanh niên. Để tạo điều kiện phát triển cơ sở Việt Nam cách mạng thanh niên, đồng chí chuyển sang làm ở Nhà máy cơ khí Cẩm Phả, tiếp tục giác ngộ và bồi dưỡng được đội ngũ cốt cán. Đến cuối năm 1928, hai nhóm Việt Nam cách mạng thanh niên ra đời ở Cửa Ông và Cẩm Phả, hợp thành chi bộ ghép do Đặng Châu Tuệ làm Bí thư. Chi bộ đã xuất bản tờ báo *Than.* Ngoài việc vạch trần thủ đoạn đàn áp, bóc lột của chủ mỏ, nêu cao nỗi khổ cực của người công nhân, báo còn có nhiều bài viết kêu gọi mọi người đoàn kết đấu tranh. Tuy chỉ tồn tại được một thời gian, bị mật thám khám xét tịch thu nhưng tờ *Than* đã có một ảnh hưởng rất lớn trong việc tập hợp và giáo dục quần chúng.

Tháng 3-1929, Nguyễn Văn Mẫn thành lập chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên ở Mỏ Mạo Khê. Tiếp đó, các chi bộ ở Hòn Gai, Uông Bí được thành lập.

Cuối tháng 7-1929, Nguyễn Đức Cảnh trực tiếp phụ trách Hải Phòng giao nhiệm vụ cho Đỗ Huy Liêm ra vùng mỏ truyền đạt chủ trương giải tán chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên, thành lập các chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng. Tại đây,

đồng chí đã triệu tập hội nghị cán bộ, các hội viên Việt Nam cách mạng thanh niên ở vùng Cẩm Phả - Cửa Ông để thành lập chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng.

Đến cuối năm 1929, Đông Dương Cộng sản Đảng đã xây dựng cơ sở ở Cẩm Phả - Cửa Ông, Hà Tu, Uông Bí, Vàng Danh. Một số cán bộ đã được cử ra Hạn Hoa, Kế Bào gây cơ sở cách mạng.

- Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng tỉnh Quảng Ninh: *Những sự kiện lịch sử Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh (1928-1955),* Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, 1980, tr.25-29.

THÁNG 7

Lập Hội trù bị tổ chức Đảng Cộng sản

Do sự phân liệt trong Đại hội toàn quốc Việt Nam cách mạng thanh niên họp lần thứ nhất tại Hồng Công và xu hướng thành lập Đảng Cộng sản ngày càng chiếm ưu thế nên các chương trình, điều lệ mới cho Việt Nam cách mạng thanh niên có những bước tiến đáng kể. Sau Đại hội, Lê Hồng Sơn, Lê Duy Điếm trong Hội Trung ương Chấp uỷ Việt Nam cách mạng thanh niên tại Hồng Công đã tổ chức *Hội trù bị tổ chức Đảng Cộng sản* để "định ra điều lệ, kế hoạch đi tổ chức các địa phương, các sản nghiệp cho có chi bộ rồi khai hội thành lập Đảng".

Ngày 28-7-1929, Lê Hồng Sơn và Lê Duy Điếm thay mặt Hội thường vụ của Trung ương Chấp hành uỷ nhiệm đã gửi cho tất cả đồng chí 3 Kỳ chủ trương:

"l) Phải tạm thời duy trì T.N, do Đại hội quyết nghị chỉnh đốn T.N, một mặt tẩy cho hết phần tử phức tạp ở trong T.N, một mặt sửa đổi chương trình và cách hành động T.N, lấy chính sách C.S mà thi hành vào trong toàn thể T.N, dắt T.N lên con đường C.S.

2) Phải tổ chức một hội trù bị tổ chức Đảng C.S, nhặt những người thật giác ngộ, thật cương quyết, thật có tư cách đảng viên C.S mà tổ chức vào hội (không kỳ trong hội hay ngoài hội T.N). Có định 24 điều kế hoạch, định cuối năm sau thì thành lập chính thức Đảng C.S".

Hội trù bị tổ chức Đảng Cộng sản thành lập chưa được bao lâu, tổ chức chưa kịp phát triển thì những đồng chí của Hội phụ trách trong nước bị bắt hoặc bị truy lung, trên thực tế Hội trù bị tổ chức Đảng Cộng sản bị tan rã.

- Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.1, tr.136-139.

THÁNG 7

Thành lập Đảng bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Thừa Thiên

Tháng 7-1929, Vương Thúc Oánh vào Huế kết nạp Nguyễn Đức Tịnh, Phó Đức Trực, Lê Duy vào Việt Nam cách mạng thanh niên và tổ chức thành lập Tỉnh bộ Thừa Thiên do Nguyễn Đức Tịnh làm Bí thư. Tỉnh bộ đã đề ra chủ trương phát

triển phong trào trong trí thức, học sinh, công nhân và đã có cơ sở ở Nhà máy đèn, Trường Quốc học, Trường Đồng Khánh, Xưởng vôi Long Thọ với 20 hội viên.

Năm 1928, Kỳ bộ Trung Kỳ phái 3 cán bộ vào Huế. Nguyễn Luân được phân công mở hiệu tạp hoá Ngô Như ở đường Gia Long và Nguyễn Thị Hồng mở hiệu tạp hoá Kim Sinh.

- Ban Chấp hành Đảng bộ Thừa Thiên - Huế: *Lịch sử Đảng bộ Thừa Thiên – Huế,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t.1, tr.79.

THÁNG 7

Lập Hội trù bị tổ chức Đảng Cộng sản ở Vinh (Nghệ An) và ở Quảng Ngãi

Sau Đại hội Tổng bộ Việt Nam cách mạng thanh niên lần thứ nhất, Nguyễn Sĩ Sách, Bí thư Kỳ bộ Trung Kỳ, Uỷ viên Hội Trung ương Chấp uỷ được phân công về xây dựng Ban Vận động Hội trù bị tổ chức Đảng Cộng sản ở trong nước.

Đến Vinh, Nguyễn Sĩ Sách đã cùng với các đồng chí Nguyễn Văn Hợi, Nguyễn Ngọc Tuyết trong Kỳ bộ Trung Kỳ và Tỉnh bộ Nghệ An của Việt Nam cách mạng thanh niên xây dựng được một số cơ sở ở Thanh Chương, Vinh. Vừa xây dựng xong thì đồng chí Nguyễn Sĩ Sách, Nguyễn Văn Lợi bị địch bắt. Đồng chí Nguyễn Ngọc Tuyết bắt liên lạc với Việt Nam cách mạng thanh niên ở thành phố Vinh tiếp tục hoạt động.

Tại Quảng Ngãi, đến đầu năm 1928, toàn huyện Đức Phổ có trên 20 hội viên chính thức và hàng chục hội viên dự bị, lập được nhiều tổ chức quần chúng (nông hội, ái hữu, đồng canh, trợ táng và thể thao).

Sau khi Đông Dương Cộng sản Đảng ra đời, tháng 7-1929, tại núi Xương Rồng (Đức Phổ), Trương Quang Trọng cùng Phạm Viết Mỹ, Nguyễn Nghiêm, Đặng Tòng, Hồ Độ, Lê Trọng Khai thành lập Hội trù bị cộng sản theo hướng dẫn từ Hồng Công, làm nhiệm vụ vận động thành lập Đảng Cộng sản ở trong tỉnh.

Tháng 8-1929, địch khủng bố các cơ sở Việt Nam cách mạng thanh niên ở Quảng Ngãi. Nhiều thành viên của tổ chức Hội trù bị cộng sản trong đó có Trương Quang Trọng bị bắt. Nguyễn Nghiêm trở thành người chịu trách nhiệm chính của Hội trù bị cộng sản Quảng Ngãi.

- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Vinh: *Những sự kiện lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Vinh,*Nxb.Nghệ Tĩnh, 1988, t.l, tr.25

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghĩa Bình: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi,* Ban nghiên cứu Lịch sử Đảng Nghĩa Bình, 1985, tr.39, 40, 41.

NGÀY 4-8

Thành lập Đảng bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Bắc Ninh - Bắc Giang

Đầu tháng 7-1929, Ngô Gia Tự, Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Việt Nam cách mạng thanh niên chọn Phạm Văn Chất, Hồ Ngọc Lân, Nguyễn Hữu Căn là những hội viên tích cực của Việt Nam cách mạng thanh niên Bắc Ninh - Bắc Giang để thành lập chi bộ cộng sản đầu tiên ở hai tỉnh.

Chi bộ có nhiệm vụ tuyên truyền Chính cương, Điều lệ và Tuyên ngôn của Đông Dương Cộng sản Đảng trong các chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên.

Trên cơ sở chi bộ cộng sản được thành lập, để đáp ứng đòi hỏi cấp bách của phong trào cách mạng đang ngày càng phát triển ở Bắc Ninh- Bắc Giang, ngày 4-8-1929, một cuộc họp được triệu tập tại núi Hồng Vân (Lim, Tiên Du) để thành lập Đảng bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Bắc Ninh - Bắc Giang, gồm Phạm Văn Chất, Hồ Ngọc Lân, Nguyễn Hữu Căn, Nguyễn Xuân Hồng, Trần Nhu, do Phạm Văn Chất làm Bí thư. Toàn Đảng bộ có chi bộ thị xã Bắc Ninh, chi bộ trại lính khố đỏ Bắc Ninh, chi bộ làng Lạc Thổ và chi bộ nhà máy gạch Hưng Ký ở Du Lâm - Từ Sơn. Nhiệm vụ của Đảng bộ là tuyên truyền, huấn luyện cán bộ và phát triển cơ sở cách mạng trong toàn tỉnh. Sau một tháng thành lập, Đảng bộ đã xây dựng thêm được hai chi bộ tại Vạn- Yên - Hà và thị xã Phủ Lạng Thương (Bắc Giang). Đến giữa tháng 9-1929, Đảng bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Bắc Ninh - Bắc Giang đã có 6 chi bộ với 30 đảng viên.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh: *Lịch sử Đảng bộ Bắc Ninh,* 1998, t.1, tr.49-50.

NGÀY 16-8

Thành lập chi bộ An Nam Cộng sản ở Gò Công, Mỹ Tho

Sau khi từ Trung Quốc trở về, Nguyễn Thìn được phân công đến hoạt động ở Gò Công, kết nạp được nhiều hội viên Việt Nam cách mạng thanh niên. Theo chỉ định của Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Nam Kỳ, tháng 6-1927, Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Gò Công được thành lập, do Nguyễn Văn Côn làm Bí thư. Cơ quan Tỉnh bộ lúc đầu đóng ở xã Vĩnh Hựu rồi chuyển về thị xã Gò Công.

Ngày 16-8-1929, Nguyễn Ngọc Ba từ Mỹ Tho tới Gò Công lập chi bộ An Nam Cộng sản đầu tiên ở Gò Công do Nguyễn Văn Côn làm Bí thư.

Tại Mỹ Tho, trong năm 1928, Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Nam Kỳ cử Nguyễn Ngọc Ba về phụ trách phong trào ở Mỹ Tho; cử nhiều hội viên đi vô sản hoá ở địa phương.

Năm 1929, Tỉnh bộ xuất bản tờ *Lao nông.* Tháng 8-1929, theo chủ trương của Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Nam Kỳ, chi bộ An Nam Cộng sản Đảng đầu tiên của Mỹ Tho được thành lập do Nguyễn Ngọc Ba làm Bí thư. Tiếp đó, nhiều chi bộ ra đời ở Vĩnh Kim, Long Hưng, Thành Phú (Châu Thành) và chi bộ ghép Lộc Thuận - Phú Vang - Vang Quới (An Hoá).

- Ban nghiên cứu Lịch sử Đảng Tiền Giang: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Tiền Giang,* 1985, t.1, tr.28-29.

THÁNG 8

Xây dựng cơ sở Đông Dương Cộng sản Đảng ở Hòa Bình

Tháng 8-1929, đồng chí Đào Gia Lựu, đảng viên Đông Dương Cộng sản Đảng thuộc Tỉnh bộ Nam Định, vốn là hương sư, bị thực dân Pháp điều lên dạy học ở châu Lạc Sơn tỉnh Hoà Bình. Nhân việc đó, Tỉnh bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Nam Định đã giao trách nhiệm cho đồng chí tuyên truyền cách mạng, gây dựng cơ sở địa bàn miền núi. Sau khi đến địa phương, thông qua mối quan hệ đồng nghiệp, đồng chí đã tuyên truyền được một số giáo viên vùng xuôi dạy học ở vùng này như giáo Đạt, giáo Gia. Qua đó, đồng chí giác ngộ được Dương Công Tố - học sinh người Mường ở Lạc Thịnh, gây ảnh hưởng tới lang đạo Mãn Đức là Quách Điêu.

Cuối năm 1929, đồng chí Đào Gia Lựu bị bắt đưa về giam và xử án ở toà án Nam Định. Các quần chúng vừa được giác ngộ cũng bị bắt làm cho mầm cách mạng ở Lạc Sơn không có điều kiện phát triển.

- Tỉnh uỷ Hoà Bình: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Hoà Bình,* 1993, t.1, tr.40-41.

THÁNG 8

Những người cộng sản Việt Nam ở Hồng Công và Đông Dương Cộng sản Đảng trao đổi ý kiến về việc thành lập một Đảng Cộng sản chính thức ở Việt Nam

Ngày 21-8-1929, những người cộng sản ở Hồng Công viết thư gửi các đồng chí Đông Dương Cộng sản Đảng đề nghị cử đại diện ra thương lượng về việc thành lập một Đảng chính thức ở Việt Nam.

Tiếp được thư trên, Thịnh Đình Cửu, Đỗ Ngọc Du và Nguyễn Đức Cảnh trong Ban Chấp hành lâm thời Đông Dương Cộng sản Đảng đã trả lời không thể ra được; đồng thời cử người sang Trung Quốc để truyền đạt ý kiến của Đông Dương Cộng sản Đảng về công việc Đảng với những người cộng sản ở Việt Nam ở Hồng Công. Trong quá trình tiếp xúc với Hồ Tùng Mậu và Châu Văn Liêm, đại diện của Đông Dương Cộng sản Đảng kiên quyết giữ vững lập trường của mình nên không để lại nhiều thiện cảm. Ngày 12-9-1929, những người cộng sản ở Trung Quốc gửi thư cho các đồng chí cộng sản ở Bắc Kỳ với nội dung đề nghị hai bên cùng hết sức, sao cho ở Đông Dương mau mau thành lập một Đảng Cộng sản chính thức và thống nhất. Phương thức để thực hiện mục đích đó là: Những người cộng sản ở chỗ nào thì phải thành lập chi bộ sản nghiệp hay địa phương ở đó. Các chi bộ cộng sản lo hợp nhất với nhau thành lập một Đảng Cộng sản chính thức.

- Đảng Cộng sản Việt Nan: *Văn kiện Đảng Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.1, tr.545-548.

- Khổng Đức Thiêm: *Một số tư liệu về An Nam Cộng sản Đảng với việc thống nhất các lực lượng cách mạng ở Việt Nam năm 1930,* Tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử,* số 2 (927), 1998, tr.68-77.

GIỮA THÁNG 9

Thành lập Đặc uỷ An Nam Cộng sản Hậu Giang

Đầu tháng 9-1929, Châu Văn Liêm về Cần Thơ liên hệ với một số cơ sở An Nam Cộng sản, chuẩn bị thành lập một đầu mối chỉ đạo của An Nam Cộng sản để trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng trong toàn vùng Hậu Giang. Đồng chí đã triệu tập một hội nghị vào trung tuần tháng 9-1929 tại khu vực Bình Thuỷ (thành phố Cần Thơ) để lập Đặc uỷ Hậu Giang bao gồm các tỉnh Cần Thơ, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Trà Vinh, Bạc Liêu, Rạch Giá, Sa Đéc, Châu Đốc. Ung Văn Khiêm được cử làm Bí thư Đặc uỷ và các uỷ viên Hà Huy Giáp, Nguyễn Văn Tây, Lê Văn Xô, Nguyễn Văn Trí.

Đặc uỷ chủ trương chọn những người vững vàng trong Việt Nam cách mạng thanh niên kết nạp vào An Nam Cộng sản Đảng thành lập các chi bộ ở xí nghiệp, trường học, nông thôn.

Đến cuối 1929, nhiều chi bộ An Nam Cộng sản Đảng được tổ chức ở Cần Thơ, Sa Đéc.

Tháng 1-1930, Ung Văn Khiêm trực tiếp đến Cà Mau kết nạp 4 hội viên Việt Nam cách mạng thanh niên vào An Nam Cộng sản, thành lập chi bộ thị trấn Cà Mau do Lâm Thành Mậu làm Bí thư.

- Nguyễn Thị Thanh Vân: *Đặc ủy An Nam Cộng sản Đảng Hậu Giang trong việc xây dựng các chi bộ cộng sản ở miền Tây Nam Bộ,* Tạp chí *Lịch sử Đảng,* số 5, 1997, tr.56-57.

NGÀY 29-9

Công nhân Nhà máy gạch Hưng Ký (Bắc Ninh) bãi công

Dưới sự lãnh đạo của Ban Tỉnh uỷ Đông Dương Cộng sản Đảng Bắc Ninh - Bắc Giang, ngày 29-9-1929, chi bộ Nhà máy gạch Hưng Ký (Cầu Đuống - Bắc Ninh) phát động toàn thể 300 công nhân bãi công với yêu sách tăng tiền lương, giảm giờ làm, không được đánh đập và cúp phạt công nhân, đuổi tên cai Sáu gian ác, phải chữa chạy cho chị công nhân bị cai Sáu đánh trọng thương.

Trước khí thế đấu tranh sôi sục của công nhân, chủ nhà máy phải cầu cứu bọn thống trị đưa lính và mật thám đến đàn áp, bắt đi trên 20 người. Mặc dù vậy, công nhân vẫn xiết chặt hàng ngũ, không chịu lùi bước. Công hội đỏ Bắc Ninh đã rải truyền đơn ở phố Yên Viên, phố Từ Sơn, Cầu Chui (Gia Lâm), kêu gọi công nhân nhà máy đoàn kết, kiên quyết đấu tranh.

Cuộc bãi công kéo dài 4 ngày liền. Cuối cùng, chủ Nhà máy gạch Hưng Ký phải chấp nhận toàn bộ yêu sách của công nhân.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh,* 1998, t.I, tr.50-5l.

THÁNG 9

Thành lập các chi bộ An Nam Cộng sản

Việc trao đổi với đại diện của Đông Dương Cộng sản Đảng không đạt được kết quả, Hồ Tùng Mậu và Châu Văn Liêm, ngay trong tháng 9-1929, đã chỉ đạo việc thành lập các chi bộ An Nam Cộng sản ở Trung Quốc và Nam Kỳ. Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng ở Trung Quốc thành lập vào khoảng hạ tuần tháng 9-1929. Chi bộ xuất bản tờ báo *Đỏ* và tập san *Bônsovích* làm cơ quan ngôn luận.

Theo thư đề ngày 29-9-1929 của Hồ Tùng Mậu và Châu Văn Liêm gửi và Bắc Kỳ thì ngoài chi bộ An Nam Cộng sản Đảng ở Trung Quốc, ở Nam Kỳ, đã tổ chức các chi bộ cộng sản; ở Xiêm, Trung Kỳ cũng bắt đầu tổ chức chi bộ cộng sản. Thư cho biết chi bộ cộng sản Trung Quốc cũng đã liên lạc với Đảng Cộng sản Trung Quốc; Đảng Cộng sản Trung Quốc sẽ hết sức giúp cho Việt Nam nhanh chóng thành lập một Đảng Cộng sản.

- Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.1, tr.549-550.

- Khổng Đức Thiêm: *Một số tư liệu về An Nam Cộng sản Đảng với việc thống nhất các lực lương cách mạng Việt Nam năm 1930,* Tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử,* số 2 (927), 1998, tr.68-77.

- Nguyễn Nghĩa: *Công cuộc hợp nhất các tổ chức cộng sản đầu tiên ở Việt Nam,* Tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử,* số 59/1964, tr.54-59.

THÁNG 9

Những người cấp tiến trong Thanh niên cách mạng Đảng ra Tuyên đạt về việc thành lập Đông Dương Cộng sản Liên đoàn

Tháng 9-1929, nhiều đảng viên của Tân Việt Cách mạng Đảng sa vào tay giặc Pháp. Đứng trước nguy cơ đó, nhiều cốt cán cấp tiến trong Tân Việt nhận thấy "trào lưu cộng sản đang dâng cao khắp hoàn cầu: Xô Nga kiến thiết vững mạnh, Xô viết Tàu đương có cơ sở ở Bắc Bình. Công cuộc cộng sản vận động phát triển mạnh ở Pháp, Ấn, Xiêm. Ở xứ Đông Dương xu hướng cộng sản đang đâm chồi nảy lộc", trong khi đó thì đa số người dẫn đạo của Tân Việt ngày càng sa vào hoạt động quốc gia cải lương dẫn quần chúng, đảng viên chịu ảnh hưởng của mình đi sai đường lối của Đệ tam Quốc tế, việc thương lượng với hai bộ phận cộng sản (Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản chi bộ) để hợp nhất cơ sở cách mạng đã tiến hành khá nhiều lần vẫn không thành. Do tình hình nói trên, những người giác ngộ cộng sản chân chính trong Tân Việt Cách mạng Đảng "trịnh

trọng tuyên ngôn cùng toàn thể đảng viên Tân Việt Cách mạng Đảng, toàn thể thợ thuyền, dân cày và lao khổ biết rằng chúng tôi đã chánh thức lập ra *Đông Dương Cộng sản Liên đoàn".*

Tuyên đạt chỉ rõ: "Đông Dương Cộng sản Liên đoàn lấy chủ nghĩa cộng sản làm nền móng, lấy công, nông, binh liên hiệp làm đối tượng vận động cách mệnh, để thực hành cách mạng cộng sản trong xứ Đông Dương, làm cho xứ sở của chúng ta hoàn toàn độc lập, xoá bỏ nạn người bóc lột áp bức người, xây dựng chế độ Công Nông chuyên chính tiến nên cộng sản chủ nghĩa trong toàn xứ Đông Dương".

Tuyên đạt xác định: Muốn làm tròn nhiệm vụ đó, trước mắt, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn "một mặt phải xây dựng cơ sở chi bộ của Liên đoàn, tức là thực hành cải tổ Tân Việt Cách mệnh Đảng thành đoàn thể Cách mệnh chân chính để vận động quần chúng lao khổ đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc Pháp và phong kiến Nam triều và địa chủ chế độ, đòi quyền lợi chánh trị, kinh tế cho lao khổ Đông Dương, một mặt khác Liên đoàn phải tiếp tục thương lượng với hai bộ phận cộng sản liên hợp thành một tổ chức cộng sản ở xứ Đông Dương để cho sức mạnh cộng sản vững chắc và duy nhất mới có thể thực hành cách mệnh cộng sản được".

Tuyên đạt kêu gọi các đảng viên Tân Việt, thợ thuyền, dân cày, binh lính, học sinh, phụ nữ, thanh niên và tất cả lao khổ Đông Dương, bất cứ người nào thừa nhận chương trình, điều lệ của Đệ tam Quốc tế và của Liên đoàn hãy gia nhập Đông Dương Cộng sản Liên đoàn. Tuyên đạt viết: "kể từ nay trở đi Tân Việt Cách mệnh Đảng không còn một đoàn thể chân chính nên sự hiệu triệu của những người dẫn đầu tổ chức này coi như vô giá trị không đáng tin, đừng nghe lời họ mà đi lầm đường".

- Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.l, tr.403-405.

THÁNG 9

Thành lập Đảng bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Quảng Nam

Đầu tháng 3-1929, Đỗ Quang truyền đạt chủ trương của Kỳ bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Trung Kỳ tách các tổ chức ở Đà Nẵng khỏi Tỉnh bộ Việt Nam cách mạng thanh niên Quảng Nam, trực thuộc vào Kỳ bộ. Lúc này, Tỉnh bộ Quảng Nam do Trần Văn Tăng làm Bí thư còn Đà Nẵng do Đỗ Quang phụ trách.

Tính đến tháng 5-1929, số hội viên Việt Nam cách mạng thanh niên ở hai nơi là 50 người (Đà Nẵng có 2 chi bộ gồm 27 hội viên, Hội An có 2 chi bộ gồm 15 hội viên, Điện Bàn: 7 hội viên, Tam Kỳ: 1 hội viên).

Sau khi Đông Dương Cộng sản Đảng thành lập, đến tháng 9-1929, Đảng bộ Đông Dương Cộng sản Đảng tỉnh Quảng Nam cũng ra đời do Phan Văn Định làm Bí thư và các uỷ viên Phạm Thâm, Nguyễn Thái.

- Đảng bộ tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng: *Lịch sử Đảng bộ Quảng Nam - Đà Nẵng*, Nxb.Đà Nẵng, 1991, t.1, tr.80-89.

NGÀY 13-10

Toà án Nam Triều ở Quảng Trị xử 37 hội viên Việt Nam cách mạng thanh niên

Xuất phát từ nhận định Việt Nam cách mạng thanh niên có xu hướng cộng sản, là những phần tử nguy hiểm, Khâm sứ Trung Kỳ ra chỉ thị cho Toà án Nam Triều ở Quảng Trị xét xử nặng các hội viên Việt Nam cách mạng thanh niên.

Ngày 13-10-1929, theo chỉ thị của Khâm sứ Trung Kỳ, Toà án Nam Triều Quảng Trị đưa 37 hội viên Việt Nam cách mạng thanh niên ra xử và kết án nặng. Nguyễn Đình Cương và Lê Thế Hiếu tù chung thân; Trịnh Đức Tân, Nguyễn Kỉnh, 13 năm tù; Hoàng Hữu Cảnh, Đoàn Lân, Nguyễn Hoàn, Lương Khoan, Trần Ngung, 12 năm tù; Hoàng Tường, Lê Ngọc Uynh, Phạm Mông, 11 năm tù; Lê Hiển, Võ Sắt, Trần Đàn, Nguyễn Diễn, Trương Quang Phiên, 10 năm tù; Nguyễn Cáo, 9 năm tù; Trần Khoa, Văn Hoàn, 3 năm tù; Võ Thuận, Lê Thược, Võ Dụ, Hoàng Trịnh, Trần Trang, 2 năm tù; Hồ Thâm, Đặng Lan, Lê Dở, Trương Quang Côn, 11 tháng tù.

Số người bị án nặng bị giam ở nhà đày Lao Bảo, số còn lại giam tại nhà lao Quảng Trị.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Trị: *Lịch sử Đảng bộ Quảng Trị,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, t.1, tr.65-66.

THÁNG 10

Thành lập Tổng Công hội và Tổng Nông hội Nghệ An của Đông Dương Cộng sản Đảng

Sau khi thành lập Đông Dương Cộng sản Đảng lấy việc vận động công nhân làm trọng tâm công tác của mình. Để tập hợp các công hội đỏ, Đông Dương Cộng sản Đảng giao cho đồng chí Nguyễn Đức Cảnh đứng ra thành lập Tổng Công hội đỏ Bắc Kỳ (28-7-1929) và tổ chức tổng công hội cấp tỉnh, phái nhiều cán bộ đi tuyên truyền phát triển Công hội đỏ.

Vào khoảng tháng 10-1929, tại thành phố Vinh, dưới sự chỉ đạo của Xứ uỷ Đông Dương Cộng sản Đảng Trung Kỳ, Tổng Công hội Nghệ An được thành lập để chỉ đạo phong trào công nhân trong tỉnh. Tổng Công hội có đại biểu phụ trách trong các nhà máy ở Vinh, Bến Thuỷ do Nguyễn Công Sửu - công nhân Nhà máy diêm làm Bí thư

Đồng thời, Xứ uỷ Đông Dương Cộng sản Đảng Trung Kỳ cũng triệu tập Hội nghị thành lập Tổng Nông hội Nghệ An tại làng Dương Xuân (Anh Sơn).

- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Vinh: *Sự kiện lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Vinh,* Nxb.Nghệ Tĩnh, 1988, tr.26-27.

THÁNG 10

Ngô Gia Tự lập các chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng ở Ba Son (Sài Gòn), Vĩnh Kim (Mỹ Tho) và Đồn điền Phú Riềng (Thủ Dầu Một)

Từ khi đến Nam Kỳ Ngô Gia Tự đi vào những nơi có nhiều công nhân, như bến cảng,Hãng dầu Nhà Bè, Hãng FACI, Nhà đèn Chợ Quán, Đêpô xe lửa Sài Gòn và Dĩ An, sở xe điện cùng giới bồi bếp, thợ may, lập ra các công hội thuỷ thủ, công hội nhà đèn, công hội thợ xây, công hội bồi bếp. Nhằm tạo thế chân kiềng vững chắc cho Đông Dương Cộng sản Đảng ở Nam Kỳ, tháng 10 - 1929, Ngô Gia Tự chỉ đạo xây dựng các chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng ở Xưởng Ba Son - một nhà máy quan trọng ở Sài Gòn, xã Vĩnh Kim tỉnh Mỹ Tho, một địa bàn cơ động của đồng bằng sông Cửu Long và Đồn điền cao su Phú Riềng - tỉnh Thủ Dầu Một, một đồn điền lớn của Công ty cao su Mitsơlanh.

Công ty cao su Mítsơlanh thành lập năm 1917, trụ sở đặt tại Dầu Tiếng (Thủ Dầu Một) gồm có hai đồn điền lớn là Dầu Tiếng và Phú Riềng, về sau có thêm đồn điền Thuận Lợi, có tổng diện tích là 48.000 ha. Chủ kiêm Tổng thanh tra của hãng là Đờ Laphông còn cho lập nhà máy sản xuất săm lốp tại chỗ.

Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng ở Phú Riềng thành lập ngày 28-10-1929, lúc đầu có 6 đồng chí gồm Nguyễn Xuân Cừ (Bí thư), Trần Tử Bình, Nguyễn Mạnh Hồng, Hoà, Tạ, Doanh. Bên cạnh còn có đội *Thành niên xích vệ.* Nghiệp đoàn cũ của công nhân cao su thành lập hồi tháng 6-1928 được cải tổ, xây dựng lại. Các hội tương tế, thể thao, văn nghệ ra đời. Cuối năm 1929, Công hội đỏ Phú Riềng được thành lập.

Tại Sài Gòn, từ cuối tháng 10-1929, nhiều truyền đơn, áp phích, cờ búa liềm lấy danh xưng Đông Dương Cộng sản Đảng xuất hiện nhiều nơi trong thành phố cũng như ở Thủ Đức, Tân Hiệp nhằm cổ vũ giới lao động đoàn kết lại để đánh đổ đế quốc theo tấm gương của vô sản Nga. Đây cũng là lần đầu tiên biểu tượng búa liềm và truyền đơn kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười Nga xuất hiện ở Sài Gòn.

- Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh: *Lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh,* Nxb.Thành phố Hồ Chí Minh, 1995, t.1, tr.31.

- Hà Minh Hồng: *Phú Riềng đỏ trong phong trào công nhân miền Đông Nam Kỳ,* Tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử,* số 5, 1999, tr.42-43.

THÁNG 10

Đại biểu An Nam Cộng sản và Đông Dương Cộng sản gặp nhau tại Hồng Công bàn việc hợp nhất không thành

Ngày 4-10-1929, Trung ương Đông Dương Cộng sản Đảng gửi cho những người cộng sản An Nam ở Trung Quốc một bức thư do Đỗ Ngọc Du chuyển trong chuyến đến Hồng Công dự cuộc gặp đại biểu An Nam Cộng sản Nam Kỳ.

Tại cuộc gặp này, Đỗ Ngọc Du đưa ra ý kiến là giải tán tổ chức An Nam Cộng sản rồi Đông Dương Cộng sản Đảng sẽ điều tra từng người, xem ai có đủ tư cách thì kết nạp. Nguyễn Nghĩa, đại biểu của An Nam Cộng sản Nam Kỳ ra sức thuyết phục để mong Đỗ Ngọc Du thay đổi ý kiến; song Đỗ Ngọc Du vẫn khăng khăng không hề thay đổi. Rốt cuộc việc bàn bạc hợp nhất hai nhóm cộng sản không thành. Tuy vậy, sau ngót một tuần lễ trao đổi ý kiến, hai bên càng biết rõ hơn yêu cầu chủ trương của nhau và đều hiểu rằng: con đường đi tới vẫn là con đường mong muốn hợp nhất.

- Nguyễn Nghĩa: *Công cuộc hợp nhất các tổ chức cộng sản đầu tiên ở Việt Nam,* Tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử,* số 59/194, tr.54-59.

THÁNG 10

Nông dân làng Yên Dũng (Nghệ An) đấu tranh chống thực dân Pháp cướp đất làm sân bay

Được tin thực dân Pháp dự định cướp 300 mẫu ruộng ở làng Yên Dũng để xây dựng sân bay, dân làng, dưới sự lãnh đạo của Hoàng Trọng Trì đã đoàn kết đấu tranh, buộc chúng phải bồi thường tiền đất bị chiếm theo giá của địa phương. Chính quyền thực dân không chấp nhận mà giao cho Tri phủ Hưng Nguyên và Chánh tổng Yên Trường về tập trung dân làng Yên Dũng để hăm dọa nhưng bị mọi người xông lên đánh đuổi làm cho tên Chánh tổng bị thương và buộc Tri phủ phải bỏ chạy.

Thấy không làm giảm bớt sự cảm phẫn của dân làng, Công sứ Nghệ An phải nhận giải quyết yêu sách.

- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Vinh: *Sự kiện lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Vinh,* Nxb.Nghệ Tĩnh, 1988, tr.27-28.

THÁNG 10

Thành lập Tỉnh uỷ lâm thời Đông Dương Cộng sản Đảng Ninh Bình

Từ giữa năm 1926, phong trào cách mạng trong tỉnh Ninh Bình phát triển rộng khắp các huyện Nho Quan, Gia Viễn, Yên Mô và xây dựng được nhiều cơ sở, kết nạp thêm quần chúng vào Việt Nam cách mạng thanh niên và các đoàn thể cách mạng. Để thúc đẩy quá trình thành lập hệ thống tổ chức của Đông Dương Cộng sản Đảng, Ban chấp hành Trung ương lâm thời phái cán bộ về địa phương xúc tiến việc tuyên truyền phổ biến Tuyên ngôn, Điều lệ của Đảng. Ngày 24-6-1929, chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng đầu tiên ở Ninh Bình được thành lập tại Lũ Phong, Nho Quan, gồm 8 đảng viên do Lương Văn Thăng làm Bí thư. Sau đó là chi bộ Côi Trì, chi bộ Trường Yên gồm 11 đảng viên.

Do yêu cầu phát triển của phong trào, tháng 10-1929 Tỉnh uỷ lâm thời Đông Dương Cộng sản Đảng Ninh Bình được thành lập do đồng chí Nguyễn Văn Hoan

làm Bí thư, Nguyễn Văn Phúc và Trần Quang Tặng làm uỷ viên. Tỉnh uỷ đã quyết định ra tờ báo *Dân cày* để làm tài liệu tuyên truyền.

- Tỉnh uỷ Ninh Bình: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Ninh Bình,* 1996, t.1, tr.22-23.

NGÀY 7-11

Hoạt động kỷ niệm Cách mạng Tháng mười Nga

Nhân kỷ niệm Cách mạng tháng Mười Nga (7-11), Đông Dương Cộng sản Đảng đã chỉ đạo một chiến dịch hoạt động rầm rộ, chủ yếu là rải truyền đơn và treo cờ đỏ búa liềm.

Khắp vùng mỏ từ Cửa Ông, Cẩm Phả đến Hòn Gai, Uông Bí, Vàng Danh, Mạo Khê... chỗ nào cũng có các hoạt động cờ đỏ búa liềm, rải truyền đơn.

Trên địa bàn Hải Phòng, sáng 7-11, cờ đỏ búa liềm được treo ở Ngã Sáu, cầu Carông, cầu Hạ Lý, chợ Sắt, ống khói nhà máy xi măng, ngã tư trại lính bên cạnh toà Đốc lý Hải Phòng. Băng đỏ mang dòng chữ "Cách mạng Tháng Mười Nga muôn năm" treo cạnh Nhà hát Lớn. Áp phích "Đả đảo chủ nghĩa đế quốc" dán vào xe của chánh mật thám chạy khắp thành phố.

Truyền đơn, áp phích tuyên truyền về Cách mạng Tháng Mười Nga xuất hiện ở chợ Hề, chợ Bầu và trên đường phố thị xã Hải Dương.

Tại Bắc Ninh, cờ đỏ và biểu ngữ xuất hiện ở Đông Côi, Đông Yên, Vĩnh Phúc, Bình Ngô, Đáp Cầu và thị trấn Gia Lâm.

Ở Thái Nguyên, cờ đỏ búa liềm và truyền đơn được dán ở đồn điền Chã, bến đò Hà Châu, còn ở tỉnh Bắc Giang thì có ở chợ Giỏ. Ở Ninh Bình, cờ đỏ búa liềm mang dòng chữ "Xô Nga vạn tuế, ủng hộ Xô Nga, Đông Dương Cộng sản Đảng" được cắm trên đỉnh núi Non Nước và ở ga Ghềnh, chợ Vĩnh Khương, một số huyện lỵ (Nho Quan, Gia Viễn, Yên Mô) và thị xã Ninh Bình.

Ở Hà Nội, các báo *Búa liềm, Lao động* và tạp chí *Công hội đỏ* đều ra số đặc biệt giới thiệu với nhân dân về cuộc cách mạng vĩ đại này. Ngay từ sáng ngày 6-11, cờ đỏ búa liềm đã được treo ở Tháp Rùa, Nhà máy Diêm và các địa điểm Bưởi, Phương Liệt, Ngã Tư Sở.

Tại Đà Nẵng, Huế, truyền đơn, biểu ngữ, cờ đỏ được rải, được treo ở các phố, trong nội thành và ở nông thôn. Tại Nghệ An, đêm 26, 27-11-1929, có nhiều truyền đơn in hình búa liềm rải khắp Nhà máy Trường Thi, Bến Thuỷ và kho hoả xa, kêu gọi thợ thuyền xưởng máy đoàn kết chống hành động tàn ác của viên quản người Pháp.

Các hoạt động kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười Nga làm cho quần chúng thêm phấn khởi tin tưởng, uy tín của Đông Dương Cộng sản Đảng ngày càng lan rộng.

- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hà Nội: *Lịch sử Đảng bộ thành phố Hà Nội,* Nxb.Hà Nội, 2004, tr.45.

- Ban Chấp hành Đảng bộ Hải Phòng: *Lịch sử Đảng bộ Hải Phòng,* Nxb.Hải Phòng, 1991, t.1, tr.87.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh,* 1998, tr.24.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An: *Lịch sử Đảng bộ Nghệ An,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, t.1, tr.49.

- *Báo cáo mật của Chánh mật thám Đông Dương* (7-2-1930), lưu tại Viện Lịch sử Đảng, KH: P/30.46.

THÁNG 11

Thành lập Lâm thời chỉ đạo An Nam Cộng sản Đảng ở Nam Kỳ

Sau khi thành lập chi bộ Đảng Cộng sản An Nam ở Trung Quốc và một số chi bộ ở Nam Kỳ, đồng chí Châu Văn Liêm đã chủ trì hội nghị đại biểu các tỉnh ở Nam Kỳ tại "Phong cảnh khách lâu" ở góc đường Bôna- Philippin, tại phòng I, lầu I để tổ chức An Nam Cộng sản Đảng. Các đại biểu dự hội nghị được giao nhiệm vụ chọn người phát triển đảng và thành lập các chi bộ theo hệ thống An Nam Cộng sản Đảng. Vào tháng 11-1929, An Nam Cộng sản Đảng quyết định thành lập *Ban Lâm thời chỉ đạo* đóng trụ sở ở ngay Sài Gòn. Ban Lâm thời chỉ đạo này đặt ở trong nước và chỉ đạo các tổ chức ở trong nước. Các đồng chí ở Hồng Công vẫn tổ chức một chi bộ đặc biệt của An Nam Cộng sản nhưng không chịu sự lãnh đạo của Ban Lâm thời chỉ đạo, trái lại còn chỉ đạo mọi mặt cho Ban, nhất là về đường lối, chủ trương. Ban Lâm thời chỉ đạo lãnh đạo công việc thường ngày, thường xuyên báo cáo tình hình, xin ý kiến của các đồng chí ở chi bộ Hồng Công.

Ban Lâm thời chỉ đạo gồm có Châu Văn Liêm, Nguyễn Nghĩa, Ung Văn Khiêm, Đỗ Quảng, Huỳnh Quảng, do Châu Văn Liêm làm Bí thư.

- Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Cộng sản việt Nam thành phố Hồ Chí Minh: *Lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh,* Nxb.Thành phố Hồ Chí Minh, 1995, t.1, tr.30.

- Nguyễn Nghĩa: *Công cuộc hợp nhất các tổ chức cộng sản đầu tiên ở Việt Nam,* Tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử,* số 59/1964, tr. 54-59.

NGÀY 14-11

Chi bộ An Nam Cộng sản Hồng Công gửi thư cho Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đông Dương Cộng sản Đảng

Dưới danh nghĩa Hồ Tùng Mậu, chi bộ An Nam Cộng sản Hồng Công đã gửi thư cho Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đông Dương Cộng sản Đảng nêu rõ các biện pháp chống lại cuộc khủng bố điên cuồng do thực dân Pháp đang tiến hành ở trong nước, tận dụng tối đa sự giúp đỡ của các đảng cộng sản: Pháp, Trung Quốc, Nga và Cứu tế đỏ; thông báo về các cuộc bắt bớ đang diễn ra ở Nam Kỳ, Quảng

Ngãi, Đà Nẵng và thái độ của Quốc tế Đông phương bộ đối với các khu vực chưa có Đảng Cộng sản và đề nghị Đông Dương Cộng sản Đảng "tính cách hợp nhất thế nào cho kịp trước khi Hội bí thư (tức Đông phương các nhược tiểu dân tộc cộng sản liên hiệp hội bí thư xứ - dự định thành lập vào tháng l-1930) chưa thành lập (độ 10-15 ngày)".

Ngoài ra, thư còn để nghị cho biết những hoạt động nhân dịp kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười Nga (7-11-1929), hoạt động của Công hội, Nông hội cũng như các cuộc bãi công ở Bắc Kỳ.

- Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002. t.l, tr.551-553.

- Khổng Đức Thiêm: *Một số tư liệu về An Nam Cộng sản Đảng với việc thống nhất các lực lượng cách mạng ở Việt Nam năm 1930,* Tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử,* số 2 (927), 1998, tr.68-77.

CUỐI NĂM

An Nam Cộng sản Đảng ra Thông cáo giải thích cho các đồng chí vì sao phải tổ chức An Nam Cộng sản Đảng

Trong lời Thông cáo, các đồng chí trong An Nam Cộng sản Đảng đã tập trung làm rõ "ở An Nam phải tổ chức Đảng Cộng sản là vì hoàn cảnh An Nam, vì sự giác ngộ của những người cách mạng An Nam mà phải tổ chức" và lý giải nhiều vấn đề vì sao lại tổ chức An Nam Cộng sản Đảng; cách giải quyết mối quan hệ với Đông Dương Cộng sản Đảng như thế nào… Thông cáo chỉ rõ: Những người cộng sản trong Hội Thanh niên ai nấy đều cho rằng phải tổ chức Đảng Cộng sản, song không thể đặt vấn đề tổ chức Đảng Cộng sản tại Đại hội Thanh niên (5-1929) vì tổ chức Hội Thanh niên phức tạp, trình độ và tư cách không giống nhau. Sau đại hội Thanh niên những người cộng sản đã tổ chức một hội gọi là "Hội trù bị tổ chức Đảng Cộng sản" để định điều lệ, kế hoạch đi đến tổ chức chi bộ cơ sở, làm nền tảng để tổ chức Đảng Cộng sản, còn đối với Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên tiếp tục duy trì "để lập cho hết những phần tử cộng sản ở trong hội ấy". Do những người trong "Hội trù bị tổ chức Đảng Cộng sản" bị bắt, bị đế quốc truy lùng nên công tác gặp nhiều khó khăn, không hiệu quả, những người trong Hội trù bị và những đồng chí ở tù ra đã quyết định thủ tiêu Hội trù bị và tổ chức ra chi bộ cộng sản ở Trung Quốc lấy tên là "Chi bộ Đảng Cộng sản An Nam". Chi bộ chủ trương: "một mặt về trong và đi các nơi nhặt những phần tử cộng sản trong Thanh niên mà tổ chức cho thành chi bộ, rồi tổ chức cho rộng ra, một mặt thương lượng hợp nhất với Đông Dương Cộng sản Đảng. Để thuận lợi cho việc tuyên truyền cổ động quần chúng, Chi bộ Đảng Cộng sản An Nam tuy nhận định "mình chưa thành đảng" nhưng vẫn có thể xưng danh nghĩa Đảng "miễn là tuyên ngôn chính thức thành lập đảng là được". Thông cáo viết: "Danh nghĩa đảng thì đương nhiên phải xưng, nhưng xưng danh nghĩa đảng gì? Xưng chữ Đông Dương thì không, vì một là

Đông Dương là có nhiều nước (Xiêm La, Diến Điện v.v.) hai là cùng tên với Đảng Cộng sản Đông Dương, cho nên định tên là Đảng Cộng sản An Nam". Đồng thời với việc thành lập Đảng Cộng sản An Nam, các đồng chí chủ trương không duy trì Thanh niên nữa.

Thông cáo cũng chỉ ra những sai lầm của Đông Dương Cộng sản Đảng về tổ chức không đúng nguyên tắc, chủ trương đối phó đảng phái sai…

Thông cáo cũng đề cập điều kiện và cách thức hợp nhất với Đông Dương Cộng sản Đảng như hai bên cử người lập "lâm thời dự bị hợp nhất hội" có quyền hạn cao hơn hết, hoạt động theo nguyên tắc đa số để đặt ra chương trình, kế hoạch hành động, sau khi đặt xong kế hoạch chương trình thì cử ra "Lâm thời chỉ đạo cả nước" để làm việc và sắp đặt lại các chi bộ cho đến khi thành một đảng chính thức...

Thông cáo cũng nêu lên Điều lệ An Nam Cộng sản Đảng quy định rõ điều kiện vào Đảng, hệ thống tổ chức, việc tổ chức đại hội, hội chấp hành uỷ viên, chi bộ, trung ương, kinh tế, thẩm tra uỷ viên, kỷ luật và lời thề.

- Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.1, tr.335-367.

NGÀY 23-11

Đông Dương Cộng sản Đảng nói về nhiệm vụ trước mắt của những người cộng sản Đông Dương

Ngày 23-11-1929, Đông Dương Cộng sản Đảng ra một quyển sách nói về nhiệm vụ trước mắt của những người cộng sản, trong đó, ghi rõ Đảng Cộng sản Đông Dương phải là một đảng của tất cả thợ thuyền Đông Dương, "công nhân và nông dân là hai cái động lực chân chính của cuộc cách mệnh phản đối đế quốc chủ nghĩa và điền thổ cách mệnh. Những phần tử nghèo ở nhà quê (tá điền và những dân cày không có ruộng hay là ít ruộng) là những phần tử cách mệnh hơn hết trong dân cày. Cách mệnh có thể thắng lợi được chỉ nhờ cuộc độc lập tranh đấu của vô sản giai cấp và nông dân do công nhân giai cấp và đảng của giai cấp này nghĩa là Đảng Cộng sản chỉ huy". "Phát tiểu tư sản ở thành thị gồm nhiều hạng người trong xã hội khác nhau, đều là bọn nghèo cả (bọn tiểu thủ công không thuê nhân công, bọn bán hàng ngoài phố, bọn học thức không có chỗ làm). Tất cả những bọn đó hợp thành một đám cách mệnh hơn cả trong đám tiểu tư sản".

Về thái độ đối với các đảng phái, Đông Dương Cộng sản Đảng khẳng định những người cộng sản phải ra mặt không nên hợp lực với các đảng quốc gia tư sản và tiểu tư sản. Trong Đảng cần phải liên lạc mật thiết với sự tiến hành công việc của kẻ cộng sản trong quần chúng để làm công việc tối hệ trọng này.

1.Tăng thêm số thợ thuyền trong Đảng và trong các cơ quan chỉ huy và nhất là trong Ban Trung ương Chấp hành uỷ viên.

2. Nâng cao quan điểm về công tác quần chúng.

3. Tất cả các đảng viên đều phải làm công tác cổ động và tổ chức trong quần chúng, trước nhất là trong thợ thuyền.

“Những người cộng sản Đông Dương phải hiểu rằng cái tính chất giai cấp của Đảng không chỉ do điều nghị quyết chính trị đúng mà thôi" mà “cần phải có một cái thành phần (composition) thật là vô sản mới được. Điều ấy phải cần dẫn giải cho hết thảy đảng viên".

- Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.1, tr.463-523.

THÁNG 11-1929

Ngô Gia Tự cử đại biểu Đông Dương Cộng sản Đảng sang Pháp

Từ cuối tháng 7-1929, Ngô Gia Tự cùng Hạ Bá Cang, Lê Văn Lương vào Sài Gòn với sứ mệnh xây dựng cơ sở cho Đông Dương Cộng sản Đảng. Sau khi vừa vô sản hoá vừa xây dựng cơ sở cách mạng, tháng 11-1929, thay mặt Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đông Dương Cộng sản Đảng, Ngô Gia Tự đã cử Hạ Bá Cang, Lưu Bá Kỳ sang Pháp để tranh thủ Đảng Cộng sản Pháp và Quốc tế Cộng sản.

Hai đại biểu của Đông Dương Cộng sản Đảng đã đáp tàu Săngtuy sang Pháp. Sau khi cập bến Mácxây, các đồng chí tìm đến địa chỉ liên lạc trước và được các đồng chí Đảng Cộng sản Pháp đón tiếp chu đáo, ân cần, đưa lên Pari để gặp các đồng chí có trách nhiệm. Ngoài việc tiếp xúc, cho địa chỉ mới để liên lạc các đồng chí còn tặng 3 vali sách báo và 2 khẩu súng lục. Hai đại biểu trở về nước trót lọt.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh,* 1998, t.1, tr.38-39.

NGÀY 5-12

Đông Dương Cộng sản Đảng ra nghị quyết về vấn đề hợp nhất với An Nam Cộng sản Đảng

Ngày 5-12-1929, Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đông Dương Cộng sản Đảng họp bàn và ra Nghị quyết về vấn đề hợp nhất với An Nam Cộng sản Đảng. Nghị quyết chỉ rõ điều kiện và cách thức hợp nhất là: Hai bên cùng phải xây dựng các chi bộ sản nghiệp, huấn luyện theo chủ nghĩa Mác-Lênin; định một thời hạn cùng làm việc, vận động nếu cùng năng lực thì hợp nhất.

- Nghị quyết cũng dự kiến, nếu Quốc tế bắt hợp nhất ngay thì phải chỉ rõ những khó khăn cho việc hợp nhất là Nam Kỳ tổ chức phức tạp, nếu hợp nhất ngay các đảng viên sẽ dao động. chia rẽ, Đông Dương Cộng sản Đảng lại chưa điều tra rõ hành động của các nhóm cộng sản ở Nam Kỳ. Nghị quyết còn chủ trương nếu An Nam Cộng sản Đảng yêu cầu sáp nhập thì Đông Dương cộng sản Đảng sẽ nhận vào dự bị. Ban chấp hành Đông Dương Cộng sản Đảng căn cứ vào Nghị quyết

trên đã gửi cho lãnh đạo An Nam Cộng sản Đảng bức thư trình bày rõ quan điểm để hai bên cùng nghiên cứu và thực hiện, mau chóng đi đến thống nhất lực lượng cách mạng ở Việt Nam.

- Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.1, tr.250-251.

NGÀY 12-12

Đông Dương Cộng sản Đảng ra lời kêu gọi binh lính

Lời kêu gọi được viết bằng tiếng Việt, gửi cho binh lính khố xanh để họ nhanh chóng lập các binh hội, theo Đông Dương Cộng sản Đảng chỉ đường, đòi cho được tăng lương lên 50%, bỏ sự phạt giam xà lim; phản đối sang Tây, Marốc, Xiri, Tàu; đi giày, bỏ mũ, bỏ cỏ vè, bỏ lệ chào, tối đến ai cũng được về nhà, tự do hội họp, coi sách báo. Ngoài ra, Lời kêu gọi còn chỉ rõ:

"Anh em binh lính!

Anh em do công nhân, nông dân mà ra. Lợi quyền của công nông tức là lợi quyền của anh em. Anh em công nông các nước cùng một lợi quyền với ta...

Nên: khi anh em công nông ta biểu tình thị uy để đòi lại quyền của mình, anh em không được giải tán cuộc biểu tình đó và bắt bớ giết chóc anh em công nông. Khi anh em công nông nổi lên làm cách mệnh, thì anh em không những quay súng lại bắn tụi tư bản đế quốc lại còn phải tổ chức ra hồng quân bảo vệ anh em thợ thuyền và dân cày. Anh em phải cùng với công nông làm cách mệnh Đông Dương".

- Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.1, tr.254-255.

NGÀY 23-12

Nguyễn Ái Quốc từ Xiêm tới Trung Quốc

Những ngày ở Xiêm, đồng chí Nguyễn Ái Quốc biết được tin Quốc dân Đảng đang chuẩn bị bạo động và tin Hội Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí chia ra làm hai nhóm, Người cho rằng cuộc bạo động của Quốc dân Đảng còn sớm và khó thành công, và sự chia rẽ trong Việt Nam cách mạng thanh niên là một điều rất bất lợi "vì chia rẽ thì suy yếu". Chính vì vậy, Người đã quyết định trở lại Trung Quốc để liên lạc và bàn lại kế hoạch bạo động với Quốc dân Đảng và giải quyết tình trạng chia rẽ trong nội bộ những người cộng sản Việt Nam.

Trong báo cáo gửi Quốc tế Cộng sản, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc viết:

"Tôi đã cố gắng đi lần thứ ba khi một đồng chí từ Hồng Công tới Xiêm và tin cho tôi biết tình hình Hội An Nam thanh niên cách mạng bị tan rã, những người cộng sản chia thành nhiều phái v.v.. Lập tức tôi đi Trung Quốc, tới đó vào ngày 23-12. Sau đó tôi triệu tập các đại biểu của hai nhóm (Đông Dương và An Nam)".

- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb.Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992, t.1, tr.313-314.

- Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch,* Nxb.Trẻ, 1999, tr.76-79.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.3, tr.12.

THÁNG 12

Thành lập Đông Dương Cộng sản Đảng liên tỉnh Vĩnh Yên - Phúc Yên

Tháng 12-1929, Đông Dương Cộng sản Đảng thành lập hai chi bộ mới: một ở Vĩnh Yên, một ở Phúc Yên. Những đảng viên là đảng viên cũ của Việt Nam Quốc dân Đảng. Trên cơ sở đó, Liên tỉnh Phúc Yên – Vĩnh Yên được tổ chức.

Trong báo cáo của Liên tỉnh (viết đầu tháng 1-1930), về việc bầu cử toàn kỳ đại biểu đại hội và lập Trung ương, có đoạn: "Anh em liên tỉnh chúng tôi báo cáo về việc bầu cử. Nguyên anh em tiếp được tờ đạt của Trung ương nói phải dự bị bầu người đi dự toàn kỳ đại biểu đại hội thì chúng tôi đã dự bị sẵn người... còn việc bầu cử người lên Trung ương thì Phúc Yên - Vĩnh Yên mới thành lập, chưa được biết nhiều đồng chí, nên không sao dám bầu, Trung ương công việc rất nặng nề, không kinh nghiệm nhiều và có năng lực thì sao đương nổi chức trách; vậy những người mà chúng tôi rất gần thì chưa ai đương nổi, nên chúng tôi không sao bầu cử được".

- *Báo cáo của mật thám Bắc Kỳ,* lưu tại Viện Lịch sử Đảng, KH:P/30.42.

THÁNG 12

Thành lập Tổng sinh hội Nghệ An

Dưới sự lãnh đạo của các chi bộ Việt Nam Cách mạng thanh niên và Tân Việt Cách mạng Đảng, phong trào học sinh ở thành phố Vinh phát triển mạnh mẽ, thông qua các hoạt động như kỷ niệm một năm ngày mất của Phan Châu Trinh (3-1927), đấu tranh phản đối việc thuyên chuyển các thày giáo có tinh thần yêu nước đi xa thành phố (Hà Huy Tập đi Quỳ Châu, Trần Văn Tạng ra Yên Thành). Học sinh trường Quốc học Vinh còn nghỉ học để phản đối lệnh của Công sứ, đòi bỏ đánh đập, hà hiếp học sinh, cải thiện ăn uống trong ký túc xá, đòi học sinh ở ký túc xá được tự do ra ngoài vào chiều thứ bảy và ngày chủ nhật.

Tháng 12-1929, trên cơ sở Sinh đoàn của Tân Việt Cách mạng Đảng ở trường Quốc học Vinh, Xứ uỷ Đông Dương Cộng sản Đảng Trung Kỳ chỉ định Ban Chấp hành Tổng Sinh hội Nghệ An để chỉ đạo phong trào học sinh trong tỉnh, do Nguyễn Tiềm làm Bí thư. Tổng Sinh hội quyết định xuất bản tờ *Xích sinh* để tuyên truyền, vận động học sinh đấu tranh.

- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Vinh: *Sự kiện lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Vinh,* Nxb.Nghệ Tĩnh, 1988, tr.30-31.

- Tiểu ban Nghiên cứu lịch sử Đảng tỉnh uỷ Nghệ An: *Nghệ An, những tấm gương cộng sản,* Nxb.Nghệ An, 1998, t.l, tr.145-154.

THÁNG 12

Các đảng viên Đông Dương Cộng sản Đảng vô sản hoá tại các nhà máy Vinh - Bến Thuỷ

Thực hiện chủ trương của Xứ uỷ Đông Dương Cộng sản Đảng Trung Kỳ, nhiều đảng viên thuộc tầng lớp tiểu tư sản trí thức đã vào các nhà máy để lao động, rèn luyện, hoà mình với giai cấp công nhân và tuyên truyền, vận động cách mạng. Các đồng chí Dương Văn Lan, Nguyễn Hữu Cơ, Nguyễn Hữu Bình, Chu Văn Biên vô sản hoá ở Nhà máy diêm Bến Thuỷ và Nhà máy sửa chữa xe lửa Trường Thi. Các đồng chí Nguyễn Đức Cảnh, Nguyễn Trọng Cần, Nguyễn Màu cũng vào nhiều nhà máy khác ở Vinh - Bến Thuỷ để vô sản hoá.

- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Vinh: *Sự kiện lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam Thành phố Vinh,* Nxb. Nghệ Tĩnh, 1988, tr.31.

THÁNG 12

Thành lập chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng đầu tiên của tỉnh Hưng Yên

Những năm 1928-1929 chi bộ Việt Nam cách mạng thanh niên được thành lập ở Sài Thị gồm bảy hội viên.

Chi bộ Sài Thị hoạt động rất tích cực, tuyên truyền vận động nhân dân chống sưu thuế, phân công hội viên phát triển cơ sở Ân Thi, Khoái Châu. Trong dịp tổ chức kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười Nga (7-11-1929), chi bộ đã tổ chức treo cờ Đảng ở Sài Thị, Trương Xá (Kim Động), chợ Đìa, cây gạo chợ Thị (Ân Thi).

Cuối năm 1929, chi bộ Sài Thị chuyển thành chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hưng Yên: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Hưng Yên,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, t.1, tr.49.

TRONG NĂM

Xuất bản nhiều báo và tạp chí cách mạng

Năm 1929 là năm báo chí cách mạng Việt Nam được xuất bản nhiều.

Ngoài việc xuất bản một số tạp chí và báo như: *Bônsơvích, Công nông binh, Cờ đỏ, Hướng đạo, Lao động,* chi bộ An Nam Cộng sản cũng xuất bản các tạp chí *Bônsơvích, Báo đỏ.* Nhiều nhất là báo chí của Đông Dương Cộng sản Đảng.

- Tạp chí: *Công hội đỏ, Bônsơvích.*

- Báo: *Búa liềm, Cờ cộng sản, Cờ đỏ, Dân cày* (Tỉnh Đảng bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Ninh Bình), *Giải thoát* (Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Đồn điền Phú Riềng), *Hầm mỏ, Học sinh* (khu bộ Hà Nội), *Lao động* (Tổng Công hội Bắc Kỳ),*Liềm, Mỏ than, Người thợ mỏ* (Tổng Công hội Bắc Kỳ), *Nhân đạo, Sao*

đỏ (Đảng bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Hải Phòng), *Sắt, Tia lửa* (Thành đoàn Thanh niên Cộng sản Hải Phòng), *Tia sáng* (Hội học sinh Nam Định).

- Nguyễn Thành: *Báo chí cách mạng Việt Nam,* Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1984, tr.325-327.

TRONG NĂM

Nhiều thành viên Thanh niên cao vọng Đảng gia nhập Tân Việt Cách mạng Đảng và An Nam Cộng sản Đảng ở Nam Kỳ

Những năm 1924-1925, phong trào đấu tranh đòi tự do dân chủ đã tạo ra môi trường cho Thanh niên cao vọng Đảng phát triển và trở thành Phong trào Hội kín Nguyễn An Ninh, hoạt động mạnh xung quanh thành phố Sài Gòn - nhất là Hóc Môn, Đức Hoà, Trung Huyện, Bến Lức và một số tỉnh Nam Kỳ. Nội thành Sài Gòn tuy ít cơ sở nhưng có ảnh hưởng về mặt chính trị và tinh thần đối với quần chúng yêu nước. Trên báo chí và trong các hoạt động chính trị khác, Nguyễn An Ninh lồng vào nội dung yêu nước, những tư tưởng tiến bộ của thời đại, đề cao vai trò công nhân, nông dân, thanh niên trí thức.

Đầu năm 1929, Nguyễn An Ninh lại bị bắt ở Bến Lức và bị giam ở Khám Lớn (Sài Gòn) Tại đây, ông đã gặp Nguyễn Đình Kiên, bị giam sau vụ án đường Bácbiê, chuyển giao những người còn lại trong hội kín của mình cho Tân Việt Cách mạng Đảng. Một số thành viên khác của hội kín, trước đây ông cũng đã bàn giao cho Châu Văn Liêm để kết nạp vào chi bộ An Nam Cộng sản.

- Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh: *Lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thanh phố Hồ Chí Minh,* Nxb.Thành phố Hồ Chí Minh, 1995, t.1, tr.32.

CUỐI NĂM

An Nam Cộng sản Đảng gửi báo cáo cho Quốc tế Cộng sản

Cuối năm 1929, chi bộ An Nam Cộng sản Đảng tại Trung Quốc gửi cho Quốc tế Cộng sản một bản báo cáo trình bày về phong trào cách mạng ở Việt Nam từ những năm đấu tranh của cao trào dân chủ 1924-1925, về các đảng phái (Tân Việt Đảng, Việt Nam Quốc dân Đảng, Lao động Đảng, Thanh niên Đảng, Việt Nam cách mạng thanh niên), trong đó đặc biệt đi sâu vào tổ chức Việt Nam cách mạng thanh niên từ khi thành lập cho đến Đại hội Tổng bộ lần thứ nhất.

Bản báo cáo cũng cho biết về hoạt động của Việt Nam cách mạng thanh niên phát triển ở Phìchịt, Uđôn, Nakon, Xiêm... với các hội thiếu niên, phụ nữ, hợp tác xã và hội ái hữu. Ở Quảng Châu có hàng chục đồng chí gia nhập Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Từ sau đảo chính của Tưởng Giới Thạch, tình hình ở Trung Quốc bất lợi cho hoạt động của tổ chức, các đồng chí Trung Quốc và Nga không còn đến huấn luyện được nữa và các lớp chỉ do người Việt Nam đảm nhiệm.

Kể từ khi thành lập Việt Nam cách mạng thanh niên chưa tổ chức được Đại hội toàn quốc, Uỷ ban Trung ương vẫn gồm những sáng lập viên như trước. Cương lĩnh, điều lệ, sách lược, chiến lược chưa chính thức. Do đó dự định triệu tập Đại hội toàn quốc vào tháng 1-1929 ở Quảng Châu.

Cuối tháng 12-1928 cảnh sát Trung Quốc đến cơ quan số 1 của Việt Nam cách mạng thanh niên bắt 9 đồng chí, tịch thu tất cả sách báo rồi đến Trường Quân chính Hoàng Phố bắt 15 sinh viên Việt Nam. Hai ngày sau đến cơ quan số 2 bắt 4 người, lấy đi tất cả tài liệu quan trọng. Sau khi sàng lọc, chính quyền Trung Quốc đã giam giữ 16 đồng chí cho đến tháng 8-1929 (hai đồng chí đã chết trong tù).

Do Lê Hồng Sơn, Lê Duy Điếm trốn thoát và Lâm Đức Thụ đã ra khỏi tù nên có thể triệu tập Đại hội toàn quốc, nhưng phải lui lại đến 1-5-1929. Trước Đại hội, triệu tập mỗi xứ 1 đại biểu để họp trước nhưng Nam Kỳ, Xiêm không có đại biểu. Tuy hội nghị này đã xem xét vấn đề tổ chức Đảng Cộng sản nhưng Lâm Đức Thụ phản đối dứt khoát, được đa số ủng hộ.

Bản báo cáo đã chỉ ra những khuyết điểm về tổ chức, về thành phần xã hội, về lý thuyết mơ hồ của Việt Nam cách mạng thanh niên - nếu có tổ chức Đảng Cộng sản cũng để sang năm 1930. Vì thế 2 đại biểu Bắc Kỳ bỏ Đại hội, Việt Nam cách mạng thanh niên coi như tan rã hết.

Khi đề cập tới chi bộ cộng sản ở Trung Quốc, bản báo cáo nhấn mạnh: "Công tác của chi bộ này phải là công tác của một chi bộ thường của địa phương, nhưng nó phải tự đặt cho mình nhiệm vụ tổ chức một Đảng Cộng sản ở An Nam. Chi bộ có tờ báo Đỏ (Rouge) làm cơ quan".

- Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.1, tr.381- 400.

CUỐI NĂM

Thành lập chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng đầu tiên của Hà Tĩnh

Sau khi thành lập, Đông Dương Cộng sản Đảng đã cử đảng viên về xây dựng cơ sở ở các tỉnh Trung Kỳ. Truyền đơn, tuyên ngôn Báo*Bônsovích* được phát hành rộng rãi nhiều nơi. Tại Hà Tĩnh, ngày 6-11-1929, nhiều truyền đơn của Đông Dương Cộng sản Đảng được Sinh hội của trường Tiểu học Pháp - Việt rải ở nhiều nơi trong thị xã Hà Tĩnh. Cuối năm 1929, được sự giúp đỡ của chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng ở trường Quốc học Vinh (Nghệ An), chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng trường Tiểu học Pháp-Việt thị xã Hà Tĩnh được thành lập, do Lê Bá Cảnh làm Bí thư.

Chi bộ trường Tiểu học Pháp-Việt là chi bộ cộng sản đầu tiên của Hà Tĩnh. Tiếp đó, Xứ uỷ Đông Dương Cộng sản Đảng Trung Kỳ cử Trần Hữu Thiều vào Hà Tĩnh xây dựng thêm các cơ sở tại Phú Việt (Thạch Hà), Hà Linh (Hương Khê), Trường tiểu học Thịnh Xá (Hương Sơn), Thái Yên (Đức Thọ).

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh*, Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1993, t.1, tr.75.

CUỐI THÁNG 12

Hoàn tất quá trình thành lập Đông Dương Cộng sản Liên đoàn

Ngay sau khi thành lập, Đông Dương Cộng sản Đảng đã khẩn trương mở rộng hoạt động của mình tại nhiều vùng của đất nước và thu hút được nhiều đảng viên Tân Việt. Đông Dương Cộng sản Đảng gửi thư cho Đảng bộ Liên tỉnh Lục Hoan của Tân Việt (bao gồm các tỉnh Thanh - Nghệ - Tĩnh, Thà Khẹt, Sầm Nưa, Xiêng Khoảng) yêu cầu Tân Việt tham gia Đông Dương Cộng sản Đảng theo phương thức lựa chọn kết nạp từng cá nhân, chứ không kết nạp cả tập thể, cả tổ chức Tân Việt. Liên tỉnh Lục Hoan không thể trả lời yêu cầu đó của Đông Dương Cộng sản Đảng. Nhưng lúc này, khoảng tháng 9-1929, Tổng bộ Tân Việt không còn tồn tại, do sự khủng bố, bắt bớ của chính quyền thuộc địa đối với các thành viên của Tổng bộ, vì thế Liên tỉnh Lục Hoan cử Nguyễn Xuân Thanh, công nhân Nhà máy Trường Thi tại Vinh, Uỷ viên Ban Chấp hành trên tỉnh đi bắt liên lạc với các tổ chức của tổ chức Tân Việt ở trong Nam, ngoài Bắc để mời các đại biểu dự họp Đại hội vào cuối tháng 12 - 1929.

Tới ngày 28-12-1929, theo đúng kế hoạch triệu tập, tám đại biểu tới ga Chợ Thượng thuộc huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh, rồi về nhà Nguyễn Xuân Thanh. Trong đó, có Nguyễn Khoa Văn, Trần Hữu Chương là đại biểu Nam Kỳ; Ngô Đức Đệ, Nguyễn Xuân Thanh, Lê Tiềm, Nguyễn Tốn, Trần Đại Quả là đại biểu Trung Kỳ và Ngô Đình Mẫn, đại biểu Bắc Kỳ.

Đại hội được tiến hành trong hai ngày 29 và 30-12-1929, nhất trí quyết định:

1. Không tán thành gia nhập Đông Dương Cộng sản Đảng theo các điều kiện do Đông Dương Cộng sản Đảng nêu ra.

2. Bỏ tên gọi Tân Việt. Đặt tên mới là Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

3. Củng cố Đảng, đưa ra Đảng những đảng viên yếu kém, bầu Ban lãnh đạo chung.

4. Thường xuyên quan tâm đến cuộc vận động thống nhất các tổ chức cộng sản. Tên gọi Đông Dương Cộng sản liên đoàn là tên gọi tạm thời trước khi các tổ chức cộng sản thống nhất.

Tuy Đại hội đang tiếp tục, nhưng các đại biểu e ngại nhà đồng chí Nguyễn Xuân Thanh trống trải dễ bị lộ, nên phải dời tới địa điểm họp mới. Trong khi di chuyển, các đại biểu bị địch bắt tại bến đò Trai, huyện Đức Thọ, sáng ngày 1-1-1930.

Như vậy, có thể coi những ngày cuối tháng 12-1929 là thời điểm hoàn tất quá trình thành lập Đông Dương Cộng sản liên đoàn được khởi đầu từ sự kiện công bố *Tuyên đạt* tháng 9-1929.

- Ngô Đức Đệ: *Hồi ký cách mạng, Chặng đường khó quên*, t.1, lưu tại Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, tr.16-19.

- Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.1, tr.403-405.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1993, t.l, tr.74.

---

1. Nguyễn Phong Sắc vắng mặt. Dương Hạc Đính và Nguyễn Tuân về sau thoái hoá và phản bội Đảng.

2. Trong nhiều tài liệu hai tên Đông Dương Cộng sản Đảng và Đảng Công sản Đông Dương song song xuất hiện. Để tiện theo dõi, ở đây chúng tôi dùng Đông Dương Công sản Đảng để dễ phân biệt với Đảng Cộng sản Đông Dương sau này